

ALEX MICHAELIDES

văn học
trình thám

B
Ê
N
H

N
H
Â
N

C
Â
M

L
Ặ
N
G

Viết Anh dịch



ĐINH TỊ BOOKS



NXB THANH NIÊN

BỆNH NHÂN CÂM LẶNG

Tác giả: Alex Michaelides

Người dịch: Việt Anh

Phát hành: Đình Tị Books

Nhà xuất bản Thanh Niên 09/2020



ebook©vctvegroup

Dành tặng cha mẹ tôi

Nhưng tại sao nàng không nói gì?

- Euripides, Alcestis -

PHẦN MỞ ĐẦU

Nhật ký của Alicia Berenson

Ngày 14 tháng 7

Mình không biết vì sao mình lại viết thứ này. Không đúng. Có lẽ là mình biết, chỉ là mình không muốn thừa nhận điều đó.

Mình còn không biết phải gọi nó là gì - thứ mà mình đang viết. Gọi là nhật ký thì có vẻ giả tạo. Mình có gì để mà kể đâu. Anne Frank* hoặc Samuel Pepys* mới viết nhật ký chứ không phải người như mình. Gọi là "bút ký" thì có phần học thuật quá. Như thế mình nên viết hàng ngày, và mình thì không muốn như vậy - nếu nó trở thành một nhiệm vụ hàng ngày, mình sẽ chẳng bao giờ giữ nổi thói quen ấy.

Có lẽ mình sẽ chẳng gọi nó là gì cả. Một thứ gì đó vô danh mà thi thoảng mình mới viết vào. Như vậy thì tốt hơn. Một khi ta đặt tên cho sự vật, ta không còn nhìn nhận bản chất và ý nghĩa của nó một cách trọn vẹn nữa. Ta chỉ tập trung vào cái tên; mà đó chỉ là phần nhỏ nhất, thật đấy, phần nổi của tảng băng. Mình cũng chưa bao giờ giỏi diễn đạt bằng ngôn từ - mình luôn tư duy bằng hình ảnh, và bày tỏ bản thân cũng bằng hình ảnh nốt - nên mình sẽ chẳng đời nào khởi sự viết ra thứ này, nếu không phải vì Gabriel.

Gần đây, mình bị buồn phiền vì một vài chuyện. Mình tưởng là mình che giấu điều đó rất tài, nhưng anh vẫn nhận ra - tất nhiên là

anh sẽ nhận ra rồi, không gì qua được mắt anh. Anh hỏi mình bức tranh vẽ đến đâu rồi và mình nói chưa đến đâu cả. Anh lấy cho mình một ly rượu, và mình ngồi ở bàn bếp trong khi anh nấu ăn.

Mình thích nhìn Gabriel đi lại trong bếp. Anh là một đầu bếp duyên dáng, trang nhã, uyển chuyển, gọn gàng. Không như mình. Mình chỉ giỏi bày bừa.

“Kể cho anh xem nào.” Anh nói.

“Chẳng có gì để kể cả. Đôi khi em thấy rất khó diễn tả, như thể em đang lội qua một vũng bùn.”

“Sao em không thử viết ra? Kiểu như nhật ký ấy? Biết đâu lại có ích.”

“Vâng, có lẽ là vậy. Em sẽ thử xem sao.”

“Đừng chỉ nói không thôi, cưng à. Hãy làm thật đi.”

“Em sẽ làm.”

Anh cứ thúc giục mình, nhưng mình vẫn chẳng làm gì cả. Vậy là mấy ngày sau, anh tặng cho mình cuốn sổ nhỏ này để mình viết vào. Sổ bọc da màu đen và có những trang giấy trắng dày dặn. Mình lướt ngón tay trên trang giấy đầu tiên, cảm nhận độ mịn của giấy rồi mình gọt bút chì và bắt đầu viết.

Và anh đã nói đúng, tất nhiên rồi. Chưa gì mình đã thấy khá hơn rồi khi viết được ra, mình thấy lòng nhẹ hơn khi có một nơi để bày tỏ về bản thân. Cũng giống như trị liệu, mình đoán là như vậy.

Gabriel không nói ra, nhưng mình biết anh đang lo lắng cho mình. Nếu phải nói thật và chắc là mình sẽ nói thật lý do thực sự mà mình đồng ý viết nhật ký là để khiến anh an tâm, cho anh thấy

rằng mình vẫn ổn. Mình không thể chịu đựng nổi khi thấy anh phải lo âu vì mình. Mình không bao giờ muốn gây phiền não cho anh, khiến anh không vui hoặc đau đớn. Mình yêu Gabriel vô cùng. Không có gì phải bàn cãi, anh chính là tình yêu của đời mình. Mình yêu anh một cách toàn tâm, hết lòng, và có lúc tình yêu ấy vượt quá sức chịu đựng của mình. Đôi lúc mình nghĩ...

Không. Mình sẽ không viết về điều đó.

Đây sẽ là cuốn sổ ghi lại những ý tưởng và hình ảnh truyền cảm hứng nghệ thuật cho mình, những điều tạo nên ảnh hưởng sáng tạo trong mình. Mình sẽ chỉ viết ra những suy nghĩ tích cực, vui vẻ và bình thường. Không được viết về những ý tưởng điên rồ.

PHẢN MỘT

Kẻ nào có mắt để nhìn và có tai để nghe sẽ tự nhủ rằng không người phàm nào có thể giữ bí mật. Nếu môi hăn mím chặt, hăn sẽ ra hiệu bằng những đầu ngón tay; sự phản bội túa ra từ mọi lỗ chân lông của hăn.

- Sigmund Freud, *Nhập môn Phân tâm học* -

Chương 1

Alicia Berenson giết chồng mình năm cô 33 tuổi.

Họ đã kết hôn được bảy năm. Cả hai đều là nghệ sĩ - Alicia là họa sĩ, còn Gabriel là một nhiếp ảnh gia thời trang có tiếng. Anh có một phong cách rất riêng, chụp ảnh những cô gái bán khỏa thân và trông như chết đói đến nơi, với những góc chụp lạ và kém nịnh mắt. Từ lúc anh chết, những bức ảnh của anh đã tăng giá một cách chóng mặt. Thực lòng mà nói, tôi thấy ảnh của anh khá đơn giản và hơi hợt. Nó không có chiều sâu như một số tác phẩm tốt nhất của Alicia. Tất nhiên, tôi không hiểu về nghệ thuật đủ nhiều để nói các tác phẩm của Alicia Berenson có vượt qua được thử thách của thời gian hay không. Tài năng của cô sẽ luôn bị tai tiếng che khuất, nên khó mà đánh giá khách quan cho được. Và có thể bạn sẽ cho rằng tôi thiên vị. Nhưng đây chỉ là ý kiến chủ quan của tôi. Và với tôi, Alicia gần như một dạng thiên tài. Ngoài kỹ năng chuyên môn, tranh của cô còn có khả năng kỳ lạ và bí ẩn để thu hút sự chú ý của người xem - gần như thể nó vươn ra và tóm chặt lấy cổ ta như cái kẹp ê-tô.

Gabriel Berenson bị giết hại sáu năm trước. Khi ấy, anh 44 tuổi. Anh bị giết vào ngày 25 tháng 8 - đó là một mùa hè nóng bất thường, có thể bạn còn nhớ, với các mức nhiệt cao nhất từng được ghi nhận. Ngày anh chết là ngày nóng nhất trong năm.

Vào ngày cuối cùng của đời mình, Gabriel dậy rất sớm. Một chiếc

xe đến đón anh lúc 5 giờ 15 phút sáng tại căn nhà chung của anh với Alicia ở Tây Bắc London, vùng ven của khu Hampstead Heath, và chở anh đến địa điểm chụp ảnh ở Shoreditch. Anh dành cả ngày để chụp người mẫu trên một sân thượng cho tạp chí Vogue.

Không ai biết rõ về các hoạt động của Alicia hôm ấy. Cô sắp có triển lãm và hiện đang bị chậm tiến độ. Nhiều khả năng cô đã dành cả ngày để vẽ trong căn nhà mùa hè ở cuối vườn, nơi mà gần đây cô đã cải tạo thành xưởng sáng tác. Buổi chụp hình của Gabriel kéo dài đến khuya, và đến tận 11 giờ đêm, họ mới chở anh về nhà.

Nửa giờ sau, hàng xóm của họ, Barbie Hellmann, nghe thấy vài tiếng súng nổ. Barbie gọi cho cảnh sát, và một chiếc xe đã rời trụ sở trên đường Haverstock Hill lúc 11 giờ 35 phút tối. Họ đến nhà của Berenson trong chưa đầy 3 phút.

Cửa trước đang mở. Căn nhà chìm trong bóng tối; không công tắc đèn nào hoạt động. Các sĩ quan cảnh sát đi dọc hành lang và vào trong phòng khách. Họ rọi đèn pin khắp phòng, những vệt sáng thoắt ẩn thoắt hiện. Họ thấy Alicia đang đứng cạnh lò sưởi. Chiếc váy trắng của cô sáng lên như một bóng ma dưới ánh đèn pin. Alicia dường như không nhận thấy sự hiện diện của cảnh sát. Cô bất động, tê cứng - như một bức tượng điêu khắc bằng băng - với vẻ mặt kinh hãi một cách lạ lùng, như thể đang đối mặt với con quỷ vô hình.

Một khẩu súng nằm trên sàn. Bên cạnh nó, trong bóng tối, Gabriel ngồi bất động trên ghế, cổ tay và cổ chân bị trói vào ghế bằng dây điện. Ban đầu, các cảnh sát viên tưởng anh còn sống. Đầu anh hơi nghiêng sang một bên, như thể bị ngắt đi. Rồi một luồng

sáng rọi đến, và họ thấy Gabriel đã bị bắn nhiều phát vào mặt. Những đường nét tuần tú đã biến mất, chỉ còn lại một đồng thịt cháy sém, sạm lại, hòa lẫn với máu. Bức tường phía sau anh dính bết những mảnh xương sọ, não, tóc - và máu.

Máu ở khắp mọi nơi - bắn lên tường, chảy thành từng dòng đỏ sậm, dọc theo những thớ gỗ ộp sần. Cảnh sát cho rằng đó là máu của Gabriel. Nhưng có quá nhiều máu. Rồi có thứ gì đó phản chiếu lại ánh đèn pin - một con dao nằm trên sàn cạnh bàn chân Alicia. Một luồng sáng khác chiếu vào vết máu bắn lên chiếc váy trắng của Alicia. Một viên cảnh sát tóm lấy tay cô và giơ lên trước ánh đèn. Những vết cắt sâu ngang cổ tay, còn mới và vẫn đang ứa máu không ngừng.

Alicia kháng cự lại những nỗ lực nhằm cứu sống cô; ba sĩ quan cảnh sát mới giữ nổi cô. Cô được đưa đến bệnh viện cách đó chỉ vài phút lái xe. Cô bất tỉnh trên đường đến viện. Cô đã mất rất nhiều máu; nhưng vẫn sống.

Ngày hôm sau, cô nằm trong một phòng bệnh riêng ở viện. Viên cảnh sát thẩm vấn cô trước mặt luật sư của cô. Alicia đã im lặng trong suốt buổi thẩm vấn. Môi cô tái nhợt; chúng thỉnh thoảng có mấp máy nhưng không lời nào được thốt ra. Cô không trả lời bất cứ câu hỏi nào. Cô không thể, và cũng không muốn nói. Cô cũng không nói gì khi bị buộc tội sát hại Gabriel. Cô giữ im lặng khi bị bắt, từ chối phủ nhận tội lỗi của mình và cũng không thú nhận.

Alicia không bao giờ nói một lời nào nữa.

Sự im lặng kéo dài của cô biến câu chuyện từ một bi kịch thường thấy trong gia đình thành thứ gì đó lớn lao hơn: một điều bí ẩn, một

bóng ma thường trực nằm trên trang nhất và dẫn dắt trí tưởng tượng của công chúng suốt nhiều tháng sau đó.

Alicia vẫn giữ yên lặng - nhưng cô đã đưa ra một tuyên bố. Một bức tranh. Cô bắt đầu vẽ nó khi xuất viện và được quản thúc tại nhà trước khi đến phiên tòa. Theo lời một y tá tâm lý do tòa chỉ định đến theo dõi cô, Alicia gần như không ăn hay ngủ - tất cả những gì cô làm là vẽ tranh.

Thường thì Alicia sẽ thai nghén ý tưởng suốt nhiều tuần, thậm chí là hàng tháng trước khi đặt cọ vẽ một bức tranh mới - không ngừng vẽ phác, sắp đặt lại bố cục nhiều lần, liên tục thử nghiệm với màu sắc và hình khối - quá trình thai nghén kéo dài, kèm theo hồi sinh nở vật vã - mỗi nét bút được hạ xuống như vết dao cứa vào da thịt. Vậy mà giờ đây, quy trình sáng tác của cô đã bị đảo lộn hoàn toàn, bức tranh được hoàn thành chỉ trong vòng vài ngày sau khi chồng cô bị giết.

Trong mắt phần lớn mọi người, điều ấy là đủ để kết tội cô - việc cô quay lại xưởng vẽ ngay sau cái chết của Gabriel minh chứng cho sự vô cảm cực độ. Con quái vật không hề biết thương tiếc, một kẻ sát nhân máu lạnh.

Có thể họ nói đúng. Dẫu thế ta cũng không được quên rằng dù Alicia Berenson có thể là một kẻ sát nhân, nhưng cô cũng là một nghệ sĩ. Việc cô cầm cọ lên và vẽ, phô diễn những cảm xúc phức tạp của mình trên khung vải là hoàn toàn hợp lý - ít nhất là trong mắt tôi. Chẳng có gì bất ngờ khi cảm hứng vẽ lại đến với cô một cách dễ dàng đến thế, nếu như nỗi đau có bao giờ là dễ thể hiện.

Đó là một bức chân dung tự họa. Cô tự đề tên tranh ở góc dưới

bên trái, bằng các ký tự Hy Lạp màu xanh dương nhạt.

Chỉ một từ duy nhất:

ALCESTIS.

Chương 2

Alcestis là một nhân vật trong thần thoại Hy Lạp. Một câu chuyện tình thuộc loại buồn nhất thế gian. Alcestis sẵn lòng hi sinh mạng sống vì chồng mình, Admetus - chết thay anh ta trong khi không ai khác dám làm việc đó. Một huyền thoại nhức nhối về đức hi sinh, nhưng ta không rõ nó liên quan như thế nào đến hoàn cảnh của Alicia. Suốt một thời gian dài, tôi không hiểu được ý nghĩa thực sự của phép ẩn dụ kia. Cho đến một ngày, sự thật được hé lộ... Nhưng tôi đang đi quá nhanh rồi. Tôi nên bắt đầu từ đâu và để những sự kiện tự kể câu chuyện của chúng. Tôi không nên tô vẽ, xuyên tạc hay nói những điều dối trá. Tôi sẽ đi qua từng bước một, chậm rãi và cẩn trọng. Nhưng tôi biết bắt đầu từ đâu đây? Tôi nên giới thiệu về mình, nhưng có lẽ chưa phải lúc này; suy cho cùng, tôi không phải nhân vật chính trong câu truyện này. Đây là câu truyện của Alicia Berenson, nên tôi sẽ phải bắt đầu với cô ấy - và bức *Alcestis*.

Đó là bức chân dung tự họa, mô tả Alicia trong phòng tranh tại nhà của cô vào những ngày sau vụ thảm án, đứng trước một giá vẽ và khung vải, tay cầm cọ vẽ. Cô không mặc đồ. Thân hình cô được họa bằng những chi tiết trần trụi: những lọn tóc dài màu đỏ phủ lên đôi vai gầy, ta nhìn thấy cả những mạch máu xanh dưới làn da mỏng, những vết sẹo còn chưa lành trên cả hai cổ tay. Cây cọ vẽ nằm giữa những ngón tay. Những giọt sơn đỏ nhỏ xuống từ đầu cọ hay đó là máu? Cô đang vẽ - vậy mà khung tranh lại trống trơn, hết như biểu cảm của cô. Cô đang ngoái đầu lại và nhìn thẳng vào

người xem. Miệng cô hé mở, hai môi khép hờ. Câm lặng.

Trong suốt phiên xử của cô, Jean-Felix Martin, quản lý một phòng tranh nhỏ ở khu Soho đại diện cho Alicia, đã đưa ra một quyết định mang tính tranh cãi, bị chỉ trích là đục nước béo cò và đầy thú tính, khi muốn trưng bày bức *Alcestis*. Việc họa sỹ đang bị tạm giam vì tội giết chồng cũng đồng nghĩa với việc lần đầu tiên trong lịch sử lâu năm của phòng tranh này, người ta xếp hàng dài ngoài cửa phòng tranh.

Tôi cũng xếp hàng cạnh những kẻ mê tranh gợi dục khác, trong ánh đèn neon màu đỏ của một tiệm bán đồ chơi tình dục bên cạnh, chờ đến lượt mình. Chúng tôi lần lượt đi vào trong. Khi đã vào phòng tranh, chúng tôi dồn cả về phía bức tranh, như một đám đông hào hứng chờ được vào ngôi nhà ma ở một công viên giải trí. Cuối cùng cũng đến lượt tôi đứng ở đầu hàng và đối diện với bức *Alcestis*.

Tôi nhìn bức tranh, quan sát gương mặt của Alicia, cố gắng lý giải ánh mắt của cô, cố gắng để hiểu cô - nhưng bức chân dung khiến tôi choáng ngợp. Alicia đang nhìn lại tôi từ sau một chiếc mặt nạ vô hồn - khó đoán định, bất khả xâm phạm. Tôi không tài nào nhìn ra vẻ vô tội hay sự ăn năn trong biểu cảm của cô.

Những người khác thì thấy cô khá dễ hiểu.

“Đúng là ác quỷ!” Người phụ nữ phía sau tôi thì thầm.

“Chứ còn gì?” Người đi cùng cô ta đồng tình. “Con quỷ cái máu lạnh.”

Họ có chút bất công, tôi nghĩ - khi mà tội ác của Alicia vẫn chưa được chứng thực. Nhưng kết luận thì đã được ấn định từ lâu.

Những tờ báo lá cải từ đầu đã coi cô là kẻ phạm tội: một ả đàn bà nguy hiểm, con nhện cái ăn thịt bạn tình. Một con quái vật.

Sự thật thì khá đơn giản: họ thấy Alicia ở một mình cạnh xác của Gabriel; trên khẩu súng chỉ có dấu vân tay của cô. Ai cũng đoán chắc cô đã giết Gabriel. Nhưng lý do mà cô giết chồng vẫn là một bí ẩn.

Vụ giết người được đưa ra tranh cãi rộng rãi và những giả thuyết khác nhau được đưa lên báo, lên đài phát thanh cũng như các chương trình trò chuyện buổi sáng. Các chuyên gia được mời đến để giải thích, phê phán, biện hộ cho hành động của Alicia. Cô hẳn là một nạn nhân của bạo lực gia đình, bị giày xéo quá sức chịu đựng trước khi tất cả bùng nổ? Một giả thuyết khác đề cập tới một trò chơi phòng the đi quá đà - dù gì người chồng cũng đang bị trói lại, đúng không? Có kẻ lại nghi ngờ đây chỉ là một màn ghen tuông truyền thống, đẩy Alicia đến bước đường sát nhân - có sự góp mặt của một người phụ nữ thứ ba chăng? Nhưng tại phiên tòa, anh trai của Gabriel đã khai nạn nhân là một người chồng tận tâm, yêu vợ sâu sắc. Vậy còn vấn đề tiền bạc? Alicia sẽ không nhận được gì nhiều sau cái chết của chồng; cô mới là người có tiền, được thừa kế từ cha mình.

Vậy là bí ẩn cứ kéo dài vô tận - không lời đáp, chỉ có những câu hỏi liên tiếp đặt ra - về động cơ và sự im lặng sau đó của Alicia. Vì sao cô nhất định không mở miệng? Việc đó có ý nghĩa gì? Cô đang che giấu điều gì chăng? Bảo vệ cho một ai đó? Nếu vậy thì là ai? Và vì sao?

Khi ấy, tôi đã nghĩ, trong khi mọi người mãi bàn tán, viết lách,

tranh luận về Alicia, ở chính giữa cơn bão ồn ào, quay cuồng này, có một khoảng trống - một sự im lặng. Một con nhân sư.

Trong suốt phiên tòa, thẩm phán không lấy gì làm hài lòng trước sự ngoan cố không chịu mở lời của Alicia. Những người vô tội, như thẩm phán Alverstone chỉ ra, có xu hướng lên tiếng liên tục khẳng định sự trong sạch của mình. Không chỉ giữ im lặng, Alicia còn không tỏ rõ dấu hiệu thương tiếc nào. Cô không nhỏ lệ lấy một lần trong suốt phiên xử - và cánh báo chí ngẫu nhiên viết về chi tiết ấy - nét mặt cô không dịch chuyển, lạnh như băng. Đông cứng.

Luật sư bào chữa không còn cách nào khác đã phải xin giảm án: Alicia có tiền sử gặp vấn đề về tâm lý, theo họ nói, là từ khi cô còn nhỏ. Thẩm phán bác bỏ đề xuất ấy, cho rằng đó chỉ là lời nói vô căn cứ - nhưng cuối cùng, Lazarus Diomedes, Giáo sư Tâm thần học Pháp y ở Đại học Imperial, đồng thời là Giám đốc điều hành The Grove, một đơn vị pháp y có kiểm soát an ninh chặt chẽ ở Bắc London - đã thuyết phục được thẩm phán. Giáo sư Diomedes biện luận rằng việc Alicia từ chối mở miệng chính là bằng chứng cho một căn bệnh tâm lý hiển nhiên - cô không nên bị kết án như một người bình thường.

Đó chỉ là cách nói giảm nói tránh khi cánh bác sĩ tâm lý không muốn nói thẳng: Diomedes cho rằng Alicia đã hóa điên.

Đó là lời giải thích hợp lý duy nhất: Bằng không, sao cô lại trói người đàn ông mình yêu vào ghế và bắn thẳng vào mặt anh ta từ khoảng cách gần? Và rồi không tỏ ra chút tiếc thương, không đưa ra một lời giải thích, thậm chí không buồn cất tiếng? Hẳn là cô đã bị điên rồi.

Chắc chắn là như vậy.

Cuối cùng, thẩm phán Alverstone chấp nhận đề nghị xin giảm án, và khuyên bồi thẩm đoàn chấp thuận theo. Alicia do đó được đưa vào The Grove - dưới sự theo dõi của chính Giáo sư Diomedes, người đã đưa ra tuyên bố có tính thuyết phục trước thẩm phán.

Sự thật là, nếu Alicia không bị mất trí - nghĩa là, nếu sự im lặng của cô chỉ là một vở kịch, một tiết mục dựng lên cho chính bồi thẩm đoàn xem - thì nó đã hoàn thành sứ mệnh của mình. Cô thoát được một án tù lâu năm - và nếu tiến đến hồi phục hoàn toàn, cô có thể còn được ra viện sau vài năm. Chắc chắn đã đến lúc vờ như bắt đầu khỏe lại rồi chứ? Thỉnh thoảng bật ra một vài từ, rồi thêm một vài từ nữa; dần dần thể hiện một chút đau buồn nào đó? Nhưng không. Hết tuần này đến tuần khác, tháng này qua tháng khác, và thậm chí nhiều năm trôi qua - Alicia vẫn không nói lời nào.

Cô đơn giản chỉ giữ im lặng.

Và vậy là, khi không bới thêm được thông tin nào nữa, giới truyền thông tỏ ra thất vọng và cuối cùng mất hứng thú với Alicia Berenson. Cô gia nhập danh sách những kẻ sát nhân nổi tiếng trong chốc lát; những khuôn mặt mà ta vẫn nhớ nhưng tên thì đã bị lãng quên.

Nhưng không phải tất cả chúng ta. Một vài người - trong đó có tôi - tiếp tục bị mê hoặc bởi bí ẩn của Alicia Berenson và sự im lặng kéo dài của cô. Là một bác sĩ tâm lý trị liệu, tôi biết chắc cô đã phải chịu tổn thương lớn sau cái chết của Gabriel; và sự im lặng này là cách cô thể hiện nỗi đau đó. Vì không thể đối mặt với những gì mình đã làm, Alicia đã bị bối rối và khựng lại, như một chiếc xe bị

hỏng. Tôi muốn giúp cô tái khởi động - giúp Alicia kể câu chuyện của mình, để có thể hàn gắn vết thương và khỏe lại. Tôi muốn chữa bệnh cho cô.

Tôi không muốn ra vẽ khoa trương, nhưng tôi tự tin có thể giúp được Alicia Berenson. Tôi là nhà tâm lý trị liệu pháp y, và đã làm việc với những thành phần bị thương tổn nặng nề nhất, mong manh nhất trong xã hội này. Và có điều gì đó trong câu chuyện của Alicia khiến tôi đồng cảm - tôi cảm thấy cảm thông sâu sắc với cô ngay từ đầu.

Thật không may, khi ấy tôi vẫn đang làm việc ở Broadmoor, vậy nên việc chữa bệnh cho Alicia sẽ và có thể vẫn chỉ là một giấc mơ bị xếp xó, nếu như không có sự can thiệp đầy bất ngờ của định mệnh.

Gần sáu năm sau khi Alicia nhập viện, vị trí bác sĩ tâm lý trị liệu pháp y ở The Grove cuối cùng cũng cần tuyển người mới. Ngay khi nhìn thấy thông báo tuyển người, tôi biết mình không còn lựa chọn nào khác. Tôi làm theo linh tính mách bảo - và ứng tuyển cho công việc ấy.

Chương 3

Tên tôi là Theo Faber. Tôi 42 tuổi. Tôi trở thành nhà tâm lý trị liệu vì bản thân tôi cũng rất bất bát. Đó là sự thật - dù tôi đã không nói như vậy trong buổi phỏng vấn xin việc, khi họ hỏi tôi.

“Điều gì đã mang anh đến với bộ môn tâm lý trị liệu?” Indira Sharma vừa hỏi vừa liếc nhìn tôi từ sau cặp kính to tròn như mắt cú.

Indira là nhà tư vấn tâm lý trị liệu ở The Grove. Bà đã gần 60 tuổi, có gương mặt tròn trịa ưa nhìn và bộ tóc dài đen nhánh điểm chút sợi bạc. Bà khẽ mỉm cười với tôi, như thể muốn nhắc tôi rằng đây chỉ là một câu hỏi dễ dàng, một cú phát bóng ban đầu, mở đường cho những câu hỏi lắt léo hơn phía sau.

Tôi lưỡng lự. Tôi biết những thành viên hội đồng khác đang nhìn tôi. Tôi không quên nhìn lại tất cả bọn họ trong lúc đều đều tuôn ra câu trả lời đã được tập dượt sẵn từ trước, một câu chuyện cảm động về thời niên thiếu, khi tôi từng làm việc bán thời gian trong một viện dưỡng lão, và điều đó đã làm nảy nở trong tôi niềm hứng thú với tâm lý học, sau đó là khóa học chuyên sâu về tâm lý trị liệu và nhiều điều khác.

“Tôi đoán là vì tôi muốn giúp đỡ người khác.” Tôi nói và nhún vai. “Chỉ vậy thôi, thật đấy!”

Một câu trả lời nhảm nhí.

Dĩ nhiên là tôi muốn giúp đỡ người khác. Nhưng đó chỉ là mục

tiêu thứ cấp - đặc biệt là vào lúc tôi bắt đầu đi thực tập. Động cơ thật sự của tôi chỉ thuần túy mang tính ích kỷ. Tôi đang tìm cách cứu lấy chính mình. Tôi tin hầu hết những ai đến với khoa sức khỏe tinh thần cũng đều như vậy. Chúng tôi bị hút vào nghề này vì chính chúng tôi cũng bị tổn thương - chúng tôi nghiên cứu tâm lý học để tự chữa cho chính mình. Nhưng chúng tôi có chuẩn bị tinh thần để thừa nhận điều ấy không lại là chuyện khác.

Ở loài người, quãng thời gian những năm đầu đời thuộc về vùng đất tiền ký ức. Họ hay nói ta bước ra từ một màn sương mù nguyên thủy với phần tính cách đã hình thành một cách đầy đủ, như Aphrodite từ dưới biển hiện lên, lung linh giữa lớp bọt trắng. Nhưng nhờ những nghiên cứu ngày một nhiều về sự phát triển của não bộ, ta biết sự thật không phải như vậy. Chúng ta sinh ra với một bộ não đang hình thành dở dang - giống một đồng đất sét nhão hơn là một đỉnh núi Olympia kỳ vĩ. Hay theo cách nói của nhà phân tích tâm lý Donald Winnicott thì là: "Không tồn tại khái niệm gọi là trẻ sơ sinh." Sự phát triển nhân cách của chúng ta không diễn ra một cách độc lập mà nằm trong mối quan hệ với những người khác: Những thể lực vô hình mà ta không nhớ ra, ví dụ như tác động từ bố mẹ, đã nhào nặn và hoàn thiện nên chúng ta.

Hiển nhiên là điều ấy thật đáng sợ - ai mà biết ta đã phải chịu đựng những chuyện nhơ nhuốc, những sự dẫn dắt hay ngược đãi nào ở vùng đất tiền ký ức ấy? Nhân cách của chúng ta được hình thành trong lúc chúng ta chẳng hề hay biết. Trong trường hợp của tôi, tôi đã lớn lên trong thứ cảm giác bồn chồn, lo sợ và bất an. Nỗi lo lắng ấy dường như đã có ở đó trước khi tôi sinh ra, tồn tại một

cách độc lập với tôi. Nhưng tôi đoán rằng nó bắt nguồn từ mối quan hệ của tôi với cha tôi, người mà tôi không bao giờ được an toàn khi ở bên cạnh.

Những cơn giận bất ngờ và khó đoán của cha tôi có thể biến mọi tình huống, dù vô hại đến đâu, thành một bãi mìn. Một lời nhận xét vô thưởng vô phạt hoặc chút dấu hiệu bất đồng trong giọng nói cũng có thể khiến ông nổi giận và dẫn tới một trận lôi đình mà tôi không tài nào trốn được. Căn nhà như rung chuyển mỗi khi ông gào thét và đuổi theo tôi lên gác, vào tận phòng riêng. Tôi sẽ trốn xuống gầm giường, ép người vào sát tường. Tôi chỉ dám thở thật khẽ, ước gì bức tường kia sẽ nuốt lấy tôi để tôi biến mất. Nhưng rồi tay ông sẽ tóm được tôi, kéo tôi ra ngoài để tôi đối mặt với định mệnh. Ông sẽ cời thắt lưng ra, nó phát ra tiếng vun vút trong không trung trước khi quật vào người tôi; mỗi cú đánh đều khiến tôi giật bắn người và lăn sang một bên, da thịt tôi bỏng rát. Rồi trận đòn kết thúc nhanh như khi nó bắt đầu. Tôi bị đẩy xuống sàn, co quắp và rúm ró. Một con búp bê vải bị đứa trẻ giận dữ ném đi.

Tôi không bao giờ biết rõ tôi đã làm gì để khơi lên những cơn giận ấy, và liệu tôi có đáng phải hứng chịu chúng hay không. Tôi hỏi mẹ tôi vì sao cha tôi luôn nổi giận với tôi và bà chỉ biết nhún vai trong vô vọng rồi nói: "Làm sao mẹ biết được? Cha con đã mất trí hoàn toàn rồi."

Khi mẹ tôi nói ông mất trí, bà không hề nói đùa. Nếu được một bác sĩ tâm lý ngày nay khám cho - tôi nghĩ họ sẽ chẩn đoán cha tôi mắc một chứng rối loạn nhân cách nào đó - một căn bệnh ông đã mang theo cả đời mà không được chữa trị. Kết quả là thời thơ ấu và

niên thiếu của tôi bị ngự trị bởi sự cuồng loạn và những bạo lực thể chất; những lời đe dọa, nước mắt và những tấm kính vỡ vụn.

Tất nhiên cũng có những kỷ ức vui vẻ, thường là khi cha tôi đi vắng. Tôi nhớ có một mùa đông, ông phải đi Mỹ công tác cả một tháng. Suốt ba mươi ngày, mẹ tôi và tôi tự do đi lại trong nhà và khu vườn mà không phải chịu đựng ánh mắt soi mói, dò xét của ông. Tháng Mười hai năm ấy, ở London, tuyết rơi liên tục và toàn bộ khu vườn của chúng tôi bị vùi dưới một tấm thảm dày màu trắng. Mẹ tôi và tôi cùng đắp một người tuyết. Không biết vì vô tình hay hữu ý mà chúng tôi đã đắp nó thành hình người đàn ông đang vắng mặt: tôi đặt tên cho nó là "Cha", và thêm cái bụng to, đôi mắt làm từ hai hòn đá đen cùng cặp lông mày nghiêm nghị làm từ mấy cành cây gãy, nó quả thực giống cha tôi đến lạ lùng. Chúng tôi còn để nó đeo găng tay, đội mũ và cầm ô của cha tôi cho đủ bộ. Và rồi chúng tôi bắt đầu ra sức ném những cục bóng tuyết về phía nó, vừa ném vừa phá lên cười như những đứa trẻ nghịch ngược.

Đêm ấy, một trận bão tuyết dữ dội kéo về. Mẹ tôi lên giường còn tôi thì giả vờ đã ngủ, nhưng sau đó tôi lén ra ngoài vườn và đứng dưới cơn mưa tuyết. Tôi đưa hai tay ra, bắt lấy những bông tuyết và nhìn chúng tan dần trên đầu ngón tay tôi. Việc ấy khiến tôi cảm thấy vừa vui sướng vừa giận dữ cùng lúc, và nói lên một sự thật mà tôi đã không tài nào thổ lộ được; vốn từ của tôi còn hạn hẹp, những lời của tôi chỉ như cái lưới bị rách, không giữ lại được khái niệm ấy. Việc tóm lấy những bông tuyết đang tan dần, phần nào đó, giống như nắm lấy niềm hạnh phúc; một hành động chiếm hữu chẳng mấy chốc đã chẳng có ý nghĩa nào nữa. Nó khiến tôi nhớ ra rằng có

cả một thế giới tồn tại bên ngoài ngôi nhà này: một thế giới rộng lớn, ẩn chứa những vẻ đẹp khó ai tưởng tượng được; một thế giới mà, cho đến lúc này, vẫn đang nằm ngoài tầm với của tôi. Ký ức ấy đã nhiều lần hiện về trong tôi suốt những năm qua. Như thể chính sự khốn khổ bao bọc quanh nó lúc ấy đã khiến khoảnh khắc tự do ngắn ngủi đó càng bùng cháy rực rỡ hơn; một đốm sáng nhỏ vây quanh là bóng tối.

Cơ may duy nhất để tôi sống sót, theo tôi nhận thấy, là tôi phải lánh đi - cả về mặt thể chất lẫn tâm lý. Tôi phải đi xa, thật xa. Chỉ có như vậy, tôi mới được an toàn. Cuối cùng thì tuổi mười tám của tôi cũng đến, tôi có được điểm số cần thiết để giành được một suất ở trường đại học. Tôi rời khỏi cái trại giam song lập ở Surrey đó - và tôi những tưởng mình đã được tự do.

Nhưng tôi đã lầm.

Khi ấy tôi không hề biết, và cũng đã quá muộn để biết, rằng tôi đã khắc sâu hình ảnh của ông trong lòng, chôn chặt ông trong tâm trí một cách vô thức. Dù bỏ đi đâu và xa cỡ nào, hình ảnh của ông vẫn luôn tồn tại trong tôi. Giọng nói giận dữ của ông, lặp lại thành một thứ điệp khúc vô tận, vô cảm, không ngừng truy đuổi tôi - chúng rít lên rằng tôi thật vô dụng, nhục nhã và chỉ biết đến thất bại.

Suốt kỳ đầu tiên ở đại học, mùa đông đầu tiên ấy, những giọng nói xuất hiện nhiều đến mức khiến tôi tê liệt, chúng điều khiển cả tôi. Tê cứng trước nỗi sợ, tôi không thể ra ngoài, giao lưu hay kết bạn. Cứ như thể tôi vẫn chưa hề rời khỏi ngôi nhà của mình. Thật vô vọng. Tôi bị đánh gục, bị mắc kẹt. Dồn vào góc tường. Không lối

thoát.

Giải pháp duy nhất đã tìm đến với tôi.

Tôi đi hết tiệm thuốc này đến tiệm thuốc khác để mua hàng tá paracetamol. Tôi chỉ mua một vài hộp ở mỗi cửa hàng để tránh gây nghi ngờ - nhưng tôi đã lo bò trắng răng. Chẳng ai mảy may quan tâm đến tôi; rõ ràng tôi luôn vô hình trong mắt họ đúng như tôi đã cảm thấy.

Phòng tôi rất lạnh, những ngón tay tôi tê dại trong lúc vụng về mở gói thuốc ra. Phải gắng sức lắm tôi mới nuốt được hết những viên thuốc đó. Nhưng tôi đã ép mình uống hết, từng viên thuốc chẳng một. Rồi tôi lếch thếch trèo lên chiếc giường chật chội, bức bối của tôi. Tôi nhắm mắt lại, chờ cái chết tìm đến.

Nhưng thần chết đã không đến.

Thay vào đó là một cơn đau dữ dội như muốn đâm xuyên qua nội tạng. Tôi bật dậy và nôn ra khắp người, đồng thuốc đang tiêu hóa đó lẫn trong mật xanh mật vàng. Tôi nằm trong bóng tối, dạ dày đau như bị thiêu đốt suốt một lúc lâu tưởng chừng như vô tận. Và rồi, một cách thật chậm rãi, trong bóng tối, tôi nhận ra một điều.

Tôi không muốn chết. Chưa phải lúc này; khi mà tôi còn chưa kịp sống.

Và điều ấy làm tôi có chút hy vọng, dù mơ hồ và yếu ớt đến mấy. Bằng mọi giá, nó buộc tôi phải thừa nhận rằng tôi không thể làm chuyện này một mình: tôi cần được trợ giúp.

Tôi đã tìm được sự trợ giúp ấy - trong hình hài của một người tên Ruth, một nhà tâm lý trị liệu mà dịch vụ tư vấn của trường đã giới thiệu cho tôi. Ruth có mái tóc trắng cùng dáng người tròn trịa,

làm ta có cảm giác như đang ở cạnh bà ngoại của mình. Bà có một nụ cười nhân từ, khiến tôi muốn tin tưởng ở bà. Ban đầu, bà không nói gì nhiều. Bà chỉ lắng nghe trong khi tôi kể chuyện. Tôi kể về thời thơ ấu của mình, ngôi nhà của tôi, bố mẹ tôi. Và trong lúc kể chuyện, tôi nhận ra rằng dù những chi tiết ấy có đáng buồn đến mấy, tôi cũng chẳng cảm thấy gì. Tôi đã bị ngăn cách với xúc cảm của mình, như bàn tay cắt lìa khỏi cổ tay. Tôi nói về những ký ức đau thương và những lần muốn tự vẫn - nhưng tôi không cảm thấy nổi đau.

Tuy vậy, có những lúc, tôi sẽ ngược lên nhìn Ruth. Và tôi kinh ngạc khi thấy nước mắt dâng lên từ khóe mắt bà. Bạn có thể thấy khó hiểu khi tôi nói rằng những giọt nước mắt ấy không phải của bà.

Chúng là của tôi.

Vào thời điểm ấy, tôi vẫn chưa hiểu được. Nhưng trị liệu tâm lý là như vậy. Một bệnh nhân bày tỏ những cảm xúc anh ta khó lòng chấp nhận trước mặt nhà trị liệu: và bà giữ lấy tất cả những gì anh ta không dám cảm nhận, rồi cảm nhận thay anh ta. Và rồi, một cách chậm rãi, bà trao trả những cảm xúc ấy về cho bệnh nhân của mình. Giống như Ruth trao trả cảm xúc cho tôi.

Chúng tôi vẫn tiếp tục gặp nhau thêm một vài năm. Bà là người luôn hiện diện trong cuộc đời tôi. Thông qua bà, tôi hình thành một thứ quan hệ khác với con người: thứ quan hệ dựa trên sự tôn trọng lẫn nhau, lòng chân thành và nhân từ - thay vì dựa trên sự khiển trách, giận dữ hay bạo lực. Dần dần, tôi bắt đầu cảm nhận được sự khác biệt bên trong - tôi bớt trống rỗng, bớt sợ hãi, và dễ dàng thừa

nhận cảm xúc hơn. Những điệp khúc đầy thù hận kia không bao giờ biến mất hoàn toàn - nhưng giờ trong tôi đã có giọng nói của Ruth để đối chọi với chúng, và tôi bớt chú ý đến giọng của cha tôi hơn. Vậy là giọng nói ấy yếu dần, và đôi lúc sẽ tắt hẳn. Tôi cảm thấy bình tâm - thậm chí có lúc hạnh phúc.

Hiển nhiên là trị liệu tâm lý đã cứu sống tôi. Và quan trọng hơn, nó đã chuyển biến chất lượng cuộc sống của tôi. Phương thuốc thông qua sự trò chuyện ấy là hạt nhân của con người mà tôi đã trở thành - nó định nghĩa con người tôi từ tận gốc rễ.

Tôi biết đó là sự nghiệp của tôi.

Sau khi tốt nghiệp đại học, tôi trở thành thực tập sinh tâm lý trị liệu ở London. Trong suốt quá trình thực tập, tôi vẫn tiếp tục gặp Ruth. Bà vẫn luôn ủng hộ và động viên tôi, dù bà cũng cảnh báo tôi nên có cái nhìn thực tế về con đường mà tôi đang đi: "Chuyện này chẳng dễ dàng gì đâu!" Bà nói. Và bà đã đúng. Khi tôi làm việc cùng bệnh nhân, trực tiếp đối mặt với cảm xúc của họ - chuyện ấy thật chẳng dễ chịu gì.

Tôi vẫn nhớ lần đầu tôi đến thăm một viện tâm thần có kiểm soát an ninh chặt chẽ. Chỉ sau vài phút từ khi tôi đến, một bệnh nhân đã tụt quần ra, ngồi xuống và đại tiện ngay trước mặt tôi. Đồng phân bốc mùi thối hoắc. Những vụ việc tiếp theo, ít khiến tôi quặn ruột hơn nhưng cũng không kém phần phức tạp - những vụ tự vẫn bất thành, những kẻ tự làm mình bị thương, những cơn giận hay nỗi đau không được kìm nén - tất cả đều tràn trề ngoài sức chịu đựng của tôi. Nhưng bằng cách nào đó, sau mỗi lần như vậy, tôi lại khám phá ra giới hạn chịu đựng mà trước giờ tôi không nghĩ

mình có được. Mọi chuyện dần trở nên dễ dàng hơn.

Khả năng thích ứng nhanh với một thế giới mới và lạ lùng ở viện tâm thần khiến tôi kinh ngạc. Ta ngày một quen với việc chứng kiến sự điên loạn - không chỉ của những kẻ khác, mà của chính ta. Tôi tin rằng tất cả chúng ta đều mất trí, theo những cách khác nhau.

Vậy nên tôi có thể thông cảm với Alicia Berenson. Tôi nằm trong số những kẻ may mắn. Nhờ được can thiệp trị liệu một cách thành công từ khi còn trẻ, tôi đã có thể tránh khỏi cái hố sâu tinh thần thăm thẳm và đen ngòm. Tuy vậy, trong tâm trí tôi, luôn có một kịch bản khác vang lên: tôi đã có thể hóa điên, và nhận kết cục bị giam trong một trại tâm thần, giống như Alicia. Nhờ có lòng nhân từ của Chúa...

Tất nhiên tôi không thể nói những điều này với Indira Sharma, khi bà hỏi vì sao tôi trở thành nhà tâm lý trị liệu. Suy cho cùng, đây vẫn là một buổi phỏng vấn xin việc và tôi thì biết cách đối đáp với họ.

“Dù sao thì...” Tôi nói. “Tôi vẫn tin rằng quá trình thực tập đã biến tôi thành một nhà tâm lý trị liệu đúng nghĩa. Dù chủ ý ban đầu của ta là gì chẳng nữa.”

Indira gật gù vẻ đăm chiêu. “Phải lắm. Rất đúng.”

Buổi phỏng vấn diễn ra tốt đẹp. Kinh nghiệm làm việc ở Broadmoor mang lại lợi thế cho tôi, Indira nói nó cho thấy tôi có thể cáng đáng sức ép của những thử thách tâm lý nặng nề. Họ đề nghị tôi về làm cho The Grove ngay tại buổi phỏng vấn, và tôi chấp thuận.

Một tháng sau, tôi lên đường đến The Grove.

Chương 4

Tôi đến The Grove trong cơn gió thánh Một lạnh căm căm. Hàng cây trụi lá xếp dọc con đường như những bộ xương khô. Bầu trời trắng xóa những đám mây tuyết chưa kịp rơi xuống.

Tôi đứng ngoài cổng trại, thò tay vào túi tìm bao thuốc. Đã hơn một tuần nay tôi không hút thuốc - đã tự hứa lần này sẽ bỏ thuốc đến hết đời. Vậy mà giờ tôi đã lại đầu hàng. Tôi châm một điếu, tự thấy khó chịu với chính mình. Những nhà tâm lý trị liệu thường coi việc hút thuốc là một thứ ham muốn chưa bị sờ gáy - điều mà bất cứ nhà trị liệu đứng đắn nào cũng nên tìm cách vượt qua. Tôi không muốn bốc mùi thuốc lá khi bước vào bên trong, nên đã cho vài viên kẹo bạc hà vào miệng và nhai trong lúc hút, hai chân thay nhau nháy lò cò.

Tôi run rẩy - nhưng thật tình mà nói, vì lo lắng nhiều hơn là vì lạnh. Tôi vẫn còn băn khoăn. Tư vấn viên của tôi ở Broadmoor chẳng ngần ngại gì mà nói tôi đang phạm phải một sai lầm. Ông bóng gió rằng tôi đang tự tay cắt đứt sự nghiệp đầy hứa hẹn khi rời khỏi đây, và ông cũng tỏ vẻ khinh thường The Grove; đặc biệt là về Giáo sư Diomedes.

“Một kẻ không bình thường. Nghiên cứu nhiều về quan hệ nhóm từng làm việc với Foulkes một thời gian. Đã điều hành một dạng cộng đồng trị liệu kiểu mới vào những năm 80 ở Hertfordshire. Nhưng kiểu trị liệu ấy không khả thi về mặt kinh tế, nhất là vào

ngày nay..." Ông ngập ngừng một giây, rồi hạ giọng nói tiếp. "Tôi không định dọa anh, Theo. Nhưng tôi nghe đồn nơi ấy sắp bị đóng cửa. Có khi anh lại thất nghiệp chỉ sau sáu tháng ấy... Anh chắc là không muốn cân nhắc lại chứ?"

Tôi ra vẻ ngần ngừ, nhưng chỉ vì muốn tỏ ra xã giao.

"Cũng khá chắc." Tôi nói.

Ông lắc đầu. "Thế này thì khác gì tự giết chết sự nghiệp. Nhưng nếu anh đã quyết thì..."

Tôi không kể với ông về Alicia Berenson, về mong muốn của tôi được điều trị cho cô. Tôi đã có thể nói sao cho ông hiểu được rằng sau khi làm việc với cô, biết đâu tôi lại xuất bản được một cuốn sách cũng nên. Nhưng tôi biết có kể như vậy cũng chẳng để làm gì; ông vẫn sẽ bảo rằng tôi đang phạm sai lầm. Có lẽ ông nói đúng. Tôi sẽ sớm được biết thôi.

Tôi dập tắt điếu thuốc, trấn tĩnh lại rồi bước vào trong.

The Grove nằm ở khu nhà cũ nhất của Bệnh viện Edgware. Tòa nhà gạch đỏ phong cách Victoria ban đầu từ lâu đã bị vây quanh và che khuất bởi những khối nhà mới xây thêm sau này, lớn hơn và nhìn tổng quan là xấu hơn The Grove nằm ở chính giữa quần thể ấy. Manh mối duy nhất về những thành viên nguy hiểm đang sống trong đó là dãy máy quay an ninh gắn trên hàng rào trông như thể những con chim săn mồi đang chăm chú quan sát trước khi lao bổ xuống. Họ tìm mọi cách để khiến quây lể tân trông có vẻ thân thiện hơn - những chiếc trường kỷ lớn màu xanh, những bức vẽ thô kệch, ngây ngô của bệnh nhân được dán trên tường. Trong mắt tôi, nó giống một vườn trẻ hơn là một trại tâm thần được kiểm soát

ngghiêm ngặt.

Một người đàn ông cao lớn xuất hiện bên cạnh tôi. Anh ta mỉm cười với tôi và chìa tay ra. Anh ta tự xưng tên là Yuri, y tá trưởng khoa Tâm thần.

“Chào mừng anh đến The Grove.” Yuri nói. “Tôi e là không có hẳn một hội đồng đón tiếp đâu. Chỉ có tôi thôi.”

Yuri khá ưa nhìn, vạm vỡ, và khoảng ngoài ba mươi lăm tuổi. Tóc anh ta sẫm màu, và anh ta có một hình xăm của thổ dân trên cổ, lộ ra ngoài cổ áo. Người anh ta tỏa ra mùi thuốc lá và mùi kem cạo râu ngọt nồng. Dù còn sót lại chút thổ âm, anh ta vẫn nói tiếng Anh rất thành thạo.

“Tôi chuyển từ Latvia đến đây bảy năm trước.” Anh ta nói. “Và tôi không nói được từ tiếng Anh nào khi mới đến. Nhưng chỉ sau một năm là tôi đã làu làu.”

“Ấn tượng thật!”

“Không hẳn đâu. Tiếng Anh khá dễ học. Anh nên thử học tiếng Latvia.”

Anh ta phá lên cười và với tay lấy chùm chìa khóa kêu leng keng móc ở thắt lưng. Anh ta lấy ra một bộ chìa khóa và đưa cho tôi.

“Anh sẽ cần đến những chìa khóa này cho các phòng bệnh riêng. Và anh cũng cần học các quy tắc của khu bệnh nhân.”

“Nhiều quá nhỉ. Ở Broadmoor tôi không có nhiều chìa khóa thế.”

“À, vâng. Gần đây chúng tôi đã phải tăng cường hệ thống an ninh - kể từ khi Stephanie về đây.”

“Stephanie là ai?”

Yuri không trả lời, thay vào đó, anh ta hất đầu về phía một người phụ nữ vừa bước ra khỏi văn phòng phía sau bàn lễ tân. Cô là người vùng Caribe, khoảng ngoài bốn mươi tuổi, mái tóc ngắn cắt chéo xuôi về phía khuôn mặt. "Tôi là Stephanie Clarke." Cô cất tiếng. "Quản lý của The Grove."

Stephanie mỉm cười với tôi vẻ không lấy gì làm dễ chịu. Khi bắt tay cô, tôi nhận thấy cái nắm tay của cô chặt và mạnh hơn Yuri, dĩ nhiên là cũng kém thân thiện hơn.

"Là quản lý của nơi này..." Cô nói. "Tôi đặt an toàn lên hàng đầu. An toàn cho cả bệnh nhân và nhân viên ở đây. Nếu anh không được an toàn thì bệnh nhân của anh cũng như vậy." Rồi cô đưa cho tôi một thiết bị nhỏ - một chuông báo động cá nhân. "Hãy luôn mang thứ này theo bên mình. Đừng để nó lại trong văn phòng của anh."

Tôi những muốn đáp lại: "Vâng, thưa bà!" Nhưng tốt hơn hết là không nên chọc giận viên quản lý này nếu muốn được yên thân. Đó cũng là chiến thuật của tôi với các quản lý trại khó tính trước đây - tránh đối đầu, và không gây chú ý.

"Rất vui được gặp cô, Stephanie." Tôi nói và mỉm cười.

Stephanie gật đầu nhưng không cười đáp lại. "Yuri sẽ dẫn anh về văn phòng của anh." Cô quay người và bỏ đi mà không buồn ngoái lại lần nữa.

"Đi theo tôi nào." Yuri nói.

Tôi đi theo anh ta về phía cổng khu phòng bệnh - một cánh cửa lớn bằng thép được gia cố. Cạnh đó là máy quét kim loại do một nhân viên an ninh điều khiển.

“Chắc là anh cũng biết thủ tục rồi.” Yuri nói. “Không mang vật nhọn hay bất cứ thứ gì có thể dùng làm vũ khí.”

“Không mang bật lửa nữa.” Tay nhân viên an ninh nói thêm về đe dọa, rồi vừa móc chiếc bật lửa trong túi tôi ra, vừa nhìn tôi như kẻ phạm tội.

“Xin lỗi nhé.” Tôi nói. “Tôi quên mất là đang cầm bật lửa theo người.”

Yuri bảo tôi đi theo anh ta. “Tôi sẽ dẫn anh tới văn phòng của anh.” Anh ta nói. “Mọi người đang họp Cộng đồng nên xung quanh khá yên ắng.”

“Tôi tham gia được không?”

“Vào Cộng đồng ư?” Yuri tỏ vẻ ngạc nhiên. “Anh không muốn tham quan một vòng trước sao?”

“Tôi có thể tham quan sau. Nếu anh không phiền.”

Anh ta nhún vai. “Sao cũng được. Lỗi này.”

Anh ta dẫn tôi đi dọc những hành lang giao nhau ngăn cách bởi những cánh cửa bị khóa - một điệp khúc của những tiếng sập cửa, cài chốt và chìa khóa xoay trong ổ. Chúng tôi đi khá chậm.

Rõ ràng là đã nhiều năm qua họ không bỏ tiền tu sửa tòa nhà: sơn trên tường đã bong tróc, và có mùi ẩm mốc thoang thoang khắp các hành lang.

Yuri dừng lại trước một cánh cửa đóng kín và gật đầu nhìn tôi. “Họ đang ở trong này.” Anh ta nói. “Anh vào đi.”

“Được rồi, cảm ơn anh.”

Tôi ngần ngừ, hít một hơi thật sâu. Rồi tôi mở cửa và bước vào

trong.

Chương 5

Buổi họp Cộng đồng diễn ra trong một căn phòng dài có những cửa sổ gần chắn song trông ra một bức tường gạch. Có mùi cà phê thoang thoang trong không gian, lẫn với mùi kem cạo râu của Yuri. Khoảng ba mươi người đang ngồi thành một vòng tròn. Hầu hết đang cầm những cốc giấy đựng trà hoặc cà phê, họ ngáp dài và cố hết sức để không ngủ gật. Vài người đã uống hết cà phê nên đang mân mê những chiếc cốc rỗng, vò nát, bóp cho dẹp lép hoặc xé chúng thành những mẩu vụn.

Cộng đồng sẽ họp mặt khoảng một hoặc hai lần mỗi ngày; nó là sự pha trộn giữa một cuộc gặp hành chính và một phiên trị liệu nhóm. Những điều liên quan tới việc vận hành trại hay việc chăm sóc bệnh nhân được đưa ra thảo luận. Giáo sư Diomedes, một cách hào hứng, đã gọi đây là một nỗ lực để bệnh nhân tham gia vào chính quá trình điều trị của họ và khuyến khích họ chịu trách nhiệm về sức khỏe của bản thân; khỏi cần nói cũng biết nỗ lực ấy không phải lúc nào cũng hiệu quả. Những kinh nghiệm trị liệu nhóm trong quá khứ cho thấy Diomedes rất thích thú với các thể loại họp mặt, và ông cũng khuyến khích họ làm việc theo nhóm càng nhiều càng tốt. Có thể nói ông thấy vui vẻ nhất khi có một đám đông đang quan sát ông. Tôi thầm nghĩ, ở ông thoáng toát lên nét kịch khi ông đứng dậy để tiếp tôi, chìa tay ra chào và mời tôi vào trong.

“Theo. Anh đến rồi kìa. Hãy ngồi cùng chúng tôi, ngồi đi.”

Ông nói thứ tiếng Anh pha chút giọng Hy Lạp rất khó để nhận ra, vì ông đã sống ở Anh hơn ba mươi năm rồi. Ông khá điển trai, và dù đã ngoài sáu mươi tuổi, trông ông vẫn rất trẻ - phong cách có phần phóng khoáng, tinh nghịch, giống như một ông chú thích trêu trọc lũ nhỏ hơn là một bác sĩ tâm lý. Nhưng điều đó không có nghĩa là ông không tận tâm với các bệnh nhân của mình - ông đến đây trước cả nhân viên lau dọn vào buổi sáng, và ở lại rất lâu sau khi nhân viên trực đêm đã đến tiếp quản, đôi lúc ông còn ngủ lại trên ghế trường kỷ trong văn phòng. Đã trải qua hai lần ly dị, Diomedes hóm hỉnh nói cuộc hôn nhân thứ ba và thành công nhất của ông là với The Grove.

“Ngồi xuống đây đi.” Ông nói và chỉ tay về phía chiếc ghế trống cạnh ông. “Ngồi đi, ngồi đi.”

Tôi làm như ông bảo. Diomedes niềm nở giới thiệu tôi với mọi người.

“Tôi xin giới thiệu nhà tâm lý trị liệu mới của chúng ta, Theo Faber. Hy vọng các bạn sẽ cùng tôi hoan nghênh Theo đến với gia đình nhỏ này...”

Trong khi Diomedes nói, tôi liếc một vòng xung quanh để tìm Alicia. Nhưng tôi không thấy cô đâu cả. Chỉ có Giáo sư Diomedes mặc áo vest và đeo cà vạt chỉnh tề, những người khác đều mặc áo ngắn tay hoặc áo phông. Thật khó mà phân biệt được đâu là bệnh nhân và đâu là nhân viên của trại.

Tôi nhận ra vài gương mặt quen thuộc - ví dụ như Christian. Tôi biết anh ta từ khi còn ở Broadmoor. Một bác sĩ tâm lý thích chơi bóng bầu dục, từng bị gãy mũi, và nuôi râu quai nón. Đẹp trai theo

phong cách bụi bặm. Anh ta rời Broadmoor không lâu sau khi tôi đến đó làm việc. Tôi không thích Christian cho lắm; nhưng công bằng mà nói, tôi cũng chẳng hiểu mấy về anh ta, vì chúng tôi không làm việc cùng nhau nhiều.

Và dĩ nhiên tôi vẫn nhớ Indira, người đã phỏng vấn tôi. Bà mỉm cười với tôi, và tôi cảm thấy thật biết ơn khi nhìn thấy ít nhất một gương mặt thân thiện. Hầu hết bệnh nhân đều liếc nhìn tôi với ánh mắt nghi ngờ. Tôi không thể trách họ được. Những nỗi đau họ đã trải qua - về mặt thể chất, tâm lý, hay tình dục - sẽ khiến họ mất một thời gian dài để tin tưởng tôi; nếu không muốn nói là không bao giờ. Tất cả các bệnh nhân đều là nữ - hầu hết đều mang nét khắc khổ, mặt đầy nếp nhăn hoặc có sẹo trên người. Họ đã phải sống một cuộc đời khổ sở, trải qua những nỗi kinh hoàng khiến họ phải lẩn trốn trong vùng đất hoang vu của căn bệnh tâm thần; hành trình ấy in hằn trên gương mặt họ, thật khó để mà không nhận ra.

Nhưng còn Alicia Berenson, cô đang ở đâu? Tôi nhìn quanh một lần nữa nhưng vẫn không tìm ra cô. Rồi tôi chợt nhận ra tôi đang nhìn thẳng vào cô. Alicia đang ngồi đối diện tôi, phía bên kia vòng tròn.

Tôi đã không nhìn ra cô, vì cô là kẻ vô hình.

Alicia cúi gập người về phía trước trên ghế. Rõ ràng là cô đã bị tiêm thuốc an thần liều cao. Cô cầm một chiếc cốc giấy đựng đầy trà, đôi tay run rẩy khiến trà không ngừng bị đổ xuống sàn nhà.

Tôi phải kiềm chế ý muốn lại gần và giúp cô dựng thẳng cốc trà lại. Nếu tôi có làm điều ấy, có lẽ cô cũng chẳng nhận ra vì đang quá mơ màng.

Tôi không ngờ tình trạng của cô lại tệ đến mức này. Vẫn phảng phất đâu đó đường nét của một người phụ nữ đẹp khi xưa: đôi mắt xanh sâu thẳm, gương mặt cân đối hoàn hảo. Nhưng cô quá gầy, và có vẻ không được sạch sẽ. Mái tóc dài màu đỏ xõa quanh vai thành từng nùi rối tung. Móng tay bị cắn nham nhở hoặc bị xé rách. Vẫn còn những đường sẹo mờ trên cả hai cổ tay - những vết sẹo đã được vẽ lại một cách chân thực, chính xác trong bức chân dung *Alcestis*.

Các ngón tay cô không ngừng run lên, chắc chắn là do tác dụng phụ của đồng thuốc họ đã bắt cô dùng - Risperidone và các loại thuốc an thần liều cao khác. Nước dãi ứa ra quanh mép cô; việc chảy nước dãi một cách mất kiểm soát là một tác dụng phụ khác của thuốc.

Tôi nhận ra Diomedes đang nhìn tôi, nên lập tức ngừng chú ý tới Alicia và quay lại nhìn ông.

“Tôi tin chắc anh tự giới thiệu về mình thì sẽ tốt hơn là tôi nói, Theo ạ.” Ông lên tiếng. “Anh muốn nói vài lời chứ?”

“Cảm ơn ông.” Tôi gật đầu. “Tôi cũng không có gì nhiều để nói, trừ việc tôi rất vui khi được tới đây. Háo hức, hồi hộp, và tràn đầy hy vọng. Tôi cũng mong được hiểu về tất cả mọi người ở đây - đặc biệt là các bệnh nhân. Tôi...”

Một tiếng động lớn vang lên khi cánh cửa phòng bị đẩy tung ra và ngắt lời tôi. Thoạt tiên, tôi tưởng mình đang gặp ảo giác. Một người khổng lồ lao vào trong phòng, tay cầm hai cây giáo nham nhở bằng gỗ. Cô ta giơ chúng lên cao quá đầu và ném về phía chúng tôi như ném mấy cây lao. Một trong các bệnh nhân lấy tay che mắt và

hét lên.

Tôi tưởng mấy mũi lao sẽ phóng thẳng đến chỗ chúng tôi, nhưng chúng rơi bịch xuống sàn nhà ở giữa vòng tròn. Rồi tôi nhận ra đó không phải là những ngọn giáo. Đó chỉ là một cây gậy đánh bóng bi-a bị gãy làm đôi.

Bệnh nhân cao lớn kia, một phụ nữ Thổ Nhĩ Kỳ tóc đen, khoảng chừng ngoài bốn mươi tuổi, gào lên: "Tức quá! Gậy bị gãy đôi đã một tuần nay rồi, và ông vẫn đểch thềm thay mới."

"Ăn nói cẩn thận nào, Elif." Diomedes đáp lời. "Tôi sẽ không bàn cãi chuyện cây gậy bi-a trước khi quyết định xem cô có được tham gia họp Cộng đồng khi đến muộn như vậy không." Ông khẽ quay đầu về phía tôi, như muốn đá quả bóng sang cho tôi. "Anh nghĩ sao, Theo?"

Tôi chớp mắt vì bị choáng mất một giây trước khi có thể mở lời. "Tôi nghĩ chúng ta nên tôn trọng các mốc thời gian đã quy định, và đến tham dự buổi họp Cộng đồng đúng giờ..."

"Đúng giờ như anh ấy à?" Một người đàn ông ở phía bên kia vòng tròn cất tiếng.

Tôi quay lại và nhận ra người vừa nói là Christian. Anh ta phá lên cười trước câu nói đùa của chính mình. Tôi cũng cố rặn ra một nụ cười và quay lại nhìn Elif.

"Anh ấy nói đúng, sáng nay tôi đến hơi muộn. Có lẽ đây là một bài học cho cả hai chúng ta."

"Anh muốn cái chết tiệt gì hả?" Elif lên tiếng. "Anh là thằng quái quỷ nào vậy?"

“Elif. Nói năng cẩn thận chứ!” Diomedes ngắt lời. “Đừng để tôi phải bắt cô úp mặt vào tường. Ngồi xuống đi.”

Elif vẫn đứng đó. “Vậy còn cây gậy thì sao?”

Đó là câu hỏi dành cho Diomedes nhưng ông quay sang nhìn tôi và chờ tôi trả lời.

“Elif, tôi biết cô rất giận vì cây gậy bị gãy.” Tôi nói. “Tôi nghĩ người đã bẻ gãy nó cũng đang trong cơn tức giận. Nó khiến ta phải đặt ra câu hỏi nên làm gì với cơn giận trong một bệnh viện như thế này. Sao chúng ta không bám lấy chủ đề đó, và trò chuyện một chút về những cơn giận? Cô ngồi xuống được không?”

Elif đảo mắt nhưng vẫn làm theo lời tôi nói.

Indira khẽ gật đầu vẻ hài lòng. Chúng tôi bắt đầu nói về cơn giận, Indira và tôi, cố gắng lôi kéo các bệnh nhân vào cuộc trò chuyện về cảm xúc giận dữ của họ. Tôi nghĩ chúng tôi làm việc khá hợp nhau.

Tôi biết Diomedes vẫn đang nhìn tôi, ngầm đánh giá màn thể hiện của tôi.

Ông có vẻ hài lòng.

Tôi liếc nhìn Alicia, và ngạc nhiên thay, cô cũng đang nhìn tôi - hoặc ít nhất là nhìn về phía tôi. Vẻ mặt cô có chút bối rối một cách mơ hồ - như thể cô phải cố hết sức mới có thể tập trung nhìn tôi.

Nếu bạn nói với tôi rằng tâm hồn vụn nát kia từng là một Alicia Berenson tài năng, được những người quen biết mô tả bằng những từ đẹp đẽ như quyến rũ, thú vị và đầy sức sống - tôi sẽ chẳng tin lời bạn đâu. Ngay khi ấy, tôi biết mình đã quyết định đúng khi đến The

Grove. Mọi mối nghi ngờ trong tôi đã tiêu tan. Tôi quyết chí sẽ làm mọi cách để có được quyền trị liệu cho Alicia.

Không thể để phí thêm chút thời gian nào nữa: Alicia đang lạc lối. Cô đã mất phương hướng.

Còn tôi sẽ đi tìm và mang cô trở về.

Chương 6

Căn phòng của giáo sư Diomedes nằm ở góc khuất nẻo nhất trong bệnh viện. Mạng nhện giăng ở các góc tường và chỉ có vài bóng đèn leo lét còn sáng trong hành lang. Tôi gõ cửa. Một thoáng yên lặng trôi qua trước khi tôi nghe thấy giọng nói của ông vang lên từ bên trong.

“Mời vào.”

Tôi xoay tay nắm cửa. Ngay lập tức, mùi hương trong phòng ập đến khiến tôi bị choáng ngợp. Căn phòng này có mùi khác hẳn với những nơi khác trong bệnh viện. Thay vì có mùi thuốc sát trùng hay thuốc tẩy, đáng ngạc nhiên thay, nó phảng phất thứ mùi của một dàn nhạc giao hưởng: mùi gỗ pha lẫn mùi dây và khung đàn, mùi của sáp thông và véc-ni. Phải mất một lúc, mắt tôi mới quen dần với ánh đèn tù mù trong căn phòng, và chỉ khi ấy, tôi mới nhận ra cây đàn piano đặt áp lưng vào tường - một thứ chẳng ai ngờ tới trong bệnh viện. Phải có đến hơn hai mươi giá xếp bản nhạc bằng kim loại sáng lấp lánh trong bóng tối, và trên bàn, một chồng bản nhạc nằm cạnh một xấp giấy tờ cao chất ngất. Trên một chiếc bàn khác, có một cây vĩ cầm, kèn ô-ba và một cây sáo. Bên cạnh chúng, nổi bật hơn cả, là một cây đàn hạc khổng lồ với phần khung bằng gỗ tuyệt đẹp, hàng dây đều tăm tắp như thác nước đang đổ xuống.

Tôi há hốc miệng nhìn. Diomedes bật cười.

“Anh đang thấy ngạc nhiên về đồng nhạc cụ phải không?” Ông

túm tít cười phía sau bàn làm việc.

“Tất cả những nhạc cụ này là của ông sao?”

“Đúng vậy! Âm nhạc là thú vui của tôi. Ồ không, tôi nói dối đó! Âm nhạc là đam mê của tôi mới đúng.”

Nói rồi, ông hươ hươ ngón tay trong không trung một cách điệu dàng. Giáo sư Diomedes luôn có lối thể hiện sống động, vận dụng nhiều cử chỉ bằng tay để phụ họa và nhấn mạnh lời nói của mình như thể đang chỉ huy một dàn nhạc vô hình.

“Tôi điều hành một ban nhạc nghiệp dư dành cho tất cả những ai muốn tham gia.” Ông nói. “Bao gồm cả các bệnh nhân và nhân viên. Tôi cho rằng âm nhạc là một công cụ trị liệu hiệu quả bậc nhất...” Ông ngừng nói và chuyển sang ngâm nga một giai điệu du dương. “Âm nhạc có quyền năng xoa dịu một lồng ngực hoang dại... Anh cũng đồng ý như vậy chứ?”

“Chắc chắn là như vậy rồi!” Tôi đáp.

“Hmm...” Diomedes nhìn tôi một lúc. “Anh có chơi nhạc không?”

“Chơi nhạc gì cơ?”

“Bất cứ nhạc cụ nào. Ví dụ như kèn tam giác* chẳng hạn...”

Tôi lắc đầu. “Tôi không đam mê âm nhạc lắm. Tôi từng chơi sáo ở trường hồi còn trẻ. Nhưng chỉ có vậy thôi.”

“Vậy nghĩa là anh có thể đọc bản nhạc? Đó là một lợi thế. Tốt lắm! Hãy chọn một loại nhạc cụ nào đó đi, tôi sẽ dạy anh chơi.”

Tôi mỉm cười và lắc đầu thêm lần nữa. “Tôi e mình không có đủ kiên nhẫn.”

“Không đủ ư? Chà, kiên nhẫn là một phẩm chất mà anh nên trau

dồi khi theo nghiệp trị liệu tâm lý. Anh biết đấy, hồi còn trẻ, tôi đã băn khoăn giữa việc trở thành một nhạc sĩ, một linh mục hay một bác sĩ..." Diomedes cười. "Và bây giờ, tôi đang đảm nhận cả ba vị trí đó!"

"Quả đúng là như vậy!"

"Anh biết đấy..." Ông chuyển chủ đề mà không có dấu hiệu tạm dừng. "Tôi là người có tiếng nói quyết định trong buổi phỏng vấn của anh. Việc bỏ phiếu ấy mà. Tôi đã vô cùng ưu ái anh. Anh biết tại sao không? Tôi đã nhìn ra điều gì đó đặc biệt ở anh, Theo ạ. Anh gợi cho tôi nhớ về bản thân mình khi xưa... Vài năm nữa, biết đâu anh lại là người điều hành nơi này cũng nên..." Ông bỏ lửng câu nói rồi thở dài. "Dĩ nhiên là nếu bệnh viện này còn mở cửa..."

"Ông nghĩ họ sẽ đóng cửa nơi này sao?"

"Ai mà biết được cơ chứ? Có quá ít bệnh nhân và quá nhiều nhân viên. Chúng tôi đang hợp tác chặt chẽ với Quỹ Tín Thác để xem có thể tìm ra mô hình vận hành khả thi hơn về mặt kinh tế không. Điều đó cũng có nghĩa là chúng ta đang bị theo dõi, đánh giá, và cả thanh tra nữa. Chắc anh cũng tự hỏi làm sao mà trị liệu cho bệnh nhân trong điều kiện như vậy được chứ. Như Winnicott đã nói, không thể thực hiện trị liệu trong một tòa nhà đang bốc cháy được..." Ông lắc đầu. Gương mặt ông đột nhiên hằn rõ vẻ mệt mỏi và kiệt quệ, trở về đúng với tuổi sáu mươi của ông. Ông hạ giọng và gần như thì thầm. "Tôi cho rằng Stephanie Clarke - quản lý của bệnh viện - đang tiếp tay cho họ. Dù sao thì Quỹ Tín Thác cũng đang trả lương cho cô ta. Hãy để mắt tới cô ta, rồi anh sẽ hiểu những gì tôi đang nói."

Tôi nghĩ rằng Diomedes có phần hoang tưởng, nhưng đó cũng là điều dễ hiểu. Tôi không muốn nói hớ điều gì nên chỉ giữ im lặng một hồi. Sau đó, tôi rụt rè cất tiếng...

"Tôi muốn hỏi ông một chuyện..." Tôi nói. "Về Alicia."

"Alicia Berenson?" Diomedes nhìn tôi vẻ lạ lùng. "Anh muốn hỏi gì về cô ấy?"

"Tôi tò mò không biết chúng ta đang trị liệu cho cô ấy theo phương pháp nào. Có phải cô ấy đang được trị liệu cá nhân không?"

"Không."

"Vì sao?"

"Chúng tôi đã thử rồi, nhưng đành bỏ ngang giữa chừng..."

"Vì sao? Ai là người điều trị cho cô ấy? Có phải là Indira không?"

"Không." Diomedes lắc đầu. "Sự thật là tôi đã đích thân điều trị cho Alicia."

"Tôi hiểu rồi. Đã có chuyện gì xảy ra?"

Ông nhún vai. "Cô ấy từ chối đến văn phòng gặp tôi, nên tôi đã trực tiếp tới phòng của cô ấy. Trong các buổi trị liệu, cô ấy chỉ ngồi trên giường và nhìn ra ngoài cửa sổ. Dĩ nhiên là cô ấy không chịu mở miệng, thậm chí còn chẳng thèm nhìn tôi." Nói rồi, ông vung tay một cách bức tức. "Vậy nên tôi nghĩ rằng vụ trị liệu cho cô ấy chỉ phí thời gian mà thôi."

Tôi gật đầu. "Vậy thì... Còn sự tương đồng..."

"Sao cơ?" Diomedes nhìn tôi vẻ tò mò. "Anh nói đi!"

"Có khả năng cô ấy coi ông là sự hiện diện độc đoán... kiểu như tiềm ẩn một sự trừng phạt? Tôi không hiểu rõ mối quan hệ giữa

Alicia và cha cô ấy là như thế nào, nhưng...”

Diomedes lắng nghe và tủm tỉm, như thể ông đang nghe một câu chuyện cười và chực chờ câu đùa chốt lại. “Anh nghĩ rằng... cô ấy sẽ cảm thấy dễ dàng hơn khi được trị liệu cùng một người trẻ tuổi hơn? Để tôi đoán nhé... Một người giống như anh?” Ông nói tiếp. “Anh nghĩ rằng anh giúp được cô ấy ư, Theo? Rằng anh có thể giải cứu Alicia, khiến cho cô ấy mở miệng?”

“Tôi không biết liệu tôi có thể cứu cô ấy không, nhưng tôi muốn giúp. Tôi muốn thử.”

Diomedes mỉm cười, vẫn với vẻ thích thú. “Anh không phải là người đầu tiên. Tôi cũng từng tin mình sẽ thành công. Alicia là một mỹ nhân ngư bị cướp đi giọng nói, chàng trai trẻ ạ. Cô ấy dụ dỗ ta đến vùng đá ngầm, nơi con tàu chở những tham vọng trị liệu của ta đâm vào và vỡ vụn thành từng mảnh...” Nhà trị liệu mỉm cười. “Cô ấy đã cho tôi một bài học quý giá về sự thất bại. Có lẽ anh cũng cần bài học đó.”

Tôi ngước lên nhìn ông với vẻ thách thức. “Tất nhiên là trừ khi tôi thành công.”

Nụ cười của Diomedes vụt tắt, thay vào đó là một biểu cảm khó diễn tả. Ông im lặng một lúc rồi đưa ra quyết định.

“Để rồi xem... Trước hết, anh phải gặp Alicia đã. Vẫn chưa ai dẫn anh tới chỗ cô ấy, phải không?”

“Chưa có ai dẫn tôi đến đó.”

“Vậy hãy yêu cầu Yuri sắp xếp việc này và báo cáo lại cho tôi sau nhé.”

“Tốt quá!” Tôi cố gắng che giấu sự phấn khích của mình. “Tôi sẽ báo cáo lại sau.”

Chương 7

Phòng trị liệu là một không gian nhỏ và hẹp hình chữ nhật, trông hoác như một buồng giam, thậm chí còn tệ hơn thế. Cửa sổ bị đóng kín và gắn chắn song. Có một hộp khăn giấy màu hồng nằm trên chiếc bàn nhỏ, nổi bật lên như một nốt nhạc vui vẻ bất thường trong không gian u ám này. Tôi đoán Indira đã đặt nó ở đó, tôi không cho rằng Christian lại chuẩn bị sẵn khăn giấy cho bệnh nhân.

Tôi ngồi trên một trong hai chiếc ghế bành cũ kỹ đã phai màu. Nhiều phút trôi qua, không có dấu hiệu nào của Alicia. Chẳng lẽ cô ấy không muốn tới và từ chối gặp tôi? Quả thật cô ấy hoàn toàn có quyền làm như vậy.

Mất kiên nhẫn, lo lắng, hồi hộp, tôi không thể ngồi yên được nữa. Tôi bật đứng dậy và đi về phía cửa sổ, ngó ra bên ngoài từ phía sau những song cửa.

Khoảng sân bên dưới nằm cách tôi ba tầng nhà. Nó rộng bằng một sân quần vợt và được bao quanh bởi những bức tường gạch đỏ cao - quá cao để ai đó có thể trèo qua, dù chắc chắn đã có không ít người thử. Dù muốn hay không những bệnh nhân vẫn sẽ bị lừa ra ngoài mỗi buổi chiều để hít thở khí trời trong khoảng ba mươi phút. Với thời tiết lạnh giá này, việc họ không muốn ra ngoài cũng là điều dễ hiểu. Một vài người đang đứng lăm bằm một mình, hoặc đi đi lại lại một cách vô định như những thầy ma. Có những người lại tụ tập thành nhóm, nói chuyện, hút thuốc và cãi vã. Những tiếng nói, tiếng

hét, tiếng cười kích động một cách kỳ lạ vọng lên tận chỗ tôi đang đứng.

Thoạt đầu, tôi không nhìn thấy Alicia. Nhưng rồi tôi phát hiện ra cô. Cô đang đứng một mình ở cuối sân, bên cạnh bức tường, bất động như một pho tượng. Yuri sai bước về phía cô. Anh ta dừng lại nói chuyện với một y tá đứng cách đó vài bước. Nữ y tá gật đầu. Yuri thận trọng tiến lại gần Alicia, một cách chậm rãi, giống như đang tiếp cận một con thú khó lường.

Tôi đã yêu cầu anh ta không đi sâu vào chi tiết, chỉ nói với Alicia rằng nhà trị liệu tâm lý mới đến muốn gặp cô. Tôi dặn anh ta truyền đạt lời đề nghị như sự thỉnh cầu chứ không phải mệnh lệnh. Alicia đứng bất động, không gật đầu cũng không lắc đầu, chẳng tỏ bất kỳ dấu hiệu nào cho thấy đã nghe Yuri nói. Anh ta ngừng nói một lúc, rồi quay đi.

Vậy là thôi... cô sẽ không đến. Chết tiệt thật, lẽ ra tôi nên biết trước chứ! Toàn bộ những chuyện này đúng là chỉ khiến tôi lãng phí thời gian.

Nhưng rồi, trước sự ngạc nhiên của tôi, Alicia tiến lên phía trước một bước. Cô lúng túng theo sau Yuri, chập choạng bước qua sân cho đến khi họ khuất khỏi tầm mắt của tôi dưới song cửa sổ.

Vậy nghĩa là cô sẽ đến. Tôi cố gắng kiềm chế sự hồi hộp và chuẩn bị tinh thần. Tôi tìm mọi cách dập tắt những giọng nói tiêu cực đang vang lên trong đầu: giọng của cha tôi nói rằng tôi không đủ khả năng để làm việc này, rằng tôi là một kẻ vô dụng và lừa đảo. "Im đi, im đi!" Tôi tự nhủ.

Vài phút sau, có tiếng gõ cửa.

“Mời vào!” Tôi nói.

Cánh cửa mở ra. Alicia đang đứng cạnh Yuri ngoài hành lang. Tôi nhìn cô nhưng ánh mắt cô đang nhìn xuống dưới sàn.

Yuri nở nụ cười tự hào. “Cô ấy đến rồi!”

“Vâng. Tôi thấy rồi. Xin chào, Alicia!”

Alicia không trả lời.

“Cô sẽ vào đây chứ?”

Yuri nghiêng người về phía trước như muốn đẩy Alicia, nhưng anh ta không chạm vào người cô. Thay vào đó, anh ta chỉ thì thầm: “Đi nào, cưng. Hãy vào trong phòng và ngồi xuống nào!”

Alicia do dự một lúc. Cô liếc nhìn Yuri rồi bằng lòng đi vào, bước chân có phần hơi loạng choạng. Cô ngồi xuống ghế, lặng lẽ như một chú mèo, đôi tay đặt trên đùi, run rẩy.

Tôi định đóng cửa lại thì nhận ra Yuri vẫn đang ở trong phòng. Tôi hạ giọng. “Tôi có thể lo liệu mọi việc từ đây, cảm ơn anh!”

Yuri tỏ vẻ lo lắng. “Nhưng cô ấy đang tham gia trị liệu cá nhân, Giáo sư có nói...”

“Tôi sẽ chịu trách nhiệm hoàn toàn. Mọi chuyện sẽ ổn thôi.” Nói rồi, tôi lấy thiết bị cảnh báo tấn công cá nhân ra khỏi túi. “Xem này, tôi có mang theo thứ này, nhưng tôi sẽ không cần dùng đến nó đâu.”

Tôi liếc nhìn Alicia. Không có biểu hiện gì chứng tỏ cô đã nghe thấy lời tôi nói. Yuri nhún vai, rõ ràng là không hài lòng.

“Tôi sẽ ở ngoài này, phòng khi anh cần.”

“Cảm ơn anh, dù đó là điều không cần thiết!”

Yuri ra ngoài và tôi đóng cửa lại. Tôi đặt thiết bị cảnh báo lên bàn rồi ngồi xuống đối diện Alicia. Cô vẫn không ngẩng mặt lên. Tôi quan sát cô một hồi. Gương mặt vô cảm, trống rỗng, giống như một chiếc mặt nạ phòng dịch. Tôi tự hỏi điều gì đang ẩn giấu dưới lớp mặt nạ kia.

“Tôi rất vui vì cô đã đồng ý gặp tôi.” Tôi cất lời và chờ cô đáp lại, dù tôi biết rằng sẽ chẳng có phản hồi nào ở đây cả. Rồi tôi tiếp tục lên tiếng. “Tôi có lợi thế khi biết về cô nhiều hơn là cô biết về tôi. Danh tiếng của cô khi còn là một họa sĩ đã vang xa từ trước, và tôi rất hâm mộ những tác phẩm của cô...”

Vẫn không có phản ứng nào. Tôi khẽ xoay người trên ghế. “Tôi đã hỏi giáo sư Diomedes xem liệu chúng ta có thể nói chuyện với nhau không, và ông ấy đã bằng lòng sắp xếp cuộc gặp này. Cảm ơn cô vì đã đồng ý đến đây.”

Tôi ngập ngừng, những mong có chút phản ứng từ cô một cái chớp mắt, gật đầu, hay thậm chí một cái nhíu mày. Nhưng không có gì xảy ra cả. Tôi cố gắng đoán xem cô đang nghĩ gì. Có lẽ cô đã bị tiêm quá nhiều thuốc nên chẳng còn nghĩ được bất cứ điều gì nữa.

Tôi nghĩ về Ruth - bác sĩ trị liệu tâm lý trước đây của tôi. Bà ấy sẽ làm gì trong trường hợp này? Bà vẫn nói mỗi người chúng ta đều được cấu thành từ những mảnh khác biệt, có những mảnh tốt và cả những mảnh xấu. Một tinh thần khỏe mạnh có thể chịu đựng được sự đối chọi ấy và dung hòa được cả mặt xấu và tốt cùng lúc. Những người bị bệnh tâm thần thiếu đi khả năng cân chỉnh giữa mặt xấu và tốt, dần dần dẫn đến việc đánh mất mối liên kết với những phần khó được chấp nhận của bản thân mình. Nếu muốn giúp Alicia,

chúng tôi sẽ phải xác định được những phần mà cô đang tự giấu đi, nằm ngoài tầm kiểm soát của ý thức, và kết nối vô số những điểm nhỏ trong bức tranh tinh thần của cô. Chỉ khi ấy, ta mới tái hiện được bối cảnh khủng khiếp vào cái đêm cô giết chồng. Đó sẽ là một quá trình chậm chạp và tiêu tốn nhiều công sức.

Thông thường, khi bắt đầu quá trình trị liệu với một bệnh nhân, tôi không bao giờ tỏ ra vội vã, cũng không quyết định trước lộ trình điều trị. Chúng tôi thường bắt đầu bằng cách trò chuyện suốt nhiều tháng trời. Trong một thế giới lý tưởng, Alicia sẽ kể với tôi về bản thân, về cuộc đời và tuổi thơ của cô. Tôi sẽ lắng nghe, từ từ phác thảo một bức tranh cho đến khi nó đủ hoàn chỉnh để có thể đưa ra những diễn giải chính xác và hữu ích. Nhưng trong hoàn cảnh này, có lẽ sẽ không có câu chuyện nào được kể, tôi cũng sẽ chẳng lắng nghe được điều gì. Những thông tin tôi cần sẽ phải được thu thập thông qua các manh mối phi ngôn ngữ, chẳng hạn như ấn tượng chuyển di ngược về tôi - những cảm xúc mà Alicia gợi lên ở tôi trong các buổi trị liệu - và bất kỳ thông tin nào mà tôi có thể thu thập từ các nguồn khác.

Nói cách khác, tôi đã lập ra một kế hoạch giúp Alicia mà thật sự không biết phải thực hiện nó bằng cách nào. Và giờ thì tôi sẽ phải tiến hành nó, không chỉ để chứng tỏ năng lực với Diomedes, mà quan trọng hơn, là để thực hiện nghĩa vụ với Alicia: tôi cần phải giúp đỡ cô ấy.

Khi nhìn cô ngồi đối diện tôi với vẻ đờ dẫn vì thuốc, nước dãi chảy tràn quanh miệng, mấy ngón tay run rẩy như những con ngài bắn thiu, lòng tôi trào lên một nỗi buồn đột ngột và bất ngờ. Tôi

thấy thương thay cho cô, và cho những người giống như cô - cho tất cả chúng ta, những kẻ bị tổn thương và lạc lối.

Tất nhiên, tôi không nói điều này với cô. Thay vào đó, tôi sẽ làm những gì mà Ruth sẽ làm.

Chúng tôi chỉ đơn giản là ngồi đó trong im lặng.

Chương 8

Tôi mở bệnh án của Alicia ra trên bàn. Diomedes đã chủ động đưa nó cho tôi. "Anh nên đọc những ghi chú của tôi." Ông nhấn mạnh. "Chúng sẽ có ích với anh." Tôi không muốn đọc những ghi chú của Diomedes, tôi biết ông nghĩ gì; tôi phải tự tìm ra những suy nghĩ của riêng mình. Nhưng dù sao, tôi cũng đã lịch sự nhận lấy nó.

"Cảm ơn ông. Chúng sẽ giúp ích cho tôi rất nhiều."

Văn phòng của tôi nhỏ và chưa được trang bị đầy đủ, nó nằm gọn ở phía sau tòa nhà, sát lối thoát hiểm khi có hỏa hoạn. Tôi nhìn ra ngoài cửa sổ. Một con chim sẻ nhỏ đang kiếm ăn giữa đám cỏ đã đóng băng trên mặt đất với vẻ chán nản và vô vọng.

Tôi rùng mình. Trong phòng rất lạnh. Lò sưởi nhỏ nằm dưới cửa sổ đã bị hỏng - Yuri nói anh ta sẽ tìm cách sửa nó, nhưng tốt nhất tôi nên nói chuyện với Stephanie, và nếu không có cơ may nào, tôi sẽ phải đưa vụ này ra buổi họp Cộng đồng. Tôi bỗng chốc cảm thấy đồng cảm với Elif khi cô phải đấu tranh để có được một cây gậy bi-a mới thay cho cây gậy đã gãy.

Dù chẳng có mấy kỳ vọng, tôi vẫn mở hồ sơ của Alicia ra xem. Phần lớn những thông tin tôi cần đã có trên kho dữ liệu trực tuyến. Tuy nhiên, Diomedes, giống như nhiều nhân viên lớn tuổi khác, thích viết báo cáo bằng tay. Ông đã phớt lờ những lời căn nhắc của Stephanie và tiếp tục viết tay như vậy. Nhờ đó, tôi mới có tập hồ sơ nham nhở trước mặt mình lúc này.

Tôi lướt qua các ghi chép của Diomedes, bỏ qua những diễn giải phân tâm học có phần lỗi thời để tập trung vào phần báo cáo bàn giao hàng ngày của các y tá có nhiệm vụ quan sát hành vi của Alicia. Tôi đọc kỹ những báo cáo đó. Tôi muốn thấy những số liệu, mô tả chi tiết. Tôi cần biết chính xác mình đang làm gì và đang đối mặt với điều gì, và liệu rằng có bất ngờ nào còn đang lẫn khuất phía sau không.

Nhưng hóa ra tập hồ sơ lại tiết lộ rất ít thông tin cho tôi. Lần đầu nhập viện, Alicia đã cắt cổ tay hai lần và tự làm mình bị thương bằng bất cứ thứ gì nằm trong tầm với của cô. Cô được hai y tá kèm cặp, túc trực mọi lúc mọi nơi trong suốt sáu tháng đầu tiên. Mãi sau này, họ mới rút xuống chỉ còn một y tá giám sát. Alicia không hề tương tác với các bệnh nhân hay nhân viên, luôn tỏ ra kín tiếng và tự cô lập. Đa số bệnh nhân khác cũng để mặc cô một mình. Nếu ai đó không bao giờ mở lời bắt chuyện và cũng không trả lời bạn, bạn sẽ mau chóng quên đi sự tồn tại của họ. Chẳng mấy chốc Alicia đã trở nên vô hình, hòa lẫn vào khung cảnh xung quanh.

Duy chỉ có một sự cố nổi bật xảy ra trong căng tin vài tuần sau khi Alicia nhập viện. Elif buộc tội Alicia chiếm chỗ của mình. Không ai biết chính xác những gì đã xảy ra, nhưng cuộc đối đầu leo thang nhanh chóng. Alicia trở nên hung hăng, đập vỡ một cái đĩa và tìm cách cửa cổ Elif bằng một mảnh vỡ sắc nhọn. Họ đã phải trói cô lại, tiêm thuốc an thần và cách ly.

Tôi không rõ vì sao biến cố này thu hút sự chú ý của tôi. Có điều gì đó ở đây có vẻ không đúng. Tôi quyết định tiếp cận Elif và hỏi cô về chuyện này.

Tôi xé ra một tờ giấy từ quyển sổ và với tay lấy cây bút. Đó là một thói quen cũ mà tôi có từ thời đại học - khi tôi viết ra giấy, những suy nghĩ của tôi trở nên có trật tự hơn. Tôi luôn gặp khó khăn trong việc hình thành quan điểm nếu không viết nó ra giấy.

Những ý tưởng, ghi chú, mục tiêu để góp phần gây dựng nên một kế hoạch cứ thế tuôn ra. Để có thể giúp Alicia, tôi cần hiểu cô cũng như mối quan hệ giữa cô với Gabriel. Cô có yêu anh ta không, hay là căm ghét anh ta? Và tại sao cô lại kiên quyết không tiết lộ gì về vụ mưu sát hay bất cứ điều gì liên quan? Tôi chưa có câu trả lời nào, chỉ toàn là những câu hỏi.

Tôi viết ra một từ và gạch chân nó: ALCESTIS.

Ở một khía cạnh nào đó, tôi hiểu rằng bức chân dung là chìa khoá quan trọng để vén bức màn bí mật này. Bức tranh là đầu mối liên lạc, là lời khai duy nhất của Alicia. Và nó đang cố nói lên điều gì đó mà tôi vẫn chưa hiểu nổi. Tôi cần phải xếp lịch tới thăm phòng tranh và xem lại bức vẽ một lần nữa.

Tôi viết ra một từ khác: TUỔI THƠ. Nếu muốn hiểu được vụ sát hại Gabriel, tôi không chỉ phải hiểu được những sự kiện xảy ra vào cái đêm Alicia giết anh ta, mà còn phải hiểu được những sự kiện diễn ra trong quá khứ. Mầm mống cho những hành vi diễn ra trong vài phút, khi cô sát hại chồng mình, có lẽ đã được gieo rắc từ nhiều năm trước.

Cơ thịnh nộ dẫn đến việc giết người thường không sinh ra tức thì. Nó bắt nguồn từ vùng đất tiền ký ức, trong thế giới tuổi thơ, gắn với sự lạm dụng và ngược đãi từ nhỏ, tích lũy trong nhiều năm cho đến khi tất cả bùng nổ và làm tổn thương những mục tiêu

không trực tiếp liên quan. Tôi cần tìm hiểu xem thời thơ ấu của Alicia đã định hình cô như thế nào. Và nếu cô không thể nói hoặc không muốn nói với tôi, tôi sẽ phải tìm ra người nào có thể. Một người biết về Alicia trước vụ sát hại, người có thể giúp tôi hiểu về quá khứ của cô, và vì sao cô lại lâm vào kết cục này.

Trong hồ sơ, người thân thiết nhất với cô là người dì, bà Lydia Rose. Bà đã nuôi nấng Alicia sau cái chết của mẹ cô trong một vụ tai nạn xe hơi. Alicia cũng ở đây khi tai nạn xảy ra, nhưng cô đã may mắn sống sót. Chấn thương đó hẳn đã ảnh hưởng sâu sắc đến cô gái nhỏ. Tôi hy vọng Lydia sẽ có thể kể cho tôi về vụ tai nạn đó.

Đầu mối duy nhất còn lại là cố vấn pháp luật của Alicia: Max Berenson. Max là anh trai của Gabriel Berenson. Nhờ đó, anh ta rõ ràng sẽ có một góc nhìn khá sát với cuộc hôn nhân của Alicia. Tuy nhiên, Max Berenson có muốn tiết lộ điều gì với tôi hay không lại là một vấn đề khác. Thành thực mà nói, việc nhà trị liệu tâm lý tiếp cận với gia đình của Alicia là việc làm vụng trộm. Tôi đoán rằng Diomedes sẽ không chấp thuận chuyện này. Để tránh bị ông ngăn cản, tốt hơn hết, tôi sẽ không xin phép trước làm gì.

Nhìn lại, đây là vi phạm nghề nghiệp đầu tiên của tôi khi điều trị cho Alicia - nó sẽ thiết lập một tiền lệ đáng tiếc cho những trường hợp tiếp theo. Đáng lẽ tôi nên dừng lại, nhưng đã quá muộn rồi. Theo nhiều cách, số phận của tôi đã được định đoạt, giống như một bi kịch trong thần thoại Hy Lạp vậy.

Tôi với lấy điện thoại, gọi cho Max Berenson theo số máy văn phòng được ghi trong bệnh án của Alicia. Chuông reo vài lần trước khi có người nhắc máy.

“Đây là văn phòng của Elliot, Barrow và Berenson...” Nhân viên lễ tân nghe máy có giọng nghèn nghẹt như bị cảm.

“Xin cho gặp ông Berenson.”

“Xin hỏi ai đang ở đầu đây bên kia vậy?”

“Tôi là Theo Faber, bác sĩ tâm lý tại The Grove. Liệu tôi có thể nói chuyện với ông Berenson về em dâu của ông ấy không?”

Cô ta khựng lại một chút trước khi trả lời. “Ồ, tôi hiểu rồi. Ông Berenson không có mặt ở văn phòng từ giờ cho đến hết tuần. Ông ấy đến Edinburgh gặp khách hàng. Nếu anh để lại số điện thoại, tôi sẽ nhắn ông ấy gọi cho anh khi ông ấy về.”

Tôi đọc cho cô ta số điện thoại rồi cúp máy.

Tôi bấm số điện thoại tiếp theo trong bệnh án để gặp dì của Alicia, Lydia Rose. Có người trả lời ngay sau hồi chuông đầu tiên. Một phụ nữ lớn tuổi với giọng nói thì thào và có phần cau bẳn.

“Vâng! Có chuyện gì thế?”

“Xin chào, bà có phải là bà Rose không?”

“Anh là ai?”

“Tôi gọi điện vì có chuyện liên quan đến cháu gái của bà, cô Alicia Berenson. Tôi là bác sĩ tâm lý tại...”

“Mẹ kiếp!” Bà ta gắt lên rồi cúp máy.

Tôi khẽ cau mày.

Đây không phải là một khởi đầu tốt.

Chương 9

Tôi thực sự cần một liều thuốc lúc này. Bước ra khỏi The Grove, tôi lục tìm trong túi áo khoác nhưng chẳng tìm thấy gì.

“Anh đang tìm gì đúng không?”

Tôi quay lại. Yuri đang đứng ngay phía sau tôi. Tôi có phần giật mình vì không ngờ rằng anh ta ở gần như vậy mà tôi không nghe thấy tiếng động gì.

“Tôi tìm thấy thứ này trong phòng y tá.” Anh ta mỉm cười rồi đưa cho tôi một bao thuốc lá. “Chắc là nó đã rơi ra khỏi túi của anh.”

“Cảm ơn!”

Tôi cầm lấy và châm một liều thuốc. Tôi chìa bao thuốc ra mời Yuri, nhưng anh ta lắc đầu.

“Tôi không hút thuốc. Ít nhất là không phải thuốc lá.” Anh ta cười. “Có vẻ như cần chút men đấy nhỉ? Đi nào, tôi mời anh một ly!”

Tôi lưỡng lự, những muốn từ chối theo bản năng - tôi chưa bao giờ thích giao thiệp với đồng nghiệp. Tôi cũng không cho rằng Yuri và tôi có nhiều điểm chung. Nhưng có lẽ anh ta biết về Alicia nhiều hơn bất kỳ ai ở The Grove, và những thông tin đó có thể hữu ích với tôi.

“Được chứ!” Tôi trả lời. “Tại sao lại không nhỉ?”

Chúng tôi đến một quán rượu gần nhà ga, quán The Slaughtered Lamb. Nó tối tăm, tàn tạ và có lẽ đã lỗi thời lắm rồi, giống mấy gã lớn tuổi đang gà gật bên những ly bia uống dở. Yuri gọi cho chúng

tôi hai ly bia và chúng tôi ngồi ở một cái bàn sâu trong quán.

Yuri nốc một hơi dài rồi đưa tay lên lau miệng.

“Chà...” Anh ta hắng giọng. “Kể cho tôi về Alicia đi!”

“Alicia ư?”

“Làm thế nào mà anh tìm ra cô ta?”

“Tôi không chắc là mình đã tìm ra cô ấy.”

Yuri nhìn tôi vẻ băn khoăn, sau đó bật cười. “Cô ta không muốn ai tìm ra mình sao? Phải, đó là sự thật. Cô ta đang trốn chạy.”

“Anh rất thân thiết với cô ấy, tôi nhận thấy điều đó.”

“Tôi có nghĩa vụ chăm sóc đặc biệt cho cô ta. Không ai hiểu cô ta như tôi, kể cả giáo sư Diomedes.”

Giọng anh ta có chút khoe khoang, và vì một nguyên do nào đó, tôi cảm thấy khó chịu. Tôi tự hỏi anh ta có thật sự hiểu rõ về cô ấy, hay chỉ đang khoe mẽ.

“Anh nghĩ sao về sự im lặng của cô ấy? Anh nghĩ nó có ý nghĩa gì?”

Yuri nhún vai. “Tôi đoán là cô ta chưa sẵn sàng đối thoại. Cô ta sẽ nói khi đã thấy sẵn sàng.”

“Sẵn sàng cho điều gì?”

“Sẵn sàng nói sự thật, anh bạn ạ.”

“Vậy sự thật đó là gì?”

Yuri khẽ nghiêng đầu sang một bên, chăm chú quan sát tôi. Và câu hỏi thốt ra từ miệng anh ta khiến tôi vô cùng ngạc nhiên.

“Anh đã kết hôn chưa, Theo?”

Tôi gật đầu. "Tôi kết hôn rồi."

"Vâng, tôi cũng đoán là như vậy. Tôi cũng đã kết hôn một lần. Chúng tôi từ Latvia đến đây. Nhưng cô ấy không hòa nhập được với nơi này như tôi. Cô ấy đã không cố gắng, anh hiểu chứ, cô ấy không chịu học tiếng Anh. Dù sao thì... việc đó cũng không... Ý tôi là, tôi không cảm thấy hạnh phúc, nhưng tôi đã phải nhận điều đó, đã tự lừa dối bản thân mình..." Yuri nốc cạn ly bia rồi nói tiếp. "Cho đến khi tôi phải lòng..."

"Một người không phải là vợ anh?"

Yuri bật cười và lắc đầu.

"Không. Đó là một phụ nữ sống gần nhà tôi. Cô ấy rất đẹp. Chúng tôi yêu nhau từ cái nhìn đầu tiên... Tôi nhìn thấy cô ấy trên đường. Phải rất lâu sau đó, tôi mới có đủ can đảm để bắt chuyện với cô ấy. Tôi thường bám theo cô ấy... Đôi lần, tôi quan sát mà không để cô ấy biết. Tôi sẽ đứng bên ngoài nhà cô ấy và nhìn vào trong, hy vọng cô ấy sẽ xuất hiện bên cửa sổ." Anh ta phá lên cười.

Câu chuyện này bắt đầu khiến tôi cảm thấy khó chịu. Tôi uống hết cốc bia và liếc nhìn đồng hồ, hy vọng Yuri sẽ hiểu ý, nhưng anh ta chẳng hề nhận ra. Anh ta tiếp tục nói. "Một ngày nọ, tôi đã thử bắt chuyện với cô ấy. Nhưng cô ấy không hề có hứng thú với tôi. Tôi đã thử một vài lần... Nhưng cô ấy bảo tôi hãy ngừng làm phiền cô ấy."

Đó là chuyện dĩ nhiên. Tôi chực cáo lui nhưng Yuri vẫn nói không ngừng.

"Chuyện ấy rất khó chấp nhận! Tôi đoán chắc chúng tôi sinh ra là dành cho nhau. Nhưng cô ấy đã xé nát trái tim tôi. Tôi nổi điên

lên với cô ấy. Một trận lôi đình!”

“Và rồi chuyện gì đã xảy ra?” Tôi tò mò hỏi dù đã muốn ra về lắm rồi.

“Không có chuyện gì cả.”

“Không có chuyện gì sao? Anh quay về với vợ anh à?”

Yuri lắc đầu. “Không. Chuyện với vợ tôi đã kết thúc rồi. Nhưng chỉ tới khi phải lòng người phụ nữ đó, tôi mới dám thừa nhận và đối mặt với sự thật về mối quan hệ giữa vợ chồng tôi. Đôi khi ta cần rất nhiều thời gian và dũng khí để nhìn vào sự thật.”

“Tôi hiểu rồi. Và anh nghĩ rằng Alicia cũng chưa sẵn sàng đối mặt với sự thật về cuộc hôn nhân của cô ấy? Ý của anh là vậy phải không? Có thể anh nói đúng.”

Yuri lại nhún vai. “Và bây giờ, tôi đã đính hôn với một cô gái Hungary tốt bụng. Cô ấy làm việc tại một trung tâm chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp, nói tiếng Anh thành thạo. Chúng tôi rất hợp nhau, và cảm thấy hạnh phúc bên nhau.”

Tôi gật đầu và nhìn đồng hồ thêm lần nữa trước khi với tay lấy áo khoác. “Tôi phải đi rồi. Tôi sẽ trở hẹn với vợ tôi mất.”

“Được thôi, không sao... Tên cô ấy là gì nhỉ, vợ của anh ấy?”

Vì lý do nào đó, tôi không muốn trả lời anh ta. Tôi không muốn Yuri biết bất cứ điều gì về vợ mình. Nhưng chuyện ấy thật ngớ ngẩn.

“Kathryn!” Tôi đáp. “Tên cô ấy là Kathryn, nhưng tôi thường gọi cô ấy là Kathy.”

Yuri nở một nụ cười kỳ lạ.

“Để tôi cho anh một lời khuyên...” Anh ta nói. “Hãy về nhà với vợ của anh. Về với Kathy, người rất yêu thương anh... Và hãy gạt bỏ mọi suy nghĩ về Alicia.”

Chương 10

Tôi tới gặp Kathy tại quán cà phê Nhà hát Quốc gia ở South Bank, nơi đám nghệ sĩ thường ngồi lại sau buổi tập. Cô ấy đang ngồi tí trong góc quán cùng vài nữ đồng nghiệp khác, mãi miết buồn chuyện. Họ ngược lên nhìn khi thấy tôi lại gần.

"Tai của anh đỏ lừ kìa, anh yêu." Kathy vừa nói vừa hôn tôi.

"Như vậy thì có ổn không?"

"Em đang kể về anh với mấy cô nàng này."

"À. Vậy anh có nên tránh mặt đi không?"

"Đừng ngớ ngẩn thế chứ! Ngồi xuống đây nào, anh tới đúng lúc lắm. Em vừa kể đến đoạn chúng ta gặp nhau như thế nào..."

Tôi ngồi xuống, còn Kathy thì tiếp tục câu chuyện của mình. Cô ấy rất thích kể lại chuyện này. Thỉnh thoảng, cô lại liếc nhìn tôi và mỉm cười, như thể muốn kéo tôi vào guồng câu chuyện, nhưng đó chỉ là một cử chỉ chiếu lệ, vì đây là câu chuyện của cô ấy, không phải của tôi.

"Tớ đang ngồi trong quán bar thì anh ấy xuất hiện. Ngay khi tớ vừa từ bỏ hy vọng tìm được chàng trai trong mơ của mình thì anh ấy lại tiến đến. Dù hơi muộn màng nhưng có còn hơn không. Tớ đã từng nghĩ tớ sẽ kết hôn vào năm hai mươi lăm tuổi đấy. Và đến năm ba mươi tuổi, tớ sẽ có hai đứa con, một chú chó nhỏ và một khoản thế chấp lớn. Thế mà giờ tớ ở đây, ba mươi ba tuổi, và mọi thứ đều không đúng theo kế hoạch." Nói đến đó, Kathy cong môi lên và

nháy mắt với những cô nàng kia.

“Dù sao thì... lúc ấy tớ cũng đang hẹn hò với một anh chàng người Úc tên là Daniel. Nhưng anh ta còn lâu mới muốn kết hôn hay có con, vậy nên tớ biết tớ chỉ đang phí thời gian. Và một đêm nọ, khi bọn tớ ra ngoài ăn tối, người đàn ông đích thực của đời tớ đã xuất hiện...” Kathy nhìn tôi mỉm cười và đảo mắt. “Cùng với bạn gái của anh ấy.”

Phần này của câu chuyện cần phải được xử lý cẩn thận để có thể níu giữ sự thông cảm của người nghe. Sự thật là cả Kathy và tôi đều đang hẹn hò với người khác khi chúng tôi gặp nhau. Ngoại tình cả đôi kiểu này rõ ràng không phải là một khởi đầu hấp dẫn hoặc tốt lành nhất cho một mối quan hệ, đặc biệt là khi chúng tôi biết đến nhau nhờ chính những người mà chúng tôi đang hẹn hò. Tôi không nhớ chính xác vì sao họ quen biết nhau - có vẻ như Marianne đã từng đi chơi với bạn cùng phòng của Daniel, hoặc là ngược lại. Tôi không nhớ chính xác họ đã giới thiệu tôi với Kathy như thế nào, nhưng tôi nhớ như in khoảnh khắc đầu tiên mà tôi nhìn thấy Kathy. Cảm giác như một luồng điện chạy dọc người tôi. Cô ấy có mái tóc dài đen nhánh, đôi mắt xanh như nhìn thấu tâm can, và cái miệng duyên dáng. Một cô gái đẹp và tinh tế, như một thiên thần.

Tới phần này của câu chuyện, Kathy dừng lại, mỉm cười và nắm lấy tay tôi. “Anh nhớ không, Theo? Khi ta mới bắt đầu trò chuyện ấy? Anh kể rằng anh đang làm bác sĩ tâm lý tập sự. Còn em là một đứa dở hơi - vậy nên đây là mối nhân duyên trời định.”

Nghe đến đó, mấy cô nàng kia phá lên cười Kathy cũng cười và liếc nhìn tôi, một cách chân thành, có phần lo lắng, chờ đợi cái nhìn

đáp lại từ tôi. “Nhưng, anh yêu à... Nghiêm túc mà nói, đấy chính là tình yêu sét đánh phải không?”

Lẽ ra đây phải là câu thoại của tôi. Tôi gật đầu và hôn lên má cô ấy. “Tất nhiên rồi, đấy là tình yêu đích thực.”

Đám bạn của cô ấy nhiệt liệt tán thành. Nhưng tôi không diễn kịch. Cô ấy nói đúng, đó là một tình yêu sét đánh - một dạng ham muốn. Dù đêm ấy tôi đi cùng Marianne nhưng tôi lại không thể rời mắt khỏi Kathy. Tôi quan sát cô ấy từ xa khi cô trò chuyện một cách sôi nổi với Daniel, rồi tôi thấy cô ấy chửi thề “Mẹ kiếp!” Có vẻ họ đang tranh cãi dữ dội. Daniel bỏ ra ngoài.

“Anh có vẻ ít nói nhỉ?” Marianne lên tiếng. “Có chuyện gì vậy?”

“Không có gì.”

“Vậy ta về nhà thôi, em mệt rồi.”

“Khoan đã...” Tôi nói bằng giọng lơ đãng. “Ta uống thêm một ly nữa đi.”

“Em muốn về bây giờ!”

“Vậy em về trước đi.”

Marianne nhìn tôi bằng ánh mắt tổn thương, sau đó vùng vằng cầm áo khoác và ra về. Tôi biết mình sẽ gặp rắc rối vào ngày hôm sau, nhưng tôi chẳng hề bận tâm. Tôi tìm đường đến chỗ Kathy.

“Daniel có quay lại không?” Tôi hỏi.

“Không.” Kathy trả lời. “Còn Marianne thì sao?”

Tôi lắc đầu. “Không. Cô có muốn uống thêm một ly không?”

“Có chứ.”

Vậy là chúng tôi gọi thêm hai ly rượu. Chúng tôi đứng cạnh quầy

bar và nói chuyện. Tranh luận về khóa đào tạo tâm lý trị liệu của tôi. Kathy cũng kể cho tôi nghe về lịch trình nhàm chán ở trường sân khấu. Cô ấy không ở đó lâu, vì đã ký hợp đồng với một đơn vị quản lý vào cuối năm nhất, và đã theo nghiệp diễn chuyên nghiệp kể từ lúc ấy. Không hiểu sao, tôi lại đoán rằng cô ấy chắc chắn là một diễn viên tài năng.

“Tôi không ham học lắm...” Cô ấy nói. “Tôi muốn dẫn thân vào việc đó ngay tức thì, anh hiểu không?”

“Làm gì cơ? Diễn xuất à?”

“Không. Sống ấy!” Kathy nghiêng nghiêng đầu, đôi mắt màu xanh ngọc ẩn sau hàng mi đen dài đang nhìn tôi vẻ tinh nghịch. “Làm thế nào mà anh có đủ kiên nhẫn để tiếp tục việc đó, Theo... Ý tôi là việc học ấy?”

“Có lẽ là do tôi không muốn dẫn thân ra ngoài đó và “sống”. Có lẽ tôi là một kẻ hèn nhát.”

“Không. Nếu anh là một kẻ hèn nhát, anh đã về nhà cùng với bạn gái của mình rồi.”

Kathy phá lên cười. Một giọng cười xấu xa đến bất ngờ. Tôi những muốn kéo cô ấy lại gần và hôn cô thật mãnh liệt. Tôi chưa từng trải nghiệm ham muốn thể xác mạnh mẽ đến vậy trước đây. Tôi muốn kéo cô ấy lại gần, cảm nhận đôi môi và sức nóng từ cơ thể ấy áp sát vào tôi.

“Tôi xin lỗi!” Cô ấy tiếp lời. “Lẽ ra tôi không nên nói như vậy. Tôi cứ ruột để ngoài da. Tôi đã bảo tôi là một đứa dở hơi mà.”

Kathy đã nhiều lần cố xúi cho sự điên rồ của mình bằng những câu nói như “Em bị khủng”, “Em dở hơi”, “Em ngớ ngẩn” - nhưng tôi

chẳng bao giờ tin cô ấy. Nụ cười đến với cô ấy quá dễ dàng và thường xuyên, khiến tôi không thể tin rằng cô ấy từng trải qua những ký ức đen tối tương tự như tôi. Ở cô ấy có vẻ gì đó thật bốc đồng, vô tư - cô ấy biết tận hưởng cuộc sống và hào hứng quan sát cuộc đời. Dù cô ấy nói gì chẳng nữa, cô ấy vẫn là kẻ ít điên rồ nhất mà tôi từng biết. Ở cạnh cô ấy, tôi thấy mình tỉnh táo hơn.

Kathy là người Mỹ. Cô ấy sinh ra và lớn lên ở khu Thượng bờ Tây của Manhattan. Mẹ cô ấy là người Anh nên Kathy có hai quốc tịch, nhưng cô ấy chẳng có vẻ gì là giống người Anh cả. Cô ấy chối bỏ chất Anh trong mình một cách dứt khoát và quả quyết - không chỉ trong cách nói chuyện, mà ở cả cách cô ấy nhìn nhận và tiếp cận thế giới này: tràn đầy tự tin và hồ hởi. Tôi chưa từng gặp ai như vậy trước đây.

Chúng tôi rời quán bar, vẫy một chiếc taxi và trở về căn hộ của tôi. Trong chuyến đi ngắn ngủi ấy, cả hai đều im lặng. Khi xe dừng lại, cô ấy khẽ ép môi cô ấy lên môi tôi. Khi ấy, tôi quyết định phá tan sự dè dặt của mình và kéo cô ấy về phía mình. Chúng tôi không ngừng hôn nhau trong khi tôi mò mẫm mở cửa. Chỉ vừa kịp bước vào trong, chúng tôi đã nhanh chóng cởi đồ, vội vã vào phòng ngủ và lao lên giường.

Đó là đêm hoang dại và vui sướng nhất cuộc đời tôi. Tôi dành hàng giờ để khám phá cơ thể của Kathy. Chúng tôi quấn lấy nhau cho đến sáng. Tôi vẫn nhớ xung quanh tôi có rất nhiều màu trắng: ánh nắng rực lên quanh mép rèm cửa, bức tường và ga trải giường màu trắng; lòng trắng trong đôi mắt cô ấy, hàm răng và làn da của cô ấy. Tôi không hề biết da người lại có thể ửng sáng một cách

huyền ảo như vậy: những mạch máu xanh lơ nổi rõ dưới lớp da trắng ngà, giống như những tia màu trong phiến đá cẩm thạch. Trông cô ấy hết như một bức tượng nữ thần Hy Lạp vừa sống dậy và nằm trong vòng tay tôi.

Chúng tôi nằm đó và ôm nhau. Kathy đối mặt với tôi, đôi mắt cô ấy ở gần đến nỗi tôi không thể nhìn rõ. Tôi ngơ ngẩn nhìn vào vùng biển màu xanh ngọc ấy.

“À...” Cô ấy ậm ừ.

“Sao thế em?”

“Vậy Marianne thì sao?”

“Marianne ư?”

Cô ấy thoáng cười. “Bạn gái của anh ấy?”

“À, phải... Phải rồi.” Tôi cũng ậm ừ vể lường lự. “Anh cũng không biết Marianne sẽ thế nào. Còn Daniel thì sao?”

Kathy đảo mắt.

“Hãy quên Daniel đi. Mà thật ra em đã quên rồi!”

“Thật ư?”

Kathy hôn tôi, coi đó như là câu trả lời.

Trước khi ra về, Kathy đi tắm, còn tôi lúc ấy tranh thủ gọi điện cho Marianne. Tôi muốn sắp xếp thời gian để gặp và nói trực tiếp với cô ấy. Nhưng cô ấy đã nổi cáu và khẳng khẳng nói ngay lúc đó, trên điện thoại. Marianne không ngờ tôi sẽ chia tay với cô ấy. Nhưng tôi đã làm như vậy, bằng cách nhẹ nhàng nhất có thể. Cô ấy bắt đầu khóc, giọng cô ấy buồn bã và tức giận. Cuối cùng, tôi là người cúp máy trước. Điều ấy quả là tàn nhẫn, và có phần không tử tế.

Tôi chẳng lấy gì làm tự hào về cuộc gọi đó. Nhưng khi ấy, dường như đó là hành động trung thực duy nhất tôi có thể làm. Nếu được làm lại, có lẽ tôi vẫn chọn cách ấy.

Vào buổi hẹn hò đầu tiên, Kathy và tôi gặp nhau tại Vườn Kew. Đó là ý tưởng của cô ấy. Kathy vô cùng ngạc nhiên khi biết tôi chưa tới đó bao giờ.

“Anh đùa sao?” Cô ấy thốt lên. “Anh chưa bao giờ đến khu vườn đó ư? Một nhà kính lớn nơi họ có nhiều loại lan nhiệt đới, họ giữ cho nhiệt độ cao đến nỗi cứ như đang ở trong lò nướng vậy. Khi còn học ở trường sân khấu, em thường tới đó để sưởi ấm. Hay là ta gặp nhau ở đó, sau khi anh tan làm?” Rồi cô đột nhiên do dự. “Hay là nơi đó quá xa chỗ làm của anh?”

“Anh sẵn sàng đi đến những nơi xa hơn cả Vườn Kew để gặp em, em yêu ạ!” Tôi nói.

“Đồ ngốc!” Cô ấy thốt lên và hôn tôi.

Khi tôi đến nơi, Kathy đã đứng đợi sẵn ở lối vào. Cô ấy mặc một chiếc áo khoác to sụ và quàng khăn, tay cô ấy vẫy liên hồi như một đứa trẻ háo hức được đi chơi. “Đi nào! Theo em!” Cô ấy nói.

Cô ấy dẫn tôi đi qua bãi đất bùn lạnh giá để tới một nhà kính rộng lớn, nơi có những loài cây nhiệt đới. Cô ấy đẩy cánh cửa để vào bên trong. Tôi bước theo cô ấy và ngay lập tức bị sốc nhiệt bởi một đợt khí nóng phả tới. Tôi tháo khăn quàng cổ và cởi áo khoác. Kathy mỉm cười.

“Thấy không? Em đã bảo là như phòng xông hơi vậy. Có tuyệt

không nào?”

Chúng tôi nắm tay nhau đi men theo những lối nhỏ, áo khoác vắt trên cánh tay, cùng nhau ngắm những loài hoa kỳ thú.

Tôi cảm nhận được một niềm hạnh phúc lạ lẫm khi ở bên cô ấy, như thể một cánh cửa bí mật vừa được mở ra, và Kathy đã vẫy gọi tôi bước qua ngưỡng cửa đó vào một thế giới kỳ diệu của hơi ấm, ánh sáng và sắc màu, đến từ hàng trăm loài hoa lan đang khoe sắc xanh, đỏ và vàng rực rỡ.

Tôi cảm thấy như lớp băng bao bọc lấy tôi đang dần tan chảy, lớp vỏ cứng dần mềm ra, như một chú rùa mò ra sưởi nắng sau giấc ngủ đông dài, chớp chớp mắt và thức dậy. Kathy đã làm điều ấy cho tôi: cô ấy là tấm vé mới để tôi đến với cuộc sống này, tấm vé tôi đã đưa cả hai tay ra đón lấy.

Tôi chợt nghĩ: thì ra nó là như vậy. Thì ra đây là tình yêu.

Tôi nhận ra điều đó mà không chút bận tâm, và tôi nhận thức được rằng tôi chưa từng trải qua cảm giác như vậy trong đời. Những mối quan hệ lãng mạn trước đây của tôi đều thật ngắn ngủi và chẳng lấy gì làm thỏa mãn. Hồi còn là sinh viên, tôi phải mượn hơi men để có đủ can đảm làm chuyện ấy lần đầu với một cô nàng học khoa Xã hội, người Canada, tên là Meredith. Cô nàng đeo niềng răng nên đã khiến môi tôi chảy máu khi chúng tôi hôn nhau. Tiếp sau đó là một chuỗi các mối quan hệ tẻ nhạt. Dường như tôi không thể tìm thấy sợi dây kết nối đặc biệt mà tôi đã mong đợi. Tôi tin rằng tâm hồn tôi đã quá vụn nát, không còn khả năng nuôi dưỡng một mối quan hệ thân mật.

Nhưng giờ đây, bất cứ khi nào nghe thấy tiếng cười khúc khích

của Kathy, tôi lại cảm giác như có một luồng sóng hưng phấn chạy trong cơ thể. Như một miếng bọt biển, tôi hấp thụ luồng khí trẻ trung, vô tư và hạnh phúc từ Kathy. Tôi đồng ý với mọi đề nghị và ý thích chợt nảy ra của cô ấy. Tôi còn không biết mình có khả năng làm như vậy. Tôi thích con người mới của tôi, một gã đàn ông không biết sợ hãi, người đã được Kathy truyền cảm hứng để sống dậy. Chúng tôi làm tình không ngừng nghỉ. Tôi đắm chìm trong dục vọng, luôn ham muốn và thêm khát cô ấy. Tôi phải liên tục chạm vào cô ấy, cảm thấy việc gần gũi với Kathy không bao giờ là đủ.

Kathy chuyển đến sống cùng tôi vào tháng Mười hai năm đó, trong căn hộ một phòng ngủ của tôi ở Kentish Town. Đó là một căn hộ tầng hầm ẩm ướt, trái thảm dày cộm, có cửa sổ nhưng không nhìn thấy gì bên ngoài. Chúng tôi quyết định làm điều gì đó đặc biệt vào Giáng sinh đầu tiên bên nhau. Chúng tôi đã mua một cây thông nhỏ từ quầy hàng cạnh ga tàu điện, rồi treo một mớ đồ trang trí và đèn nê-ông lên đó.

Tôi vẫn còn nhớ rõ mùi lá thông, mùi gỗ và mùi nến cháy. Đôi mắt long lanh của Kathy đang nhìn tôi, lấp lánh như ánh đèn trên cây. Tôi nói mà không kịp suy nghĩ, những từ ngữ chỉ vừa mới xuất hiện trong đầu.

“Em sẽ cưới anh chứ?”

Kathy sửng sờ nhìn tôi. “Sao cơ?”

“Anh yêu em, Kathy. Em sẽ lấy anh chứ?”

Kathy bật cười. Và rồi, trước sự ngạc nhiên và vui sướng của tôi, cô ấy trả lời: “Vâng.”

Ngày hôm sau, chúng tôi ra ngoài và chọn một chiếc nhẫn. Lúc

này, tôi mới bắt đầu nhận thức rõ được thực tế rằng chúng tôi vừa đánh hôn.

Kỳ lạ thay, những người đầu tiên tôi nghĩ đến là bố mẹ mình. Tôi muốn giới thiệu Kathy với họ. Tôi muốn họ thấy tôi hạnh phúc đến thế nào, rằng cuối cùng, tôi đã được giải thoát và được tự do. Vậy là chúng tôi bắt tàu đi Surrey. Giờ nghĩ lại tôi mới thấy đó là một ý tưởng tồi từ trong trứng nước. Bố tôi chào đón tôi bằng thái độ thù ghét muôn thuở: “Trông con tàn tạ quá, Theo. Quá gầy. Tóc thì quá ngắn. Nhìn con như thằng ăn cắp vậy.”

“Cảm ơn bố. Con cũng rất vui được gặp lại bố.”

Mẹ tôi có vẻ u uất hơn bình thường. Bà kiệm lời hơn, và dường như đã thu mình lại, tâm trí bà không còn để ở đây nữa. Bố tôi thì mặt nặng mày nhẹ, chẳng hề thân thiện hay khéo léo. Đôi mắt lạnh lùng, u tối của ông chẳng rời Kathy lấy một giây. Đó là một bữa trưa chẳng lấy gì làm dễ chịu. Có vẻ họ không ưa cô ấy, và cũng chẳng lấy làm vui mừng cho chúng tôi. Tôi không hiểu vì sao tôi lại ngạc nhiên vì điều đó.

Sau bữa trưa, bố tôi trốn biệt trong phòng làm việc và không ra ngoài lần nào nữa. Lúc chúng tôi ra về, mẹ ôm tôi thật lâu, thật chặt, dường như bà không còn đứng vững trên đôi chân của mình. Tôi thấy buồn khôn xiết. Khi tôi và Kathy ra khỏi nhà, tôi biết một phần trong tôi đã ở lại nơi này, mãi mãi là một đứa bé bị mắc kẹt. Tôi thấy lạc lối, vô vọng và suýt rơi nước mắt. Khi ấy, như thường lệ, Kathy lại khiến tôi ngạc nhiên. Cô ấy giang tay ôm tôi vào lòng và thì thầm bên tai tôi: “Giờ thì em hiểu rồi... Em hiểu hết, và em càng thương anh nhiều hơn.”

Cô ấy không giải thích gì thêm, cô ấy không cần làm vậy.

Chúng tôi làm lễ cưới vào tháng Tư, trong một phòng đăng ký kết hôn nhỏ phía ngoài quảng trường Euston. Chúng tôi không mời cha mẹ tham dự. Kathy khẳng khẳng làm lễ cưới không theo tôn giáo nên cũng không có sự chứng giám của Chúa. Nhưng tôi có một lời cầu nguyện bí mật trong buổi lễ. Tôi thầm cảm ơn Người vì đã cho tôi niềm hạnh phúc bất ngờ và ngoài mong đợi như vậy. Giờ thì tôi đã hiểu, đã thấy rõ mục đích lớn lao hơn của Người. Chúa đã không hề bỏ rơi tôi suốt thời thơ ấu, khi tôi cảm thấy cô đơn và sợ hãi. Người đã giấu kỹ Kathy trong tay áo, chờ đến khi thích hợp để đưa cô ấy đến gặp tôi, giống như một ảo thuật gia lão luyện.

Tôi trân trọng và biết ơn từng phút giây chúng tôi ở bên nhau. Tôi hiểu mình may mắn đến nhường nào khi có được một thứ tình yêu hiếm gặp như thế; và những người khác thì không được may mắn như tôi. Hầu hết các bệnh nhân của tôi đều không được yêu thương đúng mực. Alicia Berenson cũng vậy.

Tôi chẳng thể nào hình dung nổi sự khác biệt giữa Kathy và Alicia lại lớn đến như thế. Kathy luôn khiến tôi nghĩ đến ánh sáng, sự ấm áp, màu sắc và tiếng cười, còn khi nghĩ về Alicia, tôi chỉ thấy một cái hố sâu, bóng tối và nỗi buồn.

Và sự im lặng.

PHẦN HAI

Những cảm xúc không được bộc lộ ra sẽ không bao giờ mất đi. Chúng chỉ tạm thời bị chôn vùi. Một ngày nào đó, chúng sẽ trỗi dậy theo những cách xấu xí hơn.

- Sigmund Freud -

Chương 1

Nhật Ký của Alicia Berenson

Ngày 16 tháng 7

Mình chưa từng nghĩ rằng mình sẽ khao khát một cơn mưa đến thế. Đây đã là tuần thứ tư của đợt nắng nóng. Thời tiết khắc nghiệt như đang thử thách sức chịu đựng của vạn vật. Trời mỗi ngày một nóng hơn. Mình có cảm tưởng nơi đây không còn là nước Anh nữa mà là một đất nước nào đó khác, như Hy Lạp chẳng hạn.

Mình viết những dòng này ở công viên Hampstead Heath. Rải rác khắp công viên là những gương mặt đỏ nhừ, những cơ thể trần trụi hệt như trên bãi biển hay ngoài chiến trường. Họ nằm dài trên mấy tấm khăn, trên ghế băng, hoặc ườn ra trên bãi cỏ. Mình đang ngồi trong bóng mát của một cái cây lớn. Bầu trời lúc sáu giờ tối bắt đầu dịu lại. Mặt trời đỏ ối trên vùng trời vàng vọt. Cảnh vật trông thật khác trong ánh hoàng hôn, màu sắc thì sáng bừng lên nhưng bóng của chúng thì sẫm lại. Những ngọn cỏ như đang bốc cháy, ngọn lửa bập bùng dưới chân mình.

Mình đã cởi giày và chân trần đi bộ đến đây. Mình nhớ lại hồi còn nhỏ, mình thường chơi đùa bên ngoài. Đó là một mùa hè khác, cũng nóng như đổ lửa - mùa hè mà mẹ đã ra đi. Khi ấy, mình đang cùng Paul đạp xe qua những cánh đồng vàng ươm, lốm đốm những

bông cúc dại, khám phá những ngôi nhà bỏ hoang và những khu vườn ma ám. Mùa hè ấy sẽ còn mãi trong ký ức của mình. Mình nhớ đến mẹ và những chiếc áo sặc sỡ mà bà mặc, những sợi dây quai áo màu vàng mỏng manh và tinh tế, y như mẹ vậy. Mẹ nhỏ nhắn như một chú chim. Mẹ thường mở radio, nắm lấy tay mình và cùng đu đưa theo những bản nhạc pop. Mình nhớ mùi hương của mẹ, mùi dầu gội xen lẫn thuốc lá, mùi kem dưỡng da tay, và mùi vodka thoang thoảng. Khi ấy, mẹ bao nhiêu tuổi nhỉ? Hai mươi tám hay hai mươi chín? Mẹ còn trẻ hơn cả mình bây giờ.

Thật là một suy nghĩ lạ lùng!

Trên đường đến đây, mình đã thấy một con chim non nằm cạnh gốc cây ven đường. Mình đoán nó đã bị rơi khỏi tổ. Con chim không nhúc nhích. Mình tự hỏi có phải nó đã bị gãy cánh không. Mình lại gần, vuốt ve đầu nó nhưng không thấy phản ứng gì. Mình lay lay và lật nó lại - phần bụng của nó đã bị ăn hết, chỉ còn lại nhưng nhúc nhào. Những con giòi trắng múp míp, trơn tuột, ngo nguậy... Bụng mình quặn lên như muốn ói đến nơi. Thật ghê tởm và chết chóc!

Mình không sao gạt bỏ được cảnh tượng ấy khỏi tâm trí.

Ngày 17 tháng 7

Dạo gần đây mình thường tránh nóng trong một quán cà phê có điều hòa trên phố, quán Caffè dell's Artista. Quán mát lạnh như trong tủ đông. Mình thích ngồi chỗ chiếc bàn nhỏ cạnh cửa sổ và gọi một ly cà phê đá. Thi thoảng mình đọc sách, vẽ phác hoặc ghi

chép điều gì đó. Phần lớn thời gian, mình ngồi suy nghĩ vẩn vơ và tận hưởng không khí mát lạnh. Cô nàng thu ngân xinh đẹp có vẻ chán nản, mắt chỉ chăm chăm nhìn vào điện thoại hoặc liếc nhìn đồng hồ rồi thở dài náo ruột. Chiều hôm qua, cô ấy thậm chí còn thở dài nhiều hơn bình thường, khiến mình chợt nhận ra cô ấy đang chờ mình về để đóng cửa quán. Mình miễn cưỡng ra về.

Đi bộ trong cái nóng thật chẳng khác nào lội chân trong bùn. Mình mệt mỏi đến kiệt sức, cảm thấy như bị cái nóng hạ gục. Ở đất nước này, chẳng ai được chuẩn bị để đón nhận cái nóng. Mình và Gabriel cũng vậy, không có điều hòa ở nhà, mà không có nó thì không tài nào ngủ được. Ban đêm, tụi mình đập tung chăn ra, nằm trần trụi trong bóng tối, người ướt đẫm mồ hôi. Cửa sổ vẫn để mở nhưng chẳng có chút gió nào. Chỉ có bầu không khí nóng bức, ngột ngạt.

Mình đã mua một chiếc quạt điện ngày hôm qua. Mình đặt nó dưới chân giường, trên cái hòm đựng đồ. Gabriel lập tức bắt đầu phàn nàn.

“Ồn ào quá! Không ngủ được đâu em.”

“Không có nó thì mình cũng không ngủ được mà anh.” Mình nói. “Nhưng ít nhất ta sẽ không phải nằm xông hơi ở đây.” Gabriel càu nhàu nhưng cuối cùng lại thiếp đi trước cả mình. Mình nằm nghe tiếng quạt kêu. Mình bắt đầu thấy thích tiếng rít nhẹ nhẹ của cánh quạt ấy. Mình có thể nhắm mắt lại, hòa vào thứ tiếng động đều đều ấy và biến mất.

Mình mang cái quạt đi khắp nhà, hết cắm lại rút phích điện mỗi khi di chuyển. Chiều nay, mình mang nó xuống xưởng vẽ ở cuối

vườn. Có chiếc quạt điện nên mọi thứ dễ chịu hơn. Tuy nhiên, trời vẫn nóng như lò thiêu, khiến mình không làm được gì nhiều. Công việc đã bị đình trệ khá khá, nhưng mình cũng chẳng bận tâm nữa rồi.

Dù sao thì vẫn có chút bứt phá trong công việc. Mình đã nhận ra điều không ổn trong bức tranh Chúa Jesus. Vấn đề không nằm ở nội dung bức tranh Chúa Jesus trên cây thánh giá mà vấn đề là bức tranh ấy không mô tả Chúa Jesus. Người trong tranh trông còn chẳng giống Chúa, dù mình không biết Chúa trông như thế nào. Vì đây không phải là Jesus.

Đây là Gabriel.

Thật không thể tin rằng mình đã không nhận ra điều này sớm hơn. Chẳng biết bằng cách nào, dù không hề chú tâm, mình đã vẽ Gabriel thay vào vị trí của Jesus. Chính là nét mặt và cơ thể anh. Vậy có điên không cơ chứ? Thế nên mình phải đầu hàng, thuận theo điều mà bức tranh đòi hỏi.

Giờ thì mình đã biết, mỗi khi lên kế hoạch về tranh, ý tưởng bật ra lúc đầu sẽ chẳng bao giờ thành hiện thực. Ý tưởng ấy đã chết từ trong trứng nước, không kịp thành hình. Tuy nhiên, nếu mình thực tâm chú ý và tỉnh táo, đôi lúc, mình có thể nghe thấy tiếng nói thì thầm, chỉ cho mình cách đi đúng hướng. Khi mình làm theo giọng nói ấy, đặt hết lòng tin vào đó, mình sẽ tìm thấy những điều bất ngờ, không phải là thứ mình đã dự tính, nhưng lại rất sống động và tráng lệ. Đích đến ấy hoàn toàn không phụ thuộc vào mình, nó có quyền tự quyết của riêng nó.

Mình đoán điều khiến mình lo sợ là phải làm theo những điều vô

định như vậy. Mình luôn muốn biết mình đang đi đâu. Đó là lý do vì sao mình vẽ phác rất nhiều, cố gắng kiểm soát kết quả. Dĩ nhiên vì thế mà chẳng có tác phẩm nào ra đời, vì mình đã không phản ứng với những gì đang xảy ra trước mắt. Mình cần phải *mở mắt ra và nhìn* - để cảm nhận cuộc sống như nó đang diễn ra, thay vì như mình muốn. Giờ thì mình đã biết đó là bức chân dung Gabriel, mình có thể quay lại vẽ tiếp. Mình có thể bắt đầu lại.

Mình sẽ nhờ anh làm mẫu. Đã lâu lắm rồi anh không làm mẫu cho mình. Mong là anh sẽ thích ý tưởng này và không cho rằng đó là một điều bất kính với Chúa.

Nhiều lúc anh suy nghĩ tức cười như vậy đấy.

Ngày 18 tháng 7

Sáng nay, mình tản bộ trên con đường đôi dẫn xuống chợ Camden. Đã nhiều năm rồi mình không tới đây, kể từ buổi chiều mà mình và Gabriel đi tìm lại ký ức thời trẻ của anh. Anh thường tới đây cùng đám bạn, uống rượu, nhảy nhót và tán gẫu thâu đêm. Họ sẽ xuống chợ từ sáng sớm và quan sát người ta dựng quầy hàng, thử dùng vài loại cần sa từ mấy gã Rastafari* lang thang trên cây cầu gần Camden Lock. Lần ấy, khi mình và Gabriel tới, mấy gã buôn cần không còn ở đó nữa. Điều này khiến anh có vẻ hụt hẫng.

"Anh thậm chí còn chẳng nhận ra nơi này nữa!" Anh than thở. "Nó đã trở thành một ổ bầy khách du lịch được dọn dẹp sạch sẽ rồi!"

Khi đi dạo lòng vòng ngày hôm nay, mình thầm nghĩ, có lẽ vẫn đề không nằm ở chỗ khu chợ nay đã khác xưa, mà do chính Gabriel đã thay đổi. Khu chợ vẫn nhung nhúc đám thiếu niên mười sáu tuổi tụ tập ở hai bên bờ kênh để phơi nắng. Cơ thể họ, những cậu trai ngực trần mặc quần soóc ngắn, những cô nàng mặc bikini hoặc áo lót, da thịt rám nắng, đỏ rục. Cơ khát tình ở đây thật mãnh liệt và gấp gáp. Đột nhiên, mình cũng thèm muốn Gabriel, thèm muốn cơ thể và đôi chân mạnh mẽ, cặp đùi rắn chắc của anh khi cọ sát với mình. Mỗi khi ân ái, mình luôn khao khát anh đến tột độ. Khao khát sự hòa hợp, một điều gì đó lớn lao hơn cả hai mà mình chẳng thể diễn tả bằng lời. Một kết nối rất đổi linh thiêng.

Đột nhiên mình nhìn thấy một người đàn ông vô gia cư đang ngồi cạnh mình trên vỉa hè. Anh ta nhìn mình chăm chăm. Quần anh ta bị buộc túm bằng dây, đôi giày dán bằng keo chẳng chít. Da lở loét, mặt đầy những vết mẩn đỏ. Nỗi buồn đi kèm cảm giác kinh sợ bỗng choán lấy mình. Người anh ta bốc mùi mồ hôi và nước tiểu. Trong thoáng chốc, mình tưởng anh ta đang nói chuyện với mình. Nhưng không, anh ta chỉ đang lẩm bầm chữ thề "Mẹ kiếp! Khốn nạn!" Mình lục túi áo tìm ít tiền xu để cho anh ta.

Sau đó, mình leo lên đồi để về nhà, chậm chậm từng bước một. Không hiểu sao lúc này ngọn đồi có vẻ dốc hơn nhiều. Mình đi mãi, đi mãi trong cái nóng thiêu đốt. Vì lý do gì đó, mình không thể ngừng nghĩ về người đàn ông vô gia cư lúc trước. Ngoài sự thương hại dành cho anh ta, mình còn có một cảm giác nữa rất khó diễn tả - điều gì đó giống như sự sợ hãi. Mình hình dung khi anh ta còn là một đứa bé nằm trong vòng tay mẹ. Có bao giờ người mẹ đó tưởng

tượng ra con mình sẽ như vậy: hóa điên, bắn thiêu và hôi hám, chui rúc lề đường và luôn miệng lầm bầm những lời tục tĩu?

Mình nghĩ về mẹ. Phải chăng mẹ cũng đã hóa điên nên mới làm như vậy? Tại sao mẹ có thể buộc mình vào ghế ngồi cạnh tài xế trên chiếc Mini màu vàng và đâm thẳng vào bức tường gạch đỏ? Mình từng rất thích chiếc xe, màu vàng hoàng yến vui nhộn. Màu vàng giống như màu trong hộp vẽ của mình. Nhưng giờ thì mình ghét màu vàng. Mỗi lần dùng nó, mình đều nghĩ đến cái chết.

Tại sao mẹ lại làm như vậy? Chắc mình sẽ mãi mãi không thể nào biết được. Mình từng nghĩ mẹ muốn tự sát. Nhưng giờ, mình cho đó là cố sát. Vì mình cũng ở trong chiếc xe đó cơ mà? Đôi khi mình nghĩ, mình mới chính là nạn nhân - mẹ đã cố giết mình chứ không phải tự tử. Nhưng điều đó thật điên rồ. Tại sao mẹ lại muốn giết mình cơ chứ?

Mắt mình ầng ậng nước khi mình bước lên đồi. Mình không khóc cho mẹ, cho mình, hay thậm chí là người đàn ông vô gia cư nghèo khổ kia. Mình khóc cho tất cả. Có quá nhiều khổ đau ở khắp mọi nơi, và ta chọn cách nhắm mắt làm ngơ. Sự thật là tất cả chúng ta đều sợ hãi. Chúng ta sợ lẫn nhau. Mình cũng sợ hãi chính bản thân mình, sợ cả một phần dòng máu của mẹ đang chảy trong mình. Liệu sự điên dại của mẹ có ẩn trong máu mình không? Liệu mình có...

Không! Dừng lại. Dừng lại...

Mình sẽ không viết về điều đó. Không viết nữa.

Ngày 20 tháng 7

Tối qua, Gabriel và mình đã ra ngoài ăn tối. Tụi mình vẫn làm như vậy vào thứ Sáu. Gabriel gọi đó là “Đêm hẹn hò”, bằng thứ giọng Mỹ ngớ ngẩn.

Gabriel luôn tìm cách kiểm chế cảm xúc của anh và chế giễu bất cứ điều gì anh coi là “sến sẩm”. Anh tự coi mình là một người hoài nghi và vô cảm. Nhưng thật ra, trong thâm tâm, anh lại là một người lẳng mạn, sâu sắc, dù không thích những lời bay bướm. Hành động luôn có sức thuyết phục hơn lời nói. Và những gì Gabriel làm luôn khiến mình cảm thấy được yêu thương một cách trọn vẹn.

“Anh muốn ăn tối ở đâu?” Mình hỏi.

“Cho em đoán ba lần đấy.”

“Quán Augusto?”

“Đúng luôn lần đầu rồi!”

Augusto là một nhà hàng Ý, ở cách nhà mình không xa. Nhà hàng này không có gì đặc biệt ngoài việc khiến bọn mình cảm thấy thoải mái như ở nhà. Mình và anh đã có nhiều bữa tối vui vẻ ở đó. Bọn mình tới đó vào khoảng tám giờ. Máy điều hòa bị hỏng, vì thế cả hai ngồi bên cửa sổ để mở, uống rượu vang trắng ướp lạnh trong bầu không khí nóng nực, ẩm ướt. Lúc cuối, mình đã chệnh choáng say, cả hai cùng cười rất nhiều, dù chẳng vì lý do gì cả. Bọn mình hôn nhau bên ngoài nhà hàng và làm tình khi đã trở về nhà.

Rất may là Gabriel không còn phản đối cái quạt nữa, ít nhất là khi tụi mình đi ngủ. Mình đặt nó trước mặt hai đứa.

Bọn mình nằm trước luồng gió mát, quần lấy nhau. Anh khẽ vuốt tóc mình và hôn mình. Anh thì thầm "Anh yêu em." Mình không nói gì, vì điều ấy là không cần thiết. Anh luôn hiểu được cảm xúc của mình.

Nhưng mình đã ngu ngốc và vụng về phá hỏng bầu không khí ấy, vì lỡ miệng hỏi rằng liệu anh có thể làm mẫu cho mình vẽ hay không.

"Cho em vẽ anh nhé?" Mình hỏi.

"Lại nữa sao? Em đã từng vẽ anh rồi mà!"

"Đấy là bốn năm trước. Em muốn vẽ anh thêm lần nữa."

"Ừm..." Anh có vẻ không nhiệt tình. "Em định vẽ như thế nào?"
Mình do dự trong chốc lát, rồi nói rằng đó là bức tranh Chúa Jesus. Gabriel ngồi dậy và cười như muốn đứt ruột.

"Thôi nào, Alicia!"

"Sao chứ?"

"Anh không biết nữa, cưng ạ! Anh nghĩ là không ổn đâu." Anh nói.

"Tại sao lại không?"

"Em nghĩ vì sao nào? Vẽ anh trên cây thánh giá ư? Rồi mọi người sẽ nói gì về nó?"

"Từ khi nào anh lại quan tâm những điều mọi người nói thế?"

"Thường thì anh cũng chẳng bận tâm, nhưng... họ có thể nghĩ rằng đó là cách mà em vẫn nhìn anh."

Mình bật cười. "Em không nghĩ anh là con trai của Chúa trời đâu, nếu ý anh là như vậy. Đây chỉ là hình ảnh đến với em một cách tự

nhien khi em vẽ. Em còn chẳng nghĩ gì về nó cả.”

“Có khi em nên nghĩ thì hơn.”

“Tại sao? Đó đâu phải là một lời suy xét về anh, hay cuộc hôn nhân của chúng ta.”

“Vậy thì đó là gì?”

“Làm sao mà em biết được?”

Nghe vậy, Gabriel bật cười rồi đảo mắt.

“Thôi được!” Anh nói. “Kệ xác họ! Nếu em muốn, chúng ta có thể thử. Hẳn là em biết rõ những gì em đang làm.”

Nghe không giống một lời chấp thuận cho lắm, nhưng mình biết Gabriel tin tưởng vào tài năng và con người mình. Mình sẽ không bao giờ trở thành họa sĩ nếu không phải vì anh. Nếu không nhờ anh khuyến khích, hối thúc và thậm chí là khích bác, mình sẽ chẳng thể nào tiếp tục theo đuổi nghiệp vẽ trong mấy năm đầu tẻ nhạt sau đại học, khi mình còn vẽ tranh tường với Jean-Felix. Trước khi gặp Gabriel, mình dường như lạc lối, đánh mất cả bản thân. Mình không nhớ lũ bạn tiệc tùng, nghiện ngập của mình trong suốt những năm hai mươi tuổi. Mình chỉ gặp họ khi về đêm, và họ biến mất vào lúc bình minh, giống như lũ ma cà rồng chạy trốn ánh mặt trời. Khi mình gặp Gabriel, họ dường như tan biến vào hư vô và mình thậm chí còn chẳng nhận ra. Mình không cần họ nữa. Khi đã có anh, mình chẳng cần ai khác. Anh đã cứu mình, như Jesus cứu thế. Có lẽ đó là điều bức tranh đang muốn thể hiện. Kể từ ngày gặp nhau, Gabriel đã trở thành thế giới của mình. Mình sẽ yêu anh bất kể anh có làm gì, và dù có chuyện gì xảy ra chẳng nữa. Dù anh có khiến mình buồn, dù anh có bừa bộn, vô tâm hay ích kỷ đến đâu, mình vẫn sẽ

luôn dang tay đón nhận con người thật của anh.

Tới khi cái chết chia lìa chúng mình.

Ngày 21 tháng 7

Hôm nay, Gabriel đã đến xưởng làm mẫu vẽ cho mình.

“Anh sẽ không làm mẫu mấy ngày trời liền đâu đấy.” Anh nói.
“Sẽ mất bao lâu vậy?”

“Phải mất nhiều hơn một lần mới hoàn thành bức tranh được!”

“Đây có phải là ý đồ của em để ta có thêm thời gian bên nhau không? Nếu vậy, sao chúng ta không bỏ qua màn dạo đầu và xúc tiến luôn nhỉ?”

Mình bật cười. “Có lẽ sau đây ta sẽ làm như vậy thật, nếu anh ngồi im và không cựa quậy quá nhiều.”

Mình để anh đứng trước cái quạt. Tóc anh bay bay trong gió.

“Anh nên tỏ ra thế nào?” Anh hỏi và tìm cách tạo dáng.

“Không phải như vậy. Anh cứ tỏ ra tự nhiên thôi.”

“Em không muốn anh ra vẻ đau khổ sao?”

“Em không chắc Chúa Jesus thấy đau khổ. Em không nghĩ như vậy. Hãy thả lỏng cơ mặt, anh chỉ cần đứng đó thôi, đừng cử động.”

“Vâng, thưa sếp.”

Anh đứng làm mẫu trong khoảng hai mươi phút. Sau đó, anh thay đổi tư thế và nói rằng anh thấy mệt.

“Vậy thì anh ngồi xuống đi. Nhưng đừng nói chuyện nhé. Em

đang vẽ khuôn mặt.”

Gabriel ngồi xuống ghế và giữ im lặng trong khi mình vẽ. Mình rất thích thú khi vẽ mặt anh - một gương mặt tuyệt đẹp. Xương quai hàm cứng cáp, gò má cao với sống mũi thanh tú. Anh ngồi đó trước ánh đèn, trông như một bức tượng người hùng của Hy Lạp.

Nhưng có gì đó không ổn, mình không rõ là điều gì - có lẽ mình đang gắng sức quá chăng? Mình không thể vẽ cho đúng khuôn hình lẫn màu mắt của anh. Điều đầu tiên mình chú ý ở Gabriel là đôi mắt lấp lánh, như thể có những viên kim cương nhỏ trong con người. Nhưng giờ, vì một lý do nào đó, mình không thể nắm bắt được đôi mắt ấy. Có lẽ do mình thiếu kỹ năng, hoặc ở Gabriel có điều gì đó đặc biệt không ai có thể mô tả lại trên tranh. Đôi mắt kia vẫn vô hồn, không có sự sống. Mình chỉ chực phát cáu.

“Chết tiệt!” Mình gắt. “Không ổn rồi!”

“Vậy ta nghỉ tay chút nhé?”

“Vâng, nghỉ tay thôi.”

“Chúng ta sẽ lên giường chứ?”

Câu nói ấy khiến mình bật cười. “Đồng ý.”

Gabriel bật dậy, ôm lấy mình và hôn. Cả hai đã làm tình ngay trong xưởng vẽ, trên sàn nhà.

Suốt thời gian ấy, mình cứ liếc nhìn đôi mắt vô hồn trong bức chân dung của Gabriel. Chúng đang nhìn chăm chăm vào mình, như muốn thiêu đốt, khiến mình phải quay đi.

Nhưng mình vẫn có cảm giác đôi mắt ấy đang dõi theo mình.

Chương 2

Tôi đi tìm Diomedes để báo cáo về cuộc gặp giữa tôi và Alicia. Ông đang ở trong văn phòng, sắp xếp lại các bản nhạc.

“Thế nào?” Ông cất lời mà không hề nhìn lên. “Mọi chuyện sao rồi?”

“Chẳng đi đến đâu cả.”

Diomedes nhìn tôi đầy thắc mắc.

Tôi có phần ngập ngừng. “Nếu muốn giúp Alicia, tôi muốn cô ấy phải suy nghĩ và cảm nhận được đã.”

“Chắc chắn rồi, vậy điều khiến anh bận tâm là...”

“Ta không thể tiếp cận ai đó nếu họ bị tiêm an thần liều cao. Cô ấy như đang ở độ sâu hai mét dưới mặt nước vậy”.

Diomedes cau mày. “Tôi không can thiệp vào chuyện đó...” Ông nói. “Tôi không biết liều lượng chính xác mà họ dùng cho cô ta...”

“Tôi đã hỏi Yuri. Mười sáu miligram Risperidone, tương đương với liều dành cho một con ngựa.”

Diomedes nhường mày. “Đúng là hơi cao thật, có lẽ có thể giảm xuống. Anh biết đấy, Christian là trưởng nhóm y tá chăm sóc Alicia. Anh nên bàn bạc với anh ta.”

“Tôi nghĩ ông đề nghị thì sẽ tốt hơn.”

“Ừm...” Diomedes nhìn tôi vẻ nghi ngờ. “Anh và Christian đã biết nhau từ trước phải không? Ở Broadmoor ấy?”

“Chỉ quen biết qua loa thôi.”

Diomedes không trả lời ngay. Ông với tay về phía chiếc đĩa đựng hạnh nhân tẩm đường trên bàn và đưa ra mời tôi. Tôi lắc đầu. Ông thả một quả hạnh vào miệng, vừa nhai vừa nhìn tôi.

“Anh kể xem nào...” Ông cất lời. “Anh và Christian vẫn thân thiện với nhau chứ?”

“Đó là một câu hỏi lạ lùng. Tại sao ông lại hỏi như vậy?”

“Vì tôi cảm thấy có chút thù địch ở đây.”

“Không phải là từ phía tôi.”

“Vậy là từ phía anh ta?”

“Ông nên hỏi anh ta. Tôi không có vấn đề gì với Christian cả.”

“Hừm. Có lẽ tôi chỉ đang tưởng tượng ra thôi, dù tôi thực sự cảm nhận được điều gì đó... Anh nên cẩn thận. Bất cứ sự gây hấn hay cạnh tranh nào cũng đều ảnh hưởng đến công việc. Hai anh cần hợp tác với nhau thay vì chống lại nhau.”

“Tôi nhận thức được điều đó.”

“Vậy thì Christian cần tham gia vào vụ bàn luận này. Anh muốn Alicia có thể cảm nhận. Nhưng hãy nhớ rằng, cảm xúc càng mạnh, nguy hiểm lại càng lớn.”

“Nguy hiểm cho ai?”

“Dĩ nhiên là cho Alicia.” Diomedes xua xua tay về phía tôi. “Đừng quên rằng cô ta đã kiên quyết tự tử khi bị đưa tới đây lần đầu. Cô ta đã nhiều lần tìm cách kết liễu cuộc đời mình. Thuốc an thần giữ cho cô ta ổn định, nên cô ta vẫn sống được tới giờ. Nếu ta giảm liều thuốc, rất có khả năng cô ta không khống chế được cảm xúc và bị

nó quật ngã. Anh đã chuẩn bị cho rủi ro đó chưa?”

Tôi cân nhắc thật cẩn thận những gì Diomedes nói. Nhưng tôi vẫn gật đầu. “Đó là rủi ro mà tôi tin chúng ta cần chấp nhận, thưa Giáo sư.” Tôi nói. “Nếu không, ta sẽ không bao giờ giúp được cô ấy.”

Diomedes nhún vai. “Vậy tôi sẽ thay mặt anh nói chuyện với Christian.”

“Cảm ơn ông!”

“Ta sẽ xem anh ta phản ứng như thế nào. Các nhà tâm lý trị liệu thường không tỏ ra tích cực khi ai đó bình luận về cách anh ta điều trị cho bệnh nhân. Dĩ nhiên, tôi có thể dùng quyền hạn để tác động đến anh ta, nhưng tôi không định làm như vậy. Tôi sẽ giải thích thật mềm mỏng, và kể lại với anh những gì Christian nói.”

“Có lẽ sẽ tốt hơn nếu ông không nhắc đến tôi khi nói chuyện với anh ta.”

“Tôi hiểu!” Diomedes nở một nụ cười kỳ lạ. “Tốt thôi, tôi sẽ không làm như vậy.”

Nói rồi, ông lấy ra một chiếc hộp nhỏ, trượt nhẹ nắp hộp để lộ những điều xì gà bên trong. Ông mời tôi nhưng tôi chỉ lắc đầu.

“Anh không hút thuốc ư?” Ông tỏ vẻ ngạc nhiên. “Tôi cứ ngỡ anh hút thuốc đấy.”

“Ồ, không. Tôi chỉ thỉnh thoảng hút thuốc lá thường, nhưng giờ cũng đang cố gắng bỏ...”

“Tốt, tốt cho anh.” Ông mở cửa sổ ra. “Anh có biết một câu chuyện cười về lý do tại sao anh không thể vừa làm nhà trị liệu vừa hút thuốc không? Bởi vì nếu làm vậy thì chính anh cũng cần được trị

liệu tâm lý đấy.” Ông phá lên cười và nhét một điếu xì gà vào miệng. “Tôi nghĩ tất cả chúng ta đều có chút điên rồ khi ở đây. Anh có biết tấm biển mà họ thường treo trong văn phòng của bác sĩ trị liệu tâm lý không? ‘Anh không cần phải là người điên để làm việc ở đây, nhưng nếu anh bị điên thì có lợi hơn.’ Anh biết chứ?”

Diomedes lại phá lên cười lần nữa. Ông châm điếu xì gà và hút một hơi, khói thuốc phả ra xung quanh. Tôi nhìn ông đầy ghen tị.

Chương 3

Sau bữa trưa, tôi lần mò dọc các hành lang để tìm lối ra.

Tôi định lén ra ngoài và hút một điếu thuốc, nhưng Indira bắt gặp tôi ở lối thoát hiểm khi có hỏa hoạn. Bà nghĩ tôi bị lạc.

“Đừng lo, Theo!” Bà nói rồi nắm lấy cánh tay tôi. “Tôi đã mất hàng tháng trời để quen với nơi này. Nó giống như một mê cung không có lối thoát. Thỉnh thoảng tôi vẫn bị lạc, mà tôi đã ở đây mười năm rồi đấy.” Bà cười vang. Trước khi tôi kịp phản đối, bà đã dẫn tôi lên tầng để uống trà trong căn phòng “Bể cá vàng”.

“Tôi sẽ đun một ấm nước. Thời tiết xấu quá nhỉ? Tôi ước gì tuyết rơi một lần cho xong. Tuyết đúng là một biểu tượng đầy quyền năng phải không? Lau sạch tất cả mọi thứ. Cậu có thấy các bệnh nhân lúc nào cũng nhắc đến nó không? Họ mong ngóng nó. Thật thú vị biết bao!”

Và rồi, trước sự ngạc nhiên của tôi, bà cho tay vào trong túi xách, lấy ra một miếng bánh gói bằng màng bọc thực phẩm. Bà dúi nó vào tay tôi. “Cầm lấy đi. Bánh hạt óc chó, tôi nướng tối qua đấy, đây là phần của cậu.”

“Ồ, cảm ơn bà. Tôi...”

“Tôi biết đây là một cách làm không chính thống, nhưng tôi thường nhận được kết quả tốt hơn với các ca khó nếu tôi cho họ một miếng bánh trong phiên điều trị.”

Tôi bật cười. “Tôi cá là như vậy. Tôi có phải là một ca khó

không?”

Indira cười. “Không đâu, mặc dù tôi thấy điều này cũng đúng với các đồng nghiệp khó tính, dù cậu cũng không khó tính cho lắm. Một chút đường sẽ giúp ta cải thiện tâm trạng rất hiệu quả. Tôi từng làm bánh cho căng-tin, nhưng Stephanie nặng xì lên, mấy cái chuyện vớ vẩn liên quan đến an toàn thực phẩm và sức khỏe về đồ ăn mang từ bên ngoài vào. Chắc cậu nghĩ tôi sẽ giấu bánh trong cặp mà mang vào. Nhưng tôi có cách riêng để nướng một ít bánh ở đây. Chỉ là một cách ngấm ngầm chống đối ban quản lý thôi. Cậu thử ăn đi!”

Cậu nói giống như một mệnh lệnh hơn là một lời mời đơn thuần. Tôi cắn thử một miếng. Khá ngon, ngọt ngào và có vị ngậy béo của hạt óc chó. Tôi phải lấy tay che miệng khi nói.

“Tôi nghĩ chắc hẳn bệnh nhân sẽ thấy khá hơn khi ăn bánh này.”

Indira cười với vẻ hài lòng. Tôi chợt nhận ra lý do vì sao tôi rất quý bà - có một thứ năng lượng bao dung như tình mẫu tử tỏa ra từ bà, khiến tôi nhớ đến Ruth, bác sĩ trị liệu trước kia của tôi. Thật khó mà hình dung được sẽ như thế nào nếu bà nổi giận hay buồn bã.

Tôi liếc nhìn quanh phòng trong khi Indira pha trà. Phòng y tá luôn là trái tim của một bệnh viện tâm thần: Nhân viên hết vào lại ra, và đó là nơi diễn ra mọi hoạt động điều hành viện hàng ngày. “Bể cá vàng” là biệt danh mà các y tá đặt cho phòng này, vì các bức tường đều được làm bằng kính cường lực - điều đó, ít nhất về mặt lý thuyết, có thể giúp các nhân viên để mắt đến bệnh nhân trong phòng giải trí. Nhưng trong thực tế, các bệnh nhân tự do thơ thẩn

bên ngoài, quan sát chúng tôi ở bên trong, vì vậy, nói đúng ra, chúng tôi mới chính là những người đang bị theo dõi. Đó là một không gian khá nhỏ, không có đủ ghế cho tất cả - và những chiếc ghế thường bị các y tá bận đánh máy ghi chép chiếm giữ. Vì vậy, chúng tôi chủ yếu đứng giữa phòng, hoặc tựa người một cách vụng về vào những chiếc bàn làm việc khiến cho căn phòng luôn có cảm giác chật chội, bất kể có bao nhiêu người trong đó.

“Trà của cậu đây, chàng trai!” Indira nói rồi đưa cho tôi một tách trà.

“Cảm ơn bà!”

Christian bước vào và gật đầu với tôi. Người anh ta tỏa ra mùi của loại kẹo cao su bạc hà mà anh ta luôn nhai trong miệng. Tôi nhớ anh ta đã từng hút rất nhiều thuốc khi chúng tôi còn ở Broadmoor. Đó là một trong số ít những điểm chung giữa chúng tôi. Sau đó, Christian nghỉ việc, kết hôn và có một cô con gái. Tôi không biết anh ta sẽ làm cha như thế nào. Trong mắt tôi, anh ta không có vẻ giàu lòng trắc ẩn cho lắm. Christian nở một nụ cười lạnh lùng.

“Thật tức cười khi được gặp lại anh theo cách này, Theo.”

“Thế giới này đúng là nhỏ bé.” Tôi đáp.

“Xét trong giới sức khỏe tinh thần thì đúng là như vậy.”

Christian nói điều này như thể ám chỉ rằng anh ta còn thuộc về những thế giới khác rộng lớn hơn. Tôi cố tưởng tượng xem những thế giới ấy là gì. Thành thật mà nói, tôi chỉ có thể hình dung ra anh ta trong phòng tập gym hoặc trên sân bóng bầu dục.

Christian nhìn chăm chăm tôi vài giây. Tôi đã quên mất anh ta có thói quen ngáp ngừng khá lâu, để người khác chờ đợi trong khi anh

ta cân nhắc câu trả lời. Nó vẫn làm tôi bức mình y như hồi còn ở Broadmoor.

“Anh nhập hội vào một thời điểm không thích hợp lắm.” Cuối cùng anh ta cũng cất lời. “Thanh gươm của Damocles* đang kề trên cổ The Grove.”

“Anh nghĩ tình hình tệ đến thế sao?”

“Chỉ là vấn đề thời gian thôi. Quỷ Tín thác sẽ đóng cửa nơi này, chỉ là sớm hay muộn. Vậy nên câu hỏi đặt ra là anh làm gì ở đây vậy?”

“Ý anh là sao?”

“Chà, lũ chuột sẽ nhảy khỏi một con tàu sắp đắm. Chúng không có trèo lên boong đâu.”

Tôi bất ngờ trước vẻ hung hăng không chút che đậy của Christian. Tôi quyết định không mắc mưu, nên chỉ nhún vai.

“Có thể lắm!” Tôi nói. “Nhưng tôi không phải là chuột.”

Trước khi Christian kịp đáp lời, một tiếng động lớn vang lên khiến chúng tôi giật nảy mình. Elif đang ở phía bên kia tấm kính, không ngừng lấy hai nắm tay đập lên tường. Mặt cô ta bị ép chặt vào kính, mũi bẹp gí, mọi đường nét đều biến dạng và trở nên quái dị.

“Tao sẽ không uống nữa. Tao căm ghét chúng, đồng thuốc chết tiệt này...”

Christian mở một cánh cửa nhỏ trên tường, nói vọng ra ngoài. “Giờ không phải lúc để bàn cãi về điều này, Elif.”

“Tao nói rồi, tao sẽ không uống nữa, chúng làm tao phát ốm...”

“Tôi không muốn nói chuyện này bây giờ. Hãy lên lịch hẹn gặp tôi. Giờ thì làm ơn biến đi!”

Elif nhăn mặt, đắn đo một lúc. Sau đấy, cô ta quay người và bỏ đi, để lại một vết mờ hình tròn, chỗ cô ta áp mũi vào.

“Một người rất đặc biệt!” Tôi nói.

Christian lẩm bẩm. “Thật mệt mỏi.”

Indira gật đầu thờ dãi. “Tôi nghiệp Elif.”

“Vì sao cô ta phải vào đây vậy?”

“Giết một lúc hai người.” Christian nói. “Cô ta siết cổ mẹ và em gái đến chết trong lúc họ đang ngủ.”

Tôi nhìn qua tấm kính, Elif đã nhập bọn với những bệnh nhân khác. Cô ta cao vượt lên so với những người còn lại. Một kẻ trong số họ dúm ít tiền vào tay cô ta, cô ta nhận lấy rồi bỏ vào túi.

Rồi tôi trông thấy Alicia ở đâu kia căn phòng, cô đang ngồi một mình và nhìn ra ngoài cửa sổ. Tôi quan sát cô một lúc. Christian cũng nhìn theo hướng ấy.

“Nhân tiện...” Anh ta nói. “Tôi đã nói chuyện với Giáo sư Diomedes về Alicia. Tôi muốn xem cô ta phản ứng thế nào khi giảm liều Risperidone. Tôi sẽ giảm xuống còn 5 miligram.”

“Tôi hiểu rồi!”

“Tôi nghĩ có thể anh muốn biết, vì tôi nghe nói anh đã có một phiên trị liệu với cô ta.”

“Đúng vậy!”

“Chúng tôi sẽ phải theo dõi thật sát sao để xem cô ta phản ứng như thế nào với sự thay đổi này. Nhân tiện, lần sau, nếu anh có vấn

đề gì với cách dùng thuốc của tôi, hãy đến gặp tôi trực tiếp. Đừng lén lút hót lẻo với Diomedes sau lưng tôi.” Anh ta trừng mắt nhìn tôi khi nói câu ấy. Tôi mỉm cười.

“Tôi chẳng lén lút gì hết. Tôi cũng không có vấn đề gì khi nói chuyện trực tiếp với anh, Christian!”

Lại thêm một khoảng lặng đầy khó chịu. Christian gật đầu với chính mình, như thể anh ta vừa quyết định một điều gì đó.

“Anh đã nhận ra Alicia là một người rối loạn nhân cách ranh giới rồi phải không? Cô ta sẽ không phản ứng gì với trị liệu. Anh chỉ đang phí thời gian mà thôi.”

“Làm sao anh biết cô ấy rối loạn nhân cách ranh giới nếu cô ấy không thể nói?” Tôi phản bác.

“Không chịu nói!”

“Anh nghĩ cô ấy đang giả bộ ư?”

“Đúng vậy đấy!”

“Nếu cô ấy đang giả bộ thì sao cô ấy có thể rối loạn nhân cách ranh giới được?”

Christian tỏ vẻ bị kích động. Indira nhanh chóng can thiệp trước khi anh ta kịp trả đũa.

“Không có ý gì đâu nhé, nhưng tôi không cho rằng những thuật ngữ như “rối loạn nhân cách ranh giới” lại có ích với chúng ta. Chúng chẳng mang lại thông tin gì hữu ích cả.” Bà liếc nhìn Christian. “Đây là một chủ đề mà Christian và tôi thường xuyên có bất đồng.”

“Vậy bà nghĩ gì về Alicia?” Tôi hỏi.

Indira ngẫm nghĩ một lúc. "Tôi thấy thương cảm cô ấy như người mẹ thương xót một đứa con gái. Đó là ấn tượng chuyển di ngược của tôi, cô ấy mang lại cảm giác đó cho tôi - tôi cảm thấy cô ấy cần được ai đó chăm sóc." Indira mỉm cười. "Và giờ, người đó đã xuất hiện. Cô ấy đã có anh ở đây."

Christian bật ra tràng cười khó chịu quen thuộc. "Xin thứ lỗi nếu tôi quá dốt nát, nhưng làm sao Alicia thu được lợi ích gì từ việc trị liệu nếu cô ta không chịu mở miệng?"

"Trong trị liệu, đâu chỉ có mỗi việc nói." Indira đáp. "Trị liệu còn có nghĩa là mang lại một không gian an toàn - một môi trường sẵn sàng đón nhận họ. Đa số những sự giao tiếp đều không được thể hiện bằng lời, và tôi tin chắc là anh hiểu điều đó."

Christian nhìn tôi và đảo mắt. "Chúc may mắn." Anh ta nói. "Anh sẽ cần đến thứ đó nhiều đấy."

Chương 4

“Chào cô, Alicia.” Tôi nói.

Mới chỉ có vài ngày trôi qua kể từ khi được giảm liều an thần, nhưng sự khác biệt ở Alicia đã rất rõ rệt. Cử chỉ của cô có vẻ nhanh nhẹn hơn. Mắt cũng sáng lên. Cái nhìn xa xăm, mơ hồ trong đôi mắt đã biến mất. Trông cô cứ như một người hoàn toàn khác.

Cô đứng ngoài cửa cùng Yuri, vẻ lưỡng lự. Cô chăm chú quan sát tôi, như thể đây là lần đầu cô nhìn rõ tôi, muốn dò xét tôi, đánh giá con người tôi. Tôi tự hỏi cô đang đưa ra kết luận gì về tôi. Hiển nhiên cô cho rằng mình sẽ được an toàn, nên bước vào trong. Cô ngồi xuống mà không hỏi trước.

Tôi gạt đầu ra hiệu rằng Yuri có thể ra ngoài. Anh ta ngần ngừ một chốc rồi đi ra, khép cánh cửa lại sau lưng.

Tôi ngồi đối diện Alicia. Cả hai cùng im lặng một lúc. Chỉ có tiếng mưa rơi lộp độp đều đặn bên ngoài tấm kính cửa sổ. Cuối cùng, tôi lên tiếng trước.

“Cô cảm thấy thế nào?” Tôi hỏi.

Không trả lời, Alicia chỉ chăm chăm nhìn tôi không chớp mắt. Đôi mắt cô như một ngọn đèn cháy sáng liên tục.

Tôi mở miệng chực lên tiếng nhưng rồi lại thôi. Tôi quyết tâm chống trả nỗi thúc giục từ bên trong muốn lấp đầy khoảng trống giữa chúng tôi bằng câu từ. Thay vào đấy, bằng cách giữ im lặng và chỉ ngồi một chỗ, tôi hy vọng có thể giao tiếp với cô bằng một cách

khác, một cách không phải vận tới từ ngữ: để cô thấy rằng chúng tôi có thể ngồi cùng nhau như thế này, rằng tôi sẽ không làm tổn thương cô, rằng cô có thể tin tưởng ở tôi. Nếu muốn làm cho Alicia nói, tôi cần phải chiếm được lòng tin của cô trước. Việc ấy cần rất nhiều thời gian - chẳng có thành công nào đến trong chớp mắt. Sự thay đổi sẽ diễn ra rất chậm, như một dòng sông băng, nhưng nó sẽ diễn ra.

Chúng tôi cứ ngồi đó trong yên lặng, đến tận lúc tôi bắt đầu nghe rõ tiếng mạch đập ở hai bên thái dương mình. Dấu hiệu không thể nào nhầm lẫn cho khởi nguồn của một cơn đau đầu.

Tôi nhớ tới Ruth, bà vẫn thường nói: "Muốn làm một nhà trị liệu giỏi, anh phải sẵn sàng tiếp nhận cảm xúc của bệnh nhân - nhưng tuyệt đối đừng bám víu lấy chúng - chúng không phải là cảm xúc của anh, chúng không thuộc về anh." Nói cách khác, tiếng đập thùm thụp trong đầu tôi lúc này không phải là cơn đau của tôi, mà là của Alicia. Và dòng lũ bất ngờ mang theo nỗi buồn này - ước mong được chết này - chúng cũng không thuộc về tôi. Tất cả đều thuộc về cô ấy. Tôi chỉ ngồi đó, lặng lẽ cảm nhận chúng thay cô, đầu tôi vẫn đau như búa bổ, gan ruột tôi lộn nhào, chuyện ấy dường như kéo dài đến vài tiếng đồng hồ. Cuối cùng thì năm mươi phút của phiên trị liệu cũng chấm dứt. Tôi nhìn đồng hồ.

"Chúng ta phải kết thúc ở đây thôi." Tôi nói.

Alicia cúi mặt xuống, nhìn chăm chăm xuống chân. Tôi ngần ngừ, nhưng rồi không thể kìm lòng được nên hạ giọng thì thầm một cách chân tình: "Tôi muốn giúp cô, Alicia. Xin cô hãy tin điều đó. Sự thật là, tôi muốn giúp cô nhìn ra một cách rõ ràng."

Khi nghe đến đây, Alicia ngược mắt lên. Cô nhìn tôi như muốn xuyên qua da thịt tôi.

Anh không giúp được tôi đâu, đôi mắt cô như đang hét to lên. Nhìn anh xem, anh còn chẳng cứu nổi chính mình. Anh vờ như anh rất hiểu biết và thông thái, nhưng anh mới là kẻ cần phải ngồi ở vị trí này chứ không phải tôi. Đồ gàn dở. Lừa đảo. Dối trá. Dối trá...

Khi cô nhìn tôi như vậy, tôi chợt nhận ra điều gì đã khiến tôi lo âu trong suốt phiên trị liệu. Thật khó mà giải thích được điều này, nhưng một nhà trị liệu tâm lý có thể nhanh chóng hòa nhịp với những tổn thương tinh thần, họ nhận ra chúng từ các cử chỉ của cơ thể, từ lời nói, thậm chí là từ ánh mắt - một thứ gì đó thể hiện nỗi ám ảnh, lo âu, điên dại. Và đây là điều khiến tôi lo lắng: suốt bao nhiêu năm chịu tác động của thuốc, và sau tất cả những gì cô đã làm cũng như chịu đựng, đôi mắt của Alicia vẫn trong veo không gợn đục, xanh biếc như bầu trời mùa hè. Cô không hề điên. Vậy thì cô bị làm sao?

Biểu cảm trong mắt cô là gì? Đây là cái tên chính xác để đặt cho nó?

Đó là...

Trước khi tôi kịp nghĩ ra, Alicia đã bật dậy khỏi ghế. Cô nhào về phía tôi, hai tay vươn ra như hai chiếc càn. Tôi không kịp di chuyển hoặc né sang một bên. Người cô đổ ụp lên người tôi, khiến tôi mất thăng bằng và cả hai cùng ngã ra sàn.

Phần sau đầu tôi đập mạnh vào tường. Alicia giộng đầu tôi vào tường hết lần này đến lần khác - rồi bắt đầu cào, cấu và tát tôi - tôi phải vận hết sức mới đẩy được cô ra.

Tôi bò lê trên sàn, với tay lên bàn, chụp lấy chuông báo động. Ngay khi tay tôi vừa chụp được nó, Alicia chồm lên người tôi và đánh văng cái chuông ra khỏi tay tôi.

“Alicia...”

Những ngón tay cô nghiến chặt quanh cổ tôi - tôi với tay về phía chiếc chuông nhưng nó ở quá xa. Tay cô siết chặt hơn tôi không thở nổi. Tôi vung tay ra một lần nữa, và lần này, tôi đã với được cái chuông và nhấn nút báo động.

Một tiếng rít chói tai lấp đầy màng nhĩ của tôi, tưởng như muốn xuyên thủng qua đó. Tôi nghe thấy tiếng cánh cửa bật mở từ xa và tiếng Yuri gọi người trợ giúp. Họ kéo Alicia ra xa khỏi tôi, gỡ tay cô khỏi cổ tôi, và tôi vội vã hít một hơi thật mạnh.

Phải nhờ tới tận bốn y tá mới có thể ghì Alicia xuống. Cô giẫy đạp và chống trả như bị quỷ nhập. Trông cô không giống người nữa mà giống một con thú hoang; một thứ quái vật. Christian bước vào và tiêm thuốc an thần cho cô. Cô lập tức gục xuống.

Căn phòng cuối cùng cũng trở lại tĩnh lặng.

Chương 5

“Sẽ hơi đau đấy nhé.”

Yuri kiểm tra mấy vết cào bị chảy máu trên người tôi trong căn phòng Bể Cá Vàng. Anh ta mở một chai thuốc sát trùng và đổ thuốc ra miếng gạc. Mùi thuốc khiến tôi nhớ lại phòng Y tế ở trường tiểu học, những kỷ niệm về mấy vết sẹo do chơi trận giả ở sân trường, những đầu gối và khuỷu tay chẳng chịt vết xước. Tôi nhớ tới cảm giác ấm áp, an tâm khi được cô y tá của trường chăm sóc, băng bó, và khi được cô thưởng cho mấy viên kẹo vì đã dũng cảm chịu đau. Rồi cơn bỏng rát khi thuốc sát trùng chạm vào da lập tức đưa tôi trở về thực tại, khi mà những vết thương trên người tôi giờ đây chẳng dễ lành như xưa nữa. Tôi nhăn nhó.

“Đầu tôi đau như búa bổ.”

“Vết thương nặng đấy. Ngày mai nó sẽ sưng tấy. Tốt nhất là nên theo dõi cẩn thận.” Yuri lắc đầu. “Lẽ ra tôi không nên để anh lại một mình với cô ta.”

“Tôi đã khẳng khẳng yêu cầu anh như vậy mà.”

Anh lẩm bẩm. “Điều đó cũng đúng.”

“Cảm ơn vì đã không nói câu ‘Tôi đã bảo anh rồi mà’ Tôi rất biết ơn và sẽ ghi nhận điều đó.”

Yuri nhún vai. “Anh không cần làm vậy đâu, anh bạn. Giáo sư sẽ nói điều đó thay tôi. Ông ấy đã đề nghị anh đến gặp ông ấy trong văn phòng.”

“Ồ...”

“Nhìn thì có vẻ ông ấy muốn gặp anh nhiều hơn là tôi.”

Tôi định đứng lên. Yuri thận trọng quan sát tôi.

“Chớ có vội, cứ thông thả. Xem anh đã sẵn sàng hay chưa đã. Nếu bị chóng mặt hay đau đầu thì nhớ bảo tôi nhé.”

“Tôi ổn mà. Thật đấy.”

Đó chẳng phải là sự thật, nhưng tôi nghĩ nó không tệ như vẻ ngoài.

Những vết cào ứa máu và vết bầm tím khi Alicia tìm cách siết cổ tôi - những ngón tay bấm chặt vào da đến nỗi làm tôi chảy máu.

Tôi gõ cửa phòng giáo sư. Mắt Diomedes mở to khi thấy tôi. Ông khẽ huýt sáo. “Ồi chao. Họ có phải khâu vết thương cho anh không?”

“Không, dĩ nhiên là không. Tôi ổn mà.”

Diomedes nhìn tôi vẻ nghi ngờ và giục tôi vào trong phòng.

“Vào đi, Theo. Ngồi xuống đi.”

Những người khác đã ở sẵn trong phòng. Christian và Stephanie đang đứng, còn Indira ngồi cạnh cửa sổ. Đây trông giống như một buổi họp long trọng, và tôi tự hỏi có phải họ đang định sa thải tôi không.

Diomedes ngồi phía sau bàn làm việc. Ông ra hiệu cho tôi ngồi xuống chiếc ghế còn lại. Tôi làm theo. Ông im lặng quan sát tôi một lúc, những ngón tay đánh nhịp lên bàn, có lẽ vì ông đang cân nhắc xem nên nói gì và bằng cách nào. Nhưng trước khi ông kịp lựa lời xong, Stephanie đã lên tiếng trước.

“Đây là một sự cố không may.” Cô nói. “Vô cùng không may.” Cô quay về phía tôi. “Rõ ràng chúng tôi đều thở phào nhẹ nhõm khi thấy anh vẫn còn lành lặn. Nhưng sự thật là chúng tôi vẫn cần hỏi anh rất nhiều câu hỏi. Trước hết là vì sao anh lại ở trong phòng một mình cùng với Alicia?”

“Đó là lỗi của tôi.” Tôi đáp. “Tôi đã yêu cầu Yuri ra ngoài. Tôi sẽ nhận hết trách nhiệm về mình.”

“Anh có thẩm quyền gì mà đưa ra quyết định đó? Nếu một trong hai người bị thương nặng...”

Diomedes cắt lời cô ta. “Đừng làm quá lên thế! May là không ai bị thương nặng.” Ông phẩy tay về phía tôi ra điều gạt bỏ vấn đề này. “Chỉ vài vết xước thì không đủ làm căn cứ để đưa vụ việc ra tòa án quân sự.”

Stephanie chột nghiêm mặt. “Tôi không cho rằng mấy lời nói đùa như vậy là thích hợp vào lúc này, thưa Giáo sư. Thật sự là không.”

“Tôi đâu có đùa.” Diomedes nói, đoạn quay sang nhìn tôi. “Tôi nói thật đấy. Kể cho chúng tôi xem nào, Theo. Đã có chuyện gì vậy?”

Tất cả bọn họ đều chăm chú nhìn tôi; tôi quay sang phía Diomedes, cẩn thận lựa lời.

“À... cô ấy đã tấn công tôi.” Tôi nói. “Chuyện là vậy đấy.”

“Điều ấy thì hiển nhiên quá rồi. Nhưng vì sao vậy? Tôi cho là anh đã không kích động cô ta chứ?”

“Vâng. Ít ra thì không phải một cách có chủ ý.”

“VẬY còn vô tình thì sao?”

“Ừ thì... Hiển nhiên là Alicia đã phản ứng với tôi ở một mức độ nào đó. Tôi tin rằng điều này chứng tỏ cô ấy rất muốn giao tiếp với tôi.”

Christian bật cười. “Anh cho rằng đó là giao tiếp sao?”

“Đúng vậy.” Tôi nói. “Cơ gan cũng là một phương thức giao tiếp rất quyền năng. Những bệnh nhân khác - những cái xác sống chỉ biết ngồi đó, vẻ mặt trống rỗng, vô hồn - họ đã bỏ cuộc rồi. Nhưng Alicia thì chưa. Việc cô ấy tấn công tôi đã nói lên một điều gì đó mà chính cô ấy cũng không thể diễn đạt trực tiếp - về nỗi đau, sự tuyệt vọng, tổn thương nơi cô ấy. Cô ấy muốn bảo tôi đừng buông tay cô ấy vội. Chưa đến lúc.”

Christian đảo mắt. “Nói một cách kém bay bổng hơn là cô ta đã hết thuốc và trở nên điên loạn.” Anh ta quay sang nhìn Diomedes. “Tôi đã nói là chuyện này sẽ xảy ra mà, Giáo sư. Tôi đã cảnh báo ông về việc giảm liều lượng thuốc.”

“Anh nói đùa sao, Christian?” Tôi lên tiếng. “Tôi tưởng đó là ý của anh chứ?”

Christian đảo mắt, ra điều bảo tôi im lặng. Tôi nghĩ anh ta đúng là một bác sỹ tâm lý điển hình. Và như vậy - ý tôi là các bác sỹ tâm lý thường có xu hướng cảnh giác với lối tư duy tâm động. Họ ưu tiên một phương pháp tiếp cận thuần sinh học, hóa học, và trên tất cả, là phải thực dụng giống như chiếc cốc đựng thuốc mà họ vẫn đưa cho Alicia vào mỗi bữa ăn. Cái nhìn lạnh lùng, đe nẹt của Christian như muốn nói với tôi: Anh chẳng giúp được gì ở đây đâu.

Tuy vậy, Diomedes lại nhìn tôi vẻ đăm chiêu. “Nhưng chuyện ấy

chẳng hề khiến anh chùn bước, Theo..." Ông nói. "Chuyện vừa xảy ra ấy, phải không?"

Tôi lắc đầu. "Trái lại, tôi còn có thêm động lực."

Diomedes gật đầu vẻ hài lòng. "Tốt! Tôi đồng ý, khi cô ta phản ứng mạnh mẽ như vậy với anh, hiển nhiên đó là một điều đáng để chúng ta cân nhắc. Tôi nghĩ anh nên tiếp tục với cô ta."

Đến đây, Stephanie không giữ nổi bình tĩnh nữa. "Chuyện ấy là không thể được."

Diomedes vẫn tiếp tục nhìn tôi và nói như thể cô ta chưa hề cất lời. "Anh nghĩ anh có thể khiến cho cô ta nói được chứ?"

Trước khi tôi kịp trả lời, một giọng nói khác vang lên từ phía sau tôi: "Đúng, tôi tin anh ấy có thể."

Đó là giọng của Indira. Tôi đã gần như quên mất bà cũng đang ở đây. Tôi quay người lại. "Và theo một cách nào đó..." Indira tiếp tục. "Alicia đã bắt đầu nói. Cô ấy đang giao tiếp thông qua Theo - anh ấy là người đại diện của Alicia. Điều đó đang xảy ra rồi."

Diomedes gật đầu, trầm ngâm một lúc. Tôi biết ông đang nghĩ gì - Alicia Berenson là một bệnh nhân nổi tiếng, một công cụ mặc cả có giá với Quý tộc thác. Nếu chúng tôi có thể cải thiện tình trạng của cô một cách rõ rệt, chúng tôi sẽ có thêm cơ may lớn hơn để cứu The Grove khỏi bị đóng cửa.

"Phải mất bao lâu để thấy được kết quả?" Diomedes hỏi.

"Tôi không trả lời chính xác được." Tôi đáp. "Chính ông cũng biết điều đó mà. Có thể tốn một thời gian dài. Sáu tháng. Một năm. Có thể còn lâu hơn - đến hàng năm trời."

“Anh có sáu tuần.”

Stephanie đứng dậy và khoanh tay. “Tôi là người quản lý Viện này, và đơn giản là tôi không thể cho phép...”

“Tôi là Giám đốc điều hành The Grove.” Diomedes ngắt lời cô ta. “Đây là quyết định của tôi chứ không phải của cô. Tôi sẽ nhận mọi trách nhiệm nếu nhà trị liệu đầy nhẫn nại của chúng ta đây bị bất cứ thương tổn gì.” Ông vừa nháy mắt với tôi vừa nói.

Stephanie không nói thêm gì nữa. Cô ta hết lườm Diomedes rồi lại lườm đến tôi, đoạn quay người và bỏ ra ngoài.

“Ôi chà...” Diomedes lên tiếng. “Có vẻ anh vừa chọc giận Stephanie rồi. Thật đáng tiếc!” Ông và Indira cùng mỉm cười, rồi ông quay lại nhìn tôi vẻ nghiêm nghị. “Sáu tuần. Dưới sự theo dõi của tôi. Hiểu chứ?”

Tất nhiên là tôi đồng ý - tôi đâu có lựa chọn nào khác.

“Sáu tuần.” Tôi nhắc lại.

“Tốt!”

Christian đứng lên, vẻ mặt khó chịu thấy rõ.

“Có sáu tuần hay sáu mươi năm thì Alicia cũng chẳng chịu mở mồm đâu.” Anh ta nói. “Anh chỉ đang phí thời gian thôi.”

Anh ta bỏ ra ngoài. Tôi băn khoăn tự hỏi vì sao Christian lại đoán chắc tôi sẽ thất bại.

Nhưng điều ấy càng khiến tôi quyết tâm làm cho bằng được.

Chương 6

Tôi về nhà trong tình trạng kiệt sức. Theo thói quen, tôi vẫn đưa tay bật đèn trong hành lang dù bóng đèn đã cháy. Chúng tôi đã định thay mới nhưng cứ quên hết lần này đến lần khác.

Tôi lập tức nhận ra Kathy không ở nhà. Ngôi nhà quá tĩnh lặng, mà cô ấy thì không giỏi giữ im lặng chút nào. Cô ấy không ồn ào, nhưng thế giới của cô ấy luôn tràn ngập âm thanh - dù là nói chuyện trên điện thoại, tập thoại, xem phim, hát, ngân nga theo một giai điệu nào đó, hay nghe những bản nhạc mà tôi chẳng hề biết là tồn tại. Nhưng giờ căn hộ yên tĩnh như một hầm mộ. Tôi gọi tên cô ấy.

Đó cũng là một thói quen - hay là cảm giác tội lỗi, khi tôi muốn đảm bảo rằng chỉ có mình tôi ở nhà trước khi tôi phạm lỗi?

"Kathy?"

Không có tiếng trả lời.

Tôi mò mẫm trong bóng tối để tìm đường vào phòng khách, rồi bật đèn trong phòng lên.

Căn phòng đập vào mắt tôi theo cái cách mà đồ nội thất mới luôn làm ta ngỡ ngàng trước khi ta có đủ thời gian để quen dần với chúng: ghế mới, gối mới; những màu sắc mới: đỏ và vàng thay vì đen và trắng như lúc trước. Trên bàn là một bình hoa ly màu hồng - loại hoa Kathy yêu thích; mùi thơm nồng của hoa khiến không khí trong phòng như đặc lại và khiến tôi khó thở.

Mấy giờ rồi nhỉ? 8h30. Cô ấy đi đâu rồi? Đi tập kịch chẳng?

Cô ấy vừa mới được tuyển vào dự án Othello ở RSC - Đoàn kịch Hoàng gia Shakespeare - và mọi việc không được suôn sẻ lắm. Họ phải tập dượt không ngừng. Trông cô ấy mệt mỏi, xanh xao và gầy đi thấy rõ, lại còn đang bị cảm. "Lúc quái nào em cũng bị ốm." Cô ấy nói. "Phát mệt lên được."

Và cô ấy nói đúng, mỗi đêm cô ấy lại về muộn hơn, vẻ mặt tàn tạ; cô ấy ngáp dài và leo thẳng lên giường. Vậy nên ít ra phải một vài tiếng nữa cô ấy mới về nhà. Tôi quyết định liều một phen.

Tôi lấy cái lọ đựng cỏ từ trong góc kín ra và bắt đầu cuốn một điều thuốc.

Tôi vẫn hút cần từ hồi học đại học. Tôi biết đến nó từ học kỳ đầu tiên, khi tôi đến dự một bữa tiệc dành cho sinh viên năm nhất mà không quen ai ở đó. Tôi quá nhút nhát nên chẳng dám mở lời trò chuyện với bất kỳ thanh niên trẻ trung, tự tin và bắt mắt nào xung quanh. Tôi đã định lén về thì cô nàng đứng cạnh đưa cho tôi thứ gì đó. Tôi đã tưởng đó là thuốc lá cho đến khi ngửi thấy mùi hắc và hăng từ lớp khói đen cuộn lên. Vì chẳng dám từ chối, tôi cầm lấy điều thuốc và đưa lên môi. Nó được cuốn một cách vụng về và lỏng lẻo, một đầu đã bung cả ra. Đầu hút đã ướt nhẹp và đầy vết son đỏ của cô nàng. Nó có vị khác với thuốc lá thường, nồng hơn, thô hơn và lạ hơn. Tôi nuốt lấy bụi khói đặc và phải hết sức cẩn thận để không bị sặc. Rồi đầu tiên, tôi cảm thấy hai chân bỗng bênh. Cũng giống như tình dục, người ta rõ ràng đã khắt khe hơn mức cần thiết với việc hút cần. Và rồi, khoảng hơn một phút sau, một điều kỳ lạ xảy ra. Vô cùng kinh ngạc. Như thể một làn sóng vui vẻ vừa xô đến

và cuốn tôi đi. Tôi cảm thấy an toàn, thư thái, cực kỳ thoải mái, thậm chí ngớ ngẩn và không còn tỉnh táo.

Và cứ như vậy, chẳng mấy chốc tôi đã quen với việc hút cần hàng ngày. Nó trở thành bạn thân của tôi, nguồn cảm hứng và niềm an ủi cho tôi. Một chuỗi ngày cuốn, liếm và châm thuốc không có điểm dừng. Chỉ cần nghe tiếng giấy cuốn lạo xạo và nghĩ tới cơn say ấm áp là tôi cũng có thể lên mây rồi.

Họ đã đưa ra đủ loại giả thuyết cho sự khởi nguồn của một cơn nghiện. Có thể là do di truyền, do phản ứng hóa học, mà cũng có thể do tâm lý. Nhưng với tôi, cần có nhiều công hiệu hơn là chỉ xoa dịu tinh thần: tác dụng lớn nhất là nó đã thay đổi cách tôi trải nghiệm với xúc cảm của mình; nó vỗ về và ôm ấp tôi như một đứa trẻ được bố mẹ cưng chiều.

Nói cách khác, nó đã bao bọc lấy tôi.

Chính nhà phân tâm học W. R. Bion đã nghĩ ra thuật ngữ “chứa đựng” để mô tả khả năng một người mẹ xử lý cơn đau của đứa bé. Hãy nhớ cho, thời thơ ấu không phải là một quãng thời gian tốt lành mà tràn đầy nỗi khiếp sợ. Khi còn là trẻ sơ sinh, chúng ta mắc kẹt trong một thế giới xa lạ, mắt nhìn chưa rõ, và luôn ở trong tình trạng ngạc nhiên với chính cơ thể của ta, bị cơn đói và cơn buồn đại tiện không ngừng đánh động, mọi cảm xúc đều nằm ngoài sức chịu đựng. Nói một cách thực tế thì chúng ta như bị tấn công.

Người mẹ ở đó để xoa dịu cơn căng thẳng của ta và giải thích cho ta về những trải nghiệm này. Bằng cách đó, ta dần dần học được cách kiểm soát tình trạng sức khỏe và cảm xúc của ta. Nhưng khả năng kiểm soát của ta phụ thuộc trực tiếp vào khả năng người

mẹ “chứa đựng” ta - nếu chính bà không hiểu được thế nào là sự kiểm soát, làm sao bà có thể dạy ta thứ mà bà không biết?

Một người chưa bao giờ biết cách kiểm soát bản thân sẽ bị nỗi lo lắng đeo đẳng cả đời - thứ cảm xúc mà Bion đã định nghĩa một cách đầy tinh tế là “nỗi sợ không tên”. Và người đó sẽ không ngừng tìm kiếm sự bao bọc từ các nguồn bên ngoài để thỏa mãn cơn khát ấy - anh ta sẽ phải hút cần để “xoa dịu” nỗi lo không hồi kết này - vì thế nên tôi đã nghiện hút cần.

Tôi nói rất nhiều về việc hút cần trong các buổi trị liệu của tôi. Tôi vật lộn với ý muốn cai nghiện, và tự hỏi vì sao ý tưởng ấy lại khiến tôi sợ hãi. Ruth nói rằng sự ép buộc và quản chế không bao giờ mang lại điều gì tốt đẹp, và rằng thay vì ép bản thân sống mà không có cần, có lẽ tốt hơn hết là tôi nên thừa nhận tình trạng phụ thuộc vào cần của tôi, cũng như việc tôi không sẵn lòng, cũng như không thể từ bỏ nó. Dù cần có công hiệu gì với tôi, nó cũng đang làm rất tốt việc đó - Ruth nói - và cho tới khi công dụng của nó tự mờ nhạt đi, tôi sẽ dễ dàng từ bỏ nó hơn.

Và Ruth đã đúng. Khi tôi gặp Kathy và phải lòng cô ấy, cần đã tự lùi về phía sau. Tôi say trong tình yêu nên không cần tới sự kích thích nhân tạo để có tâm trạng tốt nữa. Và thật may cho tôi vì Kathy không hút cần. Trong mắt cô ấy những gã say cần thật yếu đuối và lười biếng, và hết sức chậm chạp khi bị ai đó cẩu, phải vài ngày sau họ mới kêu lên “Ồi”. Tôi đã ngừng hút cần kể từ khi Kathy chuyển về sống cùng tôi. Và đúng như Ruth dự đoán, một khi tôi đã cảm thấy an tâm và hài lòng, thói quen hút cần tự động buông tha cho tôi, giống như bùn khô tự bong khỏi đế ủng. Có lẽ tôi đã không

bao giờ hút cần trở lại nếu chúng tôi không đến dự một bữa tiệc ở nhà bạn của Kathy là Nicole, người sắp chuyển đến New York. Kathy bị đám bạn nghệ sỹ vây quanh nên tôi ngồi đó một mình. Một gã mập và lùn, đeo cặp kính màu hồng nê-ông, khẽ huých tôi và nói: "Làm chút không?" Anh ta chìa ra một điếu cần. Tôi đã chực từ chối, nhưng rồi có điều gì đó đã níu tay tôi. Tôi không biết đó là điều gì. Một cơn bốc đồng chăng? Hay một cơn phản kháng vô thức trước việc Kathy ép tôi đến dự bữa tiệc nhặt nhẻo này rồi lại bỏ rơi tôi? Tôi nhìn quanh và không thấy cô ấy đâu. Kệ cha nó! Tôi đưa điếu cần lên môi và rít một hơi.

Và chỉ cần có vậy, tôi đã trở về vạch xuất phát - như thể chưa từng bỏ thuốc. Cơn nghiện đã kiên nhẫn nằm chờ tôi suốt bao lâu nay, như một con chó trung thành. Tôi không kể với Kathy về tối hôm ấy, và đã tạm quên đi việc đó. Thật ra, tôi đã chờ một cơ hội - và sáu tuần sau, cơ hội ấy đã đến. Kathy đi New York một tuần để thăm Nicole. Khi không có Kathy bên cạnh, cảm thấy cô đơn và buồn chán, tôi đã đầu hàng trước cơn cám dỗ. Tôi không còn thói quen để mua hàng, nên tôi làm như thời sinh viên, đó là đến chợ Camden. Vừa ra khỏi ga tàu, tôi đã ngửi thấy mùi cần trong không khí, hòa lẫn với mùi hương trầm và mùi hành phi trong quán ăn ven đường.

Tôi bước về phía cây cầu cạnh bến Camden. Tôi lúng túng đứng đó, bị dòng du khách và học sinh không ngừng xô đẩy khi họ đi tới đi lui trên cây cầu.

Tôi nhìn quanh một lượt đám đông. Chẳng có dấu vết gì của mấy gã buôn cần vẫn thường đứng rải rác trên cầu, chào mời ta

mỗi khi ta đi ngang qua.

Tôi thấy hai sĩ quan cảnh sát mặc chiếc áo vàng nê-ông sáng chói đang đi tuần giữa đám đông. Họ đi về phía nhà ga. Và rồi tôi nghe thấy một giọng nói nhỏ bên cạnh: “Muốn chút cỏ không, anh bạn?”

Tôi nhìn xuống và thấy một gã nhỏ thó. Ban đầu tôi đã tưởng đó là một cậu nhóc, vì gã quá nhỏ con và gầy. Nhưng mặt gã thì chẳng chịt những vết sẹo và vết rỗ ngang dọc, giống như một đứa bé bị già trước tuổi. Gã đã mất hai cái răng cửa nên từ ngữ phát ra từ miệng gã nghe như tiếng huýt sáo. “Cỏ ấy mà?” Gã nhắc lại.

Tôi gật đầu.

Gã hất đầu ra hiệu để tôi đi theo. Gã len qua đám đông, khuất sau góc đường và đi vào một con hẻm. Gã vào một quán rượu cũ, và tôi cũng đi theo. Bên trong rất vắng khách, bắn thiêu và tồi tàn, đầy mùi nôn và khói thuốc.

“Cho một bia Gissa.” Gã nói vọng về phía quầy bar. Gã quá nhỏ con nên chẳng nhìn qua bên kia quầy được. Tôi buộc phải mua cho gã một ly bia. Gã cầm ly bia về phía một cái bàn trong góc. Tôi ngồi đối diện với gã. Gã len lén nhìn quanh, rồi thò tay xuống gầm bàn và giúi cho tôi một bọc nhỏ gói trong giấy bóng kính. Tôi đưa cho gã ít tiền.

Tôi về nhà và mở gói hàng ra - có phần mong tôi đã bị lừa - nhưng thứ mùi hăng hăng quen thuộc đã xộc vào mũi tôi. Tôi thấy mấy búp cần nho nhỏ màu xanh ánh vàng. Tim tôi đập nhanh như thể tôi vừa gặp lại một người bạn cũ đã mất liên lạc từ lâu; trong trường hợp này thì có lẽ đúng như vậy.

Kể từ ấy, thỉnh thoảng tôi lại hút cần, mỗi khi tôi ở nhà một mình và chắc chắn Kathy sẽ còn ở ngoài thêm vài tiếng đồng hồ nữa.

Đêm ấy, khi về nhà trong tình trạng mệt mỏi và bức tức, và khi thấy Kathy đã đi tập, tôi nhanh tay cuốn một điếu cần. Tôi đứng bên cửa sổ phòng tắm mà hút. Nhưng tôi đã hút quá vội - cơn say ập đến bất ngờ như một cú đâm vào giữa trán tôi. Tôi phê đến độ đi còn không vững mà giống như đang lội qua một bể mật. Tôi vẫn thực hiện những thói quen vệ sinh hàng ngày - xịt thơm phòng, đánh răng, tắm và tôi thận trọng lết ra phòng khách trước khi nằm vật xuống sofa.

Tôi muốn tìm chiếc điều khiển TV nhưng không tìm được. Rồi tôi thấy nó thò ra từ phía sau chiếc laptop đang mở sẵn của Kathy trên bàn phòng khách. Tôi với tay để lấy điều khiển, nhưng vì đang phê cần nên tôi đã đẩy chiếc laptop đổ ngửa ra sau. Tôi dựng thẳng chiếc laptop lại - và màn hình vụt sáng. Hòm thư của cô ấy hiện ra.

Vì một lý do nào đó, tôi cứ nhìn chăm chăm vào màn hình. Tôi chết sững - hòm thư của cô ấy như đang hút hồn tôi. Tôi không thể nhìn đi chỗ khác. Mọi thứ xõ ra trước khi tôi biết mình đang đọc cái gì: những từ như "ngon" và "làm tình" ngay ở tiêu đề của rất nhiều email từ cùng một người gửi, BADBOYZZ.

Nếu như tôi chịu dừng lại ở đó... Giá mà tôi đứng dậy và bỏ đi nhưng tôi đã không làm vậy. Tôi nhấp vào email gần nhất và mở nó ra.

Tiêu đề: Hồi đáp: cô nàng hứng tình

Người gửi: Katerama_1

Người nhận: BADBOY22

Em đang ở trên xe buýt. Thèm anh ghê! Mùi của anh vẫn phảng phất trên người em. Em cảm thấy rạo rức!

Xxx

Gửi từ iPhone

Tiêu đề: Hồi đáp: cô nàng hứng tình

Người gửi: BADBOY22

Người nhận: Katerama_1

Rạo rức? Haha! Gặp nhau nhé? Sau buổi tập?

Tiêu đề: Hồi đáp: cô nàng hứng tình

From: BADBOY22

To: Katerama_1

Ok. Để xem mấy giờ anh được về. Anh sẽ nhắn em.

Tiêu đề: Hồi đáp: cô nàng hứng tình

Người gửi: Katerama 1

Người nhận: BADBOY22

Ok. 8h30? 9?

xx

Gửi từ iPhone

Tôi kéo chiếc laptop lại gần, đặt nó lên lòng và nhìn chăm chăm vào đó. Tôi không biết mình đã ngồi như vậy bao lâu. Mười phút? Hai mươi phút? Nửa giờ? Thậm chí là lâu hơn. Thời gian trôi chậm như sên bò.

Tôi cố gắng để hiểu xem thứ mình vừa thấy là gì - nhưng tôi vẫn đang quá say nên không dám chắc. Đây có phải là thật không? Hay là một sự hiểu nhầm nào đó - một trò đùa mà tôi không hiểu được vì tôi đang quá say?

Tôi gượng đọc thêm một email nữa.

Rồi một email nữa.

Chẳng mấy chốc, tôi đã đọc hết mọi email mà Kathy gửi cho BADBOY22. Một số email đầy mô tả cảnh giường chiếu, thậm chí tục tĩu. Nhưng có những email khác dài hơn, đầy tính tự sự và cảm động, như thể cô ấy đang say rượu và nói thật lòng mình - có lẽ chúng được viết khi đã rất khuya, sau khi tôi đã ngủ.

Tôi hình dung ra mình khi ấy, đang ngủ trong phòng, còn Kathy thì ở ngoài này, viết những dòng thư thân mật cho một gã nào đó tôi không quen. Một người lạ mà cô ấy đã ngủ cùng.

Thực tại đột nhiên xô tới. Đột nhiên, tôi không còn say nữa. Tôi tỉnh táo một cách lạ lùng, đầy đau đớn.

Ruột tôi đau quặn lên - tôi quăng chiếc laptop sang một bên và chạy vào phòng tắm.

Tôi gục xuống bên bồn cầu và nôn ọe.

Chương 7

“Tôi có cảm giác rất khác với lần trước!” Tôi nói.

Không có tiếng trả lời.

Alicia ngồi trên chiếc ghế đối diện tôi, đầu khẽ quay sang phía cửa sổ. Cô ngồi yên, thẳng lưng và không hề xoay chuyển. Trông cô giống như một nhạc công cello. Hoặc một người lính vậy.

“Tôi đang nghĩ về hồi kết của buổi trị liệu lần trước, khi cô tấn công tôi và họ phải giữ cô lại...”

Vẫn không có phản hồi nào. Tôi bắt đầu do dự.

“Tôi tự hỏi có phải cô làm như vậy để kiểm tra tôi hay không? Để xem phẩm chất của tôi là gì? Tôi nghĩ cô cần hiểu tôi không phải là người dễ bị hăm dọa. Tôi có thể tiếp nhận bất cứ điều gì cô quăng về phía tôi.”

Alicia vẫn chăm chú nhìn ra bầu trời xám xịt bên ngoài cửa sổ, phía sau song sắt. Tôi chờ đợi một vài giây rồi tiếp tục: “Có một điều tôi muốn nói với cô, Alicia, rằng tôi ủng hộ cô. Hy vọng một ngày nào đó, cô sẽ tin lời tôi nói. Dĩ nhiên, phải mất rất nhiều thời gian để gây dựng lòng tin ở một ai đó. Bác sĩ trị liệu trước kia của tôi từng nói, muốn giành được sự tin tưởng và gần gũi của ai đó, ta cần cho họ thấy, hết lần này đến lần khác, rằng họ đang được hồi đáp và ta không thể đạt được điều đó chỉ sau một ngày.”

Alicia nhìn chăm chăm vào tôi mà không chớp mắt, vẻ băn khoăn. Nhiều phút trôi qua. Việc này giống như một bài kiểm tra

sức chịu đựng hơn là một buổi trị liệu tâm lý.

Có vẻ tôi đã không đạt được bất kỳ tiến triển nào. Có lẽ việc này không có chút hy vọng nào. Christian đã đúng khi cho rằng mọi người cần nhanh chóng rời khỏi con tàu đắm này trước khi quá muộn. Tôi đang làm cái quái gì khi tự trói mình vào cột buồm và chờ chết đuối chứ?

Dĩ nhiên, câu trả lời đang ngồi ngay trước mặt tôi. Như Diomedes đã nói, Alicia là một nàng tiên cá lạnh lẽo dụ tôi vào chỗ chết.

Đột nhiên tôi cảm thấy thất vọng tràn trề. Tôi muốn hét lên với cô: *Hãy nói gì đi! Bất cứ điều gì! Chỉ cần cô nói là được!*

Nhưng tôi đã không làm như vậy. Thay vào đó, tôi phá vỡ quy tắc truyền thống trong trị liệu. Tôi ngừng việc nói vòng vo mà đi thẳng vào vấn đề. "Tôi muốn bàn về sự im lặng của cô. Về ý nghĩa của nó... và cảm giác của cô khi làm như vậy. Đặc biệt, tôi muốn biết vì sao cô lại ngừng nói."

Alicia không nhìn vào tôi. Liệu cô có đang lắng nghe không?

"Khi tôi ngồi ở đây với cô, tôi cứ luôn nghĩ tới một bức tranh - hình ảnh một người đang nắm chặt tay thành nắm đấm, cố gắng không bật ra tiếng thét mà nuốt nó ngược vào bên trong. Tôi nhớ lại khi tôi mới bắt đầu được trị liệu, tôi cũng không tài nào khóc được. Tôi sợ mình sẽ bị cơn lũ cảm xúc cuốn phăng đi. Có lẽ cô cũng đang cảm thấy như vậy ngay lúc này. Thế nên, điều quan trọng là cô cần có thời gian để cảm thấy an toàn, và tin tưởng rằng cô sẽ không đơn độc trước dòng lũ. Tôi cũng đang ở đây, chống chọi dòng lũ cùng với cô."

Sự yên lặng tiếp diễn.

“Tôi tự coi mình là một nhà trị liệu điều hòa các mối quan hệ. Cô có hiểu ý tôi không?” Tôi nói.

Tiếp tục là sự yên lặng.

“Nó có nghĩa là Freud có thể đã sai ở một vài điểm. Tôi tin rằng bác sĩ tâm lý không bao giờ là một tờ giấy trắng như ông ấy nói. Chúng tôi vẫn vô tình tiết lộ rất nhiều thông tin về bản thân - ví dụ như qua màu sắc của đôi tất, tư thế ngồi và cách trò chuyện. Chỉ riêng việc tôi ngồi đây với cô cũng đã hé lộ rất nhiều điều về bản thân tôi. Bất chấp những nỗ lực để trở nên vô hình, tôi vẫn đang thể hiện cho cô thấy tôi là ai.”

Alicia ngược lên rồi khẽ nghiêng cằm trong khi nhìn tôi chăm chăm. Có phải có chút thách thức trong cái nhìn của cô? Ít nhất thì cuối cùng tôi đã thu hút được sự chú ý từ Alicia. Tôi thay đổi tư thế ngồi.

“Vấn đề là chúng ta có thể làm gì với điều đó? Ta có thể phớt lờ, phủ nhận điều đó, và giả bộ như buổi trị liệu này chỉ hoàn toàn xoay quanh cô. Hoặc ta có thể chấp nhận rằng đây là con đường hai chiều và tìm cách giải quyết dựa trên đó. Một khi đã chấp nhận như vậy, ta mới bắt đầu đạt được kết quả nào đó.”

Tôi giơ tay lên, cho cô thấy chiếc nhẫn cưới của tôi.

“Chiếc nhẫn này có nói lên điều gì với cô không?”

Đôi mắt lơ dờ của Alicia hướng về phía chiếc nhẫn cưới.

“Nó nói rằng tôi đã kết hôn. Rằng tôi có một người vợ. Chúng tôi đã kết hôn được gần chín năm nay.”

Cô không phản ứng gì ngoài việc vẫn chăm chú nhìn chiếc nhẫn.

“Cô cũng đã kết hôn được khoảng bảy năm, đúng không?”

Vẫn không có câu trả lời.

“Tôi rất yêu vợ tôi. Cô có yêu chồng mình không?”

Đôi mắt Alicia di chuyển, phóng ánh nhìn về phía tôi. Chúng tôi nhìn vào mắt nhau.

“Tình yêu chứa đựng thật nhiều cung bậc cảm xúc, phải không? Có cả tốt và xấu. Tôi yêu vợ tôi, cô ấy tên là Kathy. Nhưng đôi lúc tôi vẫn nổi cáu với cô ấy, và đôi khi, tôi thậm chí còn ghét cô ấy.”

Alicia vẫn tiếp tục nhìn tôi. Tôi thấy mình như một con thỏ đứng trước ánh đèn pha, đông cứng, không thể quay đầu đi hay cử động. Chiếc chuông báo động vẫn ở trên bàn, trong tầm với của tôi. Tôi cố gắng không nhìn nó.

Tôi biết tôi không nên nói tiếp, nhưng tôi không thể ngừng lại. Tôi buộc phải mở miệng. “Và khi tôi nói vậy, điều ấy không có nghĩa là toàn bộ con người tôi ghét cô ấy, chỉ có một phần nào đó thôi. Quan trọng là ta phải cân bằng giữa các phần khác nhau trong ta. Có lẽ cô cũng vậy. Một phần trong cô yêu Gabriel... Phần khác thì lại căm ghét anh ấy.”

Alicia lắc đầu như muốn nói “Không”. Đó là một chuyển động vô cùng nhỏ, nhưng chắc chắn là tôi đã thấy nó. Cuối cùng thì đã có phản hồi. Tôi bỗng cảm thấy phấn khích. Tôi thực sự cần dừng lại ở đây, nhưng vẫn cố chấp tiếp tục.

“Một phần nào đó trong cô căm ghét anh ấy.” Tôi nhắc lại một cách kiên quyết hơn.

Thêm một cái lắc đầu nữa. Ánh mắt cô như đang thiêu đốt tôi. Tôi đoán Alicia đang dần trở nên giận dữ.

“Đó là sự thật, Alicia. Nếu không thì cô đã không giết anh ấy.”

Alicia bất ngờ đứng phắt dậy. Tôi những tưởng cô sẽ nhào về phía tôi. Cơ thể tôi gồng lên để chuẩn bị chống trả. Nhưng thay vào đó, cô quay đi và tiến lại gần cửa, dấn thật mạnh lên đó.

Có tiếng chìa khóa xoay trong ổ, Yuri vội vàng mở tung cửa. Anh ta có vẻ bình tâm trở lại khi không thấy cảnh Alicia đang bóp cổ tôi trên sàn nhà. Alicia đẩy anh ta sang một bên và bỏ chạy ra hành lang.

“Không có gì đâu, chậm lại nào cưng!” Anh ta nói vọng theo rồi quay lại nhìn tôi. “Mọi việc ổn chứ? Đã có chuyện gì vậy?”

Tôi không trả lời. Yuri nhìn tôi vẻ khó hiểu trước khi bỏ đi. Tôi chỉ còn lại một mình.

Thật ngu ngốc! Đồ ngớ ngẩn! Tôi đã làm cái gì vậy? Tôi đã đẩy cô ấy đi quá xa và quá nhanh. Không chuyên nghiệp một chút nào, nếu không muốn nói là ngu xuẩn. Tôi để lộ suy nghĩ của chính mình nhiều hơn là của cô ấy.

Nhưng đó chính là điều mà Alicia làm cho người khác. Sự im lặng của cô như một tấm gương - phản chiếu lại chính người đang soi vào cô.

Và thường thì cảnh tượng ấy chẳng lấy gì làm đẹp để cho cam.

Chương 8

Tôi chẳng cần phải là một nhà trị liệu tâm lý thì mới biết Kathy đã cố ý để mở chiếc laptop trên bàn, bởi vì - ít nhất, một cách vô thức - cô ấy muốn tôi phát hiện ra rằng cô ấy đang ngoại tình.

Và giờ thì tôi đã phát hiện ra rồi.

Tôi không nói chuyện với cô ấy kể từ tối hôm đó. Tôi vờ như đang ngủ khi cô ấy trở về, và ra khỏi nhà trước khi Kathy tỉnh dậy. Tôi tránh mặt cô ấy, trốn tránh chính bản thân mình. Tôi bị sốc. Tôi biết tôi cần phải xem xét lại bản thân, nếu không tôi sẽ đánh mất mình lần nữa. Tỉnh lại đi! Tôi khẽ lẩm bẩm trong khi cuốn một ít cần. Tôi phả khói ra ngoài cửa sổ, và rồi, khi đang ngà ngà say, tôi vào bếp và rót cho mình một ly rượu vang.

Chiếc ly tuột khỏi tay khi tôi cầm nó lên. Tôi định chụp lấy nó khi nó rơi xuống, nhưng rốt cuộc lại cứu tay mình vào mấy mảnh thủy tinh khi chiếc ly đập xuống mặt bàn. Nguyên một mẫu thịt nhỏ trên tay tôi bị cắt đứt.

Máu túa ra khắp nơi, nhỏ giọt xuống cánh tay tôi, nhỏ xuống những mảnh ly vỡ, hòa lẫn với rượu vang trắng trên bàn. Tôi lập cập xé mấy tờ giấy ăn, quấn chặt quanh vết cắt để ngăn máu chảy. Tôi giơ tay lên cao, nhìn máu chảy xuống cánh tay thành từng dòng nhỏ, hết như những mạch máu dưới da.

Tôi nghĩ về Kathy.

Cô ấy là người tôi vẫn tìm đến mỗi khi gặp khủng hoảng trong

đời - khi mà tôi cần được cảm thông, trấn an, hoặc được ai đó hôn để tôi thấy khá hơn. Tôi muốn được cô ấy chăm sóc. Tôi định nhắc máy gọi cho cô ấy nhưng khi vừa mới nghĩ tới đó, tôi cũng đồng thời hình dung ra một cánh cửa đóng sập thật nhanh, ngăn cách cô ấy với tôi. Kathy đã đi rồi, tôi đã mất cô ấy. Tôi muốn khóc nhưng không thể. Tôi bị nhốt chặt ở bên trong, giữa một đồng bùn hôi thối.

“Khốn nạn!” Tôi không ngừng chửi thề. “Khốn kiếp!”

Tôi nhận ra tiếng đồng hồ kêu tích tắc. Chẳng hiểu vì sao âm thanh ấy bỗng trở nên thật rõ ràng vào lúc này. Tôi cố gắng tập trung vào tiếng động ấy để dòng suy nghĩ khỏi xoay vòng vòng trong đầu: tích tắc, tích tắc. Nhưng những giọng nói trong đầu tôi cứ liên tục vang lên, mỗi lúc một lớn hơn. Dĩ nhiên là tôi biết việc Kathy phản bội tôi là điều tất yếu. Tôi chưa bao giờ xứng đáng với cô ấy. Tôi thật vô dụng, xấu xí, bất tài và chẳng có gì trong tay... Sớm muộn gì cô ấy cũng chán ghét tôi. Tôi không xứng đáng với Kathy, và cũng chẳng xứng đáng với điều gì. Những suy nghĩ khủng khiếp ấy cứ liên tục giáng xuống tôi, hết lần này đến lần khác.

Tôi đã chẳng hiểu gì về cô ấy. Những email kia khiến tôi nhận ra bấy lâu nay tôi đã chung sống với một người xa lạ. Và giờ thì tôi đã nhìn ra sự thật. Kathy không hề cứu rỗi tôi - cô ấy chẳng thể cứu được ai. Cô ấy không phải là một nữ anh hùng đáng ngưỡng mộ - chỉ là một cô nàng hư hỏng, đáng sợ, một kẻ đi cảm sừng đàn ông. Toàn bộ chuyện tình thơ mộng mà tôi đã theo đuổi nên, những giấc mơ và hy vọng, những điều chúng tôi thích hay ghét, những kế hoạch cho tương lai, một cuộc đời tưởng như vững chắc, giờ đã sụp

đổ chỉ trong tích tắc - như một ngôi nhà bằng giấy đổ sụp xuống trước cơn gió nhẹ.

Tâm trí tôi trở lại với căn phòng lạnh lẽo thời còn học Đại học. Khi ấy tôi đang dùng những ngón tay tê dại và vụng về xé mấy gói paracetamol. Tay tôi bây giờ cũng tê dại y như vậy, ham muốn được thu mình lại mà chết đi lại chiếm hữu tôi. Tôi nghĩ về mẹ. Liệu tôi có thể gọi cho mẹ lúc này không? Tôi có nên cầu cứu bà trong thời khắc tuyệt vọng này? Tôi tưởng tượng ra bà trả lời điện thoại, giọng run rẩy, có thể vì tâm trạng của cha tôi hôm ấy không tốt, và cũng có thể vì bà vừa uống rượu. Bà sẽ lắng nghe tôi với vẻ thương cảm, nhưng thật ra tâm trí thì để nơi khác, canh chừng cha tôi và cơn giận của ông ấy. Làm thế nào mà bà giúp được tôi cơ chứ? Một con chuột sắp chết đuối thì làm sao cứu được một con chuột khác?

Tôi phải đi ra ngoài. Tôi không thể thở được trong căn phòng nồng nặc mùi hoa ly. Tôi cần không khí, tôi cần phải thở.

Tôi rời khỏi căn hộ. Tôi cho hai tay vào túi áo và cúi đầu, đi bằng băng trên đường mà chẳng hề biết mình đang đi đâu. Mỗi quan hệ với Kathy cứ hiện rõ trong đầu tôi như một thước phim, từng phân cảnh một, tôi xem xét kỹ lưỡng từng hình ảnh, cố gắng tìm ra những manh mối. Tôi nhớ lại những trận cãi vã không hồi kết, sự vắng mặt không một lời giải thích và cả những lần đến muộn ngày một thường xuyên hơn... Nhưng tôi cũng nhớ những cử chỉ nhỏ những ân cần - những mảnh giấy ghi chú đầy trầu mền mà Kathy bất ngờ để lại cho tôi, những khoảnh khắc ngọt ngào của một tình yêu chân thực không thể chối cãi. Tại sao lại có thể như vậy? Có phải từ bấy đến giờ cô ấy vẫn đóng kịch với tôi không? Liệu cô ấy

đã bao giờ yêu tôi thật lòng chưa?

Tôi nhớ lại những thoáng nghi ngờ khi gặp gỡ bạn bè của Kathy. Họ đều là diễn viên: ồn ào, tự mãn và quá yêu bản thân. Họ nói không ngừng về bản thân và những người mà tôi không hề biết. Bỗng nhiên, tôi như trở lại hồi còn đi học, ngồi chơi một mình ở rìa sân bóng, nhìn những đứa trẻ khác nô đùa. Tôi tự thuyết phục mình rằng Kathy không giống như họ. Nhưng tôi đã lầm. Nếu tôi gặp họ vào cái đêm tôi thấy Kathy lần đầu ở quán bar, liệu họ có khuyên tôi tránh xa cô ấy? Có lẽ là không. Không điều gì có thể ngăn cản việc chúng tôi đến với nhau: từ giây phút tôi gặp Kathy, số phận của tôi đã an bài.

Tôi nên làm gì bây giờ?

Chắc chắn là tôi phải đối mặt với cô ấy. Và kể cho cô ấy về tất cả những gì tôi đã thấy. Cô ấy sẽ phủ nhận, nhưng rồi khi hiểu rằng việc ấy thật vô vọng, cô ấy sẽ thừa nhận sự thật, tự dằn vặt và tỏ ra ăn năn, hối hận. Cô ấy có van xin sự tha thứ của tôi không?

Nếu cô ấy không làm vậy thì sao? Thậm chí nếu cô nạt nộ lại tôi thì sao? Sẽ ra sao nếu cô ấy phá lên cười, xỏ chân vào giày và bỏ đi? Chuyện gì sẽ xảy ra tiếp theo?

Giữa hai chúng tôi, hiển nhiên tôi sẽ là người chịu mất mát nhiều hơn. Kathy sẽ vượt qua được chuyện này - cô ấy luôn nói rằng cô ấy sống dai như đĩa vậy. Cô ấy sẽ tự vực mình dậy, phúi bụi đất đi và bước tiếp, lãng quên mọi điều về tôi. Nhưng tôi thì không thể nào quên được cô ấy. Làm sao mà tôi quên được cơ chứ? Không có Kathy, tôi sẽ quay lại với cuộc đời đơn độc, trống rỗng trước kia. Tôi sẽ chẳng gặp được ai khác như vậy, chẳng bao giờ tìm được sự kết

nổi như vậy, hay trải nghiệm thứ tình cảm sâu sắc đến thế với bất kỳ ai khác. Cô ấy là tình yêu của đời tôi - là chính cuộc đời tôi. Tôi chưa sẵn sàng từ bỏ cô ấy. Tôi vẫn yêu cô ấy ngay cả khi cô ấy phản bội tôi.

Có lẽ tôi đã bị mất trí thật.

Tiếng một con chim đơn độc kêu ré lên trên cao khiến tôi giật mình. Tôi dừng lại và nhìn xung quanh. Tôi đã đi xa hơn tôi tưởng, nên bị sốc khi nhận ra nơi mình đã đến: tôi chỉ còn cách nhà Ruth vài con phố.

Dù chẳng hề có ý định từ trước, nhưng tôi đã vô thức tìm đến nhà bác sĩ trị liệu tâm lý trước đây của mình, giống như tôi vẫn làm mỗi khi gặp khó khăn. Hẳn là tôi đã buồn bực đến cực độ, nên mới nghĩ đến việc bước lên thềm nhà, nhấn chuông và cầu xin được giúp đỡ.

Nhưng tại sao lại không chứ? Đúng là việc này thật thiếu chuyên nghiệp và không đúng với quy tắc, nhưng tôi quá tuyệt vọng và cần được giải cứu. Trước khi kịp nhận ra, tôi đã đứng trước cánh cửa màu xanh của nhà Ruth, đặt tay trên chuông cửa và nhấn.

Phải mất một lúc sau mới có người trả lời. Đèn bật sáng ở hành lang, Ruth mở hé cửa, xích khóa vẫn gài trong ổ.

Bà nhòm ra từ sau khe cửa. Bà có vẻ già hơn nhiều, chắc cũng ngoài tám mươi, nhỏ con và yếu ớt hơn so với trong trí nhớ của tôi, lưng cũng đã hơi còng. Bà mặc một chiếc áo choàng len màu xám bên ngoài bộ váy ngủ màu hồng nhạt.

“Chào cậu!” Bà hỏi với giọng lo lắng. “Cậu là ai?”

“Chào Ruth!” Tôi nói và bước ra chỗ có ánh điện. Bà nhận ra tôi

và tỏ vẻ bất ngờ.

“Theo! Chuyện gì thế này...”

Bà hết nhìn mặt tôi lại nhìn ngón tay được băng bó cẩn thận, máu đã thấm cả ra bên ngoài.

“Cậu vẫn ổn chứ?”

“Không ổn lắm! Tôi có thể vào nhà không? Tôi... cần được nói chuyện với bà!”

Ruth không ngần ngại cho tôi vào, nhưng mắt bà đầy vẻ lo âu.
“Dĩ nhiên rồi, cậu vào nhà đi!” Bà gỡ xích khóa rồi mở cửa.

Tôi bước vào trong nhà.

Chương 9

“Bạn muốn uống một tách trà không?” Ruth hỏi trong lúc dẫn tôi vào phòng khách.

Căn phòng vẫn như trước kia, theo trí nhớ của tôi. Tấm thảm trải sàn, lớp rèm cửa dày, chiếc đồng hồ màu bạc phía trên lò sưởi, chiếc ghế bành và trường kỷ màu xanh nhạt. Ngay lập tức tôi cảm thấy an lòng hơn rất nhiều.

“Thật ra...” Tôi cất tiếng. “Tôi có thể uống thứ gì đó mạnh hơn không?”

Ruth khẽ liếc nhìn tôi, ánh mắt sắc sảo, nhưng bà không nói gì thêm. Bà cũng không từ chối yêu cầu ấy, dù tôi đã thầm lo sợ.

Bà rót cho tôi một ly rượu sherry*. Tôi ngồi xuống chiếc trường kỷ. Theo thói quen như khi còn trị liệu, tôi lại ngồi sang phía bên tay trái, đặt tay trên tay vịn. Lớp vải bọc bên dưới những đầu ngón tay của tôi đã mỏng đi nhiều. Các bệnh nhân lo lắng và lúng túng thường chà tay vào đó, khiến lớp vải sờn đi. Tôi cũng từng là một trong số họ.

Tôi nhấp một ngụm rượu. Ấm, ngọt và có phần khé cổ, nhưng tôi vẫn tiếp tục uống trong khi ý thức được Ruth vẫn không ngừng quan sát tôi. Bà cứ nhìn tôi chòng chọc mà chẳng buồn giấu giếm, nhưng tôi không hề cảm thấy nặng nề hay khó chịu. Trong suốt hai mươi năm qua, Ruth chưa một lần nào khiến tôi thấy không thoải mái. Tôi không nói gì thêm cho tới khi uống hết ly rượu.

“Tôi cảm thấy thật lạ lùng khi ngồi đây cùng với một ly rượu trong tay. Tôi biết bà không có thói quen mời bệnh nhân một ly rượu...”

“Cậu không còn là bệnh nhân của tôi nữa rồi. Giờ cậu chỉ như một người bạn, và theo tôi thấy thì...” Bà ngừng lại giây lát rồi nhẹ nhàng nói tiếp. “Tôi thấy cậu cần người bầu bạn!”

“Trông tôi tệ đến thế cơ à?”

“Tôi e là vậy. Hẳn là đã có chuyện nghiêm trọng lắm, không thì cậu đã chẳng tới mà không báo trước như thế này. Và lại vào lúc mười giờ đêm nữa.”

“Bà nói đúng. Tôi cảm thấy... không còn sự lựa chọn nào khác!”

“Theo, đã có chuyện gì xảy ra vậy?”

“Tôi không biết phải kể như thế nào, thậm chí không biết phải bắt đầu từ đâu...”

“Vậy thì hãy kể từ đầu đi!”

Tôi gạt đầu, hít một hơi thật sâu rồi bắt đầu kể. Tôi kể lại mọi chuyện đã xảy ra; về việc tôi bắt đầu hút cần sa trở lại, một cách giấu giếm, và nhờ thế, tôi đã phát hiện ra email của Kathy cùng việc cô ấy ngoại tình. Tôi nói nhanh không kịp thở, như muốn tống khứ toàn bộ những chuyện ấy ra khỏi lồng ngực. Tôi cảm giác như đang thú tội.

Ruth không hề chen ngang cho tới khi tôi kể xong. Thật khó mà đọc được biểu cảm của bà lúc đó. Cuối cùng, bà cũng cất lời.

“Theo, tôi rất tiếc về những chuyện đã xảy ra. Tôi biết Kathy rất có ý nghĩa với cậu, và cậu yêu thương cô ấy vô cùng.”

“Vâng, tôi yêu...”

Tôi phải ngừng lại giữa chừng vì không thể gọi tên cô ấy. Giọng tôi run rẩy. Ruth nhận ra điều đó nên đẩy hộp khăn giấy lại gần tôi. Tôi từng nổi giận mỗi khi bà làm như vậy trong các buổi trị liệu; tôi buộc tội bà đã khiến tôi phải khóc. Và thường thì bà rất thành công với việc đó. Nhưng không phải đêm nay. Đêm nay, nước mắt tôi đã đóng băng. Như một hồ nước vào mùa đông.

Tôi đã gặp Ruth rất lâu trước khi tôi gặp Kathy, và tôi vẫn tiếp tục trị liệu tâm lý suốt ba năm đầu chúng tôi yêu nhau. Tôi vẫn nhớ lời khuyên của Ruth khi hai chúng tôi bắt đầu đến với nhau: “Chọn người yêu cũng giống như chọn bác sĩ tâm lý. Ta cần tự hỏi bản thân rằng liệu đó có phải là người sẽ thành thật với ta, lắng nghe ta phê bình, thừa nhận lỗi lầm và không hứa với ta những điều họ không thể làm?”

Tôi đã nói điều này với Kathy lúc ấy và cô ấy đề nghị chúng tôi có một thỏa thuận chung. Chúng tôi đã thề không nói dối nhau, không giả bộ, và luôn luôn chân thành.

“Vậy mà chuyện gì đã xảy ra thế này? Tôi đã sai ở đâu?”

Ruth ngập ngừng nhưng rồi cũng cất tiếng. Điều bà nói khiến tôi rất bất ngờ.

“Tôi nghĩ cậu biết câu trả lời là gì, chỉ là cậu có muốn thừa nhận hay không...”

“Tôi không biết.” Tôi vừa nói vừa lắc đầu. “Tôi không biết gì cả!”

Tôi chìm vào sự yên lặng đầy phần nộ. Trong đầu tôi bỗng hiện lên hình ảnh Kathy đang ngồi soạn những email một cách say mê,

tràn ngập cảm xúc, như thể cô ấy có thể lên cơn say chỉ nhờ vào việc viết chúng, những lá thư tình vụng trộm trong mối quan hệ bất chính với người đàn ông kia. Cô ấy khoái chí khi có thể nói dối và lén lút, giống như đóng kịch vậy, nhưng không phải ở trên sân khấu.

“Tôi cho rằng cô ấy đã thấy chán...” Cuối cùng, tôi cũng nói được ra.

“Điều gì khiến cậu nghĩ như vậy?”

“Vì cô ấy luôn cần sự phấn khích, sự kịch tính, luôn luôn như vậy. Đã có lúc cô ấy phàn nàn - có lẽ cũng từ lâu rồi - rằng chúng tôi không còn vui như trước nữa, rằng tôi luôn bị căng thẳng, tôi làm việc quá nhiều. Chúng tôi đã cãi nhau về chuyện đó gần đây. Cô ấy cứ nhắc đi nhắc lại từ “pháo hoa”...”

“*Pháo hoa* sao?”

“Rằng giữa chúng tôi đã không còn điều đó nữa rồi.”

“Ồ, tôi hiểu rồi!” Ruth gật đầu. “Chúng ta đã từng nói về điều đó trước đây rồi, đúng không?”

“Về *pháo hoa* ấy hả?”

“Không, về tình yêu. Về việc ta vẫn thường nhầm lẫn tình yêu với sự bùng nổ - màn kịch và những bất ngờ. Nhưng tình yêu đích thực rất bình lặng, ổn định. Thậm chí nó rất nhàm chán dưới góc nhìn của những kẻ ưa sự kịch tính. Tình yêu rất sâu sắc và trầm tĩnh - không thay đổi. Tôi tin cậu đã thực sự cho Kathy một tình yêu đúng nghĩa. Còn việc cô ấy có đủ khả năng mang lại thứ tình yêu đó cho cậu hay không lại là một câu hỏi khác.”

Tôi nhìn chăm chăm vào hộp khăn giấy trên bàn. Tôi không thích điều Ruth đang hướng tới. Tôi tìm cách đổi hướng.

“Là lỗi của cả hai phía.” Tôi ngắt lời bà. “Tôi cũng đã nói dối cô ấy, về việc hút cần sa.”

Ruth cười vẻ buồn rầu. “Tôi không biết liệu việc phản bội về tình dục lần cảm xúc với một người hết lần này đến lần khác có được cho là giống với việc thỉnh thoảng phê cần hay không. Tôi nghĩ nó hướng tới một loại người rất khác - một người có thể nói dối thường xuyên và không thấy gượng, có thể phản bội bạn đời của họ mà không hề cảm thấy ăn năn...”

“Bà đâu biết chắc.” Tôi nói, giọng thăm hại tội cùng. “Biết đâu cô ấy cũng cảm thấy rất tệ.”

Nhưng ngay cả tôi cũng không thể tin được khi nói ra điều đó. Và Ruth cũng vậy.

“Tôi không nghĩ vậy đâu.” Bà nói. “Tôi nghĩ hành vi của Kathy cho thấy cô ấy đang có vấn đề về tâm lý - thiếu sự cảm thông, tính chính trực, và cả sự tử tế hiển nhiên cần có - tất cả các đức tính mà cậu vẫn có.”

Tôi lắc đầu. “Không phải như vậy đâu!”

“Đó là sự thật, Theo à!” Bà ngập ngừng nói. “Cậu có nghĩ rằng cậu đã từng ở trong tình trạng này trước đây không?”

“Với Kathy ư?”

Ruth lắc đầu.

“Đó không phải điều tôi muốn nói. Ý tôi là với cha mẹ cậu, khi cậu còn nhỏ cơ. Có lẽ cậu đang lặp lại một quy trình của thời thơ ấu

chăng...”

“Không...” Tôi bỗng thấy bị kích động. “Chuyện với Kathy không liên quan gì đến tuổi thơ của tôi cả.”

“Thật sao?” Ruth tỏ ra nghi hoặc. “Cố gắng làm hài lòng những người khó đoán, vô cảm, vô tâm và tàn nhẫn - cố gắng khiến họ hạnh phúc, giành lấy tình yêu của họ... Đó không phải là một câu chuyện cũ, một câu chuyện quen thuộc sao, Theo?”

Tôi nắm chặt tay và không nói gì. Ruth tiếp tục với vẻ ái ngại.

“Tôi biết cậu thấy buồn đến thế nào. Nhưng tôi muốn cậu cân nhắc đến khả năng rằng có lẽ cậu đã mang nỗi buồn này trước cả khi cậu gặp Kathy rồi. Đó là nỗi buồn đã đeo đẳng cậu suốt nhiều năm. Cậu biết đấy, Theo, một trong những điều khó thừa nhận nhất là việc ta không được yêu thương khi ta cần đến điều đó hơn tất cả. Đó là một cảm giác tồi tệ, nỗi đau từ việc thiếu vắng tình thương...”

Tất nhiên bà đã nói đúng. Tôi đã cố gắng lùng sục trong đầu suốt bao lâu nay để tìm được một từ có thể biểu lộ nỗi đau của việc bị phản bội, sự trống rỗng đến đáng sợ ấy. Và khi nghe Ruth nhắc đến cụm từ ấy, “nỗi đau từ việc thiếu vắng tình thương”, nó bỗng choán lấy toàn bộ tâm trí tôi, đại diện cho cả quá khứ, hiện tại và tương lai của tôi. Chuyện này không chỉ là về Kathy, mà còn về cha tôi, về tuổi thơ bị bỏ rơi, nỗi đau trước tất cả mọi thứ mà tôi chưa từng có trong đời. Từ trong thâm tâm, tôi vẫn tin là tôi sẽ không bao giờ có được những thứ đó. Và Ruth nói đấy là lý do vì sao tôi chọn Kathy. Còn cách nào tốt hơn để chứng minh rằng cha tôi đã đúng - rằng tôi là kẻ vô dụng và không ai có thể yêu thương - bằng

việc theo đuổi một người sẽ không bao giờ yêu tôi?

Tôi vui mặt vào hai lòng bàn tay. “Vậy nên chuyện này là tất yếu? Có phải bà muốn nói như vậy không? Rằng tôi đã tự dựng nên cái bẫy này cho mình? Rằng chuyện này thật vô vọng?”

“Không hề vô vọng. Cậu không còn là đứa trẻ mong chờ sự thương hại từ cha cậu nữa. Cậu đã là một người trưởng thành và cậu có quyền lựa chọn. Cậu có thể coi đây như một lời khẳng định nữa rằng cậu thực sự vô dụng hoặc cậu cũng có thể dứt bỏ quá khứ. Đừng tự mình lặp đi lặp lại chuyện đó.”

“Bằng cách nào? Bà nghĩ tôi nên bỏ cô ấy sao?”

“Tôi cho rằng đó là một tình huống khó khăn!”

“Nhưng bà nghĩ rằng tôi nên làm như vậy, đúng không?”

“Cậu đã rất cố gắng, đã làm việc rất chăm chỉ, không thể cứ thế mà trở lại với cuộc đời đầy dối trá, cự tuyệt và lạm dụng cảm xúc được. Cậu xứng đáng được đối xử tốt hơn, tốt hơn nhiều lần...”

“Cứ nói đi, Ruth. Bà nghĩ rằng tôi cần rời bỏ Kathy sao?”

Ruth nhìn vào mắt tôi thật lâu, không chớp mắt.

“Tôi nghĩ cậu *phải* bỏ cô ấy!” Bà nói. “Và tôi không nói điều này với tư cách là cựu bác sĩ tâm lý của cậu, mà là một người bạn. Tôi không nghĩ cậu nên quay lại, kể cả khi cậu muốn như vậy. Chuyện có thể tiếp diễn một thời gian, nhưng chỉ vài tháng nữa thôi, một vấn đề khác sẽ xảy ra, và cậu sẽ lại quay lại với chiếc ghế này. Hãy thành thật với bản thân, Theo - về Kathy và về tình cảnh hiện tại - và mọi thứ được gây dựng nên từ những lời dối trá, lừa gạt sẽ không còn bám lấy cậu. Hãy nhớ rằng tình yêu mà không có sự

chân thành thì không bao giờ đáng được gọi là tình yêu.”

Tôi thở hắt một hơi thật dài, vẻ chán chường và mệt mỏi.

“Cảm ơn vì đã nói thật, Ruth. Điều đó rất có ý nghĩa với tôi.”

Ruth ôm tạm biệt tôi khi ra đến cửa. Bà chưa từng làm như vậy trước đây. Tôi cảm nhận được cơ thể mong manh của bà trong vòng tay tôi. Tôi hít vào mùi hoa thoang thoảng và mùi len của chiếc áo khoác, và một lần nữa tôi cảm thấy như đang khóc. Nhưng tôi đã không khóc, tôi không thể khóc được.

Tôi cứ thế bước đi mà không ngoảnh lại.

Tôi bắt xe buýt về nhà. Ngồi bên cửa sổ nhìn ra bên ngoài, tôi nghĩ về Kathy, về làn da trắng muốt của cô ấy, và đôi mắt xanh lá đẹp tuyệt trần. Tôi đắm mình trong nỗi khao khát đôi môi ngọt ngào và cơ thể mềm mại của cô ấy. Nhưng Ruth đã đúng, tình yêu mà không có sự chân thành thì không xứng đáng được gọi là tình yêu.

Tôi phải về nhà và đối mặt với Kathy.

Tôi phải rời bỏ cô ấy.

Chương 10

Khi tôi về đến nhà, Kathy đã ở đó. Cô ấy đang ngồi trên ghế sofa và nhắn tin.

“Anh đã đi đâu vậy?” Cô ấy hỏi tôi mà không hề nhìn lên.

“Đi dạo thôi. Buổi tập của em thế nào?”

“Cũng ổn. Nhưng em rất mệt!”

Tôi nhìn cô ấy nhắn tin và tự hỏi cô ấy đang nhắn cho ai. Tôi biết giờ là lúc tôi cần nói: *Anh biết em đang ngoại tình. Anh muốn ly hôn!* Tôi chực mở miệng để nói, nhưng không thể thốt nên lời. Trước khi tôi kịp lên tiếng, Kathy đã nhanh tay hơn. Cô ấy ngừng nhắn tin và đặt điện thoại xuống.

“Theo, chúng ta cần nói chuyện!”

“Về điều gì?”

“Anh không có chuyện gì cần phải nói với em sao?”

Giọng Kathy có phần nghiêm khắc. Tôi tránh nhìn cô ấy, những sợ Kathy đọc được suy nghĩ của tôi qua ánh mắt. Tôi cảm thấy xấu hổ và lấm lét như thể tôi mới là người đang che giấu một bí mật tội lỗi.

Và trong mắt cô ấy thì tôi đúng là như vậy. Kathy với tay ra đằng sau ghế sofa và cầm thứ gì đó lên. Ngay lập tức, tôi cảm thấy chán nản. Cô ấy đang cầm chiếc lọ nhỏ đựng cần sa. Tôi đã quên giấu nó đi sau khi bị đứt tay.

“Đây là cái gì?” Cô ấy hỏi và giơ cái lọ lên.

“Là cần sa...”

“Em biết, nhưng tại sao nó lại ở đây?”

“Anh đã mua, anh muốn...”

“Muốn cái gì? Muốn phê cần ư? Anh nghiêm túc đấy chứ?”

Tôi nhún vai và lảng tránh ánh mắt của cô ấy, hết như một đứa trẻ vừa mắc lỗi.

“Cái quái gì vậy chứ? Lạy Chúa...” Kathy lắc đầu đầy phần nộ.
“Nhiều khi em chẳng thể hiểu nổi anh nữa!”

Nghe đến đó, tôi chợt muốn đánh cô ấy, nhào lên người cô ấy và giáng những nắm đấm vào cô ấy. Tôi... muốn đập phá căn phòng, ném đồ đạc vào tường. Tôi muốn khóc, và gào thét, rồi vùi mình trong vòng tay cô ấy.

Nhưng tôi không làm như vậy.

“Ta đi ngủ thôi nào!” Tôi nói rồi đi ra khỏi phòng.

Chúng tôi lặng lẽ lên giường. Tôi nằm cạnh cô ấy trong bóng tối, thức trắng hàng giờ, cảm nhận hơi ấm từ cơ thể cô ấy và quan sát cô ấy trong khi cô ấy say ngủ.

Tại sao em lại không chọn anh? Từ tận đáy lòng, tôi những muốn thốt lên như vậy. Sao em không tâm sự với anh? Anh là bạn thân nhất của em cơ mà. Chỉ cần em nói một lời thôi, chúng ta sẽ có thể cùng nhau vượt qua chuyện này. Nhưng tại sao em lại không nói? Anh đã ở đây, ở ngay đây cơ mà?

Tôi muốn vươn tay ra và kéo cô ấy lại gần. Tôi muốn ôm lấy cô ấy. Nhưng tôi không thể. Kathy đã rời xa tôi - người phụ nữ tôi yêu đã biến mất vĩnh viễn. Người ở trước mặt tôi lúc này hoàn toàn là

một người xa lạ.

Một cơn ghen dâng lên trong cổ họng tôi. Rồi cuối cùng, nước mắt trào ra, lăn dài xuống hai bên má.

Tôi lặng lẽ khóc trong bóng tối.

Buổi sáng hôm sau, chúng tôi vẫn thức dậy và sinh hoạt như bình thường. Kathy đi tắm trong khi tôi pha cà phê. Tôi đưa cho cô ấy một cốc cà phê khi cô ấy vào trong bếp.

“Đêm qua anh cứ kêu gì lạ lắm.” Cô ấy nói. “Anh đã nói mơ khi ngủ đấy!”

“Anh đã nói gì?”

“Em không biết nữa. Chẳng có câu nào có nghĩa cả. Có thể bởi vì anh đã say thuốc quá rồi.” Cô ấy liếc nhìn tôi vẻ trách móc, rồi quay sang xem đồng hồ. “Em phải đi đây, không thì muộn mất!”

Kathy uống hết cốc cà phê rồi đặt nó vào bồn rửa chén. Cô ấy hôn nhẹ lên má tôi trước khi đi, khiến tôi chợt thấy nao núng.

Sau khi Kathy ra khỏi nhà, tôi cũng đi tắm. Tôi xoay núm điều chỉnh nhiệt độ nước cho tới mức gần như bóng râm. Nước nóng tấp vào mặt tôi, cuốn trôi những giọt nước mắt trong khi tôi nức nở như một đứa trẻ. Sau khi lau khô người, tôi thoáng liếc nhìn mình trong gương. Tôi bị sốc khi thấy hình ảnh một gã nhợt nhạt, gầy gò, dường như đã già thêm ba mươi tuổi chỉ sau một đêm. Trông tôi tàn tạ, già nua, không còn chút hơi ấm nào của tuổi trẻ.

Ngay khi ấy, tôi đã quyết định.

Rồi bỏ Kathy sẽ giống như bị mất đi một phần thân thể, và đơn giản là tôi chưa hề chuẩn bị để giằng xé bản thân đến như vậy. Dù

Ruth có nói gì chẳng nữa, vẫn có khả năng bà ấy đã nói sai. Kathy không phải cha của tôi, tôi cũng sẽ không lặp lại quá khứ. Tôi có thể thay đổi tương lai. Kathy và tôi đã sống với nhau rất hạnh phúc trước đây, và chúng tôi có thể tìm lại thứ cảm xúc ấy. Một ngày nào đó, cô ấy sẽ thú nhận tất cả mọi chuyện, và tôi sẽ tha thứ cho cô ấy. Chúng tôi sẽ vượt qua giai đoạn này cùng nhau.

Tôi không thể để mất Kathy. Thay vào đó, tôi quyết định sẽ không nói gì hết, sẽ vờ như chưa từng đọc những email kia. Và bằng cách nào đó, tôi sẽ quên chúng đi, chôn vùi chúng sâu trong tâm trí. Tôi không còn lựa chọn nào khác ngoài việc tiếp tục sống như chưa từng có chuyện gì xảy ra. Tôi không muốn chấp nhận sự thực này, tôi sẽ không gục ngã và đánh mất bản thân.

Suy cho cùng, tôi không chỉ phải chịu trách nhiệm cho riêng bản thân mình. Những bệnh nhân mà tôi đang điều trị thì sao? Rõ ràng họ đang phụ thuộc hoàn toàn vào tôi.

Tôi không thể khiến họ thất vọng.

Chương 11

“Tôi đang cần tìm Elif. Anh biết tôi có thể tìm thấy cô ấy ở đâu chứ?” Tôi hỏi.

Yuri nhìn tôi vẻ tò mò. “Anh muốn tìm cô ta có việc gì sao?”

“Chỉ để chào hỏi thôi. Tôi muốn gặp gỡ tất cả các bệnh nhân, để họ biết tôi là ai và rằng tôi đang ở đây.”

Yuri tỏ vẻ nghi ngờ. “Được thôi, nhưng nếu cô ta không thân thiện với anh lắm thì cũng đừng để bụng nhé!” Nói rồi, Yuri liếc nhìn lên chiếc đồng hồ treo tường. “Đã được hơn nửa tiếng rồi, có lẽ cô ta vừa ra khỏi lớp trị liệu nghệ thuật. Khả năng cao là cô ta đang ở phòng giải trí.”

“Cảm ơn nhé!”

Khu giải trí là một căn phòng lớn hình tròn, kê đầy ghế bành đã cũ nát và những chiếc bàn thấp. Có một kệ sách chất đầy những cuốn sách cũ nát chẳng ai muốn đụng tới. Đồ đạc trong phòng có mùi trà thiu và khói thuốc bao phủ lên đồng đồ gỗ. Một vài bệnh nhân đang chơi cờ trong góc phòng. Elif đang đứng một mình cạnh bàn bi-a. Tôi tiến lại gần và nở nụ cười.

“Chào Elif.”

Cô ta nhìn lên với ánh mắt sợ sệt và đầy ngờ vực. “Sao vậy?”

“Đừng lo lắng, không có chuyện gì cả. Tôi chỉ muốn nói chuyện một chút thôi.”

“Anh không phải là bác sĩ của tôi. Tôi đã có bác sĩ rồi!”

“Đúng, tôi không phải bác sĩ, tôi là nhà trị liệu tâm lý!”

Elif lăm bằm vẻ khinh miệt. “Tôi cũng có một người như vậy rồi!”

Tôi mỉm cười và bỗng cảm thấy nhẹ nhõm vì cô ta là bệnh nhân của Indra chứ không phải của tôi. Khi lại gần, tôi nhận thấy Elif thậm chí còn đáng sợ hơn nữa. Không chỉ vì cô ta cao lớn, mà còn vì gương mặt cô ta hằn sâu dấu vết của những cơn thịnh nộ - đôi mắt đen giập dũ, rõ ràng là khiến cho người nhìn phải e sợ. Người Elif bốc mùi mồ hôi và mùi từ chiếc tẩu cô ta hút thường xuyên đến độ các đầu ngón tay đen cả lại, móng tay và hàm răng cũng ngả màu vàng khè.

“Nếu có thể, tôi chỉ muốn hỏi cô một vài điều... về Alicia.” Tôi cất lời.

Elif nhăn mặt rồi đập cây cơ xuống bàn. Cô ta bắt đầu xếp bóng cho lượt chơi mới. Sau đấy, cô ta dừng tay, đứng đó bất động, vẻ mặt lơ đãng.

“Elif?”

Không có tiếng trả lời. Nhìn mặt cô ta, tôi biết rõ có điều không ổn. “Cô đang nghe thấy những giọng nói sao, Elif?”

Elif nhìn tôi với ánh mắt nghi ngờ rồi nhún vai.

“Họ đang nói gì vậy?”

“Họ nói anh không đáng tin cậy. Tôi phải dè chừng anh.”

“Tôi hiểu rồi. Họ nói cũng đúng nhỉ? Cô không biết gì về tôi, nên rất khó để tin tưởng tôi. Ít nhất là chưa phải lúc này. Nhưng có lẽ dần dần điều đó sẽ thay đổi.”

Elif vẫn tiếp tục nhìn tôi ngờ vực.

Tôi hất đầu về phía bàn bi-a. "Ta làm một hiệp nhé?"

"Không."

"Tại sao vậy?"

Cô ta nhún vai. "Cây gậy còn lại gãy rồi, họ vẫn chưa thay gậy mới."

"Nhưng tôi có thể dùng chung gậy đánh bóng với cô mà, phải không?"

Cây cơ đang nằm trên bàn, nhưng khi tôi vừa định cầm lên thì cô ta đã giật lấy nó. "Đó là gậy của tao. Đi mà tìm gậy khác đi!"

Tôi lùi lại, nhưng không hề nao núng trước vẻ hung dữ của cô ta. Elif chọc một lượt bóng khá mạnh tay. Tôi đứng quan sát cô ta một lúc rồi thử lại lần nữa.

"Không biết liệu cô có thể cho tôi hay chuyện gì đã xảy ra khi họ đưa Alicia vào The Grove lần đầu tiên không? Cô còn nhớ chuyện đó chứ?"

Elif lắc đầu. Tôi tiếp tục nói. "Tôi đọc thấy trong bệnh án của Alicia rằng hai người đã ẩu đả ở căng-tin. Cô là người bị tấn công phải không?"

"Ồ! đúng, ả đã tìm cách giết tao, đúng không nào? ả định cắt cổ tao đấy."

"Theo ghi chú bàn giao thì một y tá đã thấy cô thì thầm điều gì đó với Alicia trước cuộc ẩu đả. Cô đã nói gì vậy..."

"Không!" Elif lắc đầu giận dữ. "Tao chẳng nói cái quái gì cả!"

"Tôi không có ý nói rằng cô khiêu khích Alicia. Tôi chỉ tò mò thôi. Cô đã nói gì vậy?"

“Tao hỏi nó một vài chuyện, vậy thì sao chứ?”

“Cô đã hỏi điều gì?”

“Tao hỏi liệu hắn có đáng bị như vậy không?”

“Hắn là ai?”

“Hắn ta, anh chàng của ả.” Elif cười, mặc dầu đó không hẳn là một nụ cười - mà giống như cô ta đang nhăn nhó hơn.

“Ý cô là... chồng của Alicia sao?” Tôi ngập ngừng vì không chắc tôi có hiểu đúng ý cô ta hay không. “Cô đã hỏi Alicia rằng liệu anh ta có đáng bị giết hay không à?”

Elif gật đầu và đánh thêm một lượt bóng nữa. “Và tao đã hỏi rằng trông hắn như thế nào khi ả bắn vỡ sọ hắn, não văng tung tóe...” Elif ré lên cười.

Tôi bỗng cảm thấy ghê tởm, cảm giác ấy có lẽ cũng gần giống như khi Alicia bị Elif khiêu khích. Elif khiến người khác cảm thấy thù ghét và ghê tởm cô ta - hậu quả từ cách đối xử của người mẹ từ khi cô ta còn nhỏ. Gây thù chuốc oán chính là căn bệnh của Elif. Vì vậy, một cách vô thức, cô ta luôn chọc giận người khác cho tới khi họ căm thù cô ta, và Elif hầu như lúc nào cũng thành công.

“Còn bây giờ thì sao?” Tôi tiếp tục hỏi. “Cô và Alicia, hai người đã hòa hợp hơn hay chưa?”

“Ồ, tốt rồi anh bạn ạ. Khá khăng khít đấy, thân nhau vô cùng.”

Elif lại ré lên cười. Tôi chưa kịp phản ứng gì thì điện thoại trong túi đã rung liên hồi. Tôi rút máy ra nhưng không nhận ra số điện thoại lạ trên màn hình.

“Tôi phải trả lời điện thoại. Cảm ơn cô, cô đã giúp tôi rất nhiều.”

Elif lẩm bẩm điều gì đó vô nghĩa, rồi quay lại với ván bi-a.

Tôi ra hành lang và trả lời điện thoại.

"Xin chào!" Tôi nói.

"Có phải anh là Theo Faber?"

"Đúng rồi. Ai vậy?"

"Tôi là Max Berenson, họ nhắn tôi gọi lại cho anh."

"Ồ, vâng. Chào anh. Cảm ơn vì đã gọi lại cho tôi. Liệu chúng ta có thể nói chuyện một chút về Alicia không?"

"Tại sao vậy? Có chuyện gì thế? Có gì bất ổn sao?"

"Không, không có gì bất ổn cả... Tôi đang điều trị cho cô ấy, và tôi cần hỏi anh một vài điều, bất cứ khi nào thuận tiện cho anh."

"Chúng ta có thể nói luôn qua điện thoại được không? Tôi rất bận."

"Tôi nghĩ chúng ta nói chuyện trực tiếp thì sẽ tốt hơn, nếu có thể."

Max Berenson thở dài, có tiếng lẩm bẩm như thể anh ta đang nói với ai đó khác bên ngoài. Rồi anh ta đáp lời: "Tối mai, bảy giờ, tại văn phòng của tôi nhé."

Tôi định hỏi anh ta địa chỉ, nhưng anh ta đã đập máy.

Chương 12

Nhân viên lễ tân của Max Berenson bị cảm lạnh. Cô ta rút khăn giấy ra xì mũi rồi ra hiệu cho tôi ngồi chờ.

“Anh ấy đang nói chuyện điện thoại, anh ấy sẽ ra đây sau vài phút nữa.”

Tôi gật đầu và ngồi chờ ở sảnh. Có vài cái ghế thẳng lưng cứng quèo, và một bàn cà phê với chồng tạp chí cũ trên đó. Tôi thầm nghĩ, sảnh chờ nào cũng đều như vậy; chẳng khác khi tôi đi gặp bác sĩ hay một cố vấn tổ chức lễ tang là mấy.

Cánh cửa ở đầu kia sảnh hé mở. Max Berenson xuất hiện và vẫy tay mời tôi vào, rồi lập tức mất hút trong văn phòng lần nữa. Tôi đứng dậy và vào phòng theo anh ta.

Tôi đã mừng tượng đến tình huống xấu nhất, sau khi nghe giọng nói cộc lốc của anh ta trên điện thoại. Nhưng trái lại, anh ta bắt đầu mở lời xin lỗi tôi.

“Xin lỗi anh vì đã đột ngột cúp máy hôm trước...” Anh ta nói. “Tuần vừa rồi tôi khá bận, và tôi cũng hơi mệt do thời tiết thay đổi. Anh cứ ngồi tự nhiên nhé.”

Tôi ngồi xuống chiếc ghế đối diện với anh ta qua bàn làm việc.

“Cảm ơn. Và tôi cũng rất biết ơn vì anh đã đồng ý gặp tôi.” Tôi nói.

“Ban đầu, tôi không chắc chắn về việc đó lắm. Tôi đã tưởng anh là một gã nhà báo nào đó cố moi thông tin về Alicia. Nhưng sau khi

gọi lại cho The Grove, tôi biết anh đang làm việc ở đấy thật.”

“Tôi hiểu. Anh đã gặp chuyện đó nhiều rồi phải không? Ý tôi là, chuyện các phóng viên muốn gặp anh ấy?”

“Gần đây thì không còn nữa, nhưng trước đây thì khá nhiều, nên tôi phải đề phòng...”

Anh ta định nói thêm điều gì đó, nhưng bị hắt hơi và phải với tay lấy hộp khăn giấy.

“Xin lỗi nhé, tôi bị cảm lạnh.”

Tôi quan sát anh ta kỹ hơn trong khi anh ta xì mũi. Khác với người em trai, Max Berenson không phải là một người đàn ông hấp dẫn. Max trông bệ vệ, bị hói, và gương mặt lỗ rỗ sọc vì mụn. Anh ta dùng nước hoa mùi nồng cổ điển, loại mà cha tôi vẫn thường dùng. Văn phòng của anh ta cũng mang vẻ truyền thống, mùi của nội thất bằng da, gỗ và mùi sách bám chặt lấy căn phòng. Nó hoàn toàn khác biệt so với thế giới của Gabriel - một thế giới tràn ngập sắc màu và nét đẹp hiện đại. Gabriel và Max rõ ràng không có điểm chung nào hết.

Trên bàn, có một bức ảnh Gabriel được đóng khung. Bức hình chụp trực diện - có lẽ do Max chụp chẳng? Gabriel đang ngồi trên hàng rào giữa cánh đồng quê, mái tóc bay bồng bềnh trong gió, một chiếc máy ảnh đeo trên cổ. Anh ta trông giống một diễn viên hơn là một nhiếp ảnh gia, hoặc là một diễn viên đang vào vai nhiếp ảnh gia.

Max thấy tôi đang nhìn tấm ảnh, nên gật đầu cười như thể đọc được suy nghĩ của tôi.

“Em trai tôi có mái tóc và ngoại hình thật tuyệt. Còn tôi thì có bộ

não...” Anh ta phá lên cười rồi tiếp tục. “Tôi nói đùa thôi. Thực ra thì tôi đã được nhận nuôi. Chúng tôi không cùng chung huyết thống!”

“Ồ, tôi không hề biết điều đó. Cả hai người đều được nhận nuôi sao?”

“Không, chỉ có mình tôi thôi. Cha mẹ tôi tưởng rằng họ không thể sinh con. Nhưng không lâu sau khi tôi được nhận nuôi, họ sinh được một đứa con. Chuyện đó cũng khá bình thường, vì họ đã được giải tỏa áp lực...”

“Anh và Gabriel có thân thiết với nhau không?”

“Thân thiết hơn so với nhiều cặp anh chị em khác. Dù cậu ấy mới là trung tâm của sự chú ý, còn tôi thì khá lu mờ...”

“Tại sao lại như vậy?”

“À, khó mà không như vậy được. Gabriel rất đặc biệt, ngay từ khi còn là một đứa trẻ!”

Max có thói quen vân vê chiếc nhẫn cưới. Anh ta xoay tròn nó trên ngón tay trong khi nói chuyện.

“Gabriel thường cầm máy ảnh đi khắp nơi và chụp ảnh. Cha tôi nghĩ cậu ấy bị khủng. Nhưng hóa ra, em trai tôi lại là một thiên tài. Anh có biết những tác phẩm của nó không?”

Tôi mỉm cười một cách xã giao. Tôi không muốn lún sâu vào cuộc thảo luận về thành tích của một nhiếp ảnh gia như Gabriel. Thay vào đó, tôi lái câu chuyện về phía Alicia.

“Chắc là anh cũng biết nhiều về cô ấy?”

“Alicia à? Việc ấy hiển nhiên lắm sao?”

Max đột ngột thay đổi khi tôi nhắc đến tên Alicia. Vẻ nồng hậu

của anh ta bỗng biến mất, giọng nói trở nên lạnh lùng.

“Tôi không biết liệu tôi có thể giúp được anh hay không... Tôi không đại diện cho Alicia trước tòa. Tôi có thể giới thiệu anh với một đồng nghiệp, Patrick Doherty, nếu anh muốn biết chi tiết hơn về phiên tòa đó.”

“Đó không phải là điều mà tôi đang tìm kiếm!”

“Không phải ư?” Anh ta nhìn tôi vẻ tò mò. “Là một nhà trị liệu tâm lý, việc đến gặp luật sư của bệnh nhân không phải là việc rất bình thường sao?”

“Không, nếu bệnh nhân vẫn có thể tự bày tỏ bản thân.”

Max có vẻ nghiến ngậm kỹ những gì tôi nói. “Tôi hiểu rồi. Như tôi đã nói, tôi không chắc có thể giúp được gì cho anh, vậy nên...”

“Tôi chỉ có một vài câu hỏi thôi!”

“Vậy tốt rồi, anh hỏi đi.”

“Tôi nhớ đã từng đọc được một bài báo nào đó về việc anh đã gặp Gabriel và Alicia vào buổi tối hôm xảy ra án mạng?”

“Đúng vậy, chúng tôi đã ăn tối cùng nhau.”

“Lúc đó trông họ thế nào?”

Max trở nên uể oải. Có vẻ anh ta đã bị hỏi câu này cả trăm lần nên có thể trả lời như một cái máy mà không cần suy nghĩ.

“Bình thường, hoàn toàn bình thường.”

“Còn Alicia?”

“Cũng bình thường!” Anh ta nhún vai. “Có vẻ bồn chồn hơn mọi khi một chút, nhưng...”

“Nhưng sao?”

“Không sao cả!”

Tôi cảm nhận được vẫn còn điều gì đó mà anh ta muốn nói. Tôi tiếp tục chờ đợi. Một lúc sau, Max nói tiếp.

“Tôi không biết anh hiểu rõ đến đâu về mối quan hệ giữa hai người đó.”

“Tôi chỉ biết qua những gì đọc được trên báo thôi!”

“Và anh đã đọc được những gì?”

“Rằng họ rất hạnh phúc.”

“Hạnh phúc sao?” Max mỉm cười lạnh lùng. “Ồ, cũng phải. Gabriel đã làm tất cả những gì có thể để khiến cô ta hạnh phúc.”

“Tôi biết.”

Nhưng thật ra thì không, tôi không biết anh ta đang hướng tới điều gì. Hẳn là trông tôi khi ấy khá bối rối, nên anh ta nhún vai rồi tiếp lời.

“Tôi không định giải thích gì thêm. Nếu anh đi tìm mấy câu chuyện phiếm, anh có thể tới gặp Jean-Felix thay vì tôi...”

“Jean-Felix ư?”

“Jean-Felix Martin, đại diện phòng tranh của Alicia. Họ đã quen biết nhau nhiều năm, rất thân thiết. Thật lòng mà nói, tôi không ưa anh ta cho lắm...”

“Tôi không có hứng thú với những câu chuyện phiếm.” Tôi đáp lời, dù trong đầu vẫn thầm ghi nhớ cái tên Jean-Felix để tìm gặp anh ta ngay khi có thể. “Tôi quan tâm đến ý kiến cá nhân của anh hơn. Tôi có thể hỏi thẳng anh một câu được không?”

“Tôi tưởng anh vừa làm điều đó rồi.”

“Anh có ưa Alicia không?”

Max không biểu hiện cảm xúc gì trong khi trả lời.

“Có chứ, dĩ nhiên rồi.”

Nhưng tôi không tin anh ta.

“Tôi cảm giác anh đang phải đóng hai vai khác nhau. Một vai luật sư, người phải nói năng cẩn trọng và kín đáo, và điều ấy cũng khá dễ hiểu. Nhưng mặt khác, anh cũng là anh trai của nạn nhân. Và tôi thì cần nói chuyện với người anh trai đó.”

Cuộc nói chuyện chợt ngưng lại. Liệu Max có định yêu cầu tôi ra về không? Anh ta có vẻ định nói gì đó nhưng lại đổi ý. Rồi anh ta bất ngờ đứng dậy và bước lại gần cửa sổ. Một luồng hơi lạnh ủa vào. Max hít một hơi thật sâu, như thể căn phòng này vừa khiến anh ta ngộp thở. Cuối cùng, anh ta cất tiếng rất khẽ.

“Sự thật là... tôi căm ghét cô ta... ghê tởm cô ta...”

Tôi không nói gì mà chỉ chờ cho anh ta tiếp tục. Max nhìn ra ngoài cửa sổ, chậm rãi nói.

“Gabriel không chỉ là em trai tôi, mà còn là người bạn thân thiết nhất. Nó là người đàn ông tốt nhất mà tôi từng gặp. Vô cùng tốt bụng. Tất cả tài năng, sự tử tế và niềm say mê cuộc sống của nó đều đã bị cuốn phăng, chỉ vì con đàn bà đó. Nó không chỉ hủy hoại cuộc đời Gabriel, mà còn cả cuộc đời của tôi. Tạ ơn Chúa vì cha mẹ tôi đã không còn sống tới bây giờ để phải chứng kiến cảnh này.” Anh ta nghẹn giọng vì xúc động.

Thật không khó để nhận ra nỗi đau của Max, tôi cũng cảm thấy thương thay cho anh ta. “Hẳn là anh đã gặp rất nhiều khó khăn khi

phải thu xếp người bào chữa cho Alicia..." Tôi nói.

Max đóng cửa sổ và trở lại bàn làm việc. Anh ta đã lấy lại được tự chủ, và quay lại với vai diễn luật sư: trung lập, cân bằng và vô cảm. Anh ta nhún vai.

"Gabriel sẽ muốn tôi làm như vậy. Nó luôn muốn những điều tốt nhất cho Alicia. Nó phát cuồng vì cô ta, còn cô ta thì bị điên."

"Anh nghĩ cô ta điên ư?"

"Anh nói xem nào, anh là bác sĩ tâm lý của cô ta mà?"

"Anh nghĩ sao về chuyện đó?"

"Tôi chỉ biết qua những gì tôi nhìn thấy..."

"Anh đã thấy chuyện gì?"

"Tâm trạng hay thay đổi. Những cơn cuồng nộ. Những năm đắm đuối bạo lực. Cô ta đập phá đồ đạc và tất cả mọi thứ. Gabriel nói cô ta đã từng dọa giết nó vài lần. Lẽ ra tôi nên quan tâm hơn đến điều nó nói và làm gì đó sau khi cô ta tìm cách tự sát, lẽ ra tôi nên can thiệp - vì rõ ràng là cô ta cần được chữa trị. Nhưng tôi đã không làm gì cả. Gabriel quyết tâm bảo vệ cô ta, còn tôi thì để mặc nó, như một thằng ngốc."

Anh ta thở dài rồi nhìn đồng hồ, như muốn ra dấu rằng tôi cần kết thúc cuộc nói chuyện này. Nhưng tôi chỉ nhìn anh ta chăm chăm.

"Alicia tìm cách tự sát sao? Ý anh là gì? Chuyện đó xảy ra khi nào, sau vụ án mạng sao?"

Max lắc đầu. "Không, nó xảy ra một vài năm trước đó. Anh không biết gì sao? Tôi cứ nghĩ anh biết chuyện chứ?"

“Việc đó xảy ra khi nào?”

“Sau khi cha cô ta mất, cô ta đã uống thuốc ngủ. Tôi không nhớ rõ, nhưng cô ta đã rất suy sụp.”

Tôi định hỏi anh ta nhiều hơn, nhưng có người mở cửa. Cô nhân viên lễ tân đi vào và nói bằng giọng nghèn nghẹt. “Anh yêu, chúng ta phải đi thôi, không thì muộn mất.”

“Đúng vậy! Anh ra ngay đây!” Max trả lời.

Cánh cửa đóng lại. Max đứng dậy, nhìn tôi vẻ cáo lỗi. “Chúng tôi chuẩn bị đi xem kịch!” Nói rồi anh ta bật cười, có lẽ vì trông tôi có vẻ bối rối. “Tanya và tôi đã kết hôn từ năm ngoái.”

“Ồ, tôi hiểu rồi.”

“Cái chết của Gabriel đã đưa chúng tôi lại gần nhau hơn. Tôi sẽ không thể vượt qua nỗi nếu không có cô ấy.”

Điện thoại của Max đổ chuông, khiến anh ta bị sao lãng. Tôi gật đầu ý bảo anh ta cứ tự nhiên nghe điện thoại. “Cảm ơn anh, anh đã giúp tôi rất nhiều.”

Nói rồi, tôi nhẹ nhàng rời khỏi văn phòng. Ra tới quầy lễ tân, tôi có dịp để ý Tanya kỹ hơn. Cô ta có mái tóc vàng, xinh đẹp và nhỏ người. Khi cô ta xì mũi, tôi nhìn thấy viên kim cương to tướng trên ngón tay đeo nhẫn cưới của cô ta.

Cô ta bất chợt đứng dậy và đi về phía tôi, lông mày nhíu lại. Cô ta nói rất nhanh và khế. “Nếu anh muốn biết về Alicia, hãy nói chuyện với em họ của cô ta là Paul, người này biết rõ về cô ta hơn bất kỳ ai.”

“Tôi đã cố gắng liên lạc với dì của Alicia, bà Lydia Rose, nhưng

bà ấy không cởi mở cho lắm.” Tôi trả lời.

“Hãy quên Lydia đi. Anh nên tới Cambridge và tìm gặp Paul. Hãy hỏi cậu ta về Alicia và cái đêm sau vụ án mạng, và...”

Cánh cửa văn phòng mở ra. Tanya lập tức im lặng. Max bước ra ngoài và Tanya vội vã đi về phía anh ta, nở một nụ cười thật tươi.

“Sẵn sàng chưa, anh yêu?” Cô ta hỏi.

Tanya vẫn đang mỉm cười, nhưng giọng cô ta có vẻ lo lắng. Cô ta sợ Max, tôi nghĩ vậy, dù tôi không biết vì sao.

Chương 13

Nhật ký của Alicia Berenson

Ngày 22 tháng 7

Mình ghét việc có một khẩu súng trong nhà.

Đêm qua, bọn mình lại cãi nhau vì vấn đề này. Ít nhất thì mình đã nghĩ là như thế, nhưng giờ mình không chắc nữa.

Gabriel đổ lỗi cho mình. Có lẽ đúng là như vậy thật. Mình ghét phải thấy anh buồn, đôi mắt anh đầy trách móc. Mình ghét phải làm anh tổn thương, nhưng không hiểu sao, đôi khi mình lại muốn làm anh đau.

Anh nói là mình đã về nhà trong tâm trạng tồi tệ. Rồi mình đi lên gác và bắt đầu la hét với anh. Có lẽ mình đã làm như vậy thật. Do mình buồn bực. Nói chung mình cũng chẳng rõ chuyện gì đã xảy ra nữa. Mình vừa trở về sau khi đi dạo ngoài trăng cỏ. Mình không nhớ nhiều về chuyến đi dạo, vì còn mãi mộng tưởng, suy nghĩ về công việc, về bức tranh Chúa Jesus. Mình đã đi ngang qua một ngôi nhà trên đường về. Có hai cậu bé đang nghịch ống nước. Chúng chỉ cỡ bảy, tám tuổi hoặc nhỏ hơn. Đứa lớn hơn đang phun nước vào người đứa nhỏ. Những tia nước lấp lánh như cầu vồng dưới ánh mặt trời. Một cầu vồng đẹp hoàn hảo. Đứa nhỏ dang tay, cười khoái chí.

Mình bước qua và nhận ra má đã ướt đẫm nước mắt.

Lúc ấy mình gạt ý nghĩ đó đi, nhưng giờ ngẫm lại, mọi thứ dường như thật rõ ràng. Mình không muốn thừa nhận sự thật rằng mình đang bỏ lỡ một phần rất lớn trong đời. Mình phủ nhận việc muốn có con, mình vờ như không có hứng thú với chúng, rằng tất cả những gì mình quan tâm là nghệ thuật. Điều đó không đúng, chỉ là một cái cớ thôi, vì sự thật là mình sợ có con. Mình nghĩ mình không đáng tin để được giao cho trọng trách chăm sóc một đứa bé.

Nhất là khi dòng máu của mẹ đang chảy trong huyết quản của mình.

Đó là những điều vẫn quẩn quanh trong tâm trí mình khi về đến nhà, dù hữu ý hay vô thức. Gabriel đã đúng, mình đã ở trong tình trạng thật tồi tệ.

Nhưng cơn giận sẽ không bùng nổ nếu mình không thấy anh lau khẩu súng. Việc anh có khẩu súng đã đủ khiến mình khó chịu rồi, nhưng mình còn bức hơn nữa khi biết anh sẽ không vứt nó đi, dù mình có van nài anh bao nhiêu lần chẳng nữa. Anh cứ nhắc đi nhắc lại rằng đó là một trong những khẩu súng trường cũ của cha anh ở trang trại, và rằng cha đã tặng nó cho anh khi anh mười sáu tuổi, và nó có giá trị về mặt tinh thần... Mình không tin điều đó. Mình nghĩ có một lý do khác khiến anh giữ nó. Mình đã nói như vậy. Và Gabriel trả lời rằng không có gì sai trái khi anh muốn được an toàn, muốn bảo vệ ngôi nhà và vợ của mình. Nhỡ có ai đó đột nhập thì sao?

“Thì chúng ta sẽ gọi cảnh sát!” Mình phản bác. “Ta không thể bắn chết người!”

Mình cao giọng, nhưng anh còn lớn tiếng hơn, rồi chẳng mấy chốc, tụi mình đã hét lên với nhau. Có lẽ mình đã hơi nóng giận, nhưng mình chỉ đang phản ứng lại với Gabriel - với một phần tính cách hung hăng mà anh ít khi thể hiện ra, và nó khiến mình sợ hãi. Trong những khoảnh khắc ngắn ngủi ấy, mình cảm giác như đang sống cùng một người xa lạ. Điều ấy thật kinh khủng.

Tụi mình đã không nói gì với nhau suốt buổi tối hôm ấy và đi ngủ trong im lặng.

Sáng nay, tụi mình làm tình và làm lành với nhau. Có lẽ hai đứa luôn giải quyết vấn đề trên giường. Bằng cách nào đó, mọi chuyện trở nên dễ dàng hơn khi cả hai đều trần truồng và ngái ngủ bên dưới lớp chăn, thì thầm lời xin lỗi với nhau. Mọi sự chống cự và lý lẽ ngu ngốc đều tan biến khi cả hai nằm dưới sàn nhà cùng đồng quần áo.

"Có lẽ chúng ta nên đặt ra quy tắc là chỉ cãi nhau khi ở trên giường." Anh nói và hôn mình. "Anh yêu em. Anh sẽ vứt bỏ khẩu súng, anh hứa đấy."

"Không." Mình nói. "Điều ấy không còn quan trọng nữa. Em thấy không sao đâu, thật đấy."

Gabriel hôn mình lần nữa và kéo mình lại gần. Mình ôm chặt lấy anh, cơ thể trần trụi áp vào anh. Mình nhắm mắt và cảm nhận sự bình yên.

Ngày 23 tháng 7

Mình viết những điều này khi đang ngồi trong quán Caffè dell'Artista. Những ngày gần đây, hầu như ngày nào mình cũng tới đó. Mình thấy cần phải ra khỏi nhà. Khi được ở gần những người khác, ngay cả khi chỉ là cô bồi bàn tẻ nhạt, mình cũng vẫn cảm thấy được kết nối với thế giới xung quanh. Bằng không, mình sợ rằng mình sẽ tan biến. Như thể không còn tồn tại nữa.

Đôi khi mình cũng ước gì mình có thể biến mất - giống như tối nay, khi Gabriel mời anh trai qua ăn tối. Anh vừa nói với mình sáng nay.

"Lâu lắm rồi chúng ta không gặp Max." Anh nói. "Từ bữa mừng tân gia của Joel ấy. Anh sẽ nướng thịt nhé!" Rồi Gabriel nhìn mình vẻ kỳ lạ. "Em không thấy phiền chứ?"

"Sao em lại thấy phiền được nhỉ?"

Gabriel cười. "Em nói dối tẻ lắm, em biết không? Chỉ cần nhìn là biết em đang nghĩ gì rồi!"

"Vậy mặt em nói lên điều gì?"

"Rằng em không thích Max. Em chưa từng ưa anh ấy."

"Không đúng." Mình có thể cảm thấy mặt mình đỏ bừng lên, nên chỉ nhún vai và nhìn đi chỗ khác. "Tất nhiên là em có ưa anh Max. Em sẽ rất vui khi gặp anh ấy... Vậy... khi nào thì anh ngồi làm mẫu cho em vẽ tiếp? Em cần phải hoàn thành bức tranh."

Gabriel mỉm cười. "Cuối tuần này thì sao? Còn một điều nữa - đừng để Max thấy nó nhé. Anh không muốn anh ấy thấy anh trong vị trí của Chúa Jesus. Anh ấy sẽ không để cho anh yên đâu."

"Max sẽ không thấy nó đâu." Mình nói. "Nó còn chưa hoàn thành

mà.”

Ngay cả khi bức tranh đã hoàn thiện rồi, Max cũng sẽ không bao giờ được chào đón trong xưởng vẽ của mình. Mình nghĩ vậy nhưng không nói ra.

Mình sợ phải về nhà lúc này. Mình muốn ở lại trong quán cà phê có máy lạnh và tránh mặt cho đến khi Max ra về. Nhưng cô bồi bàn bắt đầu tỏ vẻ sốt ruột và khua thìa khua chén, liên tục nhìn đồng hồ. Mình sẽ sớm bị đuổi về thôi. Vậy nghĩa là mình chỉ còn nước đi lang thang trên phố suốt đêm như một kẻ điên. Mình chẳng còn cách nào khác ngoài việc về nhà, đối diện với hiện thực, đối mặt với Max.

Ngày 24 tháng 7

Mình trở lại quán cà phê. Ai đó đã ngồi vào chiếc bàn quen thuộc của mình, nên cô bồi bàn nhìn mình đầy cảm thông. Ít nhất, mình nghĩ đó là cách cô ta bày tỏ mối liên hệ với mình, nhưng cũng có thể mình đã đoán sai. Mình ngồi vào một chiếc bàn khác, hướng mặt vào trong quán, sát cạnh điều hòa. Vị trí này hơi thiếu sáng, lạnh và tối, rất phù hợp với tâm trạng của mình.

Đêm qua thật kinh khủng, còn tệ hơn những gì mình tưởng tượng.

Mình đã không nhận ra Max khi anh ta đến. Mình chưa từng thấy anh ta không mặc vest trước đây. Trông anh ta thật ngớ ngẩn khi mặc bộ đồ cộc. Anh ta đắm đuối mồ hôi sau khi đi bộ tới từ nhà ga.

Cái đầu hói của anh ta đỏ lên và sáng bóng. Những mảng mồ hôi sẫm màu dưới cánh tay áo. Ban đầu, anh ta lảng tránh ánh mắt của mình. Hay là mình đã lảng tránh anh ta nhỉ?

Max trầm trồ về ngôi nhà, nói rằng nó trông thật khác biệt kể từ lần gần nhất chúng mình mời anh ta đến, và rằng anh ta bắt đầu nghĩ sẽ không bao giờ được mời đến nữa. Gabriel không ngừng xin lỗi, giải thích rằng chúng mình đã rất bận rộn với triển lãm sắp tới và việc chụp ảnh, nên hầu như không có thời gian gặp gỡ ai. Gabriel vẫn mỉm cười, nhưng mình biết anh cảm thấy khó chịu trước câu nói đó của Max.

Mình kiểm soát tình hình khá tốt lúc đầu. Mình đã chờ đợi thời cơ thích hợp, và nó đã đến khi Max và Gabriel ra vườn để nướng thịt. Mình quanh quẩn trong bếp, viện cớ làm món salad. Mình biết Max sẽ kiểm soát để vào tìm mình. Và mình đã đúng. Chỉ sau khoảng năm phút, mình đã nghe thấy tiếng bước chân nặng nề của anh ta. Bước chân của anh ta không giống như của Gabriel. Gabriel rất lặng lẽ, như một con mèo, mình còn chẳng bao giờ nghe thấy tiếng anh di chuyển trong nhà.

“Alicia!” Max cất giọng.

Mình nhận ra hai tay mình đang run lên khi thái cà chua. Mình đặt con dao xuống, quay lại đối mặt với anh ta.

Max giơ chai bia rỗng lên và mỉm cười. Anh ta vẫn tránh nhìn thẳng vào mình. “Anh muốn một chai bia khác.” Anh ta nói.

Mình chỉ gạt đầu và không nói gì cả. Anh ta mở tủ lạnh, lấy ra một chai bia rồi đảo dác nhìn quanh tìm dụng cụ mở nắp chai. Mình chỉ lên bàn bếp.

Anh ta cười một cách ngớ ngẩn với mình trong khi mở bia, như thể định nói điều gì đó, nhưng mình đã đi trước một bước.

“Tôi sẽ kể với Gabriel về những gì đã xảy ra. Tôi nghĩ anh nên biết điều đó.”

Max ngừng cười và lần đầu tiên nhìn thẳng vào mình bằng cặp mắt lơ đãng.

“Về chuyện gì cơ?”

“Tôi sẽ nói với Gabriel về những gì đã xảy ra tại nhà của Joel.”

“Anh không biết em đang nói cái gì hết.”

“Anh không biết ư?”

“Anh không nhớ gì cả. Anh e là lúc đó anh đã say mềm rồi.”

“Nhảm nhí!”

“Đúng vậy đấy.”

“Anh không nhớ là đã hôn tôi sao? Không nhớ là đã vô lấy tôi hay sao?”

“Alicia, đừng làm vậy!”

“Đừng làm cái gì chứ? Đừng để chuyện bé xé ra to à? Anh đã quấy rối tôi!”

Cơn tức giận bắt đầu trào lên. Mình cố gắng kiềm chế để không hét vào mặt anh ta. Mình liếc nhìn ra ngoài cửa sổ. Gabriel đang ở cuối vườn, đứng bên bếp nướng. Khói và hơi nóng che mắt mình, làm biến dạng hình ảnh của anh.

“Anh ấy rất tôn trọng anh.” Mình nói tiếp. “Anh là anh trai của anh ấy. Thử hỏi nếu tôi nói ra, anh ấy sẽ tổn thương đến thế nào?”

“Vậy thì đừng làm vậy, đừng nói cho nó biết.”

“Gabriel cần biết sự thật. Anh ấy cần biết anh trai mình thực sự là người như thế nào. Anh...”

Mình chưa kịp nói hết câu, Max đã tóm lấy tay mình và kéo mình về phía anh ta. Mình mất thăng bằng và ngã vào người anh ta. Anh ta giơ nắm đấm lên, và mình tưởng anh ta định đánh mình. “Anh yêu em.” Anh ta nhắc đi nhắc lại liên hồi. “Anh yêu em, anh yêu em, anh yêu em.”

Mình chưa kịp phản ứng gì thì anh ta đã bắt đầu hôn mình. Mình cố đẩy anh ta ra nhưng không đủ sức. Đôi môi thô bạo của anh ta đè nghiền lên môi mình, cái lưỡi sục sạo trong miệng mình. Khi ấy, theo bản năng, mình đã cắn thật mạnh vào lưỡi anh ta.

Max rú lên và đẩy mình ra. Khi anh ta nhìn lên, miệng anh ta đầy máu.

“Con điếm!” Giọng anh ta lạc đi, máu đã nhuộm đỏ cả răng. Anh ta trừng mắt nhìn mình như một con thú hoang bị thương.

Mình không thể tin Max lại là anh trai của Gabriel. Anh ta chẳng có chút phẩm chất tốt đẹp nào như Gabriel, không đàng hoàng, không tốt bụng như anh ấy. Max khiến mình thấy ghê tởm - và mình đã nói như vậy.

“Alicia, đừng nói bất cứ điều gì với Gabriel!” Max đe dọa. “Tôi nói thật đấy. Tôi cảnh cáo cô!”

Mình không nói thêm một lời nào nữa. Vị máu tanh của anh ta vẫn còn trên đầu lưỡi mình, nên mình lập tức mở vòi nước và súc miệng cho đến khi hết thì thôi. Rồi mình đi ra vườn.

Suốt bữa tối, thỉnh thoảng mình lại cảm thấy Max đang nhìn

mình chăm chăm. Khi mình ngược mắt lên nhìn lại, anh ta lập tức quay đi. Mình chẳng ăn nổi thứ gì. Chỉ nghĩ đến việc ăn thôi đã muốn ói. Vị máu tanh vẫn còn trong miệng.

Mình không biết phải làm gì nữa. Mình không muốn nói dối Gabriel hay giữ bí mật với anh. Nhưng nếu mình kể với Gabriel, anh sẽ không bao giờ nói chuyện với Max nữa. Anh sẽ suy sụp khi biết đã đặt niềm tin sai chỗ. Anh tin tưởng Max, thần tượng Max, dù thật ra anh không nên làm như vậy:

Mình không tin rằng Max yêu mình. Tất cả chỉ là do anh ta ghét Gabriel. Anh ta ghen tị với Gabriel và muốn cướp lấy tất cả mọi thứ thuộc về anh, trong đó có mình. Nhưng giờ mình đã đứng lên chống lại anh ta, mình nghĩ anh ta sẽ không quấy rối mình thêm một lần nào nữa. Ít nhất, mình hy vọng là như vậy. Hoặc ít nhất trong thời gian sắp tới.

Vì vậy, trước mắt, mình sẽ giữ im lặng.

Tất nhiên Gabriel hiểu mình quá rõ. hoặc mình thực sự là một diễn viên tồi. Đêm qua, trước khi đi ngủ, anh đã nói rằng mình cư xử rất lạ khi Max ở đây.

“Em chỉ bị mệt thôi.”

“Không, không phải do mệt đâu. Em tỏ ra rất xa cách. Lẽ ra em nên nhiệt tình hơn một chút, đã lâu rồi chúng mình mới gặp anh ấy. Anh không hiểu sao em cứ có hiềm khích với Max.”

“Em không có hiềm khích gì cả. Chuyện này không liên quan đến Max. Em chỉ đang bị phân tâm, em mãi suy nghĩ về công việc. Em đã chậm tiến độ cho buổi triển lãm, đó là tất cả những gì trong đầu em lúc này.” Mình cố tỏ ra thuyết phục nhất có thể.

Gabriel nhìn mình đầy ngỡ vực, nhưng rồi tạm bỏ qua chuyện này. Nếu gặp lại Max, mình sẽ phải giải thích với Gabriel lần nữa, nhưng mình có linh cảm rằng chuyện ấy sẽ không sớm xảy ra.

Mình cảm thấy tốt hơn khi viết ra được điều này. Mình thấy an toàn hơn khi có thể viết nó ra trên giấy. Điều này có nghĩa là mình có bằng chứng.

Nếu có ngày mình cần tới nó.

Ngày 26 tháng 7

Hôm nay là sinh nhật mình. Mình đã ba mươi ba tuổi.

Cảm giác thật lạ lẫm - chưa bao giờ mình hình dung bản thân ở độ tuổi này. Vậy là mình đã sống lâu hơn mẹ - đó là một cảm giác thật chên vênh. Mẹ chỉ sống tới năm ba mươi hai tuổi. Mình đã hơn tuổi mẹ, và sẽ còn tiếp tục sống. Mình sẽ ngày càng già đi, còn mẹ thì không.

Sáng nay, Gabriel đã có những cử chỉ thật ngọt ngào. Anh hôn để đánh thức mình dậy và tặng ba mươi ba bông hồng đỏ. Chúng thật là đẹp. Một cái gai đâm vào ngón tay anh, giọt máu hồng nhỏ xuống như giọt nước mắt. Thật hoàn hảo.

Sau đó, anh đưa mình ra trảng cỏ để ăn điểm tâm ngoài trời. Mặt trời chưa lên quá cao, nên cái nóng không quá gay gắt. Có cơn gió từ dưới hồ thổi lên, không khí ngập tràn mùi cỏ mới cắt. Chúng mình nằm dưới bóng một cây liễu cạnh hồ, trên tấm thảm màu xanh dương mua ở Mexico. Những tán liễu tạo thành bức màn che

phía trên đầu hai đứa, ánh mặt trời lười nhác xuyên qua từng kẽ lá. Bọn mình đã uống champagne, ăn cà chua bi với cá hồi hun khói và bánh mì. Đầu đó, sâu trong tiềm thức, mình mơ hồ nhận ra một cảm giác quen thuộc; thứ cảm giác đeo bám rằng chuyện này đã từng xảy ra ở đâu đó mà mình không nhớ nổi. Có lẽ đó chỉ đơn giản là một hồi ức về thời thơ ấu, về những câu chuyện cổ tích, những cái cây có phép mà thực ra là cánh cổng thần kỳ dẫn sang một thế giới khác. Có lẽ đó là cái gì đấy bình thường hơn. Rồi bỗng chốc, ký ức ủa về trong mình:

Khi ấy mình còn rất nhỏ, đang ngồi dưới gốc liễu trong khu vườn nhà mình ở Cambridge. Mình đã trốn dưới đó nhiều giờ liền. Mình không hẳn là một đứa trẻ hạnh phúc, nhưng mỗi khi ngồi dưới gốc cây liễu, mình luôn có cảm giác thỏa mãn, giống như khi đang nằm đây cùng với Gabriel. Quá khứ ấy như đang tồn tại song song với hiện tại, trong một khoảnh khắc hoàn hảo. Mình chỉ muốn nó kéo dài mãi mãi. Gabriel đã ngủ thiếp đi, còn mình thì ngồi vẽ anh, cố gắng bắt lấy ánh mặt trời chiếu xuống gương mặt anh lốm đốm. Lần này mình đã thành công hơn khi vẽ mắt anh, có lẽ vì anh đang nhắm nghiền mắt, nhưng ít nhất thì khuôn hình cũng đã đúng. Trông anh như một đứa trẻ đang cuộn tròn người lại ngủ và thở thật đều, vụn bánh vẫn còn vương quanh mép.

Sau buổi picnic, bọn mình về nhà và lên giường cùng nhau. Gabriel ôm mình trong tay và nói với mình một điều đáng kinh ngạc: "Alicia em yêu, hãy nghe này. Có điều này anh cứ nghĩ mãi và muốn nói với em..."

Cách anh nói khiến mình lập tức cảm thấy lo lắng. Mình đã

chuẩn bị tinh thần cho điều tồi tệ nhất có thể. “Anh nói đi.”

“Anh muốn chúng mình có con.”

Phải mất một lúc lâu mình mới có thể thốt nên lời vì quá sửng sốt. “Nhưng... Nhưng anh đã từng nói rằng anh không muốn có con?”

“Hãy quên điều đó đi em. Anh đã nghĩ lại rồi. Anh muốn ta có con với nhau. Vậy em nghĩ sao?”

Gabriel nhìn mình đầy hy vọng, mong đợi câu trả lời từ mình. Mình cảm thấy những giọt lệ dâng đầy hai khóe mắt.

“Vâng, em muốn chứ.” Mình nói. “Em muốn có con, tất nhiên rồi...”

Tụi mình ôm lấy nhau và cười trong nước mắt.

Giờ thì anh đã say trong giấc ngủ. Mình phải lén ra ngoài để viết lại tất cả những điều này. Mình muốn ghi nhớ ngày hôm nay mãi mãi, từng phút từng giây trong ngày.

Mình đã thật hạnh phúc và tràn trề hy vọng...

Chương 14

Tôi cứ nghĩ mãi về những gì Max Berenson đã nói, về việc Alicia từng tìm cách tự tử sau cái chết của cha cô. Chẳng ai nhắc gì về điều ấy trong bệnh án của cô, và tôi băn khoăn không hiểu vì sao.

Ngày hôm sau, tôi gọi lại cho Max, ngay khi anh ta chuẩn bị rời văn phòng.

“Tôi chỉ muốn hỏi anh thêm vài câu, nếu anh không phiền.”

“Tôi ra đến cửa mất rồi.”

“Sẽ không mất nhiều thời gian đâu.”

Max thở dài, hạ thấp điện thoại xuống để nói điều gì đó với Tanya mà tôi không nghe rõ.

“Năm phút thôi nhé.” Anh ta đáp. “Tôi chỉ có thể tiếp anh chừng ấy thôi.”

“Cảm ơn, tôi rất biết ơn vì điều đó. Anh đã nhắc đến việc Alicia tìm cách tự tử. Không biết bệnh viện nào đã chăm sóc cho cô ấy sau đó nhỉ?”

“Cô ta không được đưa vào bệnh viện.”

“Không ư?”

“Không. Cô ta được điều trị tại nhà. Em trai tôi đã chăm sóc cô ta.”

“Nhưng... chắc là cô ấy vẫn gặp bác sĩ chứ? Cô ấy đã uống thuốc quá liều phải không?”

“Phải, và tất nhiên Gabriel đã mời bác sĩ về nhà. Và anh ta, vị bác sĩ ấy, đã đồng ý giữ kín chuyện này.”

“Bác sĩ đó là ai? Anh có nhớ tên anh ta không?”

Max im lặng một chốc để suy nghĩ.

“Tôi xin lỗi, tôi không nói với anh được... vì tôi không nhớ.”

“Anh ta có phải là bác sĩ gia đình của họ không?”

“Không, chắc chắn là không. Em trai tôi và tôi có chung một bác sĩ gia đình. Tôi nhớ là Gabriel dặn tôi đừng kể cho anh ta việc này.”

“Và anh chắc là không nhớ ra được cái tên nào ư?”

“Tôi xin lỗi. Anh không còn câu hỏi nào chứ? Tôi phải đi rồi.”

“Còn một điều nữa... Tôi tò mò về các điều khoản trong di chúc của Gabriel.”

Max khẽ lấy hơi, rồi giọng anh ta chợt đánh lại. “Di chúc của cậu ấy sao? Tôi không hiểu việc đó thì liên quan gì...”

“Alicia có phải là người thừa kế chính không?”

“Tôi phải nói rằng đó là một câu hỏi khá kỳ cục.”

“Ồ, tôi chỉ đang tìm hiểu xem...”

“Tìm hiểu cái gì?” Max ngắt lời khi tôi còn chưa nói xong, giọng anh ta khá khó chịu. “Tôi là người thừa hưởng chính. Alicia đã được thừa kế một khoản tiền lớn sau cái chết của cha cô ấy, nên Gabriel nghĩ cô ấy đã có thừa tiền rồi. Vậy nên cậu ấy để lại phần lớn tài sản của mình cho tôi. Dĩ nhiên cậu ấy đâu có ngờ số tài sản ấy lại có giá đến thế sau khi cậu ấy qua đời. Anh muốn hỏi gì nữa không?”

“Vậy còn di chúc của Alicia? Khi cô ấy qua đời, ai sẽ thừa hưởng

tài sản của cô ấy?”

“Điều đó...” Max gằn giọng. “Năm ngoài những gì tôi có thể chia sẻ với anh. Và tôi thực lòng hy vọng đây sẽ là cuộc trao đổi cuối cùng giữa hai ta.”

Anh ta tắt máy. Nhưng điều gì đó trong giọng nói của Max Berenson khiến tôi có cảm tưởng đây sẽ không phải là điều cuối cùng tôi nghe được từ anh ta.

Và tôi đã không phải chờ đợi quá lâu.

Ngày hôm sau, sau bữa trưa, Diomedes gọi tôi vào văn phòng của ông. Ông ngược lên khi tôi bước vào nhưng không mỉm cười.

“Anh có vấn đề gì vậy?”

“Tôi ư?”

“Đừng giả nai. Anh biết ai đã gọi cho tôi sáng nay không? Max Berenson. Anh ta nói anh đã liên hệ với anh ta hai lần, và hỏi nhiều câu hỏi riêng tư.”

“Tôi hỏi xin anh ta thông tin về Alicia. Anh ta có vẻ không phiền chuyện đó.”

“Giờ thì có rồi đấy. Anh ta nói đã bị anh quấy rối.”

“Ồ, thôi nào...”

“Đừng có mà chọc giận một tay luật sư, không thì chúng ta sẽ gặp phiền toái đấy. Mọi việc anh làm đều phải tuân theo quy định của viện, và nằm dưới sự giám sát của tôi. Anh hiểu chứ?”

Tôi cảm thấy tức giận nhưng vẫn gặt đầu, rồi nhìn chăm chăm xuống sàn như một cậu chàng thiếu niên đang vùng vằng giận dỗi.

Diomedes vỗ nhẹ vào vai tôi như một người cha.

“Theo, để tôi cho anh ít lời khuyên nhé. Anh đang đi sai hướng đấy. Anh đang đặt câu hỏi, đi tìm các manh mối, như thể đang điều tra phá án vậy.” Ông phá lên cười và lắc đầu. “Anh sẽ không tìm ra được theo cách ấy đâu.”

“Tìm ra cái gì cơ?”

“Sự thật! Hãy nhớ, Bion đã nói: “Gạt bỏ ký ức, gạt bỏ mong muốn.” Không có lịch trình nào hết. Là một nhà trị liệu, mục tiêu duy nhất của anh là hiện hữu ở đó và tiếp nhận cảm xúc của bản thân trong lúc ngồi cùng cô ấy. Đó là tất cả những gì anh cần làm. Mọi chuyện còn lại sẽ tự diễn biến một cách tự nhiên.”

“Tôi biết.” Tôi đáp lời. “Ông nói đúng.”

“Đúng quá chứ còn gì nữa. Và đừng để tôi phải nghe thêm chuyện anh đến thăm họ hàng thân thuộc của Alicia lần nữa đấy, hiểu không?”

“Tôi hứa.”

Chương 15

Ngay buổi chiều hôm ấy, tôi tới Cambridge để tìm gặp em họ của Alicia, Paul Rose.

Khi tàu chuẩn bị vào ga, khung cảnh xung quanh dần trở nên thoáng đãng hơn khi tôi nhìn thấy thứ ánh sáng xanh nhạt lạnh lẽo từ bầu trời phía trên các cánh đồng. Tôi thấy nhẹ nhõm khi ra khỏi London - bầu trời trở nên bớt nặng nề, ngọt ngào, và tôi có thể thở dễ dàng hơn.

Tôi theo đoàn sinh viên và khách du lịch rời khỏi tàu, tìm phương hướng trên bản đồ của điện thoại. Các con phố ở đây khá vắng, tôi nghe được tiếng bước chân của mình vang lên trên vỉa hè. Con đường bị chặn đứng đột ngột bởi một bãi đất hoang phía trước dẫn ra phía dòng sông, nơi cỏ mọc rậm rạp trên nền đất bùn.

Một ngôi nhà đứng đơn độc bên bờ sông, ngang ngạnh và bảo thủ, như một viên gạch lớn cắm thẳng xuống bãi bùn. Trông nó giống một con quái vật xấu xí thời Victoria. Những bức tường phủ đầy dây thường xuân, cây cối trong vườn mọc rậm rạp và chủ yếu là cỏ. Tôi có cảm giác thiên nhiên đang lấn dần vào phần đất của ngôi nhà, đòi lại vùng lãnh thổ trước đây thuộc về nó. Đây là nơi Alicia đã được sinh ra và ở trong suốt mười tám năm đầu đời.

Phía sau những bức tường này, tính cách của cô đã được hình thành: gốc rễ cho cuộc đời trưởng thành, mọi nguyên nhân và lựa chọn dựa vào đó, đều được chôn giấu tại đây. Đôi lúc ta sẽ thấy khó

hiểu khi những câu trả lời cho thực tại lại ẩn sâu trong quá khứ. Một phép loại suy nhỏ có lẽ sẽ giúp bạn hiểu được phần nào: một nhà trị liệu tâm lý hàng đầu trong mảng lạm dụng tình dục từng nói với tôi rằng, trong suốt ba mươi năm nghiên cứu sâu rộng các trường hợp ấu dâm, bà chưa từng gặp một người nào không bị lạm dụng khi còn bé. Điều này không có nghĩa là mọi trẻ em từng bị bạo hành sẽ trở thành một kẻ bạo hành khi lớn lên; nhưng một người chưa từng bị bạo hành không thể nào trở thành một kẻ bạo hành. Không ai có ác tâm từ khi sinh ra. Như Winnicott nói, "Một đứa bé không bao giờ ghét mẹ của mình, nếu như cô ấy không ghét đứa bé trước." Khi còn là trẻ sơ sinh, chúng ta giống như những miếng bọt biển thơ ngây, những tờ giấy trắng, chỉ cần được thỏa mãn những nhu cầu cơ bản nhất - ăn uống, bài tiết, yêu thương và được yêu thương. Nhưng tùy thuộc vào hoàn cảnh ta sinh ra và ngôi nhà thuở thơ ấu, những chuyện bất hạnh có thể xảy đến. Một đứa bé bị bạo hành, tổn thương sẽ chẳng bao giờ có thể trả thù trong thực tế, vì nó bất lực và yếu đuối, nhưng nó có thể - và nhất định sẽ - nuôi nấng những mộng tưởng trả thù trong trí não. CƠN GIẬN, giống như nỗi sợ, về bản chất là có tính phản ứng. Một chuyện đáng buồn nào đó đã xảy đến với Alicia, có lẽ từ khi cô còn rất nhỏ, và châm ngòi cho sự thôi thúc giết người ập đến nhiều năm sau đó. Nhưng dù bị kích động tới đâu, không phải ai trên thế giới này cũng dám cầm khẩu súng lên và bắn thẳng vào mặt Gabriel cho đến khi ổ đạn rỗng không - và thật ra, phần lớn người ta sẽ không dám làm vậy. Việc Alicia dám làm như vậy đã hé lộ những rối loạn trong thế giới nội tâm của cô, vậy nên tôi nhất thiết phải biết được cuộc sống của cô trong căn nhà này đã diễn ra như thế nào, để hiểu chuyện gì đã tạo

nên con người cô lúc này - một kẻ dám giết người.

Tôi bước sâu hơn vào khu vườn cỏ mọc cao quá đầu gối và điểm xuyết các loài hoa dại, rồi đi dọc theo một bên tường nhà. Phía sau nhà có một cây liễu rất to - một sinh vật tuyệt đẹp, kỳ ảo, với những cành dài sà xuống sát mặt đất. Tôi hình dung ra Alicia chạy chơi vòng quanh nó khi còn nhỏ, trong thế giới bí mật diệu kỳ bên dưới những tán cây, và tôi mỉm cười.

Nhưng đột nhiên, tôi cảm thấy bất an. Như thể có ai đó đang nhìn tôi.

Tôi ngược lên nhìn ngôi nhà. Một gương mặt hiện ra sau khung cửa sổ tầng hai, xấu xí và già nua, ép chặt vào lớp kính - bà ta nhìn tôi chăm chăm, khiến tôi bỗng cảm thấy như có luồng gió lạnh bí hiểm thổi qua.

Khi tôi nghe thấy tiếng bước chân phía sau lưng mình, mọi việc đã quá muộn. Có tiếng đập thật mạnh - sau đó là cơn đau điếng người sau gáy.

Rồi mọi thứ xung quanh tối sầm.

Chương 16

Tôi tỉnh dậy trên nền đất cứng và lạnh ngắt. Cơn đau là điều đầu tiên tôi cảm nhận được. Đầu tôi đau như thể hộp sọ đã bị nứt toác ra. Tôi đưa tay lên và chạm nhẹ vào gáy.

“Anh không chảy máu đâu!” Một giọng nói vang lên. “Nhưng anh sẽ bị bầm tím khá nặng vào ngày mai, chưa kể là đầu sẽ đau như búa bổ.”

Tôi ngước lên và trông thấy Paul Rose lần đầu tiên. Anh ta đang đứng phía trên đầu tôi, tay cầm một cây gậy bóng chày. Paul chạc tuổi tôi, nhưng có phần cao lớn và vạm vỡ hơn. Anh ta có gương mặt như trẻ con, mớ tóc đỏ bù xù, giống màu tóc của Alicia, người nồng nặc mùi whisky.

Tôi gắng gượng ngồi dậy nhưng bất lực.

“Tốt hơn anh nên ở yên đó, để hồi phục dần dần.”

“Tôi nghĩ mình đã bị chấn thương.”

“Có thể lắm.”

“Sao anh lại làm như vậy với tôi chứ?”

“Vậy anh mong chờ điều gì? Tôi đã nghĩ anh là một tên trộm.”

“Không đâu...”

“Dĩ nhiên là giờ tôi đã biết điều đó. Tôi đã lục tìm ví của anh. Anh là một nhà trị liệu tâm lý.”

Anh ta thò tay vào túi quần sau và rút chiếc ví của tôi ra. Anh ta

ném nó về phía tôi. Cái ví đập vào ngực tôi. Tôi đưa tay với lấy nó.

Anh ta tiếp tục nói. "Tôi đã thấy thẻ căn cước của anh. Anh làm việc ở bệnh viện đó sao, The Grove ấy?"

Tôi gật đầu, khiến đầu tôi lại nhói lên.

"Đúng vậy."

"Vậy anh biết tôi là ai, đúng không?"

"Em họ của Alicia?"

"Paul Rose!" Anh ta chìa tay về phía tôi. "Nào, để tôi giúp anh ngồi dậy."

Anh ta kéo tôi đứng dậy một cách dễ dàng. Paul rất khỏe. Còn tôi thì thậm chí chẳng thể tự đứng vững được.

"Suýt nữa thì anh giết chết tôi rồi." Tôi lẩm bẩm.

Paul nhún vai. "Biết đâu anh mang theo súng, anh đã xâm nhập trái phép mà. Anh mong đợi gì chứ? Vì sao anh lại đến đây?"

"Tôi đến để gặp anh. Và tôi ước gì mình đã không làm như vậy." Vừa nói, tôi vừa nhăn nhó vì đau.

"Lại đây ngồi xuống một lúc đi."

Vì đau quá nên tôi chẳng biết làm gì khác ngoài việc để anh ta dìu đi. Đầu tôi nhói lên theo từng bước chân. Chúng tôi bước vào nhà qua lối cửa sau.

Bên trong, ngôi nhà trông cũng xiêu vẹo và thảm hại y như bên ngoài. Giấy dán tường bẽp màu cam có hoa văn lỗi thời giống như bốn mươi năm về trước. Những mảnh giấy dán đã bong ra khỏi tường, quăn lại và đen kịt như bị bắt lửa. Xác côn trùng treo lơ lửng trên mạng nhện ở các góc trần nhà. Bụi đóng một lớp dày trên nền

nhà, trông như một tấm thảm. Mùi nước tiểu của mèo từ dưới sàn bốc lên làm tôi muốn ói. Tôi đếm thấy có ít nhất năm con mèo đang quanh quẩn trong bếp, ngủ trên ghế và trên các mặt bàn. Trên sàn nhà, những hộp thức ăn mèo đã bốc mùi đổ tràn cả ra ngoài mấy chiếc túi nilon đựng rác.

“Anh ngồi xuống đi. Để tôi đi pha trà!” Anh ta nói.

Paul dựng cây gậy đánh bóng chày vào góc tường, cạnh cửa ra vào. Tôi để mắt kỹ tới nó vì không có cảm giác an toàn khi ở gần Paul.

Paul đưa cho tôi một cốc trà đã mè. “Anh uống đi.”

“Anh có thuốc giảm đau không?”

“Tôi có thuốc aspirin ở đâu đó quanh đây, để tôi đi tìm xem... Đây!” Nói rồi, anh ta giơ một chai rượu Whisky lên. “Thứ này sẽ giúp anh đỡ đau.”

Paul đổ một ít rượu Whisky vào trong cốc. Tôi nhấp một hớp trà pha rượu. Vị rượu mạnh, ngọt và cay cay. Trong lúc Paul vừa uống trà, vừa nhìn tôi chăm chăm, tôi không biết phải nói gì. Ánh mắt của anh ta khiến tôi rùng mình vì nhớ lại cái nhìn xuyên thấu của Alicia.

“Chị ấy thế nào rồi?” Cuối cùng, Paul cũng lên tiếng trước, và anh ta tiếp tục nói trước khi tôi kịp trả lời. “Đã lâu lắm rồi tôi chưa được gặp chị ấy. Tôi khó lòng ra khỏi nhà được. Mẹ tôi không được khỏe, và tôi không muốn để bà ở nhà một mình.”

“Tôi hiểu. Lần cuối anh gặp Alicia là khi nào?”

“Cũng nhiều năm rồi. Đã lâu chúng tôi không liên lạc với nhau. Tôi đã tới dự lễ cưới của chị ấy, và gặp chị ấy một vài lần sau đó,

nhưng... tôi cho rằng Gabriel là người thích chiếm hữu. Ngay sau khi kết hôn, chị ấy không còn gọi điện cho tôi, cũng không đến thăm chúng tôi nữa. Thực lòng mà nói, mẹ tôi khá buồn về chuyện này.”

Tôi không nói gì cả. Tôi gần như chẳng thể nghĩ được gì khi đầu đau buốt như thế này. Tuy nhiên, tôi biết anh ta vẫn đang quan sát tôi.

“Vậy anh muốn gặp tôi vì việc gì?” Paul tiếp tục hỏi.

“Chỉ để hỏi anh một vài câu thôi, về Alicia, và tuổi thơ của cô ấy.”

Paul gạt đầu và rót thêm ít rượu Whisky vào cốc của anh ta. Anh ta có vẻ đã thấy thoải mái hơn. Rượu Whisky cũng bắt đầu ngấm vào tôi, khiến cơn đau dịu dần và tôi có thể suy nghĩ rành mạch hơn. Tôi tự nhủ phải thật tập trung, cố chớp lấy các thông tin cần thiết rồi nhanh chóng chuyển khỏi nơi này.

“Hai người đã lớn lên cùng nhau sao?”

Paul gạt đầu. “Mẹ tôi và tôi chuyển đến đây sau khi cha tôi qua đời. Khi ấy, tôi mới khoảng tám, chín tuổi. Ban đầu, chúng tôi chỉ định ở lại đây một thời gian ngắn. Nhưng sau đó, mẹ của Alicia bị chết trong một vụ tai nạn. Do vậy, mẹ tôi đã ở lại để chăm sóc Alicia và bác Vernon.”

“Cha của Alicia, ông Vernon Rose?”

“Đúng thế!”

“Và ông Vernon đã qua đời ở đây vài năm trước?”

“Đúng, một vài năm trước.” Anh ta khẽ cau mày. “Bác ấy đã tự tử, treo cổ trên gác mái. Tôi là người đã phát hiện ra bác ấy.”

“Chuyện ấy chắc hẳn thật kinh khủng!”

“Đúng vậy, chuyện đó thật khủng khiếp, nhất là với chị Alicia. Nói mới nhớ, lần cuối cùng tôi gặp chị ấy là trong lễ tang của bác Vernon. Trông chị ấy tàn tạ lắm.” Nói rồi, Paul đứng dậy. “Anh có muốn uống thêm một chút không?”

Tôi đã chực từ chối, nhưng anh ta tiếp tục rót thêm rượu vào cốc trong lúc kể chuyện. “Tôi không bao giờ tin được rằng chị ấy đã giết Gabriel. Chuyện đó thật vô lý hết sức.”

“Tại sao lại vô lý?”

“Chị ấy không phải là loại người như vậy, không thích bạo lực một chút nào.”

Nhưng bây giờ cô ấy lại khá bạo lực đấy, tôi nghĩ thầm như vậy song không nói gì cả. Paul nhấp thêm một ngụm rượu. “Chị ấy vẫn không nói gì sao?”

“Vâng, cô ấy chẳng hé răng nửa lời.”

“Chuyện ấy cũng thật vô lý! Anh biết không, tôi nghĩ chị ấy...”

Cuộc trò chuyện của chúng tôi đột nhiên bị cắt ngang bởi một tiếng đập mạnh xuống sàn nhà ở tầng trên. Có tiếng thì thào của một người phụ nữ mà tôi không nghe rõ được từ nào.

Paul vội vàng đứng lên. “Chờ tôi một chút nhé.” Nói rồi, anh ta ra khỏi bếp và đứng ở chân cầu thang gọi vọng lên. “Mẹ, mọi chuyện vẫn ổn chứ?”

Có tiếng lầm bầm đáp lại từ trên gác mà tôi không thể nghe rõ.

“Sao cơ? Vâng, được rồi, mẹ chờ con một lát.” Paul trả lời về miễn cưỡng rồi liếc nhìn tôi từ đầu kia hành lang. Anh ta khẽ nhăn

mặt và hất đầu về phía tôi.

“Mẹ tôi muốn anh lên trên đó.”

Chương 17

Tôi đã có thể đứng vững hơn nhưng vẫn thấy choáng váng. Tôi theo Paul bước lên những bậc cầu thang đầy bụi bặm.

Lydia Rose đã đợi sẵn ở đầu cầu thang. Tôi nhận ra gương mặt cáu kỉnh của bà ta từ phía sau cửa sổ ban nãy. Bà ta có mái tóc dài màu trắng, xõa ra trên vai như lớp mạng nhện. Bà ta cực kỳ to béo, cổ nhiều ngấn, bắp tay ụ thịt và đùi to như thân cây. Bà ta nặng nhọc vịn vào cây gậy chống, khiến nó bị oằn lại, và dường như có thể gãy làm đôi bất cứ lúc nào.

“Hắn là ai, là ai?”

Câu hỏi chói tai này là dành cho Paul, dù bà ta vẫn trừng trừng nhìn tôi, chẳng rời mắt khỏi tôi một giây nào. Một lần nữa, tôi cảm thấy cái nhìn đó giống hệt của Alicia.

Paul hạ giọng. “Mẹ đừng lo. Anh ấy là bác sĩ trị liệu của Alicia, đến từ bệnh viện. Anh ấy đến đây để nói chuyện với con.”

“Mày ư? Hắn nói chuyện với mày để làm gì chứ? Mày đã gây chuyện gì?”

“Anh ấy chỉ muốn tìm hiểu một chút về Alicia.”

“Hắn là nhà báo đấy, thằng ngu!” Bà ta gần như hét lên... “Bảo hắn biến khỏi đây đi!”

“Anh ấy không phải là nhà báo, con đã kiểm tra thẻ căn cước rồi. Nào, mẹ nghe con. Để con đưa mẹ về giường nhé.”

Bà Lydia càu nhàu nhưng vẫn nghe lời Paul, quay trở lại phòng

ngủ. Paul gật đầu ra hiệu cho tôi theo sau.

Bà ta ngồi phịch xuống giường. Chiếc đệm lún sâu xuống, cái giường run rẩy khi đón lấy sức nặng. Paul xếp lại đồng gối cho mẹ anh ta. Một con mèo già ngủ cạnh chân Lydia. Đó là con mèo xấu xí nhất mà tôi từng thấy, người nó chẳng chịt sọc, đôi chỗ, lông đã rụng hết, trơ cả da, một tai đã bị cắn đứt. Con mèo vừa ngủ vừa gầm gừ.

Tôi nhìn một lượt quanh căn phòng. Nó chất đầy những món đồ tạp nhạp: những chồng tạp chí và báo cũ đã ngả vàng, hàng đồng quần áo cũ. Ở trên tường có một bình oxy, một vỏ hộp bánh đựng đầy các loại thuốc trên chiếc bàn cạnh giường ngủ.

Suốt lúc ấy, Lydia vẫn theo dõi tôi bằng ánh mắt căm ghét. Vẻ điên loạn hiện rõ trong cái nhìn chăm chăm của bà ta.

“Hắn muốn gì?” Mắt bà ta chòng chọc quan sát tôi từ đầu đến chân, vẻ bồn chồn, kích động. “Hắn ta là ai?”

“Con vừa nói với mẹ rồi. Anh ấy muốn tìm hiểu về hoàn cảnh của Alicia để chữa trị cho chị ấy. Anh ấy là nhà trị liệu tâm lý của Alicia.”

Lydia dường như chẳng buồn bận tâm che đậy sự khinh bỉ đối với những nhà trị liệu tâm lý. Bà ta quay đầu, hắng giọng rồi khạc một bãi nước bọt xuống sàn ngay trước mặt tôi.

Paul rên rỉ. “Mẹ, làm ơn...”

“Mày im đi.” Lydia lườm tôi. “Alicia không xứng đáng được đưa vào bệnh viện.”

“Không ư?” Tôi đáp. “Vậy cô ấy nên ở đâu chứ?”

“Mày nghĩ có thể ở đâu được nữa ngoài nhà tù?” Lydia nhìn tôi khinh bỉ. “Mày muốn nghe kể về Alicia sao? Để tao nói cho mày nghe! Nó là một con khốn nạn, kể cả khi còn bé!”

Nghe giọng bà ta, đầu tôi cứ không ngừng nhói lên. Lydia vẫn tiếp tục nói, giọng đầy tức giận. “Anh trai tội nghiệp của tao - Vernon - đã không thể vượt qua cú sốc sau cái chết của Eva. Tao đã chăm sóc anh ấy, tao chăm sóc cho cả Alicia. Và nó thì có tỏ ra biết ơn chút nào không?”

Rõ ràng đó là một câu hỏi tu từ. Bà ta chẳng trông đợi câu trả lời nào hết.

“Mày có biết nó đã trả ơn tao như thế nào không? Sau tất cả lòng tốt tao đã dành cho nó? Mày có biết nó đã làm gì với tao không?”

“Mẹ, làm ơn...”

“Câm miệng, Paul!” Lydia quay sang nhìn tôi. Tôi hết sức bất ngờ trước sự phẫn nộ khủng khiếp trong giọng nói của bà ta. “Con khốn ấy đã vẽ tao. Nó đã vẽ tao mà không hề xin phép. Tao đã đến triển lãm của nó, và tao đã thấy bức vẽ treo ở đó. Hèn hạ, kinh tởm... một sự nhạo báng tục tĩu!”

Lydia run lên vì tức giận, và Paul có vẻ lo lắng. Anh ta liếc nhìn tôi vẻ khổ sở.

“Có lẽ tốt hơn hết là anh nên đi khỏi đây. Cơn giận sẽ ảnh hưởng không tốt đến mẹ tôi...”

Tôi gật đầu. Bà Lydia Rose rõ ràng là không được khỏe. Tôi cũng chỉ mong sớm thoát khỏi nơi này.

Tôi rời khỏi ngôi nhà và trở lại ga tàu với cái đầu sưng tấy và cơn đau buốt đến tận óc. Thật đúng là lãng phí thời gian! Tôi chẳng moi thêm được thông tin gì - ngoại trừ việc tại sao Alicia phải trốn khỏi ngôi nhà ấy ngay khi có thể. Nó làm tôi nhớ đến việc chính tôi đã bỏ đi khỏi nhà mình khi mới mười tám tuổi, để chạy trốn cha tôi. Và với Alicia, Lydia Rose là người mà cô cần chạy trốn khỏi.

Tôi nghĩ tới bức tranh mà Alicia đã vẽ Lydia, thứ mà bà ta gọi là "sự nhạo báng tục tĩu". Đã đến lúc ghé thăm phòng tranh của Alicia và tìm hiểu xem tại sao bức vẽ lại khiến bà dì của cô tức giận đến như vậy.

Khi rời khỏi Cambridge, những suy nghĩ cuối cùng của tôi là về Paul. Tôi cảm thấy đáng thương thay cho anh ta vì phải sống với người phụ nữ quái đản đó, trở thành nô lệ của bà ta. Đó là một cuộc đời cô đơn - tôi nghĩ anh ta cũng chẳng có nhiều bạn. Thậm chí còn không có bạn gái. Thật ra, tôi sẽ không lấy làm ngạc nhiên nếu anh ta vẫn còn là trai tân. Anh ta có vẻ gì đó vụng về, ngượng ngùng, dù cơ thể lực lưỡng, to cao.

Tôi lập tức cảm thấy căm ghét và phẫn nộ với Lydia, có lẽ vì bà ta gợi cho tôi nhớ đến cha mình. Có lẽ tôi cũng đã có kết cục như Paul nếu còn ở lại Surrey cùng cha mẹ, chịu đựng những cơn lên bổng xuống trầm của một kẻ điên.

Tôi thấy chán nản và suy sụp trên suốt chặng đường trở về London. Buồn bã, mệt mỏi, nước mắt chỉ trực trào ra. Tôi không biết mình đang cảm nhận thay nỗi buồn của Paul, hay niềm đau của chính tôi nữa.

Chương 18

Khi tôi về đến nhà, Kathy đã ra ngoài.

Tôi mở laptop của cô ấy và tìm cách truy cập vào hòm thư điện tử nhưng không thành. Cô ấy đã đăng xuất khỏi hòm thư.

Tôi sẽ phải chấp nhận sự thật rằng có lẽ cô ấy sẽ không bao giờ lặp lại sai lầm của mình nữa. Liệu tôi có nên tiếp tục kiểm tra hòm thư nhiều đến mức cảm thấy muốn ói, đầu hàng trước nỗi ám ảnh và tự khiến mình phát điên? Tôi thừa biết mình đã trở thành một thứ nhân vật điển hình - một gã chồng ghen tuông - và sự thật đầy mỉa mai rằng Kathy đang tập diễn vai nàng Desdemona trong vở *Othello* không tài nào rời khỏi tâm trí tôi được.

Lẽ ra tôi nên gửi lại những email ấy về hòm thư của tôi đêm đó, ngay sau khi đọc được chúng. Như vậy tôi sẽ có bằng chứng cụ thể. Tôi đã sai ở chỗ đó. Thậm chí tôi đã bắt đầu nghi ngờ những thứ tôi đã thấy khi ấy thực sự là gì. Trí nhớ của tôi liệu có đáng tin không? Suy cho cùng, đêm ấy tôi đã phê túy lúy - liệu tôi có hiểu nhầm những gì tôi đã đọc không? Tôi tự huyễn hoặc mình bằng những giả thuyết lạ lùng nhất hòng bào chữa cho Kathy. Có lẽ đó chỉ là một phần trong vở diễn - cô ấy muốn nhập tâm hơn nhằm chuẩn bị cho *Othello*. Cô ấy từng dành sáu tuần luyện giọng Anh Mỹ cho vở *Những đứa con trai của tôi*. Có lẽ chuyện tương tự đang diễn ra ở đây. Dù cho những email kia vẫn được ký tên Kathy thay vì Desdemona.

Ước gì tất cả chuyện này chỉ là sự tưởng tượng của tôi, để tôi có thể quên chúng đi, giống như cách ta quên một giấc mơ - tôi có thể tỉnh dậy và nó sẽ tự tan biến. Nhưng thay vào đó, tôi bị mắc kẹt trong cơn ác mộng không dứt của sự nghi ngờ và hoang tưởng, dù bề ngoài tôi không thay đổi là mấy. Chúng tôi vẫn đi dạo cùng nhau vào Chủ nhật, trông giống như bao cặp đôi khác đang thả bộ trong công viên. Có lẽ những khoảng lặng giữa hai chúng tôi đã dài hơn thường lệ, nhưng vẫn không gây khó chịu. Tuy thế, ẩn sâu dưới sự im lặng ấy, một cuộc hội thoại đơn phương gay gắt đang diễn ra trong tâm trí tôi. Tôi lặp đi lặp lại hàng triệu câu hỏi trong đầu. Tại sao cô ấy lại làm như vậy? Sao cô ấy dám làm như thế? Vì sao cô ấy lại nói yêu tôi, cưới tôi, làm tình cùng tôi, ngủ chung giường với tôi - rồi lại nói dối trắng trợn, hết lần này đến lần khác, năm này qua năm khác? Chuyện này đã diễn ra được bao lâu rồi? Cô ấy có yêu gã kia không? Cô ấy có định bỏ tôi mà theo gã không?

Tôi đã xem trộm điện thoại của cô ấy vài lần trong lúc cô ấy đi tắm, tìm kiếm các tin nhắn nhưng không thấy. Nếu nhận được các tin nhắn đáng ngờ thì cô ấy cũng xóa chúng đi rồi. Vì cô ấy đâu có ngờ ngêch, chỉ là đôi khi bất cẩn thôi.

Có lẽ tôi sẽ không bao giờ biết được sự thật. Tôi sẽ chẳng bao giờ tìm ra.

Mà theo một cách nào đó, tôi hy vọng là mình sẽ không tìm ra.

Kathy liếc nhìn tôi khi chúng tôi cùng ngồi trên ghế sofa sau khi đi dạo về.

“Anh ổn chứ?”

“Ý em là sao?”

“Em cũng không biết nữa, anh có vẻ ít nói.”

“Hôm nay à?”

“Không chỉ có hôm nay. Đạo gần đây ấy.”

Tôi tránh nhìn thẳng vào mắt cô ấy. “Chỉ là do công việc thôi. Anh bận suy nghĩ nhiều.”

Kathy gật đầu, rồi siết tay tôi ra chiều cảm thông. Cô ấy thật là một diễn viên tài năng. Suýt nữa thì tôi đã tin cô ấy thực lòng quan tâm đến tôi.

“Việc tập kịch của em thế nào rồi?” Tôi hỏi.

“Khá hơn rồi. Tony đã có vài sáng kiến tốt. Trong tuần sau chúng em sẽ làm việc đến khuya để thử nghiệm các ý tưởng ấy.”

“Phải rồi...”

Tôi đã không còn tin lời nào phát ra từ miệng cô ấy nữa. Tôi phân tích từng câu từng chữ, như cách tôi phân tích phản ứng của bệnh nhân. Tôi đi tìm những ẩn ý giữa các câu từ, những dấu vết không lời - những biến đổi tinh vi, sự trốn tránh, những kể hờ. Sự dối trá.

“Tony vẫn khỏe chứ?” Tôi hỏi.

“Vâng, khỏe.” Cô ấy nói và nhún vai, như thể muốn tỏ ra cô ấy chẳng quan tâm đến điều đó chút nào. Tôi không tin. Cô ấy ngưỡng mộ Tony như thần tượng, đó là Giám đốc Nghệ thuật của cô ấy, và lúc nào cũng nhắc tới anh ta - ít nhất là trước đây, còn dạo này, cô ấy đã bớt kể lể về anh ta hơn rồi. Họ hay nói chuyện với nhau về các vở kịch, việc diễn xuất và nhà hát - một thế giới nằm ngoài hiểu biết của tôi. Tôi được nghe rất nhiều về Tony, nhưng chỉ mới thoáng

thấy anh ta một lần, khi tôi đến gặp Kathy sau buổi tập. Tôi thấy khá lạ khi Kathy không giới thiệu chúng tôi với nhau. Anh ta đã có vợ, cũng là một diễn viên. Tôi có cảm giác Kathy không ưa cô ta cho lắm. Có lẽ vợ của Tony ghen với Kathy, như tôi ghen với Tony. Tôi từng đề xuất rằng bốn người chúng tôi có thể đi ăn tối cùng nhau, nhưng Kathy không hào hứng lắm với ý tưởng ấy. Đôi lúc tôi tự hỏi có phải cô ấy đang cố tình không để tôi và anh ta chạm mặt nhau hay không.

Tôi thấy Kathy mở laptop ra, quay lưng màn hình về phía tôi trong lúc gõ văn bản. Tôi nghe thấy tiếng những ngón tay nhip lên bàn phím. Cô ấy đang viết thư cho ai vậy? Tony chăng?

“Em đang làm gì thế?” Tôi vừa hỏi vừa ngáp dài.

“Gửi email cho em họ thôi... Con bé đang ở Sydney.”

“Vậ à? Cho anh gửi lời hỏi thăm nhé.”

“Nhất định rồi.”

Kathy gõ thêm một lúc, rồi ngừng tay và đặt laptop xuống. “Em đi tắm đây.”

Tôi gật đầu: “Ừ.”

Cô ấy nhìn tôi vẻ tò mò. “Vui lên đi nào, cưng. Anh chắc là mình vẫn ổn đấy chứ?”

Tôi mỉm cười và gật đầu, vậy là cô ấy đứng lên, ra khỏi phòng. Tôi chờ đến khi nghe thấy tiếng cửa phòng tắm đóng lại, rồi tiếng nước chảy ra từ vòi. Tôi nhích lại gần vị trí cô ấy ngồi ban nãy, và với tay cầm laptop lên. Tay tôi run run khi mở nó ra. Tôi mở lại trình duyệt và vào phần đăng nhập hòm thư.

Nhưng cô ấy đã đăng xuất.

Tôi quăng chiếc máy tính đi với vẻ chán chường. Sẽ có lúc chuyện này phải dừng lại, tôi nghĩ. Thói quen bệnh hoạn này. Hay chính tôi mới là kẻ đã hóa điên?

Khi tôi trèo lên giường và kéo chăn lên che người, Kathy bước vào phòng ngủ, bàn chải đánh răng vẫn ngậm trong mồm.

"Em quên chưa kể, Nicole sẽ quay về London tuần tới."

"Nicole?"

"Anh vẫn nhớ Nicole chứ? Ta đã đến bữa tiệc chia tay cô ấy năm ngoái."

"Ồ, phải rồi. Anh tưởng cô ấy đã chuyển đến New York?"

"Vâng, nhưng giờ cô ấy đã quay lại." Rồi cô ấy ngừng một giây. "Cô ấy muốn gặp em vào tối thứ Năm... sau buổi tập."

Tôi không biết điều gì đã đẩy lên mỗi nghi ngờ trong tôi. Có phải là do cô ấy đã nhìn về phía tôi nhưng lại tránh ánh mắt của tôi không? Tôi cảm giác cô ấy đang nói dối. Tôi không trả lời cô ấy, và cô ấy cũng không nói thêm lời nào. Cô ấy biến mất sau cánh cửa. Tôi nghe thấy bước chân cô ấy đi vào phòng tắm, tiếng cô ấy nhổ đồng bọ thuốc đánh răng ra và súc miệng.

Có lẽ chuyện này chẳng có gì đáng ngờ. Có lẽ nó hoàn toàn trong sáng, và Kathy thực sự sẽ gặp Nicole vào tối thứ Năm.

Có lẽ.

Chỉ có một cách để biết được.

Chương 19

Lần này, khi tôi tới chiêm ngưỡng bức *Alcestis*, chẳng còn cảnh hàng dài người đứng chờ để vào xem tác phẩm của Alicia ở phòng tranh giống như cách đây sáu năm nữa. Họ đang trưng bày tranh của một nghệ sỹ khác, và dù anh ta quả thực có tài, tranh của anh ta vẫn thiếu tính táo bạo như của Alicia, và do đó không có khả năng thu hút đám đông.

Khi bước vào phòng tranh, tôi chợt rung mình vì trong này còn lạnh hơn ngoài phố. Bầu không khí trong này có gì đó khá lạnh lẽo, nhiệt độ lại thấp; nó có mùi của những cây cột thép để trần và sàn nhà bê tông không trải thảm. Một nơi vô hồn. Trống rỗng.

Chủ phòng tranh đang ngồi phía sau bàn làm việc của mình. Anh ta đứng lên khi tôi lại gần.

Jean-Felix Martin chừng ngoài bốn mươi tuổi. Mắt và tóc anh ta đều đen, trông anh ta khá điển trai trong chiếc áo phông bó sát có hình đầu lâu màu đỏ. Tôi giới thiệu tên mình và lý do tôi đến đây, và tôi khá ngạc nhiên khi thấy anh ta rất sẵn lòng nói chuyện về Alicia. Giọng anh ta nghe là lạ, nên tôi hỏi có phải anh ta đến từ Pháp không.

“Tôi sinh ra ở Paris, nhưng tôi đã ở đây từ hồi còn là sinh viên, cũng phải hai mươi năm là ít. Giờ tôi nghĩ tôi giống người Anh nhiều hơn.” Anh ta mỉm cười và mời tôi vào một căn phòng ở phía sâu bên trong phòng tranh. “Anh vào đi, rồi ta uống chút cà phê.”

“Cảm ơn anh.”

Jean-Felix dẫn tôi vào trong một phòng làm việc kiêm phòng kho, xếp đầy những chồng tranh.

“Alicia thế nào rồi?” Anh ta hỏi tôi trong lúc loay hoay bên chiếc máy pha cà phê trông có vẻ phức tạp. “Cô ấy vẫn không nói gì ư?”

Tôi lắc đầu. “Không.”

Anh ta gật đầu và thở dài. “Buồn nhỉ. Anh ngồi xuống đi. Anh muốn biết gì nào? Tôi sẽ cố trả lời thành thật nhất có thể.” Jean-Felix mỉm cười xã giao xen chút tò mò. “Mặc dù tôi cũng không rõ cho lắm vì sao anh lại đến tìm tôi.”

“Anh và Alicia từng khá thân thiết phải không? Ngoài mối quan hệ công việc...”

“Ai đã nói với anh như vậy?”

“Max Berenson, anh trai của Gabriel. Anh ta nói tôi nên tới tìm anh.”

Jean-Felix đảo mắt. “Ồ, thì ra anh đã đến gặp Max. Đúng là một kẻ nhạt nhẽo!” Anh ta nói bằng giọng khinh miệt đến độ tôi phải bật cười.

“Anh quen Max Berenson ư?”

“Có quen. Và ở mức độ nhiều hơn tôi muốn.” Anh ta đưa cho tôi một cốc cà phê nhỏ. “Alicia và tôi khá thân nhau. Rất thân. Chúng tôi đã quen biết nhau nhiều năm, trước cả khi cô ấy gặp Gabriel.”

“Tôi không biết chuyện ấy đấy.”

“Ồ, vâng. Chúng tôi học cùng trường nghệ thuật. Sau khi tốt nghiệp, chúng tôi đã vẽ cùng nhau.”

“Anh hợp tác cùng cô ấy ư?”

“Cũng không hẳn.” Jean-Felix phá lên cười. “Chúng tôi chỉ vẽ lên tường cùng nhau thôi. Sơn tường nhà ấy mà.”

Tôi mỉm cười. “Thì ra là vậy.”

“Và hóa ra tôi giỏi sơn tường hơn là vẽ tranh, vậy nên tôi đã từ bỏ nghiệp vẽ, gần như cùng lúc tài năng của Alicia bắt đầu thăng hoa. Và khi tôi bắt đầu mở phòng tranh này, lẽ dĩ nhiên là tôi sẽ trưng bày tranh của cô ấy. Đó là một quá trình tự nhiên, tất yếu.”

“Có vẻ là như vậy thật. Vậy còn Gabriel?”

“Gabriel thì sao?”

Tôi thoáng nhận thấy có chút cái kình trong câu hỏi đó. Một phản ứng tự vệ bảo tôi rằng đây là thứ đáng để mình tìm hiểu, khám phá.

“Ồ... tôi chỉ tò mò muốn biết vị trí của anh ấy trong mối quan hệ này. Tôi cho là anh cũng biết anh ấy khá rõ?”

“Cũng không hẳn là vậy.”

“Không ư?”

“Không.” Jean-Felix ngần ngừ một chút. “Gabriel không muốn dành thời gian để hiểu thêm về tôi. Anh ta khá... ích kỷ.”

“Có vẻ anh không ưa anh ấy cho lắm.”

“Có lẽ là không. Tôi cũng không nghĩ anh ta ưa tôi. Mà thật ra tôi biết là như vậy.”

“Vì sao anh biết?”

“Tôi không giải thích được.”

“Anh có nghĩ là vì anh ấy ghen với anh không? Về mối quan hệ

với Alicia ấy?”

Jean-Felix nhấp một ngụm cà phê rồi gật đầu. “Vâng, vâng. Có thể.”

“Biết đâu anh ấy coi anh là một mối đe dọa.”

“Có vẻ anh biết hết mọi câu trả lời rồi.”

Tôi coi đó như một dấu hiệu cho thấy tôi không nên hỏi sâu thêm nữa, nên đã thử một hướng tiếp cận khác.

“Anh đã gặp Alicia một vài ngày trước khi vụ án xảy ra, phải không?”

“Vâng. Tôi đến nhà để gặp cô ấy.”

“Anh kể thêm về ngày hôm ấy cho tôi được không?”

“Ồ, cô ấy sắp có triển lãm, và tôi nghĩ nên kiểm tra xem tiến độ đến đâu rồi. Tôi đoán là cô ấy đang ở trong xưởng vẽ ở cuối vườn. Nhưng không.”

“Không ư?”

“Không, cô ấy đang ở trong nhà.”

“Làm sao anh vào được nhà?”

Jean-Felix tỏ vẻ ngạc nhiên khi nghe thấy câu hỏi này. “Sao cơ?”

Tôi biết anh ta đang ngầm đánh giá thật nhanh. Rồi anh ta gật đầu.

“Tôi hiểu ý anh rồi.” Anh ta tiếp lời. “Có một cái cổng dẫn từ ngoài phố vào khu vườn sau nhà. Thường thì nó để ngỏ. Rồi từ khu vườn đó, tôi vào bếp thông qua lối cửa phụ. Và nó cũng không bị khóa.” Anh ta mỉm cười. “Anh biết không, anh giống như một thám tử hơn là bác sĩ tâm lý đấy.”

“Tôi là nhà trị liệu tâm lý.”

“Có gì khác nhau sao?”

“Tôi chỉ muốn hiểu được tình trạng tâm lý của Alicia. Anh thấy tâm trạng của cô ấy khi đó ra sao?”

Jean-Felix nhún vai. “Cô ấy có vẻ ổn. Chỉ hơi căng thẳng vì công việc.”

“Chỉ vậy thôi sao?”

“Không có vẻ gì là cô ấy định bắn chông mình vài ngày sau đó, nếu đấy là điều anh muốn hỏi. Cô ấy... hoàn toàn bình thường.” Anh ta uống nốt chỗ cà phê, rồi chột ngằn ngừ sau khi nghĩ ra điều gì đó. “Anh có muốn xem một vài tác phẩm của cô ấy không?” Chưa đợi tôi trả lời, Jean-Felix đã đứng lên và bước về phía cánh cửa, vẫy tay ra hiệu bảo tôi theo cùng.

“Đi nào.”

Chương 20

Tôi theo Jean-Felix vào trong phòng kho. Anh ta lại gần một cái thùng lớn, lôi ra một giá đỡ có bản lề và nhấc ra ba bức tranh được bọc cẩn thận bằng vải. Anh ta dựng chúng lên, khẽ khàng gỡ lớp vải bọc ra, rồi đứng lùi lại và hào hứng chỉ cho tôi xem bức tranh đầu tiên. “Đây nhé!” Bức tranh này cũng sống động y như bao tác phẩm khác của Alicia. Nó gần như là một bức ảnh chụp lại hiện trường vụ tai nạn xe hơi đã cướp đi mạng sống của mẹ cô. Một người phụ nữ đang ngồi trong chiếc ô tô đã nát vụn, gục đầu xuống vô-lăng. Người bà ta đầy máu, rõ ràng bà ta đã chết. Linh hồn bà ta đã thoát ra khỏi thể xác, bay lên thiên đường trong hình hài một con chim lớn có đôi cánh màu vàng.

“Có choáng ngợp không nào?” Jean-Felix vừa nói vừa ngậy ra nhìn bức tranh. “Những mảng màu vàng, đỏ và xanh - tôi cứ ngắm quên cả trời đất. Thật mê đắm!”

“Mê đắm” sẽ không phải là từ mà tôi muốn dùng. Có lẽ là “bồn chồn” thì đúng hơn. Tôi không rõ mình cảm thấy ra sao khi ngắm bức tranh này.

Tôi nhìn sang bức tiếp theo, bức vẽ Chúa Jesus trên thánh giá. Có phải không nhỉ?

“Đó là Gabriel.” Jean-Felix giải thích. “Giống anh ta như tạc.”

Đó đúng là Gabriel - nhưng được mô tả trong tư thế của Chúa Jesus, bị đóng đinh lên thánh giá, máu nhỏ xuống từ những vết

thương của anh ta, một vòng dây gai quấn quanh đầu. Mắt của anh ta không nhìn xuống dưới mà nhìn thẳng vào người xem - vẻ trách móc thật rõ ràng, không chớp mắt, như muốn tra tấn người nhìn. Đôi mắt ấy như muốn thiêu đốt tôi. Tôi quan sát bức tranh kỹ hơn, nhìn chăm chăm món đồ lạ thường bị buộc vào người Gabriel. Một khẩu súng trường.

“Có phải đó là khẩu súng đã được dùng để giết anh ấy?”

Jean-Felix gật đầu. “Vâng. Tôi nghĩ đó là súng của anh ta.”

“Và bức này được vẽ trước khi anh ấy bị giết?”

“Khoảng chừng một tháng trước đó. Nó cho thấy Alicia đã nghĩ gì, phải không?”

Jean-Felix chuyển sang bức tranh thứ ba. Nó được vẽ trên khổ vải rộng hơn hai bức còn lại. “Đây là bức tuyệt nhất! Anh nên lùi lại để nhìn cho rõ hơn.”

Tôi làm theo lời anh ta, bước mấy bước về phía sau. Rồi tôi quay người lại và nhìn. Vừa thấy bức tranh, tôi đã phải bật cười.

Đối tượng được thể hiện là dì của Alicia, bà Lydia Rose. Rõ ràng bà ta có lý khi cảm thấy phẫn nộ trước bức tranh này. Trong tranh, Lydia đang nằm trần truồng trên một chiếc giường bé tí. Nó đang oằn mình trước sức nặng của bà ta. Bà ta phì nộn như một con quái vật - những tảng thịt phòi ra ngoài khung giường, chảy xệ xuống sàn, tràn ra khắp căn phòng, uốn lượn và xô vào nhau như những con sóng làm từ kem trứng.

“Chúa ơi!” Tôi nói. “Tàn nhẫn quá nhỉ!”

“Tôi thì nghĩ nó khá ngộ nghĩnh.” Jean-Felix nhìn tôi vẻ hóm

hình. “Anh biết bà Lydia chứ?”

“Vâng, tôi đã từng tới gặp bà ấy.”

“Tôi hiểu.” Anh ta nói, mỉm cười. “Dĩ nhiên là anh phải tìm hiểu từ trước rồi. Tôi chưa từng gặp Lydia. Alicia ghét bà ta lắm, anh biết chứ?”

“Vâng.” Tôi đáp trong khi mắt vẫn không rời bức tranh. “Tôi nhận thấy được điều đó.”

Jean-Felix bắt đầu bọc những bức tranh lại một cách cẩn thận.

“VẬY còn bức *Alcestis*?” Tôi hỏi. “Tôi ngắm nó lần nữa được không?”

“Tất nhiên rồi. Đi theo tôi.”

Jean-Felix dẫn tôi đi dọc một hành lang hẹp hướng về cuối phòng tranh. Bức *Alcestis* được treo trên một bức tường dành cho riêng nó. Trông nó vẫn đẹp và kỳ bí y như trong trí nhớ của tôi. Alicia trần truồng đứng trong xưởng vẽ, trước một khung vải trắng, thứ màu vẽ cô dùng có màu đỏ như máu. Tôi quan sát kỹ vẻ mặt của Alicia, và một lần nữa không thể luận ra được. Tôi cau mày.

“Tôi không tài nào hiểu được biểu cảm của cô ấy.”

“Đó mới là điều đáng nói - sự khước từ bình luận. Đây là một bức tranh về sự im lặng.”

“Tôi không hiểu ý anh là gì.”

“Tác phẩm nghệ thuật nào cũng ẩn giấu một bí mật. Sự im lặng của Alicia là một bí mật - điều huyền bí của cô ấy, về mặt tôn giáo ấy. Vậy nên cô ấy đặt tên bức tranh là *Alcestis*. Anh đã đọc truyện đó chưa? Của Euripides ấy.” Anh ta nhìn tôi vẻ hiểu kỳ. “Đọc đi. Rồi

anh sẽ hiểu.”

Tôi gật đầu, rồi chợt nhìn thấy điều gì đó trong bức tranh mà lần trước tôi đã không nhìn ra. Tôi tiến lại gần hơn để nhìn cho kỹ. Trên chiếc bàn ở phía đằng xa, có một âu hoa quả đựng đầy táo và lê. Và trên những quả táo đỏ, có những vệt nhỏ màu trắng - những vệt màu trắng trơn nhẵn bò quanh trái táo. Tôi chỉ vào chúng.

“Đó có phải là...”

“Lũ giòi?” Jean-Felix gật đầu. “Chính là chúng đấy.”

“Thú vị thật! Không biết chi tiết này có ý nghĩa gì.”

“Nó thật tuyệt vời! Quả là một kiệt tác. Đúng là như vậy đấy!” Jean-Felix thở dài và liếc sang nhìn tôi. Anh ta hạ giọng như thể sợ Alicia nghe thấy. “Thật đáng tiếc vì anh đã không biết đến cô ấy sớm hơn. Cô ấy là người thú vị nhất tôi từng gặp. Trên thế giới này, phần lớn mọi người đâu có sống, họ không thực sự sống, mà chỉ bước qua cuộc đời như những kẻ mộng du. Nhưng Alicia thì sống một cách mãnh liệt... Thật khó lòng rời mắt khỏi cô ấy.” Jean-Felix quay lại nhìn bức tranh, ngây người ngắm cơ thể trần trụi của Alicia trong đó. “Thật tuyệt vời!”

Tôi cũng quay lại ngắm cơ thể của Alicia. Nhưng trong khi Jean-Felix nhìn thấy cái đẹp, tôi chỉ thấy nỗi đau; tôi thấy những vết thương cô ấy tự gây ra, những vết sẹo do cô ấy tự chĩa vào tay mình.

“Cô ấy có bao giờ chia sẻ với anh về lần cô ấy tự tử không?”

Tôi hỏi dò, nhưng hóa ra Jean-Felix đã cần câu thật.

“Ồ, anh cũng biết chuyện đó ư? Tất nhiên là cô ấy có nói rồi.”

“Sau khi cha cô ấy qua đời phải không?”

“Cô ấy suy sụp lắm. Nói đúng ra thì Alicia như rơi xuống hố sâu vậy. Không phải từ quan điểm của một nghệ sỹ, mà là một con người, vì cô ấy mong manh vô cùng. Khi cha cô ấy treo cổ tự vẫn, cô ấy đã không thể chịu đựng nổi.”

“Hẳn là cô ấy yêu cha mình lắm.”

Jean-Felix cười như muốn dứt hơi. Anh ta nhìn tôi như thể tôi đã hóa điên.

“Anh nói nhảm rồi.”

“Ý anh là sao?”

“Alicia không hề yêu ông ấy. Cô ấy ghét cha mình, căm thù cha mình.”

Tôi vô cùng kinh ngạc trước thông tin này. “Alicia kể với anh như vậy sao?”

“Tất nhiên rồi. Cô ấy ghét cha mình từ khi cô ấy còn bé - sau khi mẹ cô ấy qua đời.”

“Nhưng... tại sao cô ấy lại tự tử sau khi ông ta chết? Nếu đó không phải là do đau buồn thì là do điều gì?”

Jean-Felix nhún vai. “Do cảm giác tội lỗi chăng? Ai mà biết được.”

Anh ta vẫn giấu tôi chuyện gì đó, tôi thầm nghĩ. Có gì đó không hợp lý, không ổn ở đây.

Điện thoại của Jean-Felix đổ chuông. “Tôi xin phép chút nhé.” Anh ta quay đi để nghe điện thoại, có tiếng phụ nữ ở đầu dây bên kia. Họ nói chuyện một hồi và đồng ý gặp nhau.

“Anh sẽ gọi lại cho em, cưng à.” Anh ta nói rồi ngắt máy.

Jean-Felix quay lại nói với tôi. “Xin lỗi nhé.”

“Không sao. Đó là bạn gái anh à?”

Anh ta mỉm cười. “Chỉ là bạn bình thường thôi... Tôi có rất nhiều bạn bè.”

Hắn là như vậy rồi. Tôi thoáng thấy không ưa anh ta, dù tôi không biết vì sao. Trong lúc anh ta tiễn tôi ra về, tôi tranh thủ hỏi một câu cuối cùng.

“Còn một điều này nữa. Alicia có bao giờ nhắc tới tên một bác sĩ nào không?”

“Một bác sĩ ư?”

“Rõ ràng là cô ấy đã được một bác sĩ điều trị cho, sau khi cô ấy tự tử không thành. Tôi chỉ muốn tìm ra người này.”

“Hừm...” Jean-Felix khẽ cau mày. “Có thể. Có một anh chàng này...”

“Anh có nhớ được tên anh ta không?”

Anh ta ngẫm nghĩ một chốc rồi lắc đầu. “Xin lỗi nhé. Tôi thực lòng không nhớ ra được.”

“Vậy nếu nhớ ra, anh sẽ báo cho tôi chứ?”

“Đương nhiên rồi. Nhưng tôi nghĩ là không nhớ ra được đâu.” Anh ta liếc nhìn tôi, vẻ lưỡng lự. “Anh muốn nghe một lời khuyên chứ?”

“Anh cứ nói đi.”

“Nếu anh thực sự muốn Alicia nói... hãy đưa cho cô ấy ít màu và cọ vẽ. Hãy để cô ấy vẽ. Đó là cách duy nhất để cô ấy nói chuyện với

anh, thông qua tranh của cô ấy.”

“Đó là một ý kiến thú vị... Anh đã giúp tôi rất nhiều. Cảm ơn anh, Martin.”

“Cứ gọi tôi là Jean-Felix. Khi nào anh gặp lại Alicia, hãy nói với cô ấy rằng tôi yêu cô ấy.”

Anh ta mỉm cười, và một lần nữa khiến tôi cảm thấy có chút ghê tởm trong lòng: có điều gì đó ở Jean-Felix khiến tôi thấy không thể chịu đựng nổi. Tôi nhận thấy anh ta thật sự thân với Alicia; họ đã quen biết nhau từ lâu và hiển nhiên là anh ta bị cô cuốn hút. Anh ta có yêu Alicia không? Điều này tôi không chắc. Tôi nhớ lại gương mặt Jean-Felix khi anh ta ngắm bức *Alcestis*. Tôi có nhận thấy tình yêu trong đôi mắt anh ta - nhưng là dành cho bức họa chứ không phải người đã vẽ ra nó. Jean-Felix chỉ thèm muốn tác phẩm của cô ấy. Bằng không, anh ta đã đến The Grove để thăm Alicia. Anh ta sẽ ở bên cô ấy đến cùng - tôi biết chắc chắn như vậy.

Một người đàn ông sẽ không bao giờ bỏ rơi một người phụ nữ như vậy.

Nếu anh ta yêu cô ấy.

Chương 21

Tôi ghé qua một cửa hàng của Waterstones* trên đường đi làm và mua một cuốn *Alcestis*. Trong lời giới thiệu, họ nói đây là vở bi kịch đầu tiên còn được lưu giữ của Euripides, và là một trong những tác phẩm ít được trình diễn nhất của ông.

Tôi bắt đầu đọc cuốn sách khi lên tàu. Cũng không hấp dẫn cho lắm. Kỳ lạ thì đúng hơn! Nhân vật chính trong truyện, Admetus, bị ba nữ thần Định mệnh kết án tử. Nhưng nhờ có tài thương thuyết của Apollo, anh ta khám phá ra một cách để lừa được thần Chết - Admetus có thể thoát chết nếu anh ta thuyết phục được ai khác hi sinh thay mình. Anh ta đến nhờ bố mẹ mình chết thay, và họ đã cương quyết từ chối. Thật khó mà hiểu được con người của Admetus khi ấy. Những hành động không lấy gì làm anh hùng, dù xét theo tiêu chuẩn nào chẳng nữa. Người Hy Lạp cổ đại hẳn đã cho anh ta là một gã điên. Nhưng Alcestis thì dũng cảm hơn người - nàng xung phong chết thay chồng. Có lẽ nàng không ngờ Admetus sẽ chấp thuận đề nghị đó - nhưng anh ta đã đồng ý, và Alcestis đã chết. Nàng phải đi cùng Hades*.

Nhưng câu truyện không kết thúc ở đấy. Họ đã có một kết thúc mà tôi cho là có hậu, nhờ sự can thiệp của phép màu. Heracles* đã cướp lấy Alcestis từ tay Hades, và đưa nàng trở về cõi sống một cách vinh quang. Nàng được hồi sinh. Admetus cảm động rơi lệ khi được đoàn tụ cùng vợ mình. Nhưng anh ta không hiểu được biểu cảm của Alcestis - nàng chỉ giữ im lặng. Nàng không nói gì.

Tôi đứng bật dậy khi đọc tới đây, vì quá kinh ngạc.

Tôi đọc lại trang cuối của vở kịch một lần nữa, thật chậm rãi và chăm chú.

Alcestis trở về từ cõi chết, và được hồi sinh. Và nàng chỉ im lặng - không thể, hoặc không muốn kể về chuyến đi của mình xuống cõi âm. Admetus tuyệt vọng hỏi Heracles: "Tại sao vợ ta chỉ đứng đó mà không nói gì?"

Không có câu trả lời nào sau đó. Vở bi kịch kết thúc với cảnh Admetus dẫn Alcestis vào lại trong nhà - và nàng vẫn im lặng.

Tại sao? Tại sao nàng không nói gì?

Chương 22

Nhật ký của Alicia Berenson

Ngày 2 tháng 8

Hôm nay trời còn nóng hơn mọi ngày. Rõ ràng là London còn nóng hơn cả Athens, mà ít ra Athens còn có biển.

Hôm nay, Paul gọi cho mình từ Cambridge. Mình đã rất ngạc nhiên khi nghe thấy giọng cậu ta. Tụi mình đã không nói chuyện với nhau suốt vài tháng qua. Suy nghĩ đầu tiên trong đầu mình là có lẽ dì Lydia vừa qua đời - và mình cũng chẳng xấu hổ khi thừa nhận rằng mình sẽ thấy nhẹ nhõm chút ít nếu chuyện đó xảy ra.

Nhưng đấy không phải là lý do Paul gọi cho mình. Mà thật ra, mình vẫn chưa hiểu vì sao cậu ta lại gọi. Cậu ta không đi thẳng vào câu chuyện. Mình cứ chờ cậu ta đề cập đến vấn đề chính nhưng mãi chẳng thấy. Cậu ta chỉ liên tục hỏi mình có ổn không, Gabriel có ổn không, và lăm băm điều gì đó về chuyện dì Lydia vẫn như mọi khi. "Chị sẽ đến thăm em." Mình nói. "Chị đã không về đó nhiều năm nay rồi, dù chị rất muốn." Sự thật là mình có nhiều cảm giác trái ngược trong lòng khi nghĩ đến việc về và ở trong ngôi nhà đó cùng với dì Lydia và Paul. Vì vậy, mình đã trì hoãn việc về đó, nhưng như thế, mình lại cảm thấy tội lỗi, nên là về hay không về thì mình đều khổ tâm.

“Chị sẽ rất vui nếu chúng ta gặp lại nhau.” Mình đáp “Chị sẽ đến gặp em sớm thôi. Chị sắp phải ra ngoài rồi, nên...”

Paul nói điều gì đó rất khế nên mình không nghe rõ.

“Xin lỗi? Em nhắc lại được không?”

“Em nói rằng em đang gặp rắc rối, chị Alicia. Em cần chị giúp.”

“Đã xảy ra chuyện gì thế?”

“Em không thể nói trên điện thoại. Em cần gặp chị.”

“Chị không chắc có thể quay về Cambridge ngay bây giờ.”

“Em sẽ đến chỗ chị chiều nay. Được không?”

Có điều gì đó trong giọng nói của Paul khiến mình phải lập tức đồng ý mà không nghĩ ngợi gì cả. Paul có vẻ tuyệt vọng.

“Được rồi!” Mình trả lời. “Em không thể nói với chị ngay bây giờ được sao?”

“Em sẽ gặp lại chị sau!” Paul nói rồi cúp máy.

Mình cứ nghĩ về chuyện đó suốt buổi sáng. Điều gì có thể nghiêm trọng đến nỗi khiến Paul phải tìm đến mình chứ không phải ai khác? Có liên quan đến dì Lydia không? Hay là ngôi nhà? Thật vô lý quá!

Mình chẳng làm nổi việc gì sau bữa trưa. Mình đổ tại trời nóng, nhưng thật ra tâm trí mình đang lơ lửng nơi khác. Mình đi quanh quần trong bếp, nhìn ra ngoài cửa sổ cho đến khi thấy Paul trên phố. Cậu ta vẫy tay chào.

“Chào chị, Alicia.”

Điều đầu tiên mình nhận ra là vẻ tệ hại của cậu ta. Cậu ta đã sút cân đi rất nhiều, đặc biệt là quanh khuôn mặt, thái dương và hàm.

Nhìn cậu ta hết như một bộ xương di động, tàn tạ, kiệt sức, và sợ hãi.

Mình mang chiếc quạt nhỏ vào bếp để ngồi cùng Paul. Mình mời cậu ta một ly bia, nhưng cậu ta muốn thứ gì đó mạnh hơn. Điều ấy khiến mình ngạc nhiên, vì mình nhớ cậu ta không nghiện rượu. Mình rót cho cậu ta một ly Whisky nhỏ và Paul nốc cạn trong khi nghĩ rằng mình không để ý.

Thoạt đầu, Paul chẳng nói lời nào. Tụi mình chỉ ngồi đó trong im lặng. Và rồi, cậu ta lặp lại những gì đã nói trên điện thoại, cũng một câu như vậy: “Em đang gặp rắc rối.”

Mình hỏi ý cậu ta là gì, có phải về ngôi nhà không?

Paul ngậy người nhìn mình. Chuyện này không liên quan tới ngôi nhà.

“Vậy thì là gì?”

“Là em.” Cậu ta trả lời. Cậu ta ngáp ngừng một lúc rồi vào vấn đề. “Em đã đánh bạc. Và đã bị mất rất nhiều tiền.”

Hóa ra cậu ta đã thường xuyên đi đánh bạc nhiều năm nay. Cậu ta nói việc đó đã bắt đầu như một cái cớ để ra khỏi nhà, tìm kiếm chút niềm vui. Và mình không thể trách cậu ta được. Khi phải sống với dì Lydia, niềm vui quả là điều gì đó thật xa xỉ. Nhưng cậu ta đã thua hết lần này đến lần khác, và giờ mọi chuyện đã vượt ra ngoài tầm kiểm soát. Cậu ta đã phải dùng đến tiền tiết kiệm, mà số ấy cũng chẳng nhiều nhận gì.

“Em cần bao nhiêu?” Mình hỏi.

“Hai mươi nghìn.”

Mình không tin vào tai mình nữa. “Em đã mất hai mươi nghìn bằng sao?”

“Không phải cùng một lúc. Em đã vay mượn một số người, và giờ họ đang đòi nợ em.”

“Em đã nợ những ai?”

“Nếu không trả tiền cho họ, em sẽ gặp rắc rối.”

“Em đã nói với mẹ em chưa?”

Mình đã biết trước câu trả lời. Paul có thể đang gặp rắc rối, nhưng cậu ta không ngu ngốc.

“Tất nhiên là không. Mẹ sẽ giết em mất. Em cần chị giúp, chị Alicia. Vậy nên em mới tới đây.”

“Chị không có nhiều tiền như vậy, Paul ạ!”

“Em sẽ trả lại cho chị. Cũng không cần cả hai mươi nghìn ngay bây giờ. Có bao nhiêu chị đưa em bấy nhiêu cũng được.”

Mình chẳng nói được gì, còn cậu ta vẫn tiếp tục van nài.

“Họ sẽ đến lấy tiền tối nay.”

Cậu ta không dám trở về tay không. Giá mà mình có chút tiền để đưa cho Paul. Mình không biết phải làm sao cả. Mình muốn giúp Paul, nhưng mình đoán rằng việc đưa tiền cho cậu ta không phải là cách để giải quyết chuyện này. Các khoản nợ của cậu ta chẳng mấy chốc sẽ đến tai dì Lydia. Mình không biết phải làm gì nếu mình là Paul. Việc đối mặt với dì Lydia có lẽ còn đáng sợ hơn những kẻ cho vay nặng lãi.

“Chị sẽ viết cho em một tấm séc.” Cuối cùng, mình đã bị thuyết phục.

Paul nhìn mình bằng vẻ biết ơn một cách thâm hại, miệng không ngừng lẩm bẩm. "Cảm ơn, cảm ơn chị."

Mình viết một tấm séc hai nghìn bảng, có thể trả thay tiền mặt. Đó không hẳn là những gì cậu ta muốn, nhưng mình chưa biết rõ toàn bộ câu chuyện. Và mình cũng không hoàn toàn tin vào những gì cậu ta nói. Có điều gì đó còn đang bị che giấu ở đây.

"Có lẽ chị có thể cho em nhiều hơn sau khi nói chuyện với Gabriel..." Mình bảo. "Nhưng tốt nhất là chúng ta tìm ra một cách khác để giải quyết việc này. Em biết đấy, anh trai Gabriel là một luật sư. Có thể anh ta..."

Paul nhảy dựng lên, vẻ mặt kinh hoàng, lắc đầu quầy quậy.

"Không! Không!" Cậu ta nhắc đi nhắc lại. "Chị đừng kể với Gabriel. Đừng để anh ấy liên quan tới việc này. Em sẽ nghĩ ra cách giải quyết. Em sẽ tự tìm cách."

"Còn dì Lydia thì sao? Chị nghĩ là em nên..."

Paul lắc đầu còn mạnh hơn cả giạt lấy tấm séc. Gương mặt cậu ta lộ rõ vẻ thất vọng khi nhìn vào con số ghi trên tờ giấy, nhưng cậu ta không nói gì, và rời đi ngay sau đó.

Mình có cảm giác rằng mình đã làm cậu ta thất vọng. Mình luôn cảm thấy như vậy khi đối mặt với Paul, kể từ khi tụi mình còn nhỏ. Mình đã luôn khiến cậu ta thất vọng - vì cậu ta đã mong sẽ được mình chăm sóc như một người mẹ chăm sóc người con, nhưng Paul nên biết rằng mình không phải kiểu người như vậy.

Mình đã kể chuyện này với Gabriel khi anh về nhà. Chẳng có gì ngạc nhiên khi anh tỏ ra khó chịu. Anh nói mình không nên đưa tiền

cho Paul, và rằng mình không nợ cậu ta bất cứ điều gì hết, và không cần phải có trách nhiệm với cậu ta.

Mình biết Gabriel nói đúng, nhưng mình không tài nào rũ bỏ được cảm giác tội lỗi. Mình đã chạy trốn khỏi căn nhà đó, chạy trốn khỏi dì Lydia, nhưng Paul thì không làm được.

Cậu ta vẫn mắc kẹt ở đó. Cậu ta vẫn mãi chỉ là cậu nhóc tám tuổi. Mình muốn giúp Paul.

Nhưng mình không biết phải làm sao.

Ngày 6 tháng 8

Mình đã dành cả ngày để vẽ, thử nghiệm với phần nền của bức tranh Chúa Jesus. Mình đã vẽ phác từ những bức ảnh tụi mình chụp ở Mexico - những bụi cây gai sẫm màu mọc trên nền đất nứt nẻ, hoang hóa - khi trong đầu không ngừng nghĩ cách để nắm bắt được sức nóng, sự khô hạn đến kiệt quệ đó, và rồi bỗng nhiên mình nghe thấy Jean-Felix gọi tên mình.

Mình đã thoáng nghĩ đến việc phớt lờ anh ta, vờ như mình không có ở nhà. Nhưng rồi mình nghe thấy tiếng cánh cổng mở ra. Đã quá muộn, mình vừa ló đầu ra ngoài thì đã thấy anh ta băng ngang qua khu vườn. Anh ta vẫy tay chào mình.

“Chào cưng!” Anh ta nói. “Anh có làm phiền em không? Em đang làm việc à?”

“Thực ra đúng là như vậy...”

“Tốt, tốt!” Anh ta nói. “Cứ làm tiếp đi. Em biết đấy, chỉ còn sáu

tuần nữa là tới triển lãm rồi. Ta đã chậm tiến độ lắm rồi.” Anh ta lại phá lên cười, điệu cười khiến mình khó chịu. Hẳn là biểu cảm của mình rõ ràng lắm, bởi vì ngay sau đó, anh ta nhanh chóng nói thêm. “Anh chỉ đùa thôi. Anh không đến đây để kiểm tra em đâu.”

Mình không nói gì cả. Mình quay lại xưởng vẽ, và Jean-Felix theo sau. Anh ta kéo ghế lại ngồi trước quạt, châm một điếu thuốc, làn khói cuộn tròn quanh anh ta trước ngọn gió. Mình trở lại bên giá vẽ và cầm cọ lên. Jean-Felix không ngừng nói chuyện trong khi mình làm việc. Anh ta phàn nàn về tiết trời nóng, nói rằng London không được chuẩn bị để ứng phó với loại thời tiết này. Một cách khập khiễng, anh ta so sánh London với Paris và các thành phố khác. Sau một hồi, mình chẳng còn chú ý đến lời anh ta nói nữa. Anh ta tiếp tục phàn nàn, tự biện minh và tự thương hại, khiến mình chán ngấy lên được. Anh ta còn chẳng buồn hỏi thăm mình lấy một câu. Anh ta đâu có quan tâm đến mình. Sau ngần ấy năm, mình vẫn mãi chỉ là một thứ công cụ của anh ta - khán giả duy nhất trong show diễn Jean-Felix.

Có lẽ mình không nên nghĩ như vậy. Anh ta là một người bạn từ hồi xưa và đã luôn ở đó vì mình. Có lẽ anh ta đang quá cô đơn mà thôi. Mình cũng vậy. Nhưng mình thà cô đơn còn hơn phải ở cạnh một người mình không yêu. Đó là lý do tại sao mình không có bất kỳ mối quan hệ nghiêm túc nào trước khi gặp Gabriel. Mình đã chờ đợi Gabriel, người đàn ông đích thực của đời mình, chân chính và vững chắc, trong khi mọi mối quan hệ khác đều chỉ là giả tạo. Jean-Felix luôn ghen tị với tình yêu của tụi mình. Anh ta cố gắng che giấu điều đó - đến giờ vẫn vậy - nhưng rõ ràng là anh ta ghét Gabriel.

Jean-Felix luôn chê bai, ám chỉ rằng Gabriel không tài năng như mình, không có tầm nhìn và thật ích kỷ. Có lẽ Jean-Felix tin rằng một ngày nào đó, anh ta sẽ giành lại được mình, và mình sẽ phủ phục dưới chân anh ta. Nhưng Jean-Felix đã không nhận ra rằng, mỗi câu phán xét hay chê bai phát ra từ miệng anh ta chỉ đẩy mình đến gần hơn vòng tay của Gabriel. Jean-Felix luôn nói bóng gió về tình bạn lâu dài giữa hai đứa mình - sợi dây duy nhất anh ta có với mình - những năm vất vả trước đây, khi tụi mình "cùng nhau chống lại thế giới". Mình nghĩ, Jean-Felix không nhận ra rằng đó là một quãng thời gian đáng buồn trong đời mình, cũng như không nhìn nhận rõ được thứ tình cảm mình có với anh ta khi ấy. Tụi mình giống như một cặp vợ chồng đã hết yêu nhau. Hôm nay, mình mới nhận ra rằng, mình không thích anh ta ở rất nhiều điểm.

"Em cần phải làm việc." Mình ngắt lời anh ta. "Em phải vẽ cho xong, nên nếu anh không phiền thì..."

Jean-Felix xịu mặt. "Em đuổi anh về đây à? Anh đã xem em vẽ kể từ khi em cầm cọ lần đầu tiên. Nếu anh làm em mất tập trung suốt những năm qua, em phải nói với anh sớm hơn chứ?"

"Em đang nói đấy thôi."

Mặt mình nóng ran và cơn giận cũng từ từ dâng lên. Mình không thể kiểm soát được nó. Mình cố tập trung vẽ nhưng tay cứ run lên. Mình có thể cảm thấy Jean-Felix đang nhìn theo nhất cử nhất động của mình, thậm chí mình có thể "nghe" được tâm trí anh ta đang hoạt động như thế nào - tích tắc tích tắc, vù vù vù vù, quay cuồng và liên tục.

"Anh khiến em khó chịu?" Cuối cùng, anh ta lên tiếng. "Tại sao

lại như vậy chứ?”

“Em vừa nói rồi đấy. Anh không thể cứ xuất hiện bất ngờ như thế này được. Anh cần phải nhắn tin hay gọi điện cho em trước...”

“Anh cần có thư mời mới được đến thăm bạn thân nhất của mình sao?”

Mình chỉ biết im lặng. Anh ta đón nhận những lời nói của mình theo cách khá tệ, mình đoán anh ta cũng không thể nào cảm thấy khác được. Mình không định nói với anh ta trong hoàn cảnh như thế này. Mình đã hy vọng có thể nói một cách nhẹ nhàng hơn, nhưng mình đã mất bình tĩnh. Và tức cười thay, mình muốn làm tổn thương anh ta. Mình muốn tỏ ra tàn nhẫn.

“Jean-Felix, anh nghe này.”

“Anh đang nghe đây.”

“Chuyện này thật chẳng dễ gì nói ra. Nhưng sau cuộc triển lãm này, đã đến lúc phải thay đổi rồi.”

“Thay đổi cái gì cơ?”

“Thay đổi phòng trưng bày. Vì chính bản thân em.”

Jean-Felix nhìn mình kinh ngạc. Trông anh ta như một đứa trẻ sắp bật khóc đến nơi, còn mình chỉ thấy khó chịu.

“Đã tới lúc có một khởi đầu mới cho cả hai chúng ta.” Mình nói.

“Anh hiểu rồi.” Anh ta chậm một điệu thuốc khác. “Và anh đoán đây là ý tưởng của Gabriel?”

“Gabriel không liên quan gì đến chuyện này!”

“Anh ta ghét anh.”

“Đừng ngớ ngẩn như thế!”

“Anh ta đã nhồi vào đầu em những quan điểm xấu về anh. Anh đã biết trước điều này sẽ xảy ra. Anh ta đã làm như vậy suốt nhiều năm nay.”

“Không phải như thế đâu.”

“Vậy em còn cách giải thích nào khác? Còn lý do gì để em có thể quay lưng với anh như thế?”

“Đừng làm quá lên như vậy, chuyện này chỉ là về phòng trưng bày thôi, không liên quan gì đến chuyện giữa anh và em cả. Chúng ta vẫn sẽ là bạn, vẫn có thể gặp nhau mà.”

“Nếu anh nhắn tin hoặc gọi điện xin phép trước ư?”

Anh ta phá lên cười và bắt đầu nói liến thoắng như thể muốn tống hết mọi ý nghĩ ra trước khi mình kịp ngắt lời.

“Ồi chà! Suốt bao lâu nay anh đã thực sự tin tưởng giữa chúng ta có điều gì đó thật đặc biệt, và giờ thì em quyết định dập tắt mọi thứ. Chỉ bằng một câu nói. Không ai quan tâm đến em nhiều như anh cả, em biết điều đó mà. Không một ai hết!”

“Jean-Felix, làm ơn...”

“Anh không thể tin rằng em lại quyết định như vậy đấy, Alicia.”

“Em đã muốn nói với anh từ lâu rồi...”

Rõ ràng tôi đã lỡ lời. Jean-Felix sững sờ.

“Ý em là gì? Từ rất lâu rồi? Bao lâu rồi chứ?”

“Em không biết nữa, em đã có ý định này từ lâu...”

“Vậy là bấy lâu nay em diễn kịch cho anh xem ư? Chúa ơi, Alicia. Đừng kết thúc mọi chuyện theo cách này. Đừng ruồng bỏ anh như thế.”

“Em đâu có ruồng bỏ anh. Đừng làm quá lên như vậy. Chúng ta vẫn sẽ luôn là bạn mà.”

“Từ từ một chút nào. Em có biết vì sao anh lại đến đây không? Để mời em đi xem nhạc kịch vào thứ Sáu...” Anh ta vừa nói vừa lấy ra hai tấm vé từ túi trong áo khoác để đưa cho mình, đó là một vở bi kịch của Euripides diễn tại Rạp Quốc gia. “Anh muốn mời em đi cùng. Hãy xem như đó là một cách văn minh hơn để nói lời tạm biệt, em nghĩ sao? Vì quá khứ tươi đẹp của hai ta, đừng từ chối nhé!”

Mình ngần ngại. Mình không hề muốn nhận lời, nhưng cũng không muốn làm anh ta buồn thêm nữa. Lúc ấy, mình sẵn sàng đồng ý với bất cứ điều gì chỉ để khiến anh ta ra về ngay lập tức. Vì vậy, mình đã nhận lời.

10 giờ 30 phút tối

Khi Gabriel về đến nhà, mình kể cho anh nghe chuyện với Jean-Felix lúc ban chiều. Anh đã phàn nàn việc không thể hiểu nổi tình bạn giữa mình và Jean-Felix. Gabriel cho rằng anh ta thật khó chịu, và anh không thích cách anh ta nhìn mình.

“Anh ta nhìn em như thế nào cơ?”

“Như thể anh ta sở hữu em hoặc đại loại như vậy. Anh nghĩ em nên đổi phòng tranh ngay lập tức, trước lần triển lãm tới.”

“Em không thể làm như vậy được, đã quá muộn rồi. Em không muốn anh ta ghét em. Anh không biết anh ta có thể trở nên hằn

học như thế nào đâu.”

“Có vẻ như em sợ hãi.”

“Em không sợ anh ta. Nhưng mọi việc sẽ dễ dàng hơn nếu em tránh xa anh ta dần dần từng bước một.”

“Càng sớm càng tốt. Anh ta yêu em mà, em biết điều đó phải không?”

Mình không tranh luận thêm gì nữa, nhưng chắc chắn Gabriel đã lầm. Jean-Felix không yêu mình. Anh ta muốn có những bức vẽ của mình thì đúng hơn. Đó là một lý do nữa để mình tránh xa khỏi anh ta. Jean-Felix không quan tâm đến mình chút nào cả. Dù vậy, Gabriel đã đúng về một điều.

Mình sợ anh ta.

Chương 23

Tôi đến tìm Diomedes trong văn phòng của ông. Diomedes đang ngồi trên một chiếc ghế đẩu, trước mặt là cây đàn hạc có những sợi dây vàng.

“Chiếc đàn thật đẹp.” Tôi lên tiếng.

Diomedes gật đầu. “Và cũng rất khó chơi!” Ông giải thích cho tôi bằng việc lướt ngón tay trên những sợi dây đàn một cách âu yếm. Những thanh âm trong trẻo vang lên khắp căn phòng. “Anh có muốn chơi thử không?”

Tôi mỉm cười và lắc đầu. Ông cười vang.

“Tôi cứ hỏi thôi, biết đâu anh lại đổi ý. Tôi vốn là người kiên trì mà.”

“Tôi không có khiếu âm nhạc. Các giáo viên âm nhạc ở trường của tôi luôn quả quyết như vậy.”

“Giống như trong trị liệu, ta cần xây dựng một mối quan hệ với âm nhạc, và việc ấy phụ thuộc hoàn toàn vào giáo viên mà anh chọn.”

“Tôi không nghi ngờ gì chuyện đó.”

Ông quay sang phía cửa sổ và trầm ngâm gật đầu trước bầu trời đang dần tối lại bên ngoài.

“Những đám mây kia đang mang tuyết...”

“Tôi nghĩ trời sắp mưa thì đúng hơn.”

“Không, là tuyệt đấy.” Ông nói chắc nịch. “Tin tôi đi, tổ tiên nhiều đời trước của tôi là những người chần cừu Hy Lạp. Đêm nay tuyệt sẽ rơi.”

Diomedes nhìn những đám mây lần cuối cùng, vẻ tràn đầy hy vọng, trước khi quay lại với tôi. “Tôi có thể giúp gì được cho anh, Theo?”

“Là thứ này!”

Tôi đặt cuốn sách lên bàn. Ông liếc nhìn nó. “Đây là cái gì?”

“Một vở bi kịch của Euripides.”

“Tôi thấy rồi. Nhưng vì sao anh lại đưa nó cho tôi?”

“Đây là vở *Alcestis* - tựa đề mà Alicia đã đặt cho bức chân dung tự họa của mình sau vụ sát hại Gabriel.”

“Ồ, vâng, phải rồi!” Ông nhìn cuốn sách với vẻ hứng thú hơn. “Tự mình vào vai một nhân vật nữ chính trong vở bi kịch sao?”

“Có thể lắm. Phải nói rằng tôi khá bối rối trong chuyện này. Tôi nghĩ biết đâu ông sẽ hiểu về nó tốt hơn tôi.”

“Bởi vì tôi là người Hy Lạp sao?” Ông cười lớn. “Anh nghĩ tôi có vốn hiểu biết sâu sắc về tất cả những tấn bi kịch Hy Lạp chẳng?”

“Chà, chắc chắn là vẫn nhiều hơn tôi.”

“Tôi không hiểu vì sao. Việc này cũng giống như người ta hay cho rằng mọi người Anh đều quen thuộc với những tác phẩm của Shakespeare.” Diomedes nhìn tôi và nở một nụ cười thương hại. “Nhưng may mắn cho anh, đó là sự khác biệt giữa hai đất nước của chúng ta. Quả thực mọi người dân Hy Lạp đều biết rõ các vở bi kịch của họ. Những vở bi kịch là huyền thoại, là lịch sử và là dòng máu

chảy trong người chúng tôi.”

“Vậy ông có thể giúp tôi trong chuyện này đúng không?”

Diomedes cầm cuốn sách lên và đọc lướt một lượt. “Điều khiến anh thấy khó hiểu là gì?”

“Điều khiến tôi thấy khó hiểu là Alcestis không nói gì cả. Alcestis đã chết thay chồng. Và cuối cùng, nàng được hồi sinh nhưng nàng giữ im lặng mãi mãi.”

“Ồ, giống như Alicia?”

“Đúng vậy!”

“Một lần nữa, tôi muốn hỏi lại, điều khiến anh thấy khó hiểu là gì?”

“Rõ ràng là có một sự liên hệ ở đây, nhưng tôi không hiểu cho lắm. Tại sao đến lúc cuối Alcestis vẫn không nói gì?”

“Theo anh thì là vì sao?”

“Tôi không biết. Có lẽ cô ấy đã đang phải kìm nén cảm xúc chẳng?”

“Có thể lắm, nhưng là cảm xúc gì?”

“Niềm vui chẳng?”

“Niềm vui ư?” Diomedes phá lên cười. “Theo, hãy nghĩ xem. Anh sẽ cảm thấy thế nào khi bị kết án tử hình bởi người mà anh thương yêu nhất trên đời, bởi sự hèn nhát của chính người đó. Đó nhất định là sự phản bội.”

“Ý ông là cô ấy cảm thấy giận dữ?”

“Anh chưa từng bị phản bội bao giờ sao?”

Câu hỏi như nhát dao cứa vào da thịt tôi. Tôi cảm thấy mặt mình

nóng dần lên. Môi tôi mấp máy, nhưng không bật ra được lời nào.

Diomedes mỉm cười. “Vậy là anh đã từng rơi vào hoàn cảnh như vậy. Hãy nói tôi nghe, Alcestis sẽ cảm thấy như thế nào?”

Lần này thì tôi đã biết câu trả lời.

“Giận dữ. Cô ấy giận dữ.”

“Đúng vậy!” Diomedes gật đầu. “Thậm chí còn hơn cả giận dữ. Cô ấy muốn giết người, trong cơn thịnh nộ...” Ông cười tủm tỉm. “Hẳn anh sẽ băn khoăn mối quan hệ của họ sẽ như thế nào trong tương lai, giữa Alcestis và Admetus ấy. Nhưng niềm tin là thứ mà một khi đã mất đi, sẽ rất khó tìm lại.”

Phải mất vài giây sau, tôi mới dám mở lời hỏi tiếp. “Vậy còn Alicia?”

“Alicia thì sao?”

“Alcestis bị người chồng hèn nhát khép cho tội chết. Alicia thì sao?”

“Không, Alicia không chết, ít nhất là về mặt thể xác...” Ông bỏ lửng câu nói đó. “Nhưng mặt khác, về tâm lý thì...”

“Ý ông là đã có chuyện xảy ra, khiến tâm hồn cô ấy gục ngã... hoặc cướp đi cảm giác sống của cô ấy?”

“Có khả năng lắm.”

Tôi không thấy hài lòng. Tôi lật cuốn sách lên và ngẫm nó một lần nữa. Bìa sách có hình một bức tượng thời cổ - một người phụ nữ xinh đẹp tạc trên đá cẩm thạch. Tôi nhìn chăm chăm vào bức hình, nghĩ về những gì Jean-Felix đã nói với tôi. “Nếu Alicia đã chết, như Alcestis, thì chúng ta cần mang cô ấy trở lại với cuộc sống.”

“Đúng vậy!”

“Tôi cho rằng, nếu nghệ thuật là phương thức biểu đạt của Ahcra, liệu chúng ta có nên trả lại giọng nói cho cô ấy không?” Tôi hỏi.

“Ta cần làm cách nào?”

“Hãy để cô ấy vẽ.”

Diomedes nhìn tôi vẻ ngạc nhiên, rồi lập tức xua tay.

“Cô ta đã được trị liệu nghệ thuật rồi.”

“Tôi không nói về trị liệu nghệ thuật. Tôi đang nói ta hãy để Alicia tự vẽ theo cách riêng của cô ấy, trong một không gian riêng. Hãy để cô ấy thể hiện bản thân và giải phóng cảm xúc. Điều đó có thể làm nên kỳ tích.”

Diomedes không trả lời ngay mà nghiền ngẫm một lúc. “Anh cần phải bàn chuyện này với bác sĩ trị liệu nghệ thuật của Alicia. Anh đã gặp cô ấy bao giờ chưa? Rowena Hart ấy? Cô ấy không phải là người dễ bị thuyết phục đâu.”

“Tôi sẽ nói chuyện với cô ấy. Nhưng ông đồng ý phải không?”

Diomedes nhún vai. “Nếu anh có thể thuyết phục Rowena thì cứ tiến hành. Nhưng tôi nói trước rằng cô ấy sẽ không thích ý tưởng này một chút nào đâu.”

Chương 24

“Tôi nghĩ đây là một ý tưởng tuyệt vời!” Rowena nói.

“Thật ư?” Tôi cố gắng che giấu vẻ ngạc nhiên. “Cô nói thật chứ?”

“Ồ, vâng. Chỉ có một vấn đề là Alicia sẽ không làm như vậy đâu.”

“Điều gì khiến cô chắc chắn như vậy?”

Rowena khịt mũi vẻ chế giễu. “Bởi vì Alicia là ca bệnh ít phản ứng và khó giao tiếp nhất mà tôi từng gặp trong sự nghiệp.”

“Ồ...”

Tôi theo Rowena vào phòng trị liệu nghệ thuật. Màu vẽ bắn tung tóe trên sàn nhà như một bức tranh ghép hình trừu tượng. Trên tường, họ treo đầy tranh của bệnh nhân - một số bức khá đẹp, nhưng đa số là kỳ dị.

Rowena có mái tóc vàng được cắt ngắn, lúc nào cũng nhúu mày và cư xử với vẻ mệt mỏi do phải làm việc cùng vô số bệnh nhân luôn tỏ ra bất hợp tác. Alicia cũng là một nỗi thất vọng trong số đó.

“Cô ấy không tham gia trị liệu nghệ thuật sao?” Tôi hỏi.

“Không hề.” Rowena tiếp tục xếp các tác phẩm nghệ thuật lên kệ trong khi nói. “Tôi đã vô cùng hào hứng khi thấy cô ta tham gia nhóm này. Tôi đã làm mọi thứ có thể để cô ta cảm thấy được hoan nghênh, chào đón. Nhưng Alicia chỉ ngồi đó, nhìn chăm chăm vào trang giấy trắng. Không điều gì có thể khiến cô ta vẽ, hay thậm chí nhặt một cây bút chì lên để phác họa. Thật là một tấm gương xấu

cho những bệnh nhân khác.”

Tôi gật đầu ra chiều đồng cảm. Mục đích của trị liệu nghệ thuật là để bệnh nhân bày tỏ cảm xúc qua tranh, và quan trọng hơn, là để nói về tác phẩm của họ, từ đó xây dựng mối liên hệ giữa bức tranh và trạng thái tâm lý của mình. Đây là một phương pháp tuyệt vời để đưa tiềm thức của bệnh nhân lên trang giấy, nơi mà họ có thể nghiền ngẫm và nói về nó. Thông thường, cách làm này phụ thuộc nhiều vào kỹ năng cá nhân của nhà trị liệu tâm lý. Ruth từng nói rằng, có rất ít bác sĩ trị liệu có đủ kỹ năng hoặc trực giác cần thiết để thực hiện việc này, hầu hết họ chỉ cưỡi ngựa xem hoa. Và rõ ràng, Rowena cũng chỉ đang làm cho xong nhiệm vụ. Vậy nên cô ta cảm giác bị Alicia hắt hủi. Tôi cố gắng để xoa dịu Rowena nhiều nhất có thể.

“Có lẽ điều đó khiến cô ấy bị tổn thương...” Tôi nhẹ nhàng gợi ý.

“Tổn thương sao?”

“Ừ thì, cũng không dễ dàng gì khi một họa sĩ có tài như cô ấy phải ngồi vẽ cùng với các bệnh nhân khác.”

“Tại sao lại không? Bởi vì cô ấy tài cao hơn họ sao? Tôi đã từng thấy những bức tranh của cô ấy. Tôi chẳng đánh giá cao chúng một chút nào.” Về mặt Rowena trông như thể vừa ném phải thứ gì đó rất khó chịu.

Thì ra đây là lý do mà Rowena không ưa Alicia, cô ta đang ghen tị. “Bất cứ ai cũng có thể vẽ được như vậy. Chẳng khó gì vẽ được một bức tranh thật như ảnh, cái khó là thể hiện được quan điểm của ta về nó.”

Tôi không muốn vướng vào cuộc tranh luận về nghệ thuật của

Alicia. "Vậy nghĩa là cô sẽ cảm thấy như trút được gánh nặng nếu tôi phụ trách Alicia từ bây giờ?"

Rowena nhìn tôi bằng ánh mắt sắc lẹm. "Anh muốn làm gì với cô ta tùy ý!"

"Cảm ơn cô. Tôi rất biết ơn về điều này!"

Rowena khịt mũi vẻ khinh khinh. "Anh sẽ cần mua nguyên liệu để vẽ. Ngân sách của tôi không có khoản dành cho màu dầu."

Chương 25

“Tôi cần phải thú nhận điều này.”

Alicia không buồn nhìn tôi. Tôi cẩn thận quan sát cô trong khi tiếp tục nói. “Tôi tình cờ đi ngang qua phòng tranh cũ của cô ở khu Soho hôm trước. Tôi đã vào đó, và quản lý phòng tranh đã vui lòng cho tôi xem vài tác phẩm của cô. Anh ta là một người bạn cũ của cô phải không? Jean-Felix Martin ấy?”

Tôi chờ đợi một phản ứng từ cô nhưng nó đã không xuất hiện.

“Tôi hy vọng cô không coi đó là một sự xâm phạm quyền riêng tư. Có lẽ tôi nên hỏi ý cô trước. Mong là cô không để bụng.”

Không có phản ứng gì.

“Tôi đã xem vài bức tranh tôi chưa từng thấy trước đây. Một bức vẽ mẹ cô... Và một bức về dì cô, bà Lydia Rose.”

Alicia chậm chậm ngẩng đầu lên và nhìn tôi. Có một biểu cảm trong mắt cô mà tôi chưa từng thấy trước đó. Tôi không thể định nghĩa nó. Đó có phải là... sự thích thú không?

“Ngoài mỗi quan tâm hiển nhiên lúc này - với tư cách là nhà trị liệu của cô - tôi thấy những bức tranh ấy có một ảnh hưởng ở mức độ cá nhân đối với tôi. Chúng có sức biểu đạt mạnh mẽ.”

Mắt của Alicia lại nhìn xuống. Cô đang dần thấy mất hứng thú, nên tôi vội vàng tiếp lời. “Có một vài điều khiến tôi chú ý. Trong bức tranh về vụ tai nạn của mẹ cô, có một thứ đã không xuất hiện ở đó... Là cô. Cô không vẽ mình ngồi trong xe, dù cô đã có mặt ở đó.”

Lại không có phản ứng nào.

“Có phải như vậy nghĩa là cô chỉ coi đó là thảm kịch của riêng mẹ cô thôi? Vì bà ấy đã qua đời? Nhưng trong thực tế, còn có một cô gái nhỏ trong xe hôm ấy. Một cô gái mà tôi cho rằng vẫn chưa dám đối diện, hoặc chưa hoàn toàn trải nghiệm hết nỗi đau ấy.”

Đầu của Alicia khẽ dịch chuyển, cô liếc nhìn tôi, một cái nhìn đầy thách thức. Tôi đã nói đúng ở điểm nào đó, nên tôi tiếp tục.

“Tôi đã hỏi Jean-Felix về bức chân dung tự họa của cô, bức *Alcestis*, về ý nghĩa của nó. Và anh ấy đã bảo tôi thử xem qua thứ này.”

Tôi lấy cuốn *Alcestis* ra, đẩy nó về phía cô. Alicia liếc nhìn cuốn sách trên mặt bàn cà phê.

“Sao nàng không nói gì? Admetus đã hỏi như vậy. Và tôi cũng sẽ hỏi cô một câu tương tự, Alicia. Cô có điều gì không thể nói ra? Tại sao cô phải giữ im lặng?”

Alicia nhắm mắt lại, khiến hy vọng trong tôi tắt ngấm, cuộc nói chuyện đến đây là kết thúc. Tôi liếc nhìn chiếc đồng hồ treo trên tường phía sau cô. Thời gian cho buổi trị liệu sắp hết, chỉ còn lại vài phút.

Tôi vẫn giữ con át chủ bài đến tận lúc này, và tôi sẽ tung nó ra, với cảm giác hồi hộp mà tôi hy vọng là không lộ liễu đến mức Alicia sẽ nhận thấy.

“Jean-Felix có cho tôi một gợi ý, và tôi nghĩ đó là một gợi ý tốt. Anh ấy cho rằng chúng tôi nên cho phép cô vẽ tranh... Cô có muốn như vậy không? Chúng tôi có thể cho cô một phòng riêng, có khung

vải, cọ vẽ và màu.”

Alicia chớp mắt rồi mở mắt ra, như thể một ngọn đèn trong cô vừa vụt sáng. Đó là đôi mắt của một đứa trẻ, mở ra đầy thơ ngây, không còn chút khinh miệt hay nghi ngờ. Mặt cô dường như hồng hào trở lại, sức sống đột nhiên dâng tràn trong cô.

“Tôi đã thảo luận với giáo sư Diomedes - cả ông ấy và Rowena đều đã đồng ý... Vậy nên mọi chuyện chỉ còn phụ thuộc vào cô, Alicia. Cô nghĩ sao?”

Tôi im lặng chờ đợi. Cô vẫn đang nhìn tôi chăm chú.

Và rồi, cuối cùng, tôi đã có được thứ mình muốn - một phản ứng rành mạch - một dấu hiệu cho thấy tôi đã đi đúng đường.

Đó là một thay đổi nhỏ. Cực kỳ nhỏ. Nhưng lại nói lên nhiều điều.

Alicia đã mỉm cười.

Chương 26

Căng-tin là nơi ấm nhất trong The Grove. Dãy lò sưởi nóng rẫy gắn dọc trên tường, và mọi người luôn ưu tiên chọn những chiếc ghế ở gần lò sưởi nhất. Bữa trưa luôn có đông người ăn nhất, nhân viên cũng dùng bữa chung với bệnh nhân. Ai nấy đều lớn tiếng khiến nhà ăn ồn như cái chợ vỡ, điều này là do sự phấn khích đầy phiền toái khi tất cả bệnh nhân cùng ở chung trong một không gian.

Hai cô nàng phụ bếp người vùng Caribe không ngừng nói cười vui vẻ trong lúc phục vụ xúc xích với khoai tây nghiền, cá rán kèm khoai chiên, và cà ri gà; mùi thì thơm nhưng vị thì dở tệ. Tôi chọn món cá rán và khoai chiên vì nó dễ ăn nhất trong ba món. Trên đường đi tìm chỗ ngồi, tôi đi ngang qua Elif. Một nhóm những bệnh nhân khó nhằn nhất trong viện đang vây quanh cô ta, ai nấy trông đều cau có. Elif đang mải phàn nàn về đồ ăn lúc tôi bước ngang qua đó.

“Tao không ăn thứ của nợ này đâu.” Cô ta nói rồi đẩy khay đồ ăn ra xa.

Bệnh nhân ngồi bên phải Elif kéo khay thức ăn về phía mình, chực lấy nó khỏi tay Elif, nhưng Elif đã đập vào đầu cô ta.

“Con quý tham ăn.” Elif hét lên. “Trả lại cho tao.”

Một tràng cười rộ lên quanh bàn. Elif kéo đĩa thức ăn lại và đột nhiên trở nên hứng thú hơn với bữa trưa của mình.

Tôi nhận thấy Alicia đang ngồi một mình ở phía cuối căn phòng.

Cô đang mài chọc đĩa vào một miếng cá vụn, như một chú chim biếng ăn, di di nó khắp mặt đĩa nhưng không chịu đưa lên miệng.

Tôi muốn ngồi xuống cạnh cô nhưng rồi quyết định không làm như vậy. Có lẽ nếu cô ngược lên nhìn tôi thì tôi đã bước về phía cô. Nhưng cô chỉ nhìn xuống đĩa, như thể muốn dựng lên một bức tường ngăn cách với thế giới và những con người xung quanh. Tôi cảm giác như tôi sắp xâm phạm không gian riêng tư của cô, nên đã ngồi xuống ở đầu ngoài cùng của một chiếc bàn khác, cách xa các bệnh nhân một vài ghế trống, và bắt đầu ăn món cá rán của mình. Tôi chỉ ăn nổi một miếng cá ngấm dấm dầu và nhạt nhẽo, dù đã được hâm nóng nhưng ở chính giữa vẫn nguội ngắt. Tôi hoàn toàn hiểu vì sao Elif lại bị rơi đến thế. Tôi chực đổ đồ ăn vào sọt rác thì có ai đó ngồi xuống đối diện tôi.

Tôi ngạc nhiên khi nhận ra đó là Christian.

“Mọi chuyện ổn chứ?” Anh ta gật đầu chào tôi.

“Vẫn ổn, còn anh?”

Christian không trả lời. Anh ta quả quyết chọc đĩa vào cục cơm cứng như đá để ăn cùng cà ri. “Tôi nghe nói anh có kế hoạch để cho Alicia về.” Anh ta nói khi miệng vẫn còn đầy thức ăn.

“Tin tức truyền đi nhanh quá nhỉ.”

“Ở nơi này là vậy đấy. Đó là ý tưởng của anh à?”

Tôi ngần ngừ. “Đúng vậy. Tôi nghĩ điều đó sẽ tốt cho cô ấy.”

Christian nhìn tôi vẻ ngờ vực. “Cẩn thận đấy, anh bạn.”

“Cảm ơn anh đã nhắc. Nhưng có lẽ là không cần đâu.”

“Tôi chỉ nói vậy thôi. Con người ta dễ bị dụ dỗ đi quá giới hạn.”

Và chuyện đó đang diễn ra ở đây. Tôi không nghĩ là anh nhận ra điều đó.”

“Cô ấy không định dụ dỗ tôi, Christian.”

Anh ta phá lên cười. “Tôi thì nghĩ là cô ta đã làm vậy rồi đấy. Anh đang cho Alicia thứ cô ta muốn.”

“Tôi cho cô ấy thứ cô ấy cần. Chuyện đó khác đấy.”

“Làm sao anh biết cô ta cần gì? Anh đang bị đồng nhất hóa quá mức với cô ta, điều ấy quá hiển nhiên. Cô ta mới là bệnh nhân chứ không phải anh.”

Tôi nhìn xuống đồng hồ đeo tay của mình hòng giấu đi vẻ mặt bức bối. “Tôi phải đi rồi.” Tôi đứng dậy và cầm theo khay đồ ăn, chực bước đi nhưng đã bị Christian gọi lại.

“Cô ta sẽ trở mặt với anh, Theo.” Anh ta nói. “Cứ chờ mà xem. Lúc ấy đừng nói tôi đã không cảnh báo anh trước.”

Tôi cảm thấy khó chịu, và cảm giác bức bối ấy cứ bám theo tôi suốt cả ngày.

Sau khi tan làm, tôi rời khỏi The Grove và vào một cửa tiệm nhỏ ở cuối đường để mua thuốc lá. Tôi đưa điếu thuốc lên môi, châm nó và hít một hơi dài trong vô thức. Tôi vẫn nghĩ về những gì Christian đã nói, tự lặp đi lặp lại điều đó trong đầu khi quan sát dòng xe cộ ngược xuôi. “Con người ta dễ bị dụ dỗ đi quá giới hạn.” Tôi tự tua lại trong đầu.

Có thật là như vậy không? Đó là lý do vì sao tôi cảm thấy khó chịu? Có phải Alicia đã dụ dỗ tôi về mặt cảm xúc không? Christian

cho là như vậy, và không nghi ngờ gì nữa, Diomedes cũng sẽ nghĩ theo hướng ấy. Họ có nghĩ đúng không?

Ngẫm kỹ lại, tôi tự tin rằng câu trả lời là Không.

Đúng là tôi muốn giúp đỡ Alicia, nhưng tôi vẫn có khả năng giữ được sự khách quan của tôi về cô, luôn tỉnh táo, bước đi một cách thận trọng, và kiên quyết tôn trọng các giới hạn.

Và tất nhiên tôi đã sai. Mọi chuyện đã quá muộn, dù tôi sẽ không thừa nhận điều đó, kể cả với chính bản thân tôi.

Tôi gọi tới phòng tranh để gặp Jean-Felix, và hỏi xem họ đã làm gì với những vật liệu sáng tác của Alicia - đồng màu vẽ, cọ và khung vải.

“Tất cả đều ở trong kho phải không?”

Anh ta ngần ngừ một chút trước khi trả lời.

“À, thật ra thì... tôi đang giữ đồ của cô ấy.”

“Thật sao?”

“Phải. Tôi đã đến dọn dẹp xưởng vẽ của cô ấy sau phiên tòa, và giữ lại mọi thứ tôi cho là đáng giá, mọi bức phác họa sơ bộ, những cuốn sổ ghi chép, khung tranh, màu dầu - tôi đã giữ lại tất cả cho cô ấy.”

“Anh thật tốt bụng.”

“Vậy anh đã làm theo lời khuyên của tôi? Để Alicia được vẽ?”

“Phải.” Tôi nói. “Nhưng việc ấy có đem lại kết quả gì hay không thì còn phải xem đã.”

“Ồ, chắc chắn là sẽ có kết quả. Rồi anh sẽ thấy. Tất cả những gì tôi muốn là anh cho tôi xem những bức tranh đó khi chúng đã được

hoàn thành.”

Giọng anh ta chứa đựng vẻ thèm khát thấy rõ. Tôi chợt nhớ đến hình ảnh những bức tranh của Alicia được cẩn thận bọc lại như những đứa trẻ sơ sinh được quấn trong chăn ấm, và cất giữ trong căn phòng kho đó. Có thật là anh ta đã giữ chúng vì cô ấy không? Hay vì anh ta không có gan vứt chúng đi?

“Anh chuyển hết số đồ nghề này đến The Grove được không?” Tôi hỏi. “Như vậy có phiền gì cho anh không?”

“Ồ, tôi...”

Anh ta ngập ngừng một chốc. Tôi cảm nhận được rõ sự bồn chồn của anh ta, nên muốn đỡ lời.

“Hoặc tôi có thể đến chỗ anh lấy, nếu như vậy tiện hơn cho anh?”

“Vâng, vâng, có lẽ như vậy sẽ tốt hơn.” Anh ta nói.

Jean-Felix sợ đến đây, sợ phải nhìn thấy Alicia.

Tại sao vậy? Mỗi quan hệ giữa họ là gì?

Đâu là điều mà anh ta không muốn đối mặt?

Chương 27

“Em hẹn gặp bạn lúc mấy giờ vậy?” Tôi hỏi.

“Bảy giờ, sau buổi tập.” Kathy đưa cho tôi ly cà phê và tiếp tục nói. “Và trong trường hợp anh không thể nhớ ra tên cô ấy, thì cô ấy là Nicole.”

“Phải rồi!” Tôi vừa nói vừa ngáp một hơi dài.

Kathy lừ mắt nhìn tôi. “Anh biết không, em cảm thấy có chút xúc phạm khi anh không thể nhớ được tên một trong những người bạn thân nhất của em đấy. Anh đã dự bữa tiệc tạm biệt cô ấy mà.”

“Dĩ nhiên là anh có nhớ Nicole, anh chỉ quên tên cô ấy mà thôi.”

Kathy đảo mắt đi chỗ khác. “Sao cũng được! Mong đợi gì ở một người nghiện hút cần chứ? Em đi tắm đây!” Kathy nói rồi ra khỏi nhà bếp.

Tôi cười một mình.

Bảy giờ tối.

Lúc bảy giờ kém mười lăm, tôi đi bộ dọc bờ sông để đến nơi Kathy tập kịch ở South Bank.

Tôi ngồi xuống một chiếc ghế băng ở phía bên kia đường, quay mặt khỏi lối vào phòng tập kịch, như vậy, Kathy sẽ không thể nhìn thấy tôi ngay lập tức nếu cô ấy rời khỏi phòng tập sớm hơn bình thường. Thỉnh thoảng tôi lại ngoái đầu nhìn qua vai, nhưng cánh cửa tòa nhà khép chặt một cách ngoan cố.

Cuối cùng, lúc bảy giờ năm phút, cánh cửa cũng mở ra. Tiếng

người nói đầy phấn khích và tiếng cười của các diễn viên vọng ra. Họ rời khỏi chỗ tập theo từng nhóm hai hoặc ba người. Tuy nhiên, không có dấu hiệu nào của Kathy.

Tôi đợi thêm năm phút, rồi mười phút. Dòng người ra khỏi tòa nhà thưa dần, và rồi chẳng còn thấy ai bước ra nữa. Có thể tôi đã mất dấu cô ấy. Hoặc cô ấy đã rời đi trước khi tôi tới đây. Mà cũng có thể cô ấy không hề đến đây từ đầu.

Lẽ nào cô ấy đã nói dối tôi về buổi tập?

Tôi đứng dậy và đi về phía tòa nhà. Tôi cần tìm hiểu rõ ngọn ngành. Nếu cô ấy vẫn còn ở bên trong và bắt gặp tôi thì sao? Tôi biết viện có gì cho sự hiện diện của tôi ở đây? Tôi đến để gây bất ngờ cho cô ấy ư? Đúng rồi! Tôi sẽ nói rằng tôi đến đây để đưa cô ấy và Nicole đi ăn tối. Và Kathy sẽ vặn vẹo từ chối bằng những lý do nhảm nhí, rằng “Nicole bị ốm, Nicole đã hủy kèo”, và vậy là Kathy và tôi lại trải qua một buổi tối khó chịu cùng nhau. Một buổi tối nữa cùng với những khoảng lặng kéo dài.

Tôi lại gần cánh cửa, ngần ngừ một hồi trước khi quyết định vặn cái tay nắm màu xanh đã rỉ sét và đẩy cửa mở ra. Tôi đi vào bên trong.

Tòa nhà này có nền bê tông trần, bốc mùi ẩm mốc. Phòng tập của Kathy nằm ở tầng bốn. Cô ấy vẫn thường rên rỉ về chuyện phải leo cầu thang mỗi ngày. Tôi bước lên cầu thang nằm ở giữa tòa nhà. Khi tôi bắt đầu lên đến tầng hai thì bỗng nghe thấy một giọng nói quen thuộc vọng xuống. Đó là giọng của Kathy. Cô ấy đang nói chuyện điện thoại: “Biết rồi, xin lỗi mà. Sắp đến nơi rồi đây. Sẽ không mất nhiều thời gian đâu. Được rồi, tạm biệt!”

Tôi sống người lại. Chỉ vài giây nữa thôi là chúng tôi có thể chạm mặt nhau. Tôi vội vàng lao ngược trở lại, trốn trong góc nhà. Kathy lướt qua mà không hề nhìn thấy tôi. Cô ấy đi ra ngoài, đóng sầm cánh cửa lại sau lưng.

Tôi vội vã ra khỏi tòa nhà và đuổi theo cô ấy. Kathy đi bộ càng lúc càng nhanh hơn về phía cây cầu vượt. Tôi bám theo cô ấy, len lỏi giữa giữa dòng người sử dụng phương tiện công cộng và khách du lịch, cố gắng giữ khoảng cách nhưng vẫn không để mất dấu cô ấy.

Kathy đi qua cầu và xuống những bậc thang dẫn vào ga tàu điện ngầm Embankment. Tôi đi theo và tự hỏi cô ấy sẽ đi tuyến nào.

Nhưng Kathy không lên tàu. Thay vào đó, cô ấy đi thẳng qua nhà ga và bước ra ở đầu bên kia, rồi tiếp tục đi về phía ngã tư Charing. Tôi vẫn đi theo cô ấy, chỉ cách nhau vài bước khi cả hai dừng lại trước đèn đỏ. Chúng tôi băng qua ngã tư Charing, hướng về phía khu Soho. Tôi đi theo cô ấy trên những con phố hẹp. Cô ấy rẽ phải, rồi rẽ trái, rồi tiếp tục rẽ phải. Sau cùng, Kathy đột ngột dừng lại ở góc phố Lexington. Cô ấy đang chờ ai đó.

Thì ra đây là nơi họ hẹn gặp nhau. Một vị trí thuận tiện, vô danh, nằm giữa trung tâm đông đúc. Tôi ngần ngừ rồi tạt vào một quán rượu ở góc phố. Tôi tìm chỗ ngồi bên quầy bar. Từ sau cửa sổ quán rượu, tôi có thể thấy Kathy đang đứng bên kia đường. Anh chàng pha chế có bộ râu xồm xoàm liếc nhìn tôi ra chiều chán nản.

“Chào anh.”

“Cho một ly bia Guinness.” Tôi đáp.

Anh chàng ngáp dài rồi đi về phía bên kia quầy bar để rót bia.

Tôi vẫn tiếp tục để mắt đến Kathy. Tôi dám chắc rằng cô ấy không thể thấy tôi qua cửa sổ, ngay cả khi cô ấy nhìn về hướng này. Đã có lúc Kathy nhìn về phía này, thẳng vào tôi, và tim tôi như ngừng đập trong giây lát. Tôi tưởng cô ấy đã nhìn thấy tôi, nhưng không, cô ấy quay mặt sang hướng khác.

Nhiều phút trôi qua, Kathy vẫn đang đứng đợi. Tôi chậm rãi uống bia và tiếp tục theo dõi. Dù gã kia là ai chẳng nữa thì có vẻ như hắn khá lẽ mề. Và Kathy không thích điều đó. Kathy ghét việc chờ đợi, mặc dù chính cô ấy đã trể hẹn. Cô ấy có vẻ bắt đầu bức bối, cau mày và liên tục nhìn đồng hồ.

Rồi một người đàn ông băng qua đường đi về phía cô ấy. Trong lúc anh ta rảo bước băng qua đường, tôi chăm chú quan sát và đánh giá anh ta. Cơ thể lực lưỡng, mái tóc sáng màu dài ngang vai. Điều này khiến tôi bất ngờ, vì Kathy luôn miệng nói rằng cô ấy mê những gã tóc tối màu và mắt đen như tôi. Trừ phi đó cũng là một lời nói dối.

Nhưng anh chàng kia đã bước vụt qua cô ấy, và Kathy thậm chí còn không buồn nhìn anh ta. Chẳng mấy chốc, anh ta đã khuất sau góc phố. Vậy là Kathy không chờ anh ta. Liệu Kathy có đang nghĩ giống tôi không - rằng cô ấy đã bị gã cho leo cây?

Đột nhiên Kathy mở to mắt và mỉm cười. Cô ấy vẫy tay về phía bên kia con phố, với một ai đó mà tôi không nhìn thấy. Cuối cùng thì hắn cũng tới rồi, tôi nghĩ. Tôi ngẩn cổ lên để nhìn cho rõ.

Ngạc nhiên thay, đó là một cô gái tóc vàng khoảng ba mươi tuổi, trông có vẻ tiêu tụy, mặc một chiếc váy ngắn đến khó tin và mang đôi giày cao gót chẳng ăn nhập gì với chiếc váy. Cô ta bước về phía

Kathy. Tôi lập tức nhận ra đó là Nicole. Họ ôm hôn nhau, rồi tay trong tay bước đi, miệng không ngớt nói cười. Vậy là Kathy đã không nói dối về việc gặp Nicole.

Tôi bị sốc. Lẽ ra tôi nên cảm thấy vô cùng nhẹ nhõm vì Kathy đã nói sự thật. Tôi nên thấy biết ơn. Nhưng không.

Tôi cảm thấy thất vọng.

Chương 28

“Alicia, cô nghĩ sao? Rất sáng sủa đúng không? Cô thích nơi này chứ?”

Yuri khoe khoang về căn phòng vẽ mới một cách đầy tự hào. Chính anh ta là người đưa ra ý tưởng trưng dụng căn phòng trống bên cạnh phòng Bể Cá Vàng, và tôi phải thừa nhận rằng làm như thế tốt hơn nhiều so với việc dùng chung không gian phòng trị liệu nghệ thuật của Rowena. Với lòng đố kỵ sẵn có của Rowena, chắc chắn chúng tôi sẽ bị làm khó không ít. Nhưng giờ thì Alicia đã có một căn phòng riêng để tự do vẽ bất cứ khi nào cô muốn mà không bị quấy rầy.

Alicia nhìn quanh một lượt. Giá vẽ của cô đã được dựng sẵn bên cửa sổ, nơi có nhiều ánh sáng nhất. Hộp màu dầu cũng đã được mở sẵn trên bàn. Yuri nháy mắt với tôi trong khi Alicia tiến lại gần chiếc bàn. Anh ta rất hào hứng với kế hoạch vẽ tranh này, và tôi thật lòng biết ơn sự hỗ trợ của anh ta. Yuri luôn là một đồng minh hữu ích, vì anh ta là nhân viên được bệnh nhân ở đây ưa thích nhất. Yuri gật đầu với tôi và nói: “Chúc may mắn nhé, giờ thì anh phải tự lo liệu thôi.” Nói rồi, Yuri ra ngoài, cánh cửa đóng sầm lại phía sau lưng, nhưng có vẻ như Alicia không nghe thấy gì.

Cô đang ở trong thế giới của riêng mình. Cô cúi sát xuống mặt bàn, quan sát đồng màu vẽ và khẽ nở một nụ cười. Alicia cầm mấy cây cọ cỡ lớn lên và vuốt ve chúng như thể chúng là những bông

hoa mỏng manh. Cô mở ba ống màu dầu ra - màu xanh Phổ, màu vàng Ấn Độ, và màu đỏ cadmium - rồi xếp chúng thành hàng. Sau đó, Alicia quay sang tấm vải trống trên giá vẽ, đứng đó một hồi lâu xem xét. Cô dường như đã rơi vào trạng thái thôi miên, mộng mị - tâm trí cô đã thoát ra ngoài, trôi giạt về một nơi hoàn toàn khác, vượt khỏi căn phòng này. Phải một lúc sau, Alicia mới trở lại với thực tại, bên cạnh chiếc bàn. Cô bóp một ít màu trắng ra bảng pha màu, trộn với một ít màu đỏ. Alicia phải trộn sơn bằng cọ vẽ vì những con dao trộn màu đã bị Stephanie tịch thu ngay khi chúng được chuyển đến The Grove. Cô ta có lý do chính đáng để làm như vậy.

Alicia nâng cọ lên và vẽ một đường. Một nét vẽ màu đỏ duy nhất giữa khung vải trắng.

Cô suy ngẫm một lúc, rồi tiếp tục vẽ một nét khác, rồi thêm một nét nữa. Chẳng mấy chốc, cô đã say sưa vẽ, đôi tay thoăn thoắt không hề ngập ngừng hay do dự. Alicia và khung vải như đang mê mải khiêu vũ cùng nhau. Tôi đứng đó, tập trung quan sát những hình khối mà cô đang tạo nên.

Tôi cố gắng giữ im lặng, gần như chẳng dám thở mạnh. Tôi cảm thấy như đang được hiện diện trong một khoảnh khắc vô cùng riêng tư, được quan sát một con thú hoang giữa lúc sinh nở. Dù Alicia ý thức được sự hiện diện của tôi, cô dường như không bận tâm chút nào. Thi thoảng cô ngược nhìn lên trong khi vẽ, và liếc về phía tôi, như thể đang quan sát tôi vậy.

Trong vài ngày sau đó, bức tranh đã dần dần thành hình. Ban

đầu chỉ là vài nét vẽ sơ sài, nhưng nó ngày một chi tiết hơn, cho tới khi bức tranh nổi bật lên giữa khung vải như một tuyệt tác nguyên sơ sống động không kém gì cảnh thực.

Alicia đã vẽ một tòa nhà gạch đỏ, một bệnh viện đỏ - chính xác là The Grove. Nó đang bốc cháy, bị thiêu rụi thành tro. Có thể nhận thấy hai bóng người đang đứng trước lối thoát khi có hỏa hoạn. Một người đàn ông và một người phụ nữ đang tìm cách thoát khỏi đám cháy. Người phụ nữ, không ai khác, chính là Alicia với mái tóc đỏ rực cùng màu với ngọn lửa. Tôi nhận ra người đàn ông kia chính là mình. Tôi đang bế Alicia trên tay, trong khi lửa đã liếm đến mắt cá chân tôi.

Tôi không biết chắc người được vẽ trong tranh đang giải cứu Alicia, hay định ném cô vào ngọn lửa.

Chương 29

“Thật nực cười!” Người phụ nữ nói. “Tôi đã đến đây bao nhiêu năm rồi và chưa từng có ai nói tôi phải gọi điện trước khi đến cả. Tôi không rảnh mà chờ ở đây cả ngày đâu! Tôi bận lắm!”

Một phụ nữ Mỹ đang đứng cạnh bàn tiếp tân, lớn tiếng phàn nàn với Stephanie Clarke. Tôi nhận ra đó là Barbie Hellmann, người từng xuất hiện trên các mặt báo và chương trình ti vi đưa tin về vụ giết người. Bà ta là hàng xóm của Alicia ở Hampstead, người đã nghe thấy tiếng súng vào đêm Gabriel bị giết hại và gọi điện cho cảnh sát.

Barbie là một phụ nữ California tóc vàng, khoảng sáu mươi lăm tuổi, mà cũng có thể già hơn. Bà ta sực nức mùi nước hoa Chanel No. 5, và có vẻ đã trải qua khá nhiều ca phẫu thuật thẩm mỹ. Cái tên Barbie thật hợp với với bà ta, bởi bà ta trông chẳng khác gì một con búp bê Barbie mang vẻ mặt kinh hãi. Rõ ràng bà ta là kiểu phụ nữ vốn quen với việc muốn gì được nấy, nên đã lớn tiếng phản đối tại bàn tiếp tân khi biết mình cần phải hẹn trước để có thể gặp bệnh nhân.

“Tôi muốn nói chuyện với quản lý!” Bà ta khoa chân múa tay như thể đang ở trong một nhà hàng chứ không phải một bệnh viện tâm thần. “Chuyện này thật hoang đường. Ai là quản lý ở đây?”

“Tôi chính là quản lý ở đây, thưa bà Hellmann!” Stephanie nói. “Chúng ta đã từng gặp nhau rồi!”

Đây là lần đầu tiên tôi cảm thấy có chút thông cảm với Stephanie, tôi không tài nào không thấy thương hại cô ta khi phải đón nhận sự công kích dữ dội từ phía Barbie. Barbie nói rất nhiều và nhanh, không ngừng lại giây nào để đối phương kịp phản hồi.

“Trước đây cô chưa từng đề cập đến việc phải hẹn trước!” Barbie cười lớn. “Chúa ơi, đặt bàn ở The Ivy thậm chí còn dễ hơn nhiều đấy!”

Tôi tiến về phía họ và mỉm cười với Stephanie vẻ ngây thơ. “Tôi có thể giúp gì được không?”

Stephanie ném cho tôi một cái nhìn bức bối. “Không, cảm ơn. Tôi lo liệu được!”

Barbie nhìn tôi từ trên xuống dưới với vẻ thích thú. “Anh là ai?”

“Tôi là Theo Faber, bác sĩ trị liệu của Alicia.”

“Ồ, thật sao? Thú vị thật!” Barbie thốt lên. Tôi chắc chắn bà ta có khái niệm rõ ràng về một bác sĩ trị liệu hơn là một quản lý bệnh viện. Kể từ lúc ấy, bà ta chỉ nói chuyện với tôi và coi Stephanie như một nhân viên lễ tân không hơn; và tôi buộc phải thừa nhận điều đó khiến tôi cảm thấy thích thú một cách đầy tội lỗi.

“Anh hẳn là mới đến đây, chúng ta chưa từng gặp nhau phải không?” Barbie hỏi. Tôi mở miệng chực đáp lời nhưng bà ta đã tiếp tục nói. “Cứ vài tháng tôi lại đến đây một lần, nhưng lần này lâu hơn một chút vì tôi phải về Mỹ thăm gia đình. Nhưng khi quay lại Anh, tôi nghĩ ngay đến việc tới thăm Alicia của tôi. Tôi nhớ cô ấy rất nhiều. Alicia là bạn thân nhất của tôi đấy, anh biết không?”

“Ồ, tôi không biết đấy!”

“Đó là sự thật. Khi Alicia và Gabriel chuyển đến sống cạnh nhà tôi, tôi đã giúp họ làm quen với khu nhà. Alicia và tôi trở nên thân thiết vô cùng. Chúng tôi kể với nhau mọi chuyện trên đời!”

“Tôi hiểu!”

Yuri xuất hiện ở quầy lễ tân, và tôi vẫy tay chào anh ta.

“Bà Hellmann đến đây để thăm Alicia!” Tôi nói.

“Cứ gọi tôi là Barbie, cưng à! Yuri và tôi là những người bạn cũ.” Bà ta nói rồi nháy mắt với Yuri. “Chúng tôi quen nhau từ lâu lắm rồi. Anh ấy không phải là vấn đề, mà là quý cô đằng kia kia...”

Bà ta khẽ hất đầu về phía Stephanie, và cô ta cuối cùng cũng có cơ hội để lên tiếng.

“Tôi xin lỗi, bà Hellmann. Nhưng chính sách của bệnh viện đã thay đổi kể từ khi bà đến đây vào năm ngoái. Chúng tôi phải thắt chặt an ninh. Từ giờ trở đi, bà phải gọi điện trước khi...”

“Lạy Chúa, ta phải nhắc lại chuyện đó một lần nữa sao? Tôi sẽ hét lên nếu phải nghe thêm một lần nữa. Cuộc đời này còn chưa đủ phức tạp hay sao?”

Cuối cùng, Stephanie đã phải bỏ cuộc. Yuri dẫn Barbie đi và tôi theo sau họ.

Chúng tôi bước vào phòng dành cho khách để chờ Alicia. Đó là một căn phòng gần như trống trải, chỉ có một chiếc bàn và hai cái ghế, không có cửa sổ, được thắp sáng bởi ánh đèn huỳnh quang màu vàng yếu ớt. Tôi đứng ở phía cuối phòng và quan sát Alicia bước vào qua cánh cửa phía bên kia, đằng sau cô là hai y tá. Alicia không hề để lộ thái độ bất thường nào khi nhìn thấy Barbie. Cô

bước lại gần chiếc bàn, ngồi xuống mà không hề ngẩng mặt lên. Đổi lại, Barbie thì có vẻ hào hứng vô cùng.

“Alicia, cô gái bé nhỏ, tôi nhớ cô quá. Cô gầy thật đấy, chỉ còn da bọc xương. Cô thật khiến tôi ghen tỵ đấy. Cô vẫn khỏe chứ? Mẹ đàn bà xấu tính đó suýt nữa đã không cho tôi gặp cô. Thật là một *cơn ác mộng...*”

Rồi câu chuyện không đầu không cuối của Barbie cứ thế kéo dài như vô tận. Bà ta tỉ mỉ kể về chuyến đi đến San Diego để thăm mẹ và em trai. Alicia chỉ im lặng ngồi đó, gương mặt cô như một chiếc mặt nạ, không phản ứng, không chút biểu cảm nào. Sau khoảng hai mươi phút, màn độc thoại đáng thương chấm dứt, Yuri lại dẫn Alicia đi. Mặt cô vẫn vô cảm y như lúc bước vào.

Tôi tiếp cận Barbie khi bà ta chuẩn bị rời khỏi The Grove. “Tôi nói chuyện với bà một chút được không?”

Barbie gật đầu, như thể bà ta đang mong đợi điều này.

“Anh muốn nói chuyện về Alicia đúng không? Đã đến lúc ai đó hỏi tôi những câu đáng hỏi rồi. Cảnh sát chẳng chịu nghe bất cứ điều gì tôi nói, điều đó thật điên rồ, bởi vì Alicia luôn luôn tâm sự với tôi, anh biết đấy! Về mọi thứ. Cô ấy đã nói với tôi những điều mà anh sẽ không tin nổi đâu!”

Barbie nhấn mạnh những điều này kèm theo một nụ cười đầy ẩn ý. Bà ta biết đã mời gọi được sự quan tâm của tôi.

“Ví dụ như điều gì?” Tôi hỏi.

Barbie mỉm cười vẻ bí ẩn trong lúc khoác lên người chiếc áo khoác lông thú. “Tôi không kể cho anh ở đây được. Tôi bị muộn giờ

mất rồi. Hãy qua nhà tôi lúc sáu giờ tối nay nhé?”

Tôi không hứng thú gì với viễn cảnh phải đến nhà của Barbie. Tôi mong rằng Diomedes sẽ không phát hiện ra việc này. Nhưng tôi không có lựa chọn nào khác, tôi muốn biết những gì bà ta biết. Tôi cố rặn ra một nụ cười. “Địa chỉ của bà là gì?”

Chương 30

Nhà của Barbie là một trong số nhiều căn nhà nằm phía bên kia con đường từ trắng cỏ Hampstead, nhìn ra mặt hồ. Đó là một ngôi nhà lớn, và với vị trí đặc địa này, nó hẳn sẽ được bán với giá cao ngất trời.

Barbie đã sống ở Hampstead được một vài năm trước khi Gabriel và Alicia chuyển đến. Chồng cũ của bà ta là một chuyên viên đầu tư, thường xuyên đi về giữa London và New York cho đến khi họ ly hôn. Ông ta tìm được cho mình một cô gái tóc vàng khác trẻ hơn, quyến rũ hơn, và thế là Barbie được ngôi nhà. “Vậy là ai cũng vui vẻ!” Bà ta vừa nói vừa cười lớn. “Đặc biệt là tôi!”

Ngôi nhà của Barbie được sơn màu xanh nhạt, trái ngược với những ngôi nhà màu trắng khác trên con phố. Khu vườn phía trước nhà được trang điểm bằng những cây thân gỗ nhỏ và thực vật thân thảo trồng trong chậu.

Barbie đứng bên cửa vẫy chào tôi. “Chào cưng. Tôi rất vui vì anh đã đến đúng giờ. Đó là một dấu hiệu tốt. Đi lối này nhé.”

Tôi bước theo bà ta dọc hành lang vào phòng khách. Ngôi nhà có mùi như nhà kính, chứa đầy cây cảnh và hoa: hoa hồng, hoa ly, hoa lan xuất hiện khắp mọi góc ngách. Những bức tranh, những tấm gương và những bức ảnh đóng khung treo kín trên tường. Những bức tượng nhỏ, bình hoa và những vật trang trí khác tranh nhau từng chút không gian trên các mặt bàn và tủ quần áo. Tất cả

đều là đồ đắt tiền, nhưng khi bị nhồi nhét như thế này, chúng chẳng khác nào một mớ đồng nát. Có thể nói, nếu coi đó là hình ảnh đại diện cho tâm trí của Barbie, đó hẳn là một thế giới nội tâm đầy rối loạn. Nó làm tôi nghĩ đến sự hỗn loạn, ngổn ngang, sân si - những cơn thèm khát vô độ. Tôi tự hỏi liệu bà ta đã có một tuổi thơ như thế nào.

Để lấy chỗ ngồi, tôi gạt tạm sang bên vài chiếc gối có núm tua, và đặt mông xuống chiếc trường kỷ lớn nhưng không được thoải mái cho lắm. Barbie mở tủ đồ uống và lấy ra hai ly thủy tinh.

"Anh muốn uống gì nào? Theo tôi nghĩ thì anh có vẻ là người thích uống whisky. Chồng cũ của tôi uống đến cả lít rượu whisky mỗi ngày. Ông ấy nói phải có rượu vào thì mới chịu đựng được tôi." Bà ta cười lớn rồi tiếp tục. "Thật ra tôi là một người sành rượu. Tôi đã tham gia một khóa học ở vùng Bordeaux của Pháp. Và khứu giác của tôi thì tuyệt đỉnh!"

Bà ta dừng lại lấy hơi, và tôi lập tức chớp lấy cơ hội đó để lên tiếng. "Tôi không thích Whisky lắm. Tôi cũng ít uống rượu... Chỉ một chút bia là được rồi."

"Ồ!" Barbie tỏ vẻ phật ý. "Tôi lại không có bia...."

"Vậy thì tôi không cần uống gì đâu..."

"Nhưng tôi thì lại cần, cưng à. Bữa nay tôi không cảm thấy vui cho lắm."

Barbie tự rót cho mình một ly rượu vang lớn rồi ngồi cuộn tròn trên ghế tựa như thể đã sẵn sàng cho màn tâm sự hồi lâu.

"Tôi sẵn sàng rồi." Bà ta mỉm cười vẻ đưa đẩy. "Anh muốn biết gì

nào?”

“Tôi có một vài câu hỏi, nếu bà thấy không phiền.”

“Ồ, cứ tự nhiên.”

“Alicia có bao giờ nhắc đến bác sĩ nào không?”

“Bác sĩ à?” Bà ta có vẻ ngạc nhiên. “Ý anh là bác sĩ tâm lý?”

“Không, tôi muốn hỏi về bác sĩ y tế ấy.”

“Ồ, vậy thì không...” Barbie có vẻ lơ đãng và bối rối. “Thật ra, nói mới nhớ, cô ấy từng đi gặp một bác sĩ...”

“Bà có biết tên anh ấy không?”

“Không... Nhưng tôi nhớ đã kể với cô ấy về bác sĩ của tôi, bác sĩ Monks, một bác sĩ tuyệt vời. Anh ấy chỉ cần nhìn là biết ta có vấn đề gì, và anh ấy sẽ nói cho ta biết chính xác ta nên ăn gì. Thật khó tin...” Nói đến đó, bà ta giải thích dông dài về chế độ ăn kiêng mà bác sĩ của bà ta yêu cầu, và nhắc đi nhắc lại rằng tôi nên sớm đến gặp anh ta. Tôi bắt đầu mất kiên nhẫn, phải tìm cách kéo bà ta về với chủ đề chính.

“Bà có gặp Alicia vào cái ngày vụ án xảy ra không?”

“Có, chỉ vài giờ trước khi vụ việc diễn ra.” Bà ta ngừng lại để nhấp thêm chút rượu. “Tôi sang bên đó để gặp cô ấy. Tôi rất hay qua đó, để uống cà phê - thật ra chỉ có cô ấy uống cà phê, còn tôi thường mang theo một chai rượu gì đó. Chúng tôi thường nói chuyện với nhau hàng giờ. Chúng tôi thân nhau lắm mà.”

Và bà thì cứ nói luôn miệng không ngơi nghỉ, tôi thầm nghĩ. Nhưng tôi đã nhận ra Barbie là một kẻ yêu bản thân vô cùng; tôi không chắc bà ta có thể quan tâm đến người khác, trừ khi việc đó

phục vụ cho chính nhu cầu của bà ta. Tôi đoán rằng Alicia chẳng mấy khi mở miệng trong những buổi hàn huyên ấy.

“Chiều hôm đó, trạng thái tinh thần của Alicia thế nào?”

Barbie nhún vai. “Cô ấy có vẻ bình thường. Cô ấy chỉ bị đau đầu thôi.”

“Cô ấy không tỏ ra bồn chồn chút nào ư?”

“Sao lại phải bồn chồn?”

“Ồ... Vì trong hoàn cảnh ấy...”

Barbie nhìn tôi vẻ kinh ngạc. “Anh không nghĩ là cô ấy có tội đấy chứ?” Bà ta phá lên cười. “Ồ, cứng à... Tôi tưởng anh phải thông minh hơn thế chứ.”

“Tôi e là tôi không...”

“Alicia chẳng đời nào có gan giết ai bao giờ. Cô ấy không phải kẻ sát nhân. Hãy tin tôi. Cô ấy vô tội. Chắc chắn trăm phần trăm đấy.”

“Vì sao bà lại tự tin như thế, trong khi mọi chứng cứ...”

“Tôi đếch cần biết. Tôi có chứng cứ của riêng mình.”

“Vậy sao?”

“Chứ còn gì nữa. Nhưng trước hết... tôi cần biết liệu tôi có thể tin tưởng anh không.” Đôi mắt Barbie chăm chăm nhìn tôi vẻ dò xét. Tôi bình tĩnh nhìn lại bà ta. Và rồi Barbie đột nhiên mở lời. “Anh biết không, một người đàn ông đã xuất hiện.”

“Một người đàn ông?”

“Phải. Anh ta đã theo dõi họ.”

Tôi khá bất ngờ, và lập tức trở nên cảnh giác.

“Theo dõi họ? Ý bà là sao?”

“Như tôi đã nói đấy. Anh ta theo dõi họ. Tôi đã kể với cảnh sát, nhưng có vẻ họ chẳng mấy quan tâm. Họ đã lập tức đi đến kết luận khi nhìn thấy Alicia ở bên cạnh xác của Gabriel và khẩu súng. Họ không muốn nghe thêm câu chuyện nào khác.”

“Chính xác thì... đó là chuyện gì?”

“Tôi sẽ kể cho anh. Và anh sẽ hiểu tại sao tôi mời anh tới nhà hôm nay. Anh sẽ không thấy phí thời gian đâu.”

Bà kể luôn đi xem nào, tôi thầm nghĩ. Nhưng tôi không nói ra câu ấy mà chỉ mỉm cười vẻ đồng tình.

Bà ta rót thêm rượu vào ly. “Chuyện đó bắt đầu trước khi vụ án xảy ra khoảng vài tuần. Tôi qua nhà thăm Alicia, chúng tôi đã uống rượu cùng nhau, và tôi nhận thấy cô ấy có vẻ im lặng hơn mọi khi. Khi tôi hỏi “Cô vẫn ổn chứ?”, cô ấy lập tức òa khóc. Tôi chưa từng thấy cô ấy như vậy bao giờ. Cô ấy khóc hết nước mắt. Thường thì cô ấy rất dè dặt và kín đáo... nhưng hôm đó, cô ấy đã kể hết cho tôi. Cô ấy đã vô cùng khổ sở, thật sự rồi bời.”

“Cô ấy đã kể gì?”

“Cô ấy hỏi liệu tôi có nhìn thấy ai lảng vảng quanh khu nhà gần đây không. Cô ấy đã thấy một người đàn ông trên phố, kẻ đã theo dõi cô ấy.”

Barbie ngáp ngừng. “Để tôi cho anh xem. Cô ấy đã gửi cho tôi.”

Bà ta vươn bàn tay được sơn móng lòe loẹt về phía chiếc điện thoại, rồi bắt đầu tìm trong thư viện ảnh. Bà ta quăng điện thoại về phía tôi.

Tôi nhìn chăm chăm vào màn hình. Phải mất một lúc tôi mới nhận ra mình đang nhìn vào thứ gì. Một bức hình nhòe nhoẹt, trong đó có một cái cây.

“Đây là cái gì?”

“Theo anh thì đó là cái gì?”

“Một cái cây chẳng?”

“Đằng sau cái cây ấy.”

Phía sau cái cây, có một bóng xám mờ - đó có thể là bất cứ thứ gì: một cái cột đèn, hoặc một con chó cỡ lớn.

“Đó là một người đàn ông.” Bà ta nói. “Đường nét rất dễ nhận ra.”

Tôi không thực sự cảm thấy thuyết phục, nhưng không bận tâm tranh luận với bà ta. Tôi không muốn Barbie bị xao nhãng khỏi câu chuyện chính.

“Bà kể tiếp đi.” Tôi đề nghị.

“Chỉ có vậy thôi.”

“Nhưng đã có chuyện gì xảy ra?”

Barbie nhún vai. “Chẳng có gì hết. Tôi bảo Alicia báo cảnh sát và khi đó tôi mới biết cô ấy còn chưa buồn kể cho chồng mình.”

“Cô ấy không kể cho Gabriel ư? Tại sao?”

“Tôi không biết. Tôi có cảm giác anh ta không biết cảm thông cho lắm. Tôi dặn đi dặn lại Alicia rằng hãy báo cảnh sát. Vì tôi cũng lo cho sự an toàn của chính tôi nữa chứ? Có một kẻ rình rập bên ngoài, mà tôi thì là phụ nữ sống một mình, anh hiểu chứ? Tôi cần phải cảm thấy an tâm mỗi khi đi ngủ.”

“Alicia có làm theo lời dặn của bà không?”

Barbie lắc đầu. “Không đâu. Một vài ngày sau, cô ấy nói là đã kể cho chồng, và rồi lại nói rằng cô ấy đã tưởng tượng ra mọi chuyện. Cô ấy bảo tôi hãy coi như chưa nghe thấy gì - và dặn tôi đừng kể việc ấy với Gabriel nếu có gặp anh ta. Tôi thấy toàn bộ việc này có gì đó mờ ám. Cô ấy còn bảo tôi hãy xóa bức ảnh đi, nhưng tôi không xóa. Tôi đã cho cảnh sát xem bức ảnh đó khi họ bắt cô ấy. Nhưng họ đâu có quan tâm, họ đã kết luận xong rồi. Nhưng tôi tin chắc rằng đó chưa phải là toàn bộ sự thật. Tôi có thể kể với anh điều này không...” Bà ta hạ giọng thì thầm, ra vẻ kỳ bí. “Alicia đã *sợ phát khiếp*.”

Barbie dừng lại ở đó để tăng tính gay cấn cho câu chuyện, đoạn uống nốt rượu trong ly. Bà ta với tay về phía chai rượu.

“Anh chắc là không muốn uống gì chứ?”

Tôi từ chối một lần nữa, đoạn cảm ơn bà ta rồi vội vã ra về. Có ở đây thêm nữa cũng chẳng ích gì, bà ta chẳng còn gì để kể cho tôi. Tôi đã có đủ thứ để nghiền ngẫm rồi.

Khi tôi rời khỏi nhà Barbie, trời đã tối mịt. Tôi dừng lại một lát trước cửa ngôi nhà bên cạnh - nhà của Alicia. Nó đã bị bán ngay sau phiên tòa, và giờ thì một cặp vợ chồng người Nhật đang sống ở đó. Theo lời Barbie thì họ chẳng thân thiện chút nào. Bà ta đã thử làm thân vài lần nhưng họ nhất quyết chẳng chịu đáp lại. Tôi tự hỏi không biết mình sẽ cảm thấy ra sao khi có hàng xóm như Barbie, người cứ liên tục ghé thăm một cách bất ngờ. Tôi tự hỏi không biết Alicia cảm thấy như thế nào về bà ta.

Tôi châm một điều thuốc và nghĩ về những điều vừa nghe được. Vậy là Alicia đã kể với Barbie rằng cô đang bị theo dõi. Cảnh sát thì mặc định rằng Barbie chỉ muốn được lên thời sự và đã bịa ra chuyện ấy, vậy nên họ đã lờ tịt câu chuyện của bà ta đi. Tôi cũng không lấy làm bất ngờ, thật khó mà tin lời Barbie cho được.

Vậy nghĩa là Alicia đã sợ đến nỗi phải cầu cứu Barbie và sau đó là cả Gabriel. Rồi sao? Alicia có nhờ cậy ai khác nữa không? Tôi cần phải biết.

Tôi chợt nhớ lại hồi tôi còn nhỏ. Một cậu bé lúc nào cũng chỉ chực vỡ òa trong cơn lo lắng, cố gắng kìm nén mọi nỗi sợ và nỗi đau vào bên trong: không ngừng đi đi lại lại một cách bồn chồn và khiếp đảm; một mình đối mặt với nỗi sợ trước người cha điên loạn. Cậu bé đó không thể kể với ai, và cũng chẳng ai lắng nghe. Có lẽ Alicia cũng thấy tuyệt vọng như vậy, nếu không, cô đã chẳng viện tới sự trợ giúp của Barbie.

Tôi khẽ rùng mình, cảm giác như có cặp mắt đang dán vào gáy tôi.

Tôi quay người lại nhưng không nhìn thấy ai khác. Chỉ có mình tôi ở đây. Con đường vắng vẻ bị bao trùm bởi bóng tối và sự tĩnh lặng.

Chương 31

Sáng hôm sau, tôi đến The Grove với chủ tâm nói chuyện với Alicia về những gì Barbie đã kể cho tôi. Nhưng ngay khi bước vào khu vực lễ tân, tôi nghe thấy tiếng hét của một phụ nữ. Cô ta rú lên vì đau đớn, tiếng kêu vọng khắp các hành lang.

“Sao thế? Đã có chuyện gì vậy?”

Nhân viên an ninh lờ tịt câu hỏi của tôi. Anh ta chạy vụt qua mặt tôi về phía khu phòng bệnh. Tôi cũng chạy theo. Tiếng hét ngày một lớn dần. Tôi hy vọng Alicia vẫn ổn, hy vọng cô không liên quan đến vụ việc này, nhưng tôi có một linh cảm chẳng lành.

Tôi chạy qua khúc quanh. Một đám đông cả y tá và bệnh nhân cùng nhân viên an ninh đang túm tụm bên ngoài phòng Bể Cá Vàng. Diomedes đang gọi điện cho nhân viên cấp cứu. Áo ông dính đầy máu, nhưng đó không phải máu của ông. Hai y tá đang quỳ xuống sàn, đỡ lấy một người phụ nữ đang gào thét. Người ấy không phải là Alicia.

Đó là Elif.

Elif đang quằn quại, rú lên vì đau đớn, tay bịt chặt lấy gương mặt đầy máu. Máu tuôn ra từ mắt cô ta. Có một thứ thò ra từ hốc mắt Elif, cắm thẳng vào nhãn cầu. Trông nó giống như một cái que, nhưng không phải. Tôi lập tức nhận ra đó là một cây cọ vể.

Alicia đang đứng sát tường, bị Yuri và một y tá khác giữ tay. Nhưng họ không cần phải trói cô lại. Cô vẫn hết sức bình thản,

đứng im như tượng. Vẻ mặt cô lập tức khiến tôi liên tưởng đến bức *Alcestis*. Vô hồn, vô cảm. Trống rỗng. Cô nhìn thẳng vào tôi.

Và lần đầu tiên kể từ khi gặp Alicia, tôi cảm thấy sợ.

Chương 32

“Elif thế nào rồi?” Tôi hỏi Yuri ngay khi bắt gặp anh ta quay trở lại từ phòng cấp cứu.

“Đã ổn định rồi.” Anh ta nói và không quên thở dài. “Cũng chỉ mong được đến như thế.”

“Tôi muốn gặp cô ta.”

“Elif? Hay Alicia?”

“Elif trước.”

Yuri gật đầu. “Họ muốn cô ta nghỉ ngơi đêm nay, nhưng sáng mai tôi sẽ đưa anh đến gặp cô ta.”

“Đã có chuyện gì vậy? Anh có ở đó không? Tôi đoán là Alicia đã bị kích động?”

Yuri lại thở dài một lượt nữa và nhún vai.

“Tôi không biết. Elif thơ thẩn ở bên ngoài phòng vẽ của Alicia. Chắc là họ đã chạm trán nhau. Tôi không biết họ đã cãi vã vì chuyện gì nữa.”

“Anh có chìa khóa phòng vẽ chứ? Ta hãy vào đó xem sao. Để xem có tìm được manh mối gì không.”

Chúng tôi rời phòng Bể Cá Vàng và đi về phía phòng vẽ của Alicia. Yuri mở cửa ra và bật công tắc đèn.

Và rồi, trên khung tranh, câu trả lời mà chúng tôi cần đã hiện lên.

Bức vẽ của Alicia - bức vẽ The Grove bị thiêu trong lửa - đã bị phá hoại. Dòng chữ "CON ĐIỂM" thật to màu đỏ được viết đè lên trên bức tranh.

Tôi gật gù. "Thì ra là như vậy."

"Anh nghĩ Elif đã làm việc này à?"

"Còn ai khác vào đấy chứ?"

Tôi đến tìm Elif trong phòng cấp cứu. Họ dựng cô ta ngồi thẳng trên giường, kim truyền dung dịch gắn đầy tay. Đầu cô ta quấn đầy băng, che kín cả một bên mắt. Trông cô ta rất buồn bực và đau đớn.

"Cút đi!" Cô ta nói khi nhìn thấy tôi.

Tôi kéo một chiếc ghế lại gần giường bệnh và ngồi xuống. Tôi cất lời thật nhẹ nhàng và đầy tôn trọng. "Tôi rất tiếc, Elif. Thực lòng rất tiếc. Đây quả là một chuyện khủng khiếp. Một thảm kịch."

"Đúng quá chứ còn gì nữa. Giờ thì biến đi và để tao yên."

"Hãy kể cho tôi về chuyện đã xảy ra."

"Con quỷ cái đã móc mắt tao ra, chuyện là vậy đấy."

"Tại sao cô ấy lại làm như vậy? Hai người đã cãi nhau à?"

"Mày định đổ tội cho tao đấy à? Tao chẳng làm gì hết!"

"Tôi không định đổ lỗi cho cô. Tôi chỉ muốn biết vì sao cô ấy lại làm như vậy."

"Vì ả bị điên, thế thôi."

"Vậy chuyện ấy không liên quan gì đến bức tranh chứ? Tôi đã thấy dòng chữ. Cô đã viết lên bức tranh phải không?"

Elif nheo con mắt còn lại, rồi nhắm chặt mắt vào.

“Chuyện đó chẳng hay ho chút nào, Elif ạ. Tất nhiên không thể lấy đó làm lý do để tấn công cô, nhưng...”

“À không làm điều này vì bức tranh.”

Elif mở mắt ra và nhìn tôi vẻ hằn học.

Tôi thoáng do dự. “Không ư? Vậy tại sao cô ấy lại tấn công cô?”

Môi Elif cong lên thành một nụ cười méo mó. Cô ta không nói gì, và chúng tôi chỉ ngồi đó nhìn nhau một lúc. Khi tôi sắp bỏ cuộc thì cô ta đột nhiên cất lời.

“Tao đã nói với ả sự thật.” Cô ta nói.

“Sự thật nào cơ?”

“Rằng mày đã phải lòng ả.”

Tôi cảm thấy kinh ngạc khi nghe thấy điều đó. Trước khi tôi kịp phản ứng, Elif đã lạnh lùng nói tiếp. “Mày đã yêu ả. Tao đã nói như vậy đấy. “Hắn ta yêu mày.” Tao nói. “Hắn yêu mày. Theo và Alicia ngồi trên cây. Theo và Alicia HÔN NHAU”...” Elif bắt đầu ré lên cười, một điệu cười chói tai. Tôi có thể hình dung ra phần còn lại của câu chuyện - Alicia đã nổi trận lôi đình, quay cuồng trong cơn giận, cô đã cầm cọ vẽ lên... và chọc thẳng vào mắt Elif.

“Con khốn đó đúng là bị điên rồi.” Giọng Elif nghe như sắp vỡ òa vì đau đớn và mệt mỏi. “À điên rồi.”

Nhìn vào vết thương đã bị quấn kín băng của Elif, tôi cũng tự hỏi liệu có phải cô ta đã nói đúng không.

Chương 33

Cuộc họp diễn ra trong văn phòng của Diomedes, nhưng có vẻ Stephanie Clarke đã tự cho mình quyền điều hành ngay từ đầu. Giờ chúng tôi đã ra khỏi thế giới trừu tượng của tâm lý học, bước vào địa hạt cụ thể của vấn đề sức khỏe và an toàn, chúng tôi sẽ nằm dưới trướng của Stephanie, và cô ta biết điều đó. Nhìn vẻ im lặng đầy uất ức của Diomedes, tôi biết ông cũng nhận thức được điều này.

Stephanie đứng khoanh tay, vẻ mặt háo hức không che đậy. Cô ta sắp có được thứ cô ta muốn, tôi nghĩ - vì cô ta là quản lý và có quyền đưa ra quyết định cuối cùng - sau khi phải chịu đựng việc bị chúng tôi qua mặt và chống lại cô ta. Giờ thì cô ta đang sẵn sàng để trả đũa.

"Vụ việc sáng hôm qua thật không thể nào chấp nhận được." Cô ta nói. "Tôi đã cảnh báo mọi người về việc Alicia được cầm bút vẽ, nhưng lời cảnh báo đó đã bị gạt bỏ. Đặc ân dành cho cá nhân luôn khiến họ ganh tị lẫn nhau. Tôi biết chuyện như thế này sẽ xảy ra. Kể từ giờ, chúng ta phải đặt an toàn lên trên hết."

"Vì vậy mà Alicia bị nhốt trong một phòng tách biệt sao?" Tôi hỏi. "Vì sự an toàn?"

"Cô ta là mối đe dọa cho chính bản thân mình và người khác. Cô ta đã tấn công Elif - có lẽ còn định giết chết cô ấy không chừng."

"Cô ấy đã bị kích động."

Diomedes lắc lắc đầu, tham gia vào câu chuyện. Giọng ông đầy lo âu. "Tôi không nghĩ có bất cứ mức độ khiêu khích nào có thể biện minh cho hành động tấn công như vậy."

Stephanie gật đầu. "*Chính xác.*"

"Đó chỉ là một vụ duy nhất." Tôi nói. "Việc nhốt Alicia trong khu cách ly không chỉ là độc ác, mà còn man rợ nữa. Tôi đã từng thấy các bệnh nhân bị nhốt trong khu cách ly ở Broadmoor, trong những căn phòng tí hon, không cửa sổ, còn không đủ chỗ để đặt một chiếc giường chứ chưa nói gì đến các đồ đạc khác. Việc phải dành hàng giờ trong phòng cách ly có thể khiến bất cứ ai phát điên, chưa nói đến những người vốn đã có tâm thần bất ổn..."

Stephanie nhún vai. "Là quản lý của viện, tôi có quyền thực hiện những việc tôi cho là cần thiết. Tôi đã nhờ Christian tư vấn, và anh ấy đã đồng ý với tôi."

"Hắn là như vậy rồi."

Từ phía bên kia phòng, Christian nở một nụ cười tự mãn. Tôi biết Diomedes đang nhìn tôi. Tôi biết họ đang nghĩ gì - tôi đã để tình cảm chen vào công việc, và đã để lộ cảm xúc của mình; nhưng tôi chẳng bận tâm.

"Việc nhốt cô ấy lại không phải là câu trả lời. Chúng ta cần tiếp tục nói chuyện với cô ấy. Chúng ta cần thấu hiểu."

"Tôi hoàn toàn thấu hiểu." Christian nói bằng giọng vờ như dỗ dành, như thể anh ta đang nói với một đứa trẻ chậm lớn. "Vấn đề nằm ở anh, Theo ạ."

"Ở tôi?"

“Chứ còn ai nữa? Anh chính là người đã khuấy động mọi sự.”

“Khuấy động? Ý anh là sao?”

“Chứ còn gì nữa? Anh đã vận động mọi người giảm liều thuốc cho cô ta...”

Tôi bật cười. “Tôi chẳng vận động gì hết. Đó là sự can thiệp cần thiết. Cô ấy đã bị tiêm thuốc đến tê dại cả người, chẳng khác gì xác chết biết đi.”

“Nhảm nhí!”

Tôi quay sang nhìn Diomedes. “Ông không định đổ hết lỗi cho tôi đấy chứ? Có phải đó là điều đang xảy ra ở đây không?”

Diomedes lắc đầu nhưng lảng tránh ánh mắt của tôi. “Dĩ nhiên là không phải như vậy. Nhưng rõ ràng việc trị liệu đã khiến cô ấy trở nên bất ổn. Đó là một thử thách quá lớn và xảy đến quá đột ngột với cô ấy. Tôi e rằng đó là nguyên nhân cho sự việc đáng tiếc ngày hôm qua.”

“Tôi không đồng ý với điều đó.”

“Có lẽ anh đã ở quá gần cô ấy nên không nhìn nhận rõ mọi sự nữa rồi.” Ông vung hai tay lên trời rồi thở dài, ra điều đã bỏ cuộc. “Ta không thể phạm thêm sai lầm nào nữa, nhất là vào giai đoạn nước sôi lửa bỏng này - anh biết là tương lai của viện đang bị đe dọa mà. Mỗi sai lầm ta phạm phải sẽ cho Quỹ tín thác thêm một lý do để đóng cửa viện này.”

Tôi cảm thấy vô cùng bức bối trước thái độ đầu hàng và sự cam chịu đầy chán ngán của Diomedes.

“Nhưng tiêm thuốc và nhốt cô ấy lại không phải là giải pháp.” Tôi

nói. “Đây không phải là một trại giam.”

“Tôi đồng ý.” Indira lên tiếng. Bà mỉm cười với tôi vẻ động viên, rồi tiếp tục nói. “Vấn đề là chúng ta không chịu chấp nhận rủi ro, ta thà cho bệnh nhân dùng thuốc liều cao còn hơn mạo hiểm với họ. Ta phải dũng cảm đối mặt với sự điên loạn, để dung hòa nó - thay vì tìm cách khóa chân nó lại.”

Christian đảo mắt và chực phản đối, nhưng Diomedes đã lên tiếng trước. “Đã quá muộn rồi.” Ông lắc đầu. “Đây là lỗi của tôi. Alicia không phải là một ứng viên phù hợp cho trị liệu tâm lý. Lẽ ra tôi không nên chấp thuận chuyện này.”

Diomedes tự đổ lỗi cho mình, nhưng tôi biết ông đang đổ lỗi cho tôi. Mọi ánh mắt đều dồn về phía tôi: Diomedes cau mày vẻ thất vọng, Christian ngạo nghễ mỉa mai, Stephanie nhìn chòng chọc vẻ thù địch, còn Indira thì lo âu.

Tôi cố không ra vẻ van nài. “Cứ cấm Alicia vẽ nếu cần.” Tôi nói. “Nhưng đừng ngừng các phiên trị liệu của cô ấy. Đó là cách duy nhất để có thể giao tiếp với Alicia.”

Diomedes lắc đầu. “Tôi bắt đầu ngờ rằng ta chẳng thể nào chạm được vào tâm trí cô ấy nữa.”

“Chỉ cần cho tôi thêm chút thời gian...”

Nhưng nghe giọng cương quyết của Diomedes, tôi biết chẳng còn hy vọng nào để tranh luận với ông nữa.

“Không.” Diomedes nói. “Mọi chuyện kết thúc rồi.”

Chương 34

Diomedes đã dự đoán sai về việc có tuyết. Tuyết không rơi chiều hôm ấy; thay vào đó, trời mưa rất nặng hạt. Một cơn dông kèm theo những tiếng sấm rền vang và chớp rạch đầy trời.

Tôi chờ Alicia trong phòng trị liệu, nhìn mưa rơi.

Lòng tôi nặng trĩu vì u sầu. Toàn bộ chuyện này chỉ là một nỗ lực vô vọng. Tôi đã để tuột mất Alicia trước khi kịp cứu cô; và giờ thì tôi không thể nào giúp cô được nữa.

Có tiếng gõ cửa. Yuri dẫn Alicia vào phòng trị liệu. Trông cô còn thảm hại hơn cả suy nghĩ của tôi. Xanh xao, nhợt nhạt, vật vờ như một bóng ma. Cô chuyển động vụng về, chân phải run lên không ngừng. Tên khốn Christian, tôi nghĩ - Alicia đã bị tiêm thuốc đến đờ đẫn cả người.

Chúng tôi im lặng một hồi lâu sau khi Yuri đã ra khỏi phòng. Alicia không nhìn tôi lấy một lần. Cuối cùng, tôi phải mở lời, thật to và rõ ràng, để đảm bảo cô hiểu được.

"Alicia. Tôi rất tiếc vì cô bị nhốt vào khu cách ly. Tôi xin lỗi vì cô phải trải qua việc này."

Không có phản ứng nào. Tôi ngần ngừ.

"Tôi e rằng, sau những gì cô đã làm với Elif, việc trị liệu nghệ thuật của chúng ta sẽ phải chấm dứt. Đó không phải là quyết định của tôi, không đời nào, nhưng tôi không thể làm khác được. Tôi muốn cho cô cơ hội cuối cùng này để nói về những chuyện đã xảy

ra, để giải thích cho việc cô đã tấn công Elif, cũng như bày tỏ sự hối tiếc mà chắc chắn cô cảm nhận được lúc này.”

Alicia không nói gì. Tôi không chắc liệu những lời của tôi có đến được với cô sau màn sương mờ ảo của thuốc an thần hay không.

“Tôi sẽ nói với cô tôi cảm thấy thế nào.” Tôi tiếp tục. “Thật lòng mà nói, tôi thấy rất tức giận, vì nỗ lực của chúng ta đã phải chấm dứt trước cả khi nó kịp bắt đầu, và vì cô đã không nỗ lực nhiều hơn.”

Đầu của Alicia khẽ xoay, ánh mắt cô hướng thẳng vào tôi.

“Cô cảm thấy sợ hãi, tôi biết. Tôi đang tìm cách giúp cô, nhưng cô không để tôi làm như vậy. Và giờ thì tôi không biết phải làm sao nữa.”

Tôi đã cạn lời, và buộc phải đầu hàng.

Nhưng rồi, Alicia làm một việc mà tôi sẽ không bao giờ quên được. Cô chìa bàn tay run rẩy về phía tôi. Cô đang cầm thứ gì - đó một cuốn sổ nhỏ bọc da.

“Đó là thứ gì vậy?”

Alicia không đáp lời mà chỉ chìa cuốn sổ ra trước mặt tôi. Tôi liếc nhìn nó vẻ tò mò.

“Cô muốn tôi giữ nó à?”

Không có lời đáp lại. Tôi ngần ngừ nhưng rồi vẫn nhẹ nhàng nhận lấy cuốn sổ từ đôi bàn tay run rẩy của cô. Tôi mở cuốn sổ ra và lật giở một vài trang. Đó là một cuốn nhật ký viết tay.

Nhật ký của Alicia.

Nhìn nét chữ trong đó, tôi đoán những dòng này đã được viết ra

khi tâm trí cô đang ở trong trạng thái hỗn loạn, đặc biệt là những trang cuối cùng, rất khó để luận ra được những từ trong đó - những mũi tên dẫn nối đến các đoạn khác nhau được viết xiên xẹo khắp mặt giấy - những hình vẽ nguệch ngoạc choán hết một vài trang, những bông hoa nối nhau leo kín tờ giấy, che đi những dòng chữ, khiến tôi gần như không thể đọc được.

Tôi nhìn Alicia bằng ánh mắt hiếu kỳ như muốn thiêu đốt.

“Cô muốn tôi làm gì với thứ này?”

Đó là một câu hỏi thừa, vì điều mà Alicia muốn đã quá rõ ràng.

Cô muốn tôi đọc nó.

PHẦN BA

Tôi không được phép thừa nhận điều lạ lùng khi thật ra nó chẳng hề tồn tại. Tôi cho rằng đó là sự nguy hiểm đến từ thói quen viết nhật ký: ta phóng đại mọi sự, lúc nào cũng trong trạng thái cảnh giác, và không ngừng kéo giãn sự thật.

- Jean-Paul Satre -

Dù thành thật không nằm trong bản tính của tôi, đôi khi tôi vẫn tình cờ nói ra sự thật.

- William Shakespeare, *Câu chuyện mùa đông* -

Nhật Ký của Alicia Berenson

Ngày 8 tháng 8

Hôm nay, một chuyện lạ lùng đã xảy ra.

Mình đang ở trong bếp pha cà phê và mơ màng nhìn ra ngoài cửa sổ. Và rồi mình đột nhiên chú ý tới một thứ, chính xác hơn là một người đàn ông ở bên ngoài. Mình chú ý đến anh ta bởi anh ta cứ đứng im như tượng, chẳng cử động gì, mặt luôn hướng về phía nhà mình. Anh ta đứng dưới bóng cây ở bên kia đường, cạnh lối vào trang cỏ. Dáng người anh ta cao lớn, lực lưỡng, và anh ta đeo kính râm, đội mũ lưỡi trai nên mình không thể nhìn rõ mặt.

Mình không chắc là anh ta có nhìn thấy mình qua ô cửa sổ này hay không, nhưng mình cảm giác như anh ta đang nhìn chăm chăm vào mình. Điều này thật kỳ lạ, mình vốn đã quen thấy những người chờ xe buýt ở bên kia đường. Nhưng anh ta chẳng có vẻ gì là đang chờ xe cả. Anh ta chỉ đang nhìn về phía ngôi nhà.

Mình đứng đó vài phút đồng hồ trước khi nhận ra mình nên rời khỏi khung cửa sổ. Mình ra xưởng vẽ và cố gắng tập trung sáng tác nhưng không tài nào vẽ được. Hình ảnh người đàn ông kia cứ phảng phất trong tâm trí mình. Mình quyết định nghỉ tay chừng hai mươi phút, và quay trở lại nhà bếp để quan sát. Nếu anh ta vẫn còn ở đó thì sao nhỉ? Anh ta không làm gì sai cả. Anh ta có thể là một

tên trộm và đang theo dõi căn nhà - ấy là ý tưởng đầu tiên nảy ra trong đầu mình, nhưng tại sao anh ta cứ đứng đó như vậy? Hay là anh ta đang cân nhắc việc chuyển tới khu nhà này? Có thể anh ta đang nhắm mua ngôi nhà đang được rao bán ở cuối phố. Đó cũng là một lý do.

Khi mình quay trở lại nhà bếp và nhìn ra ngoài cửa sổ, anh ta đã đi mất. Con phố lại không một bóng người.

Mình đoán là mình sẽ chẳng bao giờ biết được anh ta đã làm gì. Thật kỳ lạ.

Ngày 10 tháng 8

Mình đã đi xem kịch với Jean-Felix tối qua. Gabriel không muốn mình đi, nhưng mình vẫn ra khỏi nhà. Mình cứ định lảng tránh cuộc hẹn, nhưng rồi nghĩ lại, nếu mình cho Jean-Felix thứ anh ta muốn, biết đâu anh ta sẽ đồng ý chấm dứt toàn bộ chuyện này. Mình đã mong là như vậy.

Jean-Felix đề nghị bọn mình gặp nhau sớm hơn giờ diễn một chút để uống thứ gì đó. Khi mình đến nơi, trời vẫn còn sáng. Mặt trời đang hạ dần về phía đường chân trời, tô màu dòng sông thành đỏ quạch. Jean-Felix đang đợi mình phía bên ngoài Nhà hát kịch Quốc gia. Mình nhìn thấy anh ta trước. Anh ta đang cau có quan sát đám đông. Nếu lúc đầu mình còn băn khoăn không biết việc mình đang làm có đúng hay không, thì khi nhìn thấy vẻ mặt cáu kỉnh kia, mình đã lập tức hiểu ra đây là một sai lầm. Nỗi sợ xâm chiếm mình,

khiến mình muốn quay đầu và bỏ chạy tức thì, nhưng thật không may, anh ta đã nhìn thấy mình trước khi mình kịp làm như vậy. Mình bước về phía Jean-Felix khi thấy anh ta vẫy tay chào, và cố rặn ra một nụ cười.

“Anh rất vui vì em đã đến.” Jean-Felix nói. “Anh cứ lo em sẽ không tới. Ta vào trong uống một chút gì nhé?”

Tại mình gọi đồ uống trong phòng chờ. Bầu không khí giữa hai đứa lúc này thật lúng túng. Không ai đề cập đến chuyện hôm trước. Chúng mình chỉ ngồi tán gẫu về những điều không đâu không cuối, chính xác hơn thì Jean-Felix nói còn mình ngồi nghe. Và chẳng biết từ lúc nào, mỗi đứa đều đã uống vài ly. Mình chưa ăn gì nên cảm thấy ngà ngà say. Mình đoán có lẽ đó là chủ ý của Jean-Felix. Anh ta đã cố gắng nói chuyện với mình, nhưng cuộc hội thoại thiếu tự nhiên như thể một vở kịch vừa được dàn dựng. Mọi câu nói phát ra từ miệng anh ta dường như đều bắt đầu bằng “Chúng ta đã rất vui vào cái hôm...” hay “Em có nhớ cái lần mà...” Có vẻ như Jean-Felix cố gợi lại những ký ức ngày xưa, hy vọng mình mềm lòng và nhớ đến những gì bọn mình đã trải qua, rằng hai đứa đã thân thiết với nhau như thế nào. Nhưng anh ta không nhận ra mình đã có quyết định của riêng mình, và sẽ không đổi ý dù anh ta có nói gì chẳng nữa.

Nhưng sau rốt, mình vẫn thấy vui vì đã ra khỏi nhà, không phải vì được gặp Jean-Felix, mà vì mình đã được xem vở kịch. Mình chưa từng nghe về vở *Alceste*. Mình cho rằng có ít người chú ý tới nó vì nó đề cập đến vấn đề nhỏ hơn trong gia đình, nhưng chính vì thế mà mình càng thích nó hơn. Mình thích quy mô của nó, một tấn bi

kịch xoay quanh đời sống thường nhật, gần gũi, đặt trong bối cảnh hiện đại ở vùng ngoại ô Athens. Một người đàn ông bị kết án tử hình, và vợ anh ta, Alcestis, muốn cứu chồng mình. Nữ diễn viên đóng vai Alcestis đẹp như một nữ thần Hy Lạp. Gương mặt quá đổi cuốn hút ấy khiến mình nghĩ ngay đến việc phải vẽ cô ấy. Mình đã cân nhắc việc tìm hiểu thông tin về nữ diễn viên đó và liên hệ với quản lý của cô ấy. Suýt nữa thì mình đã đề cập chuyện này với Jean-Felix, nhưng mình đã kịp dừng lại. Mình không muốn anh ta liên quan đến cuộc sống của mình nữa, dù ở bất cứ mức độ nào. Khi xem đến đoạn cuối, chứng kiến Alcestis chết và rồi được hồi sinh, mình đã rơi lệ. Cô ấy đã được trở về từ cõi chết. Mình cảm thấy muốn nghiền ngẫm kỹ hơn về cái kết này, dù chưa rõ là chi tiết nào. Tất nhiên Jean-Felix đã bình luận đủ điều về vở kịch, nhưng chẳng có gì đồng điệu với mình, nên mình đã phớt lờ anh ta, vở như không nghe thấy.

Mình không tài nào quên được cái chết và sự hồi sinh của Alcestis, nên cứ nghĩ mãi về chúng trong lúc đi bộ qua cầu để xuống ga tàu. Jean-Felix hỏi liệu mình có muốn uống thêm chút gì nữa không, nhưng mình nói mình mệt rồi. Sau đó là một khoảng lặng khó xử trong lúc hai đứa đứng trước lối vào nhà ga. Mình cảm ơn anh ta đã mời mình đi xem kịch và nói rằng mình thấy rất vui.

“Hãy uống thêm một ly nữa nhé!” Jean-Felix nói. “Một ly nữa thôi, vì tình xưa nghĩa cũ giữa hai ta.”

“Không được, em phải về rồi!” Mình chực quay đi thì anh ta bỗng nắm lấy tay mình.

“Alicia! Nghe này, có vài chuyện anh cần nói với em...”

“Làm ơn đừng! Anh đừng nói gì cả...”

“Hãy nghe anh, chuyện này không phải như em nghĩ đâu.”

Và anh ta đã đúng, chuyện không giống như mình nghĩ. Mình những tưởng Jean-Felix sẽ nài nỉ mình cứu lấy tình bạn này, hoặc tìm cách khiến mình thấy tội lỗi vì đã rời bỏ phòng tranh. Nhưng những gì anh ta nói đã khiến mình hoàn toàn bất ngờ.

“Em cần phải thận trọng...” Anh ta cất lời. “Em quá cả tin. Những người xung quanh em... đừng tin họ.”

Mình ngây người mất vài giây trước khi kịp trả lời. “Anh đang nói về chuyện gì vậy? Ý anh là ai?”

Jean-Felix chỉ lắc đầu mà không nói gì nữa. Anh ta buông tay mình và quay đi. Mình gọi với theo nhưng anh ta không dừng lại.

“Jean-Felix, khoan đã...”

Jean-Felix không ngoảnh lại. Mình đứng như trời trồng ở đó, nhìn bóng anh ta khuất dần sau góc phố. Sao anh ta lại đưa ra lời cảnh báo đầy bí ẩn và rồi lập tức bỏ đi như thế? Mình đoán anh ta muốn khiến mình lúng túng và sa chân lỡ bước, rồi từ đó giành lợi thế với mình. Có vẻ như anh ta đã thành công.

Việc này cũng để lại cảm giác bức bối trong lòng mình. Nhưng, theo một cách nào đó, mình cũng thấy nhẹ nhõm hơn khi có thêm quyết tâm xóa bỏ anh ta khỏi cuộc đời mình. Anh ta có ý gì khi nói tới những người xung quanh mình? Ý anh ta là Gabriel ư? Tại sao chứ?

Không! Mình sẽ không làm điều này. Đây chính xác là những gì Jean-Felix muốn, khiến mình phát điên và bị ám ảnh bởi anh ta, để

anh ta có cơ hội chen chân vào giữa mình và Gabriel.

Mình sẽ không rơi vào cái bẫy đó, sẽ không suy nghĩ về điều này nữa.

Mình về nhà thì thấy Gabriel đã ngủ rồi. Anh có lịch hẹn chụp hình lúc năm giờ sáng, nhưng mình vẫn đánh thức anh dậy và chúng mình đã làm tình. Việc gần gũi với anh và cảm nhận anh đi thật sâu vào bên trong mình chưa bao giờ là đủ. Mình muốn được hòa vào anh, lặn sâu vào trong anh rồi tan biến.

Ngày 11 tháng 8

Mình lại thấy người đàn ông đó. Lần này, anh ta ở xa hơn một chút, ngồi trên một chiếc ghế băng phía trong trang cỏ, nhưng mình biết chắc đó là anh ta. Trong thời tiết này, hầu hết mọi người đều mặc quần soóc, áo phông sáng màu, nhưng anh ta lại mặc áo sơ mi và quần dài tối màu, đeo kính râm và đội mũ lưỡi trai. Đầu anh ta quay về phía ngôi nhà và anh ta nhìn chăm chăm vào nó.

Mình chợt có một suy nghĩ lạ lùng. Biết đâu anh ta không phải là một tên trộm, mà là một họa sĩ. Anh ta cũng là một họa sĩ như mình, và đang suy ngẫm việc sẽ vẽ con phố, hoặc ngôi nhà này. Nhưng ngay khi nghĩ đến điều đó, mình biết ý tưởng ấy không hợp lý. Nếu anh ta thực sự định vẽ ngôi nhà, anh ta sẽ không ngồi yên như thế, anh ta sẽ phải vẽ phác.

Mình chợt thấy bồn chồn nên đã nhắc máy gọi điện cho Gabriel. Nhưng đó là một sai lầm. Rõ ràng là anh đang bận và không muốn

nghe giọng mình hoảng hốt trong điện thoại chỉ vì mình nghĩ có ai đó đang theo dõi ngôi nhà.

Tất nhiên mình chỉ đang đoán rằng anh ta theo dõi ngôi nhà.

Nhưng rất có thể anh ta đang theo dõi mình.

Ngày 13 tháng 8

Anh ta lại ở đó.

Ngay sau khi Gabriel ra khỏi nhà sáng nay, mình lại thấy anh ta khi nhìn ra ngoài từ cửa sổ nhà tắm. Lần này, anh ta đứng gần ngôi nhà hơn, bên cạnh trạm xe buýt, như thể đang tình cờ đợi xe vậy.

Anh ta nghĩ anh ta có thể lừa được ai cơ chứ?

Mình vội vàng mặc quần áo và vào bếp để nhìn rõ hơn, nhưng anh ta đã biến mất.

Mình quyết định nói với Gabriel khi anh về nhà. Mình những tưởng anh sẽ lại gạt chuyện này đi, nhưng lần này anh tỏ ra khá quan tâm. Anh còn cảm thấy lo lắng.

“Liệu đó có phải là Jean-Felix không?” Anh thẳng thừng hỏi.

“Tất nhiên là không rồi! Sao anh có thể nghĩ như vậy được chứ?”

Mình cố tỏ ra ngạc nhiên và có phần phẫn nộ, nhưng thật lòng mà nói, mình cũng đã tự hỏi bản thân điều đó. Gã đàn ông ấy và Jean-Felix có dáng người tựa tựa nhau.

Dù đó có khả năng là Jean-Felix nhưng mình không muốn tin như thế. Anh ta sẽ không bao giờ đe dọa mình như vậy. Phải

không?

“Số điện thoại của Jean-Felix là gì? Anh sẽ gọi cho anh ta ngay bây giờ!” Gabriel nói.

“Anh yêu, xin anh đừng làm vậy. Em chắc chắn đó không phải là anh ta...”

“Em chắc chứ?”

“Dĩ nhiên rồi. Không có gì nghiêm trọng xảy ra cả. Em không biết sao em lại lo xa như thế. Chuyện chẳng có gì đáng nói.”

“Hắn đã ở đó bao lâu?”

“Không lâu, khoảng một tiếng thôi, rồi hắn biến mất.”

“Ý em là sao?”

“Hắn biến mất, vậy thôi.”

“Vậy à? Có khi nào em tưởng tượng ra tất cả những chuyện này không?”

Cách anh nói khiến mình thấy bức bối. “Em không vẽ chuyện, anh cần phải tin em.”

“Anh tin em mà!”

Nhưng mình dám nói là anh không hoàn toàn tin mình, mà chỉ tin một phần nào đó thôi. Vậy nên mình thấy rất giận. Giận quá mất khôn, nên có lẽ mình phải dừng bút ở đây thôi, bằng không, mình sẽ viết ra điều gì đó đáng tiếc.

Ngày 14 tháng 8

Mình vội nhảy ra khỏi giường ngay khi vừa tỉnh dậy, rồi chạy thật nhanh về phía cửa sổ để nhìn, hy vọng người đàn ông kia sẽ lại xuất hiện để Gabriel nhìn thấy. Nhưng không có dấu hiệu nào của anh ta cả. Mình cảm thấy thật ngu ngốc.

Chiều nay, mình quyết tâm đi dạo bất chấp thời tiết nắng nóng. Mình muốn được ra trảng cỏ, cách xa các tòa nhà, đường phố chật chội, và cả con người. Mình muốn có không gian riêng để suy nghĩ. Mình đi bộ lên đồi Parliament, ngang qua những người đang nằm tắm nắng rải rác hai bên lối đi. Mình tìm thấy một chiếc ghế băng còn trống nên ngồi xuống đó, chăm chú nhìn về phía thành phố London lấp lánh đằng xa.

Trong lúc ngồi đấy, mình cứ có cảm giác ai đó đang ở sau lưng. Mình quay lại nhìn nhưng chẳng thấy ai cả. Mình có cảm giác đang bị theo dõi. Chắc hẳn đã có người ở phía sau.

Trên đường về, mình đi ngang qua hồ nước. Mình tình cờ ngước lên và bắt gặp anh ta ở đó. Anh ta đứng bên kia hồ nước, cách quá xa nên mình không nhìn rõ, nhưng mình chắc chắn đó là anh ta. Anh ta đứng bất động, nhìn chăm chăm về phía mình.

Mình thấy lạnh toát sống lưng, và lập tức hành động theo bản năng.

"Jean-Felix?" Mình hét lên. "Có phải là anh không? Đừng bám theo em nữa!"

Anh ta không mảy may nhúc nhích. Mình cố gắng hành động nhanh nhất có thể, thò tay vào túi, rút điện thoại ra và chụp ảnh, dù mình không biết làm như vậy thì có ích gì. Sau đó, mình quay đi và lao thật nhanh về phía cuối hồ, chạy tới đường cái mà không dám

ngoái lại. Mình sợ anh ta sẽ đuổi theo mình.

Khi mình ngoảnh lại, anh ta đã biến mất.

Mình thực sự hy vọng đó không phải là Jean-Felix.

Khi về đến nhà, mình cảm thấy hết sức bồn chồn. Mình tắt đèn, kéo rèm vào, rồi lén nhìn ra ngoài cửa sổ. Anh ta đã lại ở đó.

Anh ta đứng trên phố, nhìn mình. Mình cứng người và không biết phải làm gì.

Tim mình suýt nhảy ra khỏi lồng ngực khi có người gọi tên.

“Alicia? Alicia, cô có ở đó không?”

Đó là bà hàng xóm lắm điều, Barbie Hellmann. Mình rời khỏi cửa sổ và ra mở cửa sau. Barbie đã vào qua lối bên hông nhà, đứng ở trong vườn, tay cầm một chai rượu.

“Chào em gái!” Bà ta nói. “Tôi không thấy cô trong xưởng vẽ nên đang tự hỏi cô ở đâu...”

“Tôi ra ngoài đi dạo vừa mới về.”

“Cô có thời gian uống chút gì đó không?” Barbie nói bằng giọng của một đứa trẻ con nũng nịu, khiến mình thấy khó chịu.

“Thật ra thì tôi nên quay lại làm việc...”

“Chỉ một lát thôi. Sau đó tôi cũng phải đi. Tôi có lớp học tiếng Ý tối nay. Đồng ý nhé?”

Chưa đợi mình trả lời, Barbie đã vào nhà. Bà ấy phàn nàn rằng trong bếp quá tối, và bắt đầu kéo rèm ra mà không hỏi ý kiến của mình. Mình định ngăn bà ấy lại, nhưng khi nhìn ra ngoài thì thấy không còn ai trên phố cả. Gã lạ mặt đã đi rồi.

Mình không biết tại sao mình lại kể với Barbie tất cả những

chuyện này. Tuy không thích và cũng chẳng tin tưởng bà ấy, mình đoán là mình quá sợ hãi nên muốn có ai đó để tâm sự cùng. Tình cờ thay, Barbie lại xuất hiện đúng lúc. Sau khi uống một ly, mình đã bật khóc. Thật không giống mình mọi ngày chút nào.

Barbie chăm chú nhìn mình bằng đôi mắt mở to, im lặng chốc lát. Sau khi mình kể hết mọi chuyện, bà ấy đặt chai rượu xuống và nói. "Chúng ta cần thứ gì đó mạnh hơn." Nói rồi, bà ấy rót cho cả hai một ly Whisky.

"Đây!" Barbie nói và đưa ly rượu cho mình. "Cô cần thứ này."

Bà ấy đã đúng. Mình nốc cạn ly rượu và cảm thấy cồn ngấm vào người. Lần này, đến lượt mình nghe trong khi Barbie nói. Bà ấy không muốn làm mình sợ, nhưng chuyện này có vẻ không ổn chút nào.

"Tôi đã thấy chuyện tương tự trên rất nhiều chương trình truyền hình. Hẳn đang nghiên cứu ngôi nhà của cô trước khi hành động."

"Bà nghĩ hẳn là một tên trộm sao?"

Barbie nhún vai. "Hoặc một kẻ hiếp dâm. Nhưng dù là ai đi chăng nữa thì chuyện này cũng chẳng tốt lành gì..."

Mình bật cười. Mình cảm thấy nhẹ nhõm và biết ơn vì có người tiếp nhận chuyện này một cách nghiêm túc, ngay cả khi đó chỉ là Barbie. Mình cho bà ấy xem bức ảnh của gã đàn ông trên điện thoại, nhưng bà ấy không thấy ấn tượng lắm.

"Hãy gửi bức ảnh cho tôi. Nó khá mờ, tôi cần đeo kính để nhìn rõ hơn. Mà cô đã kể chuyện này với chồng mình chưa?"

Mình quyết định nói dối. "Chưa, tôi chưa nói gì với anh ấy cả."

Barbie nhìn mình ngạc nhiên. "Tại sao lại chưa?"

"Tôi không biết nữa, tôi sợ Gabriel nghĩ tôi đang phóng đại mọi thứ, hoặc tưởng tượng ra mọi chuyện..."

"Cô có tưởng tượng ra chuyện này không?"

"Dĩ nhiên là không!"

Barbie ra vẻ hài lòng. "Nếu Gabriel không nghiêm túc nhìn nhận việc này, tôi và cô sẽ cùng tới đồn cảnh sát. Hãy tin tôi đi, tôi là người rất có khả năng thuyết phục."

"Cảm ơn bà, nhưng tôi nghĩ điều đó là không cần thiết."

"Rất cần đấy, cô gái ạ! Hãy hứa với tôi là cô sẽ kể cho Gabriel khi anh ấy về nhà nhé?"

Mình gật đầu nhưng trong lòng thì quyết định sẽ không nói gì thêm với Gabriel. Chẳng có gì để kể với anh cả. Mình không có bằng chứng rằng người đàn ông đã bám theo và quan sát mình. Barbie nói đúng, bức ảnh này chẳng chứng minh được điều gì.

Gabriel sẽ cho rằng tất cả mọi chuyện đều do mình tưởng tượng ra. Tốt nhất mình không nên nói bất cứ điều gì và khiến anh lo lắng. Mình không muốn làm phiền anh

Mình sẽ quên hết mọi chuyện đi.

4 giờ sáng

Dêm qua là một đêm tồi tệ.

Gabriel về nhà vào khoảng mười giờ tối trong tình trạng kiệt sức.

Anh đã có một ngày dài và muốn đi ngủ sớm. Mình cũng đã cố gắng nhưng không ngủ được.

Một vài tiếng trước, mình nghe thấy tiếng động trong vườn. Mình ngồi dậy và đi về phía cửa sổ ở phía sau. Mình nhìn ra ngoài, dù không thấy bất cứ ai nhưng mình có cảm giác ai đó đang theo dõi mình. Từ trong bóng tối.

Mình lật đặt rời khỏi cửa sổ và chạy vào phòng ngủ, lay Gabriel dậy.

“Chính là hắn!” Mình la thất thanh. Hắn đang ở bên ngoài ngôi nhà.”

Gabriel không hiểu mình đang nói gì. Khi đã hiểu ra, anh nổi cáu với mình. “Lạy Chúa! Em thôi đi. Ba tiếng nữa là anh phải đi làm rồi. Anh không muốn chơi cái trò chết tiệt này đâu!”

“Đây không phải là trò chơi. Anh làm ơn lại đây và nhìn xem.”

Vậy là bọn mình đến bên cửa sổ, và tất nhiên, gã lạ mặt kia không còn ở đó nữa. Không có một ai ở bên ngoài.

Mình muốn Gabriel ra ngoài kiểm tra, nhưng anh nhất quyết không làm như vậy. Anh đi lên tầng, vẽ mặt bức dọc. Mình đã tìm cách giải thích với anh nhưng anh không muốn nói chuyện, rồi anh đi vào phòng ngủ dành cho khách.

Mình không trở lại giường. Mình đã ngồi đây kể từ lúc ấy, chờ đợi, chú tâm lắng nghe mọi tiếng động và liên tục kiểm tra các cửa sổ. Không có dấu hiệu nào của kẻ lạ mặt kia.

Chỉ còn vài giờ nữa, trời sẽ sáng.

Ngày 15 tháng 8

Gabriel xuống cầu thang và đã sẵn sàng để đi chụp hình. Khi thấy mình đứng bên cửa sổ và nhận ra mình đã thức trắng đêm, anh im lặng và bắt đầu cư xử thật lạ lùng.

“Alicia, em ngồi xuống đây đi. Chúng ta cần nói chuyện.”

“Đúng vậy. Về việc anh đã không hề tin em.”

“Anh tin vào những điều mà em tin.”

“Chuyện đó không giống nhau. Em không phải là một con ngốc.”

“Anh chưa từng nói em ngốc.”

“Vậy thì ý anh là sao?”

Mình nghĩ một vụ cãi vã sắp nổ ra, nhưng những gì Gabriel nói sau đó khiến mình kinh ngạc. Anh gần như thì thầm, khiến mình nghe câu được câu chẳng.

“Anh muốn em nói chuyện với một người, em đồng ý không?”

“Ý anh là sao? Nói với cảnh sát à?”

“Không!” Gabriel lại mất bình tĩnh. “Không phải là với cảnh sát.”

Mình đã lơ mờ hiểu ý nhưng cần nghe điều đó từ chính miệng anh. “Vậy thì là ai?”

“Một bác sĩ.”

“Em sẽ không gặp bác sĩ đã... Gabriel à!”

“Anh cần em làm điều này vì anh. Cả hai ta cần phải thỏa hiệp.” Anh nhấn mạnh. “Em cũng cần cố gắng vì anh!”

“Em không hiểu ý anh. Thỏa hiệp điều gì chứ? Những gì em

đang làm đều là vì anh cả mà.”

“Không, không đâu. Em không hề vì anh chút nào!”

Nhìn anh thật mệt mỏi và phiền muộn, khiến mình chỉ muốn bao bọc anh, vỗ về anh. “Không sao đâu, anh yêu...” Mình nói. “Mọi chuyện sẽ ổn thôi...”

Gabriel lắc đầu như thể không tin lời mình nói.

“Anh sẽ hẹn bác sĩ West. Sớm nhất có thể. Thậm chí là ngay hôm nay.” Anh ngập ngừng nhìn mình. “Được chứ?”

Gabriel cầm lấy tay mình. Mình chỉ muốn gạt phăng đi hoặc cào xé bàn tay ấy. Mình muốn cắn, muốn đánh anh, muốn đẩy anh ngã và hét lên. “Anh nghĩ tôi bị điên, nhưng tôi không điên, tôi không hề mất trí!”

Nhưng mình chẳng nói câu nào như vậy. Thay vào đó, mình gạt đầu, cầm tay Gabriel và nắm chặt lấy nó.

“Được rồi, anh yêu.” Mình đáp. “Em sẽ làm bất cứ điều gì anh muốn.”

Ngày 16 tháng 8

Mình bất đắc dĩ phải đến gặp bác sĩ West hôm nay.

Mình biết chắc là mình ghét anh ta. Mình ghét căn nhà nhỏ của anh ta, ghét việc phải ngồi trên tầng nghe tiếng chó sủa trong phòng khách. Con chó cứ sủa không ngừng suốt thời gian mình ở đó. Mình muốn quát nó để nó im miệng, và mình hy vọng bác sĩ West sẽ nói câu gì đấy với nó. Nhưng không, có vẻ như anh ta

không hề nghe thấy gì cả. Anh ta bị điếc chẳng? Có vẻ anh ta cũng không nghe thấy bất cứ điều gì mình nói. Mình kể về những chuyện đã xảy ra, về gã lạ mặt đã theo dõi ngôi nhà và bám theo mình ở chỗ trống cỏ.

Mình đã kể mọi chuyện, nhưng anh ta chẳng đáp lời. Anh ta chỉ ngồi đó nhếch mép cười. Anh ta nhìn mình như thể mình là một thứ côn trùng. Mình biết anh ta là bạn của Gabriel, nhưng mình không tài nào hiểu nổi sao họ có thể là bạn bè được. Gabriel rất thân tình, còn bác sĩ West thì ngược lại, rất lạnh lùng. Mình biết nói ra điều này thì không hay, nhưng anh ta chẳng có vẻ gì là tốt bụng cả.

Sau khi mình ngừng kể về người đàn ông kia, anh ta vẫn giữ im lặng một lúc lâu, dường như cả thế kỷ. Âm thanh duy nhất mình nghe được là tiếng chó sủa ở tầng dưới. Tâm trí mình đã bắt đầu nhạy lại tiếng chó, như thể đã bị nó thôi miên. Mình ngạc nhiên khi bác sĩ West bắt đầu nói.

“Ta đã từng nói về chuyện này rồi đúng không, Alicia?” Anh ta cất lời.

Mình ngáy người nhìn anh ta vì không chắc anh ta có ý gì. “Vậy sao?”

Anh ta gật đầu. “Đúng vậy, ta đã từng nói rồi.”

“Tôi biết anh nghĩ tôi đã tưởng tượng ra chuyện này.” Mình nói. “Nhưng tất cả đều là sự thật.”

“Lần trước cô cũng nói như vậy. Cô nhớ không? Cô có nhớ chuyện gì đã xảy ra không?” Mình không trả lời vì không muốn làm anh ta đắc thắng. Mình chỉ ngồi đó, trừng trừng nhìn anh ta một cách giận dữ, như một đứa trẻ ngỗ nghịch.

Bác sĩ West không chờ đợi câu trả lời từ phía mình. Anh ta nói tiếp về những gì đã xảy ra sau khi bố mình qua đời, về việc mình đã suy sụp, về những lời buộc tội hoang đường mà mình đã đưa ra, về chuyện mình luôn tin rằng mình bị theo dõi, bị đeo bám, bị rình mò.

“Cô thấy đấy, chuyện này đã từng xảy ra rồi, đúng không?”

“Nhưng lần đó thì khác. Chuyện ngày trước chỉ là một cảm giác mà tôi có. Tôi chưa bao giờ thực sự nhìn thấy một ai. Nhưng lần này, tôi đã thấy hẳn...”

“VẬY cô đã thấy ai?”

“Tôi đã nói rồi. Là một người đàn ông!”

“Hãy tả về anh ta cho tôi nghe.”

Mình ngần ngại. “Tôi không thể...”

“Tại sao lại không?”

“Tôi không nhìn rõ anh ta. Tôi đã nói là hẳn luôn ở rất xa...”

“Tôi hiểu rồi.”

“Hơn nữa, hẳn còn cải trang. Hẳn đội mũ lưỡi trai và đeo kính râm.”

“Có rất nhiều người đeo kính râm trong thời tiết này, và đội mũ nữa. Phải chăng tất cả bọn họ đều đang cải trang để theo dõi cô?”

Mình bắt đầu mất bình tĩnh. “Tôi biết anh định ám chỉ điều gì...”

“Điều gì chứ?”

“Anh đang tìm cách buộc tôi thừa nhận tôi đã mất trí một lần nữa giống như khi bố tôi qua đời!”

“Cô nghĩ vậy sao?”

“Không. Lần trước tôi đã bị ốm. Lần này, tôi không sao cả. Chẳng có vấn đề gì với tôi lúc này, ngoại trừ việc có người đang theo dõi tôi, và anh thì không hề tin tôi.”

Bác sĩ West gật đầu nhưng không nói gì. Anh ta viết đôi dòng vào cuốn sổ ghi chép của mình.

“Tôi sẽ kê lại đơn thuốc cho cô.” Anh ta nói. “Chỉ là một biện pháp phòng ngừa thôi. Ta không muốn để chuyện này vượt khỏi tầm kiểm soát, phải không?”

Mình lắc đầu. “Tôi sẽ không uống bất kỳ thứ thuốc nào hết.”

“Tôi hiểu rồi... Nếu cô từ chối dùng thuốc, cô nên nhận thức rõ được hậu quả.”

“Hậu quả gì chứ? Anh đang đe dọa tôi sao?”

“Tôi thì chẳng làm sao hết. Tôi muốn nói về chồng của cô. Cô nghĩ Gabriel cảm thấy thế nào sau những gì anh ấy đã trải qua, khi mà cô bị bệnh lần trước?”

Mình chợt nhớ đến Gabriel đang ngồi chờ ở tầng dưới, trong phòng khách cùng với con chó đang sủa. “Tôi không biết...” Mình nói. “Tại sao anh không hỏi anh ấy?”

“Cô có muốn Gabriel phải trải qua tất cả những chuyện như thế một lần nữa hay không? Cô có nghĩ rằng sức chịu đựng của anh ấy cũng có giới hạn hay không?”

“Anh đang nói gì vậy? Rằng tôi sẽ mất Gabriel hay sao? Anh nghĩ như vậy sao?”

Chỉ riêng việc nói ra điều đó thôi cũng khiến mình thấy phát ốm rồi. Mình không thể chịu đựng nổi việc bị mất Gabriel. Mình sẽ làm

bất cứ điều gì chỉ để giữ anh ở lại bên mình, thậm chí giả vờ mất trí dù mình hoàn toàn tỉnh táo. Nghĩ vậy, mình đã nhượng bộ. Mình đồng ý sẽ “trung thực” với bác sĩ West về những gì mình đang nghĩ và cảm nhận, chia sẻ với anh ta về bất cứ giọng nói nào trong đầu. Mình cũng hứa sẽ uống thuốc do anh ta kê đơn và quay lại kiểm tra sau hai tuần.

Bác sĩ West có vẻ hài lòng và nói rằng mình có thể xuống nhà với Gabriel. Khi theo anh ta xuống cầu thang, mình đã nghĩ tới việc đẩy anh ta ngã từ phía sau. Ước gì mình đã làm như vậy.

Gabriel dường như vui vẻ hơn trên đường về nhà. Anh cứ liếc nhìn mình khi đang lái xe và mỉm cười. “Tốt lắm, em yêu. Anh rất tự hào về em. Chúng ta rồi sẽ cùng nhau vượt qua chuyện này.”

Mình gật đầu nhưng không nói gì, vì tất nhiên điều này thật nhảm nhí. Vốn dĩ, chẳng có “chúng ta” nào ở đây cả. Mình sẽ phải tự vượt qua chuyện này thôi.

Thật sai lầm khi kể chuyện này với người khác! Ngày mai, mình sẽ dặn Barbie quên đi tất cả mọi chuyện. Mình sẽ nói rằng mình đã gạt hết những điều ngớ ngẩn này đi và không muốn nhắc lại chúng nữa. Bà ấy sẽ cho là mình dở người và thấy khó chịu. Nhưng nếu mình cư xử bình thường như mọi khi, bà ấy sẽ mau chóng quên đi. Về phần Gabriel, mình sẽ để tâm trí anh được nghỉ ngơi. Mình sẽ hành động như thể mọi thứ đã trở lại bình thường. Mình sẽ diễn thật tốt. Mình sẽ không mất cảnh giác một chút nào.

Trên đường về, Gabriel rẽ vào một hiệu thuốc và mua thuốc theo đơn của bác sĩ West. Bọn mình cùng đi vào bếp khi vừa về đến nhà.

Anh đưa cho mình những viên thuốc màu vàng cùng một cốc

nước. “Uống đi em!”

“Em không còn là trẻ con nữa...” Mình nói. “Anh không cần phải đưa tận tay cho em như thế!”

“Anh biết em không phải là trẻ con. Anh chỉ muốn đảm bảo rằng em sẽ uống thuốc mà không vút chúng đi.”

“Em sẽ uống mà!”

“VẬY em uống đi.”

Gabriel nhìn mình cho thuốc vào miệng và uống một ngụm nước.

“Ngoan lắm!” Anh nói và hôn lên má mình trước khi rời khỏi phòng.

Ngay khi Gabriel vừa quay lưng đi, mình vội nhổ những viên thuốc ra. Mình nhổ chúng xuống bồn và xả nước. Mình sẽ không uống thuốc. Những thứ thuốc mà bác sĩ West kê cho mình lần trước đã khiến mình suýt phát điên. Mình sẽ không mạo hiểm thêm một lần nào nữa.

Mình cần phải thật tỉnh táo ngay lúc này.

Và mình cũng cần chuẩn bị sẵn sàng.

Ngày 17 tháng 8

Mình bắt đầu giấu cuốn nhật ký này dưới một tấm ván lót sàn có thể tháo rời trong phòng ngủ dành cho khách. Vì sao ư? Mình đã viết thành thật mọi sự trong những trang nhật ký này. Sẽ không an toàn nếu để nó nằm vạ vật quanh nhà. Nếu Gabriel tìm được nó,

không cưỡng lại nỗi sợ tò mò và mở nó ra, anh sẽ phát hiện ra mình không uống thuốc, và sẽ cảm thấy bị phản bội, bị tổn thương. Mình không thể chịu đựng được điều đó.

Cảm ơn Chúa vì mình đã có cuốn nhật ký này để trút bầu tâm sự và giữ cho mình được tỉnh táo. Mình chẳng biết nói chuyện với ai nữa.

Mình chẳng thể tin tưởng bất kỳ ai.

Ngày 21 tháng 8

Mình đã không ra ngoài suốt ba ngày hôm nay. Mình nói với Gabriel rằng mình sẽ đi dạo vào buổi chiều, khi anh ra ngoài, nhưng dĩ nhiên mình không làm như vậy.

Ý nghĩ phải ra ngoài khiến mình thấy sợ hãi. Hẳn sẽ thấy mình. Ít nhất thì ở đây, trong ngôi nhà này, mình sẽ được an toàn. Mình có thể ngồi bên cửa sổ và quan sát những người qua đường. Mình có thể quét qua từng gương mặt để tìm gã đàn ông đó. Nhưng vấn đề là mình không biết hẳn trông như thế nào. Hẳn có thể cởi bỏ lớp ngực trang và lượn lơ ngay trước mặt mình mà mình không hề hay biết.

Đó là một suy nghĩ đáng sợ.

Ngày 22 tháng 8

Vẫn không có dấu hiệu nào của hắn, nhưng mình không được mất tập trung. Chỉ là vấn đề thời gian, sớm muộn gì hắn cũng sẽ trở lại. Mình cần phải sẵn sàng thực hiện các bước cần thiết.

Sáng nay khi thức dậy, mình nhớ tới khẩu súng của Gabriel. Mình sẽ mang nó ra khỏi phòng ngủ dành cho khách, cất nó ở tầng dưới, nơi mình có thể lấy ra dễ dàng, Mình sẽ giấu nó trong tủ bếp, cạnh cửa sổ. Như thế sẽ rất thuận tiện khi mình cần tới nó.

Tất cả những điều này có vẻ thật điên rồ, mình biết. Mình hy vọng sẽ không phải dùng đến khẩu súng, và mong rằng sẽ chẳng bao giờ gặp lại gã đàn ông kia.

Thật không may, linh tính mách bảo rằng mình nhất định sẽ gặp lại hắn lần nữa.

Hắn đang ở đâu? Tại sao hắn không ở đây? Có phải hắn đang tìm cách khiến mình mất cảnh giác không? Mình phải tiếp tục canh chừng bên cửa sổ.

Tiếp tục chờ.

Tiếp tục theo dõi.

Ngày 23 tháng 8

Mình bắt đầu nghĩ rằng mình đã tưởng tượng ra mọi thứ. Có lẽ là như vậy thật. Gabriel không ngớt hỏi xem mình cảm thấy thế nào, mình có ổn không. Anh hắn rất lo lắng dù mình khẳng định rằng mình vẫn ổn. Diễn xuất của mình có vẻ không thuyết phục cho lắm. Mình cần phải cố gắng hơn nữa. Mình giả bộ như tập trung vào

công việc cả ngày, nhưng thật ra mình chẳng có tâm trí nào để vẽ. Mình đã mất hết mối liên hệ với nghệ thuật, mất động lực để hoàn thành những bức vẽ. Khi đang viết ra những dòng này, mình thật sự không nghĩ là mình sẽ cầm cọ mà vẽ lại nữa, ít nhất cho đến khi những chuyện này chấm dứt.

Mình cứ viện cớ để không phải ra ngoài, nhưng Gabriel nói rằng tối nay mình không được từ chối. Max đã mời bọn mình ra ngoài ăn tối.

Chẳng có điều gì trên đời tệ hơn việc phải gặp Max. Mình đã van nài Gabriel hủy cuộc hẹn, rằng mình cần phải làm việc, nhưng anh nói đi ra ngoài sẽ tốt cho mình. Anh cứ khẳng khẳng như vậy, và mình biết anh nói thật lòng, nên mình chẳng còn sự lựa chọn nào khác. Mình đành nhượng bộ và đồng ý.

Cả ngày hôm nay mình cứ bồn chồn khi nghĩ đến buổi tối. Vì ngay khi mình nghĩ tới giả thuyết ấy, mọi thứ bỗng trở nên thật rõ ràng và dễ hiểu. Tại sao trước đó mình lại không nghĩ tới điều này nhỉ? Nó rành rành thế kia cơ mà?

Giờ thì mình đã hiểu. Gã đàn ông đó, kẻ đã theo dõi mình không phải là Jean-Felix. Jean-Felix không xấu xa và quỷ quyệt đến độ có thể làm chuyện này. Liệu còn ai khác muốn hành hạ, đe dọa và trừng phạt mình kia chứ?

Chính là Max.

Dĩ nhiên đó là Max. Chắc chắn là anh ta. Anh ta đang tìm cách khiến mình phát điên.

Mình thấy sợ hãi, nhưng phải thu hết can đảm để giải quyết chuyện này tối nay.

Mình sẽ đối mặt với anh ta.

Ngày 24 tháng 8

Mình thấy thật lạ lùng và có phần e sợ khi phải ra ngoài tối qua, sau khi đã ở trong nhà quá lâu.

Thế giới bên ngoài dường như quá rộng lớn. Khoảng không gian trống trải quanh mình, bầu trời bao la phía trên cao kia. Mình cảm thấy thật nhỏ bé và phải giữ chặt lấy tay Gabriel để tìm điểm tựa.

Dù chúng mình đi tới quán ăn ưa thích của cả hai - quán Augusto - nhưng mình không có cảm giác an toàn. Nơi này chẳng còn thoải mái hay thân thuộc như trước nữa. Nó có vẻ đã thay đổi. Có một mùi khác lạ, gần như là mùi khét. Mình hỏi Gabriel có phải thứ gì đó đang cháy ở trong bếp không, nhưng anh nói không ngửi thấy gì cả, và rằng mình chỉ đang tưởng tượng ra thôi.

"Mọi thứ đều ổn mà!" Anh nói. "Hãy bình tĩnh nào."

"Em bình tĩnh mà." Mình đáp. "Trông em có vẻ bồn chồn lắm sao?"

Gabriel không trả lời. Anh chỉ nghiến chặt hàm, như anh thường làm mỗi khi thấy bức bối, khó chịu. Bọn mình ngồi xuống và đợi Max trong im lặng.

Max đưa nhân viên lễ tân của mình đi ăn tối cùng. Tên cô ấy là Tanya. Rõ ràng là họ mới chớm hẹn hò. Max cư xử như thể anh ta say mê cô nàng lắm. Tay anh ta lúc nào cũng vòng quanh người Tanya, đụng chạm, vuốt ve và hôn. Nhưng trong suốt thời gian đó,

anh ta cứ nhìn mình chăm chăm. Anh ta nghĩ sẽ khiến mình ghen tức hay sao? Thật kinh khủng. Anh ta làm mình phát ói.

Tanya nhận thấy có chuyện gì đó. Cô ấy bắt gặp ánh mắt Max nhìn mình một vài lần. Mình phải cảnh báo cô ấy, về việc cô ấy sắp đối mặt với điều tồi tệ gì. Mình sẽ làm như vậy, nhưng chưa phải bây giờ. Mình có những việc khác cần được ưu tiên hơn.

Max nói rằng anh ta muốn vào nhà vệ sinh. Mình chờ một lát rồi nhanh chóng chớp lấy cơ hội. Mình rời khỏi bàn và bám theo Max.

Mình bắt gặp anh ta ở lối rẽ, và nhanh chóng tóm lấy cánh tay anh ta, giữ thật chặt.

“Anh thôi đi!” Mình lên tiếng. “Dừng lại đi!”

Trông Max hoàn toàn bối rối. “Dừng cái gì lại cơ?”

“Anh đang theo dõi tôi. Tôi biết đó chính là anh!”

“Cái gì? Tôi không hiểu cô đang nói gì nữa, Alicia!”

“Đừng có nói dối.” Đến lúc này, mình khó mà kiểm soát được giọng nói của mình nữa. Mình chỉ muốn hét vào mặt anh ta. “Tôi đã nhìn thấy anh. Tôi đã chụp ảnh lại, tôi đã chụp được anh rồi đấy!”

Max cười. “Cô đang nói cái quái gì thế? Buông tôi ra, đồ bệnh hoạn!”

Mình tát anh ta một cái thật đau.

Và khi mình quay lại, Tanya đang đứng đó. Cô ấy sững sờ như thể chính cô ấy vừa mới bị tát.

Tanya hết nhìn Max rồi lại nhìn mình nhưng không nói gì. Cô ấy vội vã quay gót bước ra khỏi nhà hàng.

Max lườm mình và rút lên trước khi đuổi theo cô ấy. “Tôi không

biết cô đang nói cái quái gì hết! Tôi không hề theo dõi cô! Giờ thì biến đi!”

Nghe thấy nổi tức giận và sự khinh bỉ trong giọng của Max, mình nhận ra anh ta đã nói thật. Dù không muốn tin chẳng nữa, mình vẫn phải tin.

Nhưng nếu đó không phải là Max thì là ai?

Ngày 25 tháng 8

Mình vừa nghe thấy tiếng động gì đó ở bên ngoài. Mình tới bên cửa sổ để nhìn. Có bóng người thấp thoáng di chuyển trong bóng tối.

Chính là gã đàn ông đó! Hắn đang ở ngoài.

Mình gọi điện cho Gabriel nhưng anh không bắt máy. Mình có nên gọi cảnh sát hay không? Mình không biết phải làm sao. Tay mình run đến nổi gần như không thể...

Mình nghe thấy tiếng hắn ở tầng dưới. Hắn đang tìm cách mở cửa sổ và cửa ra vào để vào trong nhà.

Mình cần phải ra khỏi đây ngay lập tức.

Ôi Chúa ơi! Mình có thể nghe thấy tiếng hắn...

Hắn đã vào trong nhà rồi.

Hắn đang ở trong nhà.

PHẦN BỐN

Mục đích của trị liệu không phải là để sửa chữa lại quá khứ, mà là để bệnh nhân có thể đối mặt với câu chuyện của chính mình và đau buồn về nó.

- Alice Miller -

Chương 1

Tôi đóng cuốn nhật ký của Alicia lại và đặt nó xuống bàn.

Tôi cứ lặng lẽ ngồi đó nghe tiếng mưa rơi rả rích bên ngoài cửa sổ, cố gắng hiểu những gì mình vừa đọc. Rõ ràng Alicia Berenson có nhiều bí mật hơn tôi đã nghĩ. Cô cứ như một cuốn sách khép kín; và giờ, khi cuốn sách ấy đã mở ra, những gì trong đó khiến tôi vô cùng kinh ngạc.

Tôi có thật nhiều câu hỏi. Alicia nghĩ rằng mình đã bị theo dõi, vậy cô có tìm ra danh tính của gã bí ẩn kia không? Cô có kể với ai nữa không? Tôi cần phải biết. Tính đến lúc này, theo tôi được biết, cô mới chỉ kể với ba người Gabriel, Barbie, và nhân vật bác sĩ West bí ẩn. Cô có dừng lại ở đó không, hay còn kể với ai khác? Một câu hỏi nữa: Tại sao những dòng nhật ký lại kết thúc nửa chừng như vậy? Cô có viết thêm ở một nơi nào khác không? Một cuốn sổ khác mà cô chưa đưa cho tôi chẳng hạn. Và tôi cũng tự hỏi mục đích của Alicia khi đưa cuốn nhật ký cho tôi là gì? Hiển nhiên là cô muốn truyền đạt điều gì đó và đây là cử chỉ kết nối - một cách thân mật đến khó tin. Đó có phải là biểu hiện của sự tin tưởng - cho thấy cô tin tôi như thế nào? Hay đây là điều gì đó đen tối hơn?

Còn một chuyện nữa mà tôi cần phải kiểm chứng. Bác sĩ West - người đã trị bệnh cho Alicia. Một nhân chứng quan trọng, với những thông tin thiết yếu về tình trạng tâm thần của cô khi vụ án xảy ra, vậy mà lại không làm chứng trong phiên tòa của Alicia. Tại sao chứ?

Không ai nhắc gì đến anh ta. Trước khi thấy tên anh ta trong nhật ký của Alicia, tôi không hề biết anh ta tồn tại. Anh ta biết nhiều đến đâu? Sao anh ta không tiết lộ điều gì?

Bác sĩ West.

Chắc là một sự tình cờ thôi. Đó không thể là cùng một người được. Nhưng tôi vẫn cần kiểm tra cho chắc.

Tôi cất cuốn nhật ký vào ngăn bàn và khóa lại. Nhưng rồi, tôi đổi ý gần như ngay lập tức. Tôi mở khóa ngăn bàn và lấy cuốn sổ ra. Tốt hơn hết là giữ nó bên người. Thế là tôi nhét nó vào trong túi áo khoác, rồi vắt ngang cái áo trên cánh tay.

Tôi ra khỏi phòng làm việc, xuống tầng và đi dọc hành lang cho đến khi tới cánh cửa ở cuối dãy phòng.

Tôi đứng đó nhìn một lúc. Tấm biển nhỏ trên cửa có đề tên một người. BÁC SĨ C. WEST.

Tôi còn chẳng buồn gõ cửa. Tôi cứ thế mở cửa và bước vào.

Chương 2

Christian đang ngồi sau bàn làm việc và dùng đũa ăn món sushi mà anh ta đã gọi về. Anh ta ngước lên và khẽ cau mày.

“Anh không biết đường gõ cửa sao?”

“Tôi cần nói chuyện.”

“Không phải bây giờ. Tôi đang ăn trưa.”

“Sẽ không mất nhiều thời gian đâu. Tôi chỉ có một câu hỏi nhỏ thôi. Anh đã bao giờ trị bệnh cho Alicia Berenson chưa?”

Christian nuốt một miếng đũa cơm rồi nhìn tôi vẻ vô cảm.

“Ý anh là sao? Dĩ nhiên là có rồi. Tôi chịu trách nhiệm quản lý nhóm trị liệu cho cô ta.”

“Ý tôi không phải là ở đây, mà trước khi cô ấy bị đưa vào The Grove.”

Tôi cẩn thận quan sát Christian. Vẻ mặt anh ta đã nói lên tất cả những gì tôi cần biết. Mặt anh ta đỏ dần lên, và anh ta hạ đũa xuống.

“Anh đang nói gì vậy?”

Tôi lôi cuốn nhật ký của Alicia từ trong túi áo khoác ra và giơ lên.

“Anh sẽ muốn xem thứ này đây. Đây là nhật ký của Alicia, viết trong vài tháng trước khi vụ án mạng xảy ra. Tôi đã đọc nó.”

“Nó thì có liên quan gì đến tôi?”

“Cô ấy đã nhắc đến tên anh trong này.”

“Tên tôi sao?”

“Rõ ràng là anh đã gặp riêng để trị liệu cho cô ấy trước khi cô ấy được đưa vào The Grove. Và tôi không hề biết chuyện này.”

“Tôi... không hiểu. Chắc là có nhầm lẫn nào đó.”

“Tôi không nghĩ vậy đâu. Cô ấy là bệnh nhân điều trị tư của anh trong vài năm. Vậy mà anh lại không làm chứng trước tòa, dù chứng cứ của anh rất quan trọng. Anh cũng không thừa nhận mình quen biết Alicia khi bắt đầu làm việc ở đây. Tôi đoán cô ấy đã nhận ngay ra anh, và may cho anh là cô ấy đã giữ im lặng.”

Tôi cố nói bằng giọng thản nhiên, nhưng thật ra trong lòng vô cùng tức giận. Giờ thì tôi đã hiểu vì sao Christian cực lực phản đối việc tôi cố gắng giúp Alicia có thể nói trở lại. Anh ta muốn cô ấy im lặng vì lợi ích của chính anh ta.

“Anh đúng là một tên khốn ích kỷ, Christian, anh biết chứ?”

Christian nhìn tôi bằng ánh mắt càng lúc càng lộ rõ vẻ hốt hoảng.

“Khỉ thật!” Anh ta lầm bầm. “Mẹ kiếp! Nghe này, Theo, Chuyện không như anh nghĩ đâu.”

“Vậy sao?”

“Cô ấy còn nói gì trong nhật ký nữa?”

“Còn gì để nói nữa sao?”

Christian không trả lời tôi. Anh ta chìa tay ra.

“Tôi xem được không?”

“Xin lỗi nhé.” Tôi nói rồi lắc đầu. “Tôi e rằng làm vậy không đúng

quy tắc cho lắm.”

Christian cứ vùn vẻ mấy chiếc đũa trong khi nói. “Tôi không nên làm như vậy. Nhưng tôi không hề có ý xấu. Anh phải tin tôi.”

“Chuyện ấy khó lắm! Nếu không có ý xấu, sao anh không lên tiếng sau vụ giết người?”

“Vì tôi không phải là bác sĩ chính thức của Alicia. Không có giấy tờ nào cả. Tôi chỉ làm vì Gabriel nhờ tôi giúp. Chúng tôi là bạn cùng trường đại học. Tôi đã đến dự đám cưới của họ, sau đó thì không gặp anh ấy trong nhiều năm, cho đến khi anh ấy gọi cho tôi và nói đang cần tìm một bác sĩ tâm lý cho vợ mình. Cô ấy không được khỏe sau cái chết của người cha.”

“Và anh tự nhận lấy trách nhiệm đó à?”

“Dĩ nhiên là không. Trái lại, tôi đã muốn giới thiệu một đồng nghiệp cho anh ấy, nhưng Gabriel khẳng khẳng muốn tôi chữa cho Alicia. Anh ấy nói Alicia cực lực phản đối việc đi bác sĩ, nên cô ấy sẽ sẵn lòng hợp tác hơn khi biết tôi là bạn của anh ấy. Tất nhiên là tôi đã do dự.”

“Ồ, tôi chắc chắn là vậy đấy.”

Christian nhìn tôi vẻ tự ái. “Anh không cần mĩa mai tôi vậy đâu.”

“Anh đã khám cho cô ấy ở đâu?”

Anh ta lưỡng lự. “Nhà bạn gái của tôi. Nhưng như tôi đã nói, việc ấy không chính thức.” Anh ta tỏ ra hấp tấp. “Tôi không phải là bác sĩ của cô ấy. Tôi rất ít khi gặp Alicia. Chỉ thỉnh thoảng thôi...”

“Và sau mỗi lần “thỉnh thoảng” ấy, anh có thu tiền không?”

Christian chớp mắt và lảng tránh cái nhìn của tôi. “Ồ... Gabriel

khăng khăng muốn trả tiền, nên tôi không còn lựa chọn nào khác...”

“Tôi đoán là bằng tiền mặt phải không?”

“Theo...”

“Có phải bằng tiền mặt không?”

“Phải, nhưng...”

“Anh có báo cáo thuế không?”

Christian khẽ cắn chặt môi và không nói gì. Vậy nghĩa là không.

Vậy nên anh ta đã không lên tiếng trong phiên tòa của Alicia. Tôi không biết đã có bao nhiêu bệnh nhân được anh ta “bí mật” trị liệu và không khai báo thuế như vậy.

“Nghe này!” Anh ta phân trần. “Nếu Diomedes biết chuyện này, tôi có thể bị đuổi việc. Anh biết như vậy, phải không?” Giọng anh ta có phần khẩn khoản, cầu xin tôi thông cảm. Nhưng tôi không tài nào cảm thông được với Christian. Tôi chỉ thấy ghê tởm mà thôi.

“Anh chưa cần lo về ông ấy. Còn Hội đồng Y khoa nữa? Anh có thể bị tước giấy phép.”

“Chỉ khi nào anh nói ra điều gì đó. Nhưng anh không cần nói với ai hết. Chuyện đã qua lâu rồi phải không? Ý tôi là... sự nghiệp của tôi có thể tan thành mây khói đấy, Chúa ơi!”

“Lẽ ra anh nên nghĩ tới điều này trước đây, phải không?”

“Theo, làm ơn...”

Christian hẳn rất ghét phải lạy lục tôi như thế này, nhưng tôi chẳng lấy gì làm vui khi nhìn anh ta co rúm người như vậy, tôi chỉ thấy bức bối. Tôi chẳng có ý định mách lẻo với Diomedes - ít ra chưa phải lúc này. Anh ta sẽ rất hữu ích với tôi khi bị treo trước

miệng hồ như thế.

“Được rồi.” Tôi nói. “Tạm thời chưa ai cần biết về việc này cả.”

“Cảm ơn anh. Thật đấy! Tôi nợ anh vụ này.”

“Chính xác. Anh nói tiếp xem nào.”

“Anh muốn gì?”

“Tôi muốn anh kể cho tôi về Alicia.”

“Anh muốn biết điều gì?”

“Tất cả mọi chuyện.” Tôi đáp.

Chương 3

Christian vừa nhìn tôi vừa mân mê đôi đũa. Anh ta dẫn đo một chốc trước khi lên tiếng.

“Cũng không có gì nhiều để kể. Tôi không biết anh muốn nghe điều gì, hay tôi nên bắt đầu từ đâu.”

“Anh cứ kể từ đầu.” Tôi nói. “Anh đã gặp cô ấy trong vài năm, phải không?”

“Không... Ý tôi là đúng, nhưng không thường xuyên như anh nghĩ. Tôi gặp cô ấy khoảng hai, ba lần sau khi cha cô ấy qua đời.”

“Lần cuối anh trị liệu cho cô ấy là khi nào?”

“Khoảng một tuần trước vụ thảm án.”

“Khi đó, trạng thái tâm thần của cô ấy ra sao?”

“Ồ...” Nói đến đây, Christian ngả người ra sau vẻ thư giãn, như thể anh ta đang được an toàn ở sân nhà. “Cô ta bị hoang tưởng nặng, đã tưởng tượng ra đủ thứ, thậm chí có thể gọi là bị loạn thần kinh. Nhưng cô ta đã từng bị như vậy trước đây. Cô ta có lịch sử lâu năm dễ thay đổi cảm xúc. Tâm trạng lên xuống thất thường - rối loạn tâm lý điển hình.”

“Miễn cho tôi phần chẩn đoán chết tiệt đó đi, chỉ cần kể sự thật là được.”

Christian nhìn tôi vẻ bị tổn thương, nhưng quyết định là không tranh luận gì hết. “Anh muốn biết điều gì?”

“Alicia từng kể với anh rằng cô ấy đã bị theo dõi, đúng không?”

Christian nhìn tôi vẻ lo lắng. “Bị theo dõi?”

“Có kẻ nào đó đã theo dõi cô ấy. Tôi tưởng cô ấy đã kể cho anh?”

Christian nhìn tôi vẻ băn khoăn, sau đó, anh ta phá lên cười trước sự ngạc nhiên của tôi.

“Có gì tức cười ở đây sao?”

“Anh không tin cô ta đấy chứ? Vụ một gã nào đó rập rình ngoài cửa sổ ấy?”

“Anh không cho đó là sự thật sao?”

“Toàn là tưởng tượng. Tôi nghĩ chuyện ấy đã rõ ràng rồi chứ?”

Tôi hất đầu về phía cuốn sổ. “Theo như những gì cô ấy viết thì tôi thấy khá thuyết phục đấy. Tôi tin lời cô ấy.”

“Tất nhiên là cô nàng phải viết sao cho thuyết phục rồi. Tôi hẳn cũng đã tin cô ta nếu không biết cô ta từng có tiền sử bị tâm thần.”

“Anh cứ nhắc đi nhắc lại điều đó. Nhưng trong cuốn nhật ký, cô ấy không có vẻ gì là điên loạn, chỉ thấy sợ hãi thôi.”

“Cô ta có tiền sử bị bệnh - chuyện y học đã xảy ra ở căn nhà cũ của họ trước khi đến Hampstead. Vậy nên họ mới phải chuyển nhà. Cô ta buộc tội một ông cụ qua đường đã rình mò mình. Vụ ấy ầm ĩ hết cả lên! Nhưng hóa ra ông cụ ấy bị mù, còn không thể nhìn thấy cô ta chứ nói gì đến việc rình mò. Cô ta lúc nào cũng bất ổn, nhưng sau cái chết của người cha, cô ta đã hóa điên. Cô ta không bao giờ hồi phục hoàn toàn.”

“Cô ấy có nói gì về cha mình với anh không?”

Anh ta nhún vai. “Không đâu. Cô ta cứ khẳng khẳng rằng cô ta yêu cha mình, và họ có một mối quan hệ bình thường - bình thường nhất có thể, trừ việc mẹ cô ta đã tự sát. Thật lòng mà nói, tôi may mắn lắm mới moi được chút thông tin từ Alicia. Cô ta chẳng chịu hợp tác gì cả. Anh biết cô ta như thế nào mà.”

“Rõ ràng là không biết rõ bằng anh.” Tôi tiếp tục nói trước khi anh ta kịp phản bác. “Cô ấy đã tìm cách tự vẫn sau cái chết của cha phải không?”

Christian lại nhún vai. “Anh gọi như vậy cũng được, nhưng tôi thì không đâu.”

“Vậy anh cho đó là gì?”

“Đó là hành vi có tính tự sát, nhưng tôi không nghĩ cô ta chủ tâm muốn chết. Cô ta quá yêu bản thân mình, nên chẳng bao giờ muốn làm bản thân bị đau. Cô ta uống thuốc quá liều, nhưng chỉ để thu hút sự chú ý thôi. Cô ta muốn “truyền tải” cơn sầu muộn của mình đến Gabriel - cô ta lúc nào cũng tìm cách thu hút sự quan tâm của anh ấy, tội nghiệp Gabriel. Nếu không vì tôn trọng sự bảo mật thông tin của cô ta, tôi đã khuyên anh ấy thoát khỏi mối quan hệ này.”

“Đáng tiếc thay cho anh ấy, anh lại là một bác sĩ quá có tâm.”

Christian nheo mắt. “Theo, tôi biết anh rất thấu hiểu đối với bệnh nhân vậy nên anh mới là một nhà trị liệu tài giỏi - nhưng anh chỉ đang phí thời gian với Alicia Berenson mà thôi. Trước cả khi vụ án xảy ra, cô ta vốn đã chẳng có khả năng hướng nội hoặc kiểm soát tinh thần, hay anh muốn gọi nó là gì cũng được. Cô ta chỉ nghĩ đến bản thân và nghệ thuật. Tất cả sự thấu hiểu của anh với cô ta,

lòng tốt của anh cô ta chẳng thể nào đáp trả lại đâu. Cô ta hết thuốc chữa rồi! Chỉ là một con quỷ cái mà thôi.”

Christian nói câu ấy bằng giọng khinh miệt không có chút cảm thông nào - dù là nhỏ nhất cho người phụ nữ có tâm hồn đã bị hủy hoại ấy.

Tôi đã thoáng nghi ngờ rằng có lẽ chính Christian mới là người bị rối loạn nhân cách chứ không phải Alicia. Như vậy có lẽ còn hợp lý hơn. Tôi đứng dậy.

“Tôi sẽ đến gặp Alicia. Tôi cần câu trả lời.”

“Từ Alicia sao?” Christian tỏ vẻ kinh ngạc. “Anh nghĩ sẽ có được chúng bằng cách nào?”

“Tôi sẽ hỏi cô ấy.” Nói rồi tôi bước ra ngoài.

Chương 4

Tôi chờ đến khi Diomedes lui vào trong phòng làm việc của ông, còn Stephanie bận đi họp với Quỹ Tín Thác, rồi lên vào trong phòng Bể Cá Vàng để tìm Yuri.

"Tôi cần gặp Alicia." Tôi nói.

"Ồ, vậy sao?" Yuri nhìn tôi vẻ ngạc nhiên. "Nhưng... tôi tưởng vụ trị liệu đã chấm dứt?"

"Đúng vậy. Tôi cần nói chuyện riêng với cô ấy, chỉ có vậy thôi."

"À, tôi hiểu rồi." Yuri tỏ vẻ quan ngại. "Phòng trị liệu đã có người dùng - Indira sẽ tiếp bệnh nhân hết buổi chiều hôm nay." Anh ta đắn đo một lúc. "Phòng nghệ thuật còn trống, nếu anh không ngại gặp cô ta ở đó. Và anh phải thật khẩn trương."

Anh ta không nói cụ thể, nhưng tôi hiểu ý anh ta là gì. Chúng tôi phải nói thật nhanh, để không ai phát hiện ra và báo cáo với Stephanie. Tôi thấy thật biết ơn vì Yuri đã tiếp tay cho tôi; anh ta hiển nhiên là một người tốt. Tôi cảm thấy có lỗi vì đã ngầm đánh giá sai anh ta trong lần gặp đầu tiên.

"Cảm ơn anh." Tôi nói. "Tôi rất cảm kích việc làm này."

Yuri nhún miệng cười với tôi. "Tôi sẽ đưa cô ấy đến đó trong vòng mười phút nữa."

Yuri đã nói là làm. Mười phút sau, Alicia và tôi đã ngồi trong phòng nghệ thuật, đối diện nhau, trên nền nhà tung tóe những vệt

màu vẽ.

Tôi nhấp nhòm trên chiếc ghế có phần xiêu vẹo, cảm thấy bắp bênh. Vẻ mặt Alicia hoàn toàn bình tâm khi cô ngồi xuống - như thể cô đang làm mẫu cho họa sỹ vẽ chân dung, hoặc chuẩn bị vẽ một bức chân dung.

“Cảm ơn cô vì đã đưa cho tôi thứ này.” Tôi vừa nói vừa lấy cuốn nhật ký ra và đặt nó trước mặt mình. “Vì đã cho phép tôi đọc nó. Chuyện ấy có ý nghĩa rất lớn với tôi, cho thấy rằng cô đã tin tưởng giao cho tôi một thứ vô cùng đặc biệt.”

Tôi mỉm cười nhưng chỉ nhận lại được một biểu cảm vô hồn. Vẻ mặt Alicia vẫn không mảy may bộc lộ cảm xúc. Có phải cô thấy hối hận khi đưa tôi cuốn sổ không? Có phải cô cảm thấy xấu hổ khi phơi trần con người mình ra như vậy?

Tôi ngừng một chút rồi tiếp tục mở lời. “Cuốn nhật ký kết thúc đột ngột, như thể một bộ phim kết thúc giữa lúc hồi hộp nhất.” Tôi lật giở những trang trống còn lại trong cuốn sổ. “Nó cũng giống như quá trình trị liệu của chúng ta - dở dang, chưa hoàn thành.”

Alicia không nói gì mà chỉ nhìn tôi. Tôi không biết mình đã trông chờ điều gì, nhưng chắc chắn không phải điều này. Tôi đoán là việc cô đưa cuốn sổ cho tôi sẽ dẫn tới một sự thay đổi nào đó - có thể là một lời mời, một sự khởi đầu, một cánh cửa mở ra; vậy mà giờ tôi đã quay lại với con số 0 tròn trĩnh, đối mặt với bức tường kiên cố kia một lần nữa.

“Cô biết không, tôi đã hy vọng một khi cô đã gián tiếp trò chuyện với tôi - thông qua những trang giấy này - cô sẽ tiến thêm một bước xa hơn và trực tiếp đối thoại với tôi.”

Alicia không đáp lại.

“Tôi nghĩ cô đưa tôi cuốn sổ này vì cô muốn giao tiếp với tôi. Và cô đã làm như vậy. Khi đọc cuốn sổ này, tôi hiểu thêm rất nhiều về cô - rằng cô đã cô đơn, bị cô lập và sợ hãi đến thế nào - khi tình hình của cô phức tạp hơn tôi đã dự đoán. Ví dụ như mối quan hệ giữa cô và bác sĩ West chẳng hạn.”

Tôi ngược nhìn Alicia khi nhắc đến tên Christian. Tôi đã hy vọng sẽ có một phản ứng nào đó, như là một cái nheo mắt, hàm nghiến chặt, bất cứ biểu hiện gì, nhưng chẳng có gì xảy ra, kể cả một cái chớp mắt.

“Tôi không hề biết cô quen Christian West từ trước khi được đưa vào The Grove. Cô đã bí mật trị liệu cùng anh ta trong vài năm. Hiển nhiên là cô đã nhận ra anh ta khi anh ta tới đây làm việc, một vài tháng sau khi cô được đưa vào nơi này. Hẳn là cô đã rất bối rối khi anh ta vờ như không quen biết cô. Và tôi đoán là cũng có phần hụt hẫng, phải không?”

Đó là một câu hỏi, nhưng cô không trả lời, có vẻ không hứng thú gì với Christian. Alicia quay mặt đi, vẻ chán chường và thất vọng - như thể tôi đã bỏ lỡ cơ hội, chọn nhầm hướng đi. Cô đã mong chờ điều gì đó ở tôi, một điều mà tôi đã không thể mang lại cho cô.

Nhưng tôi chưa nói hết...

“Còn một chuyện này nữa.” Tôi nói. “Cuốn nhật ký đã làm dấy lên những câu hỏi nhất định mà tôi cần biết câu trả lời. Có một vài điều không hợp lý và không khớp với những thông tin mà tôi có được từ các nguồn khác. Vì cô đã đồng ý để tôi đọc nó, tôi cảm thấy cần phải tìm hiểu sâu hơn. Mong cô hiểu được điều đó.”

Tôi đưa lại cuốn sổ cho Alicia. Cô cầm lấy nó và đặt bàn tay lên trên đó. Chúng tôi nhìn nhau một hồi.

“Tôi đứng về phía cô, Alicia.” Cuối cùng, tôi cũng lên tiếng. “Cô biết điều đó phải không?”

Cô không nói gì.

Tôi coi đó như một lời xác nhận.

Chương 5

Kathy đang dần trở nên bất cần. Chuyện ấy là không tránh khỏi. Vì đã thực hiện trót lọt những vụ vụng trộm bấy lâu nay, tôi đoán cô ấy bắt đầu trở nên biếng nhác, không buồn che đậy cho kỹ.

Khi tôi về đến nhà, cô ấy đang sửa soạn để đi ra ngoài.

“Em đi dạo một lúc.” Cô ấy nói và xỏ chân vào đôi giày thể thao. “Em sẽ về sớm thôi.”

“Anh cũng muốn chạy bộ một chút. Em có muốn anh đi cùng không?”

“Không, em còn phải tập lại lời thoại nữa.”

“Anh có thể giúp em ôn lại nếu muốn.”

“Không.” Kathy khẳng định từ chối và lắc đầu. “Em tập một mình thì tốt hơn. Em sẽ nói đi nói lại những đoạn thoại mà em thấy khó thuộc nhất, trong phân cảnh hai ấy. Em sẽ đi bộ quanh công viên và đọc chúng lên thật to. Khi ấy trông em tức cười lắm!”

Tôi đành phải nhượng bộ. Kathy nói ra những lời này với vẻ thành thật tuyệt đối, trong khi mắt vẫn nhìn thẳng vào tôi. Cô ấy đúng là một diễn viên tài năng.

Nhưng diễn xuất của tôi cũng đã có tiến bộ. Tôi trao cho cô ấy một nụ cười ấm áp và thân thiện. “Em đi vui nhé!”

Tôi đã bám theo Kathy sau khi cô ấy rời khỏi căn hộ. Tôi cẩn thận giữ khoảng cách, nhưng cô ấy chẳng buồn ngoái lại lần nào. Như tôi đã nói, cô ấy đang trở nên bất cần.

Cô ấy đi bộ chừng năm phút, về phía lối vào công viên. Khi cô ấy đến gần đó, một người đàn ông bước ra từ trong bóng tối. Anh ta quay lưng lại với tôi nên tôi không nhìn thấy mặt. Anh ta có mái tóc đen và cao to hơn tôi. Cô ấy bước tới chỗ anh ta, và anh ta lập tức kéo cô ấy lại gần mình. Họ bắt đầu hôn nhau. Kathy ngẫu nhiên đón nhận những nụ hôn của anh ta, không có chút kháng cự nào. Bản thân việc nhìn thấy một người đàn ông khác ôm cô ấy cũng đã rất lạ lùng, chưa nói đến chuyện họ hôn nhau. Tay anh ta lần mò và nắn bóp ngực cô ấy bên dưới lớp quần áo.

Tôi biết mình nên nấp vào một góc. Tôi đang đứng giữa đường, nếu Kathy quay ra, cô ấy chắc chắn sẽ nhìn thấy tôi. Nhưng tôi không tài nào di chuyển được. Tôi đứng đó như trời trồng, trân trân nhìn vào mắt con quỷ Medusa và như bị hóa đá.

Cuối cùng thì họ cũng ngừng hôn nhau và tay trong tay bước vào công viên. Tôi lại bám theo họ, nhưng chợt trở nên bối rối. Từ phía sau, trông gã có vẻ gì đó khá quen thuộc. Trong thoáng chốc, tôi có một cảm giác lẫn lộn, như thể đang quan sát chính mình đi dạo cùng với Kathy trong công viên.

Kathy dẫn gã về phía khu vực cây cối rậm rạp, và họ biến mất trong đó.

Dạ dày tôi chợt quặn lên. Hơi thở của tôi nặng nhọc và chậm chạp. Từng thớ thịt trên cơ thể đều như bảo tôi hãy bỏ chạy đi ngay. Nhưng tôi không làm theo. Tôi tiến về phía khu vực rậm rạp cây kia.

Tôi cố gắng tạo ra càng ít tiếng động càng tốt, nhưng những mẩu cây khô gãy rắc rắc dưới chân tôi, và các cành cây thì quật

vào người tôi. Tôi không tài nào tìm ra họ, cây cối đan vào nhau san sát đến nỗi tôi chỉ nhìn được một, hai mét phía trước.

Tôi dừng lại và lắng nghe. Tôi nghe thấy tiếng sột soạt giữa các lùm cây, nhưng có thể là do gió. Rồi tôi nghe thấy tiếng rên khe khẽ mà tôi nhận ra tức thì.

Đó là tiếng rên của Kathy.

Tôi cố gắng tiến lại gần hơn, nhưng các cành cây đã cản đường tôi, giữ chặt tôi như con ruồi trên mạng nhện. Tôi đứng đó trong thứ ánh sáng lờ mờ, hít vào mùi gỗ và mùi đất ẩm ướt. Tôi nghe Kathy khẽ rên trong lúc gã kia làm tình với cô ấy. Hẳn khẽ lắm lắm những lời gì đó nghe như tiếng một con vật.

Cơn thù ghét choán đầy lòng tôi. Gã đàn ông này đột nhiên xuất hiện và xâm chiếm cuộc đời tôi. Hắn chiếm đoạt, quyến rũ và làm bại hoại thứ vô cùng quý giá với tôi trên thế giới này. Thật tàn bạo, vô nhân tính. Có lẽ hẳn không phải là con người, mà là công cụ của một vị thần độc ác nào đó muốn trừng phạt tôi.

Tại sao Chúa lại trừng phạt tôi? Tôi đã phạm phải tội lỗi gì, ngoài chuyện đã phải lòng Kathy? Có phải tôi đã yêu cô ấy quá sâu đậm, quá tha thiết, quá nhiều hay không?

Gã đàn ông này có yêu cô ấy không? Tôi rất nghi ngờ chuyện đó. Không giống như tôi, hẳn chỉ muốn lợi dụng cô ấy, chiếm lấy cơ thể cô ấy. Hẳn không thể nào quan tâm đến cô ấy nhiều như tôi đã quan tâm. Tôi sẵn sàng chết vì Kathy.

Tôi sẽ dám giết người vì cô ấy.

Tôi nghĩ đến cha mình, tôi biết ông sẽ làm gì trong hoàn cảnh này. Ông sẽ giết gã. *Cứng rắn lên nào*, tôi có thể nghe thấy tiếng

ông đang nói. *Mạnh mẽ lên!* Tôi có nên làm như vậy không? Giết hẳn rồi phi tang cái xác? Đó là một cách để thoát khỏi mớ bong bong chết tiệt này - một cách để phá lời nguyền, giải thoát Kathy và trả tự do cho chúng tôi. Một khi cô ấy đã khóc thương cho hẳn xong, mọi chuyện sẽ trôi qua, hẳn sẽ chỉ còn là một kỷ niệm chóng phai, và chúng tôi sẽ lại sống cuộc đời như trước kia. Tôi có thể làm việc đó tại đây, ngay trong công viên này. Tôi sẽ lôi hẳn xuống hồ, nhấn đầu hẳn xuống nước, và giữ nguyên như vậy cho đến khi hẳn co giật rồi cuối cùng mềm rũ trong tay tôi. Hoặc tôi có thể bám theo hẳn xuống ga tàu, rồi đẩy hẳn thật mạnh, thật dứt khoát về phía đoàn tàu đang lao đến. Tôi cũng có thể bám theo hẳn đến một con phố vắng người, tay cầm sẵn một viên gạch, và đập cho sọ hẳn vỡ tung. Tại sao lại không chứ?

Tiếng rên của Kathy đột nhiên to hơn, và tôi nhận ra đó là khi cô ấy lên đỉnh. Thế rồi tất cả bỗng nhiên im lặng, cho đến khi tiếng cười khúc khích khe khẽ mà tôi vốn nhớ rất rõ vang lên. Tôi lại nghe tiếng cành cây gãy dưới chân khi họ bước ra khỏi lùm cây.

Tôi chờ một vài phút, rồi gạt những cành cây xung quanh để tìm đường ra, dù chúng cào vào tay tôi với vô số vết xước nhỏ.

Khi đã ra khỏi lùm cây, mắt tôi nhòe đi vì nước. Tôi đưa bàn tay siết chặt đã ứa máu mà lau nước mắt.

Tôi ra khỏi công viên nhưng không biết phải đi đâu. Tôi cứ đi lang thang như một kẻ mất trí.

Chương 6

“Jean-Felix?”

Không có ai ở ngoài quầy lễ tân, và chẳng có ai bước ra khi tôi lên tiếng. Tôi ngáp ngừng một lúc rồi tiến thẳng vào phòng trưng bày.

Tôi đi dọc hành lang dẫn đến căn phòng nơi bức *Alcestis* được treo.

Tôi ngắm bức tranh một lần nữa. Một lần nữa, tôi cố gắng để hiểu được nó, và lại thất bại. Có điều gì đó ở bức vẽ khiến tôi không tài nào lý giải được - hoặc nó mang một thứ ý nghĩa mà tôi chưa thể hiểu ra. Nhưng ý nghĩa ấy là gì?

Và rồi, tôi hít một hơi thật sâu khi nhận ra thứ mà tôi chưa nhìn thấy bao giờ. Nếu ta nheo mắt và nhìn thật kỹ vào bức tranh, phía sau Alicia, trong bóng tối, những mảng tối nhất của bức vẽ khi hợp lại với nhau, trông sẽ giống như hình ảnh nổi ba chiều nếu ta chọn đúng góc để nhìn. Một thứ hình khối nổi bật lên - hình dáng một người đàn ông. Anh ta trốn trong bóng tối. Theo dõi Alicia.

“Anh muốn gì?”

Tiếng người nói khiến tôi giật mình. Tôi quay lại và nhận ra Jean-Felix không lấy gì làm vui vẻ khi nhìn thấy tôi.

“Anh đang làm gì ở đây vậy?” Anh ta hỏi.

Tôi chực chỉ vào hình người trong bức tranh và hỏi anh ta, nhưng có điều gì đó như muốn nói với tôi rằng đó là một ý kiến tồi.

Vậy nên tôi chỉ mỉm cười với Jean-Felix.

“Tôi có thêm một vài câu hỏi. Anh rảnh chứ?”

“Không hẳn. Tôi đã nói với anh mọi điều tôi biết. Không còn gì nữa đâu.”

“Thật ra tôi vừa tiếp nhận vài thông tin mới.”

“Thông tin gì?”

“Ví dụ như tôi không biết Alicia đã định rời khỏi phòng tranh của anh chẳng hạn.”

Jean-Felix ngập ngừng một giây trước khi trả lời. Giọng anh ta có vẻ căng thẳng, tựa như một sợi dây cao su sắp bị kéo đứt.

“Anh đang nói chuyện gì vậy?”

“Chuyện đó có thật không?”

“Điều ấy thì có liên quan gì đến anh?”

“Alicia là bệnh nhân của tôi. Mục đích của tôi là khiến cô ấy nói trở lại, nhưng giờ thì tôi thấy việc cô ấy giữ im lặng sẽ có lợi cho anh hơn.”

“Ý anh là thế quái nào?”

“Chừng nào ý muốn rời bỏ phòng tranh này của cô ấy còn là một bí mật, anh sẽ được giữ các tác phẩm của cô ấy đến hết đời.”

“Chính xác thì anh đang buộc tội gì cho tôi ở đây?”

“Tôi không hề buộc tội anh. Tôi chỉ nêu ra một sự thật thôi.”

Jean-Felix phá lên cười. “Rồi xem. Tôi sẽ liên lạc với luật sư của tôi và gửi thư phản nản đến bệnh viện.”

“Tôi không nghĩ anh sẽ làm như vậy đâu.”

“Tại sao lại không?”

“Anh thấy đấy, tôi vẫn chưa nói với anh làm thế nào tôi lại nghe được thông tin rằng Alicia định rời bỏ phòng tranh này.”

“Dù là ai chẳng nữa thì họ cũng đã nói dối.”

“Đó chính là Alicia.”

“Sao cơ?” Jean-Felix tỏ ra kinh ngạc. “Ý anh là... cô ấy đã nói ra điều đó ư?”

“Theo một cách nào đó. Cô ấy đã cho tôi đọc nhật ký của cô ấy.”

“Nhật ký của cô ấy?” Anh ta chớp mắt liên hồi, như thể không hiểu nổi những lời tôi vừa nói. “Tôi không nghĩ Alicia viết nhật ký cơ đấy.”

“Cô ấy có viết. Về vài lần gặp gỡ cuối cùng với anh, một cách khá chi tiết.”

Tôi không nói thêm gì. Tôi không cần làm như vậy, vì Jean-Felix im lặng một hồi lâu.

“Tôi sẽ liên lạc lại.” Tôi nói rồi mỉm cười và bước ra ngoài.

Khi đi đến phố Soho, tôi cảm thấy có lỗi vì đã chơi trò rung cây dọa khỉ với Jean-Felix như vậy. Nhưng tôi làm vậy là có chủ tâm, tôi muốn biết mấy lời kích động ấy sẽ ảnh hưởng ra sao đến anh ta, và xem anh ta sẽ làm gì.

Giờ thì tôi sẽ phải chờ xem.

Khi đi qua khu Soho, tôi gọi điện cho em họ của Alicia, Paul Rose, để báo rằng tôi sắp đến. Tôi không muốn xuất hiện mà không báo trước và được đón tiếp như lần trước. Vết bầm trên đầu tôi còn chưa lành hẳn.

Tôi kẹp điện thoại giữa tai và vai trong lúc bận châm một điếu thuốc lá. Tôi còn chưa kịp rít một hơi thì đã có người nghe máy sau tiếng chuông đầu tiên. Tôi hy vọng người nhắc máy là Paul chứ không phải Lydia.

Tôi đã gặp may.

"Xin chào?"

"Paul à, tôi là Theo Faber đây."

"Ồ, chào anh bạn. Xin lỗi vì tôi phải nói thầm. Mẹ tôi đang ngủ, tôi không muốn làm bà tỉnh giấc. Đầu anh hết đau chưa?"

"Đỡ hơn nhiều rồi, cảm ơn anh."

"Tốt rồi! Tôi giúp gì được cho anh?"

"À, tôi có được một vài thông tin mới về Alicia... Tôi muốn nói chuyện về những thông tin ấy."

"Thông tin gì cơ?"

Tôi kể rằng Alicia đã đưa nhật ký của cô ấy cho tôi.

"Nhật ký à? Tôi không biết chị ấy viết nhật ký đấy. Trong đó nói gì?"

"Ta nói chuyện trực tiếp thì tốt hơn. Hôm nay anh có rảnh không?"

Paul ngập ngừng. "Sẽ tốt hơn nếu anh không đến nhà tôi. Mẹ tôi không... Lần trước khi anh đến đây, bà không lấy gì làm vui lắm."

"Vâng, tôi hiểu điều đó."

"Có một quán rượu ở cuối đường, cạnh bùng binh. Quán Gấu Trắng..."

"Vâng, tôi vẫn còn nhớ." Tôi nói. "Nghe ổn đấy. Bây giờ nhỉ?"

“Khoảng 5 giờ nhé? Tôi có thể ra ngoài một lúc vào giờ đó.”

Tôi nghe tiếng Lydia la hét từ xa. Hiển nhiên là bà ta đã thức giấc.

“Tôi phải đi rồi.” Paul nói. “Hẹn gặp anh sau nhé.” Rồi anh ta cúp máy.

Một vài tiếng sau, tôi đang trên đường quay lại Cambridge. Trên tàu, tôi gọi điện cho một người nữa - Max Berenson. Trước khi gọi, tôi cảm thấy có phần đắn đo. Anh ta đã phàn nàn với Diomedes một lần, nên sẽ không hài lòng khi tôi gọi đến lần nữa. Nhưng lúc này thì tôi không có lựa chọn nào khác.

Tanya nhắc máy. Có vẻ chứng cảm lạnh của cô ta đã thuyên giảm, nhưng giọng cô ta căng thẳng khi nhận ra người gọi là tôi.

“Tôi không nghĩ rằng... Ý tôi là, Max đang bận. Anh ấy họp hành cả ngày.”

“Tôi sẽ gọi lại sau.”

“Tôi không cho rằng đó là ý kiến hay. Tôi...”

Tôi nghe thấy Max nói gì đó ở đằng sau, và Tanya trả lời. “Em không nói như vậy đâu, Max.”

Max giật lấy điện thoại và nói thẳng với tôi: “Tôi nhắn Tanya bảo anh hãy cúp đi.”

“Ồ...”

“Anh còn dám gọi đến đây thì cũng giỏi đấy. Tôi đã phàn nàn với Giáo sư Diomedes một lần rồi.”

“Vâng, tôi biết. Tuy nhiên, tôi có thêm thông tin mới, và nó liên

quan trực tiếp đến anh, nên tôi không còn cách nào khác là phải liên lạc lại.”

“Thông tin gì?”

“Đó là một cuốn nhật ký Alicia đã viết trong vài tuần trước khi Gabriel bị giết.”

Đầu đây bên kia không có tiếng đáp lại. Tôi lưỡng lự một chút rồi nói tiếp. “Alicia có viết một vài điều về anh, Max. Cô ấy nói anh có tình cảm với cô ấy. Tôi không biết liệu...”

Có tiếng dập máy. Nhưng như vậy cũng tốt rồi. Max đã cắn câu, giờ tôi phải chờ xem anh ta phản ứng thế nào.

Tôi nhận ra mình hơi e ngại Max Berenson, giống như Tanya sợ anh ta. Tôi nhớ Tanya đã thì thầm với tôi, bảo rằng nên đến tìm Paul để hỏi về một điều - điều gì ấy nhỉ? Đã có chuyện xảy ra vào cái đêm sau khi mẹ Alicia qua đời vì vụ tai nạn. Tôi nhớ lại vẻ mặt của Tanya khi Max xuất hiện, cách cô ấy đột nhiên im lặng và cười với anh ta. Không, tôi không nên đánh giá thấp Max Berenson.

Đó sẽ là một sai lầm nghiêm trọng.

Chương 7

Khi tàu đến gần Cambridge, địa hình trở nên bằng phẳng hơn và nhiệt độ giảm mạnh. Tôi kéo khóa áo khoác lên tận cổ khi rời khỏi nhà ga. CƠN gió tạt vào mặt tôi lạnh ngắt như những lưỡi dao cạo bằng băng. Tôi tìm đường đến quán rượu để gặp Paul.

Gấu Trắng là một quán rượu đã cũ nát, như thể họ đã coi nới nó nhiều lần trong nhiều năm trời. Một vài sinh viên đang ngồi bên ngoài vườn uống bia, quấn khăn quàng và hút thuốc như muốn đối đầu với cơn gió lạnh. Bên trong quán rượu có vẻ ấm hơn nhờ vào những đám lửa đang cháy tí tách, chào đón những kẻ muốn trốn khỏi cơn gió lạnh bên ngoài.

Tôi gọi đồ uống và nhìn xung quanh để tìm Paul. Có vài căn phòng nhỏ xung quanh quầy bar chính, được thắp sáng bởi ánh đèn yếu ớt. Tôi chăm chú nhìn những bóng người lơ mờ nhưng không thể nào thấy Paul. Quán rượu này quả là một nơi phù hợp cho những cuộc gặp bất chính, tôi nghĩ. Và cuộc hẹn gặp hiện tại của chúng tôi có lẽ cũng không kém phần mờ ám.

Cuối cùng tôi cũng tìm ra Paul trong một căn phòng nhỏ. Anh ta ngồi bên đồng lửa, quay lưng lại với cửa. Tôi lập tức nhận ra cơ thể lực lưỡng của anh ta. Cái lưng to lớn gần như chắn hết đồng lửa khỏi tầm nhìn.

“Paul?” Tôi gọi.

Paul giật mình quay người lại. Anh ta trông như một gã khổng lồ

trong căn phòng tí hon, phải khẽ khom lưng để tránh va phải trần nhà.

“Anh khỏe chứ?” Paul chào tôi. Trông anh ta như thể đang chuẩn bị tâm lý để nghe tin xấu từ bác sĩ. Anh ta ngồi dịch sang một bên để tôi có thể ngồi xuống trước đồng lửa. Tôi thấy như được sống lại khi sưởi ấm tay và mặt bên ngọn lửa.

“Ở đây lạnh hơn ở London, những cơn gió thật khủng khiếp...”

“Họ nói đợt gió lạnh này thổi thẳng từ Siberia về đây.” Paul không có tâm trạng để nói những câu chuyện băng quơ nên lập tức vào thẳng vấn đề. “Chuyện về cuốn nhật ký là thế nào? Tôi không hề biết chị Alicia có viết nhật ký.”

“Cô ấy có một cuốn nhật ký.”

“Và chị ấy đã đưa nó cho anh?”

Tôi gật đầu.

“Cuốn nhật ký viết về những gì vậy?”

“Nó ghi lại chi tiết một vài tháng cuối cùng trước khi vụ giết người xảy ra. Có vài điểm không nhất quán mà tôi muốn hỏi anh.”

“Điểm không nhất quán nào cơ?”

“Giữa lời kể của anh và của cô ấy về một số sự việc.”

“Anh nói gì vậy?” Paul đặt ly bia xuống rồi nhìn tôi chăm chăm. “Ý anh là sao?”

“Ví dụ như anh nói đã không gặp Alicia suốt nhiều năm trước khi xảy ra vụ giết người.”

Paul ngập ngừng. “Tôi đã nói như vậy sao?”

“Còn trong cuốn nhật ký, Alicia nói rằng cô ấy đã gặp anh một

vài tuần trước khi Gabriel bị giết. Cô ấy nói anh đã đến Hampstead.”

Tôi nhìn Paul chăm chú, cảm giác như bên trong, anh ta đang xẹp xuống như một quả bóng xì hơi, và bỗng chốc biến thành một đứa trẻ, vẻ mặt sợ sệt thấy rõ. Paul không trả lời ngay mà chỉ nhìn tôi bằng ánh mắt giận dữ.

“Tôi có thể xem qua cuốn nhật ký được không?”

Tôi lắc đầu. “Tôi nghĩ như vậy không phải phép cho lắm. Và lại, tôi cũng không mang nó theo người.”

“Vậy thì làm thế nào để tôi biết cuốn sổ thật sự tồn tại hay anh chỉ đang nói dối?”

“Tôi không nói dối. Nhưng anh thì có, Paul. Tại sao anh phải nói dối tôi?”

“Đó không phải là việc của anh!”

“Đó là việc của tôi, Paul ạ. Sức khỏe của Alicia là mối bận tâm của tôi.”

“Chuyện này không liên quan gì tới sức khỏe của chị ấy cả. Tôi không làm gì gây tổn hại cho chị ấy!”

“Tôi chưa từng nói là anh gây tổn hại cho cô ấy.”

“Thôi được rồi.”

“Vậy tại sao anh không kể với tôi về chuyện đã xảy ra?”

Paul nhún vai. “Đó là một câu chuyện dài...” Anh ta lưỡng lự rồi cuối cùng cũng nhượng bộ. Paul nói rất nhanh, không kịp thở, như thể anh ta đang được trút đi một gánh nặng khi cuối cùng có thể tâm sự với ai đó. “Tôi đã lâm vào đường cùng. Tôi đã đánh bạc và vay mượn của nhiều người, nhưng không thể trả được nợ. Tôi cần

tiền mặt để... giải quyết thật nhanh chuyện ấy."

"VẬY là anh đã vay Alicia? Cô ấy có đưa tiền cho anh không?"

"Cuốn nhật ký viết gì?"

"Không viết gì cả!"

Paul ngập ngừng, rồi lắc đầu. "Không, chị ấy không đưa tôi gì cả. Chị ấy nói không có đủ tiền..."

Một lần nữa, anh ta lại nói dối. Nhưng vì sao chứ?

"VẬY làm thế nào anh có tiền trả nợ?"

"TÔI... tôi dùng tiền tiết kiệm của mình. Tôi sẽ rất cảm kích nếu anh giữ kín chuyện này. Tôi không muốn mẹ tôi biết."

"TÔI chẳng có lý do gì để lòi bà Lydia vào chuyện này cả."

"Thật chứ?" Gương mặt Paul dần có sức sống và hy vọng trở lại. "CẢM ơn anh. Tôi rất biết ơn điều đó."

"ALICIA có bao giờ kể với anh về chuyện cô ấy nghĩ mình bị theo dõi không?"

Paul hạ ly bia xuống và nhìn tôi với vẻ bối rối. Chắc hẳn Alicia chưa từng kể với anh ta. "Bị theo dõi ư? Ý anh là sao?"

Tôi kể cho Paul câu chuyện tôi đọc được trong cuốn nhật ký rằng Alicia nghi ngờ cô bị một người lạ theo dõi, và sợ sẽ bị tấn công trong chính nhà mình.

Paul lắc đầu. "Chị ấy lại suy nghĩ linh tinh rồi!"

"Anh cho rằng cô ấy tưởng tượng ra việc đó?"

"NHƯ vậy cũng không hoàn toàn vô lý, phải không?" Paul nhún vai. "Anh nghĩ có ai đó theo dõi chị ấy ư? Ý tôi là, cứ cho điều đó là thật..."

“Có thể lắm chứ. Tôi đoán cô ấy đã không nói gì với anh về chuyện đó?”

“Không một từ nào. Nhưng anh biết đấy, chị Alicia và tôi chẳng mấy khi nói chuyện. Chị ấy luôn kín tiếng. Gia đình chúng tôi là như vậy. Tôi nhớ Alicia từng nói điều đó thật bất bình thường - khi chị ấy đến nhà bạn bè chơi, chị ấy thấy họ cười đùa cùng nhau, tâm sự với nhau về mọi chuyện trên đời - còn ngôi nhà của chúng tôi thì luôn im lặng. Chúng tôi không bao giờ nói chuyện, trừ khi mẹ tôi ra lệnh.”

“Bố của Alicia thì sao? Ông Vernon là người như thế nào?”

“Bác Vernon cũng không nói nhiều. Tâm thần bác ấy không còn được bình thường, kể từ khi bác Eva qua đời. Bác ấy không bao giờ bình thường trở lại kể từ ngày đó, và Alicia cũng vậy.”

“Anh nói tôi mới nhớ, có một điều tôi muốn hỏi anh, điều mà Tanya đã đề cập...”

“Tanya Berenson? Anh đã nói chuyện với cô ấy sao?”

“Ngắn gọn thôi. Nhưng cô ấy khuyên tôi tới gặp anh.”

“Tanya đã nói như vậy sao?” Má của Paul bỗng ửng hồng. “Tôi... tôi không biết rõ về cô ấy, nhưng cô ấy luôn rất tốt với tôi. Cô ấy là người rất tử tế. Cô ấy đã đến thăm tôi và mẹ tôi một vài lần.” Một nụ cười xuất hiện trên môi Paul, và trong thoáng chốc trông anh ta có vẻ hơi mơ màng. Hẳn là anh ta đã phải lòng Tanya, tôi nghĩ. Tôi tự hỏi Max sẽ cảm thấy như thế nào về chuyện đó.

“Tanya đã nói gì với anh?” Paul hỏi.

“Cô ấy dặn tôi hỏi anh về chuyện xảy ra vào cái đêm sau vụ tai

nạn xe hơi. Cô ấy không nói chi tiết...”

“Vâng, tôi biết ý cô ấy là gì. Tôi đã nói với cô ấy trong thời gian xét xử vụ án, và yêu cầu cô ấy không kể cho ai khác.”

“Cô ấy không nói gì với tôi hết. Anh muốn kể hay không thì tùy. Dĩ nhiên, nếu anh muốn giữ kín chuyện đó...”

Paul nốc cạn ly bia rồi nhún vai. “Cũng không có gì to tát, nhưng nó có thể giúp anh hiểu hơn về Alicia. Chị ấy...” Nói đến đây, Paul chợt lưỡng lự và im lặng.

“Anh nói tiếp đi.”

“Alicia... Điều đầu tiên chị ấy làm khi trở về nhà từ bệnh viện (họ đã giữ chị ấy trong bệnh viện một đêm sau vụ tai nạn) là trèo lên mái nhà, tôi cũng lên đó theo. Chúng tôi đã ngồi ở đó gần như cả đêm. Alicia và tôi thường lên đó. Ấy là một nơi bí mật của chúng tôi.”

“Trên mái nhà sao?”

Paul ngáp ngừng. Anh ta nhìn tôi một hồi ra chiều đắn đo. Cuối cùng, anh ta quyết định.

“Đi thôi!” Anh ta nói rồi đứng dậy. “Tôi sẽ chỉ cho anh!”

Chương 8

Chúng tôi về đến nhà của Paul khi trời đã tối. “Lối này. Đi theo tôi.” Paul nói.

Có một cái thang bằng sắt được gắn vào bên hông nhà. Chúng tôi phải lần tìm lối đi tới đó. Bùn đóng băng lại phía dưới chân chúng tôi, tạo thành những lẩn gợn nhấp nhô cứng ngắc. Tới nơi, Paul bắt đầu leo lên thang mà không cần đợi tôi.

Trời mỗi lúc một lạnh hơn. Tôi tự hỏi liệu đây có phải một ý tưởng đúng đắn hay không? Tôi bám tay vào nấc thang đầu tiên - lạnh như băng và rất trơn. Nó bị che kín bởi đồng cây dây leo, có lẽ là thường xuân.

Tôi thận trọng leo từng nấc thang. Khi lên đến mái nhà, những ngón tay tôi đã tê cứng vì lạnh và gió không ngừng tấp vào mặt tôi. Tôi trèo hẳn lên trên mái. Paul đang đứng đợi tôi, anh ta nở một nụ cười phấn khích và có phần trẻ con. Trên nền trời đen thẫm chỉ có mảnh trăng mỏng như lá lúa là đang phát sáng.

Đột nhiên Paul lao về phía tôi với vẻ mặt lạ lùng. Tôi chợt thấy hoảng loạn khi cánh tay anh ta vươn về phía mình. Tôi cố xoay người để tránh, nhưng Paul đã tóm được tôi. Trong một giây kinh hoàng, tôi đã nghĩ rằng anh ta sẽ đẩy tôi từ trên mái nhà xuống. Nhưng thay vào đó, Paul kéo tôi về phía anh ta.

“Anh đứng sát mép quá rồi!” Paul nói. “Đứng vào giữa sẽ an toàn hơn.”

Tôi gạt đầu rồi thở gấp. Lẽ ra tôi không nên đến đây. Tôi không cảm thấy an toàn chút nào khi ở gần Paul. Tôi chực nói rằng chúng tôi nên leo xuống thì Paul rút gói thuốc ra và mời tôi một điếu. Tôi thoáng ngập ngừng nhưng rồi vẫn nhận lấy. Những ngón tay của tôi run lên trong khi tôi rút bật lửa ra và châm thuốc.

Chúng tôi đứng đó, lặng lẽ hút thuốc một hồi.

“Đây là nơi chúng tôi thường ngồi, Alicia và tôi, gần như mỗi ngày!” Paul nói.

“Khi ấy hai người bao nhiêu tuổi?”

“Tôi khoảng chừng bảy, hoặc tám tuổi. Còn Alicia thì chỉ mười tuổi là cùng.”

“Hai người còn quá nhỏ so với những nấc thang vừa rồi.”

“Có vẻ là như vậy, nhưng chúng tôi thấy hết sức bình thường. Khi bước vào tuổi thiếu niên, chúng tôi hay lên đây hút thuốc và uống bia.”

Tôi cố gắng hình dung ra một Alicia tuổi thiếu niên, trốn khỏi người cha và người dì khó tính, còn Paul, cậu em họ đáng yêu thì leo đẹo trèo lên thang theo sau, làm phiền cô chị trong khi Alicia chỉ muốn được tĩnh lặng và ngồi một mình suy nghĩ.

“Một nơi ẩn náu lý tưởng.” Tôi nói.

Paul gạt đầu. “Bác Vernon không thể trèo lên thang. Bác ấy cũng nặng nề, hệt như mẹ tôi vậy.”

“Tôi phải vất vả lắm mới lên được đây. Đám dây thường xuân đó là một cái bẫy chết người.”

“Chúng không phải dây thường xuân đâu!” Paul nói. “Đó là hoa

nhà leo.” Nói rồi Paul nhìn đám dây leo xanh uốn lượn che kín các nấc thang phía trên. “Mùa xuân mới là mùa hoa nở. Khi chúng nở rộ, nơi này sức nức mùi hoa.” Paul như chìm vào trong ký ức. “Thật tức cười!”

“Anh nói sao cơ?”

“Không có gì!” Paul nhún vai. “Những điều mà ta nhớ lại... Tôi nghĩ tới đám hoa nhà, chúng cũng đang nở rộ vào ngày hôm đó, cái ngày bác Eva qua đời vì vụ tai nạn...”

Tôi nhìn một lượt xung quanh. “Anh nói anh và Alicia đã lên đây cùng nhau vào đêm hôm đó, phải không?”

Paul gật đầu. “Mẹ tôi và bác Vernon đi tìm chúng tôi ở dưới đó. Chúng tôi nghe thấy tiếng họ gọi nhưng không đáp lại. Chúng tôi cứ trốn ở đây, và đó là lúc câu chuyện bắt đầu.”

Anh ta rút ra một miếng thuốc nữa rồi nở một nụ cười kỳ lạ.

“Đó là lý do tôi đưa anh lên đây. Để cho anh có thể thấy được hiện trường của tội ác.”

“Tội ác ư?” Paul không trả lời mà chỉ cười.

“Tội ác nào chứ, Paul?”

“Tội ác của bác Vernon.” Paul nói. “Bác Vernon không phải là một người tốt, không tốt chút nào.”

“Ý anh là sao?”

“Đó là ngày bác ấy thực hiện tội ác.”

“Tội ác gì cơ?”

“Bác ấy đã giết Alicia.”

Tôi nhìn Paul chăm chăm vì không thể tin vào tai mình nữa.

“Giết Alicia ư? Anh đang nói gì vậy?”

Paul chỉ xuống mặt đất bên dưới. “Bác Vernon đã ở dưới đó với mẹ tôi. Bác ấy say khướt. Mẹ tôi thì loay hoay đưa bác ấy vào trong, nhưng bác ấy khẳng khẳng đứng đó, réo tên Alicia mà chửi bới. Bác ấy rất giận Alicia và đã nổi điên lên!”

“Bởi vì Alicia đã trốn đi sao? Nhưng... cô ấy chỉ là một đứa trẻ, và vừa mất mẹ...”

“Bác ấy là một gã khốn. Trên đời này, bác ấy chỉ quan tâm tới bác Eva. Vậy nên bác ấy mới nói như vậy...”

“Nói điều gì?” Tôi gần như mất kiên nhẫn. “Tôi không hiểu những gì anh đang nói. Chính xác thì chuyện gì đã xảy ra?”

“Vernon cứ lải nhải nói rằng bác ấy yêu bác Eva nhiều như thế nào, rằng bác ấy sẽ không thể sống mà không có Eva. Rồi bác ấy gào lên: “Cô gái của tôi, cô gái tội nghiệp của tôi, Eva... Tại sao em lại phải chết, tại sao lại là em? *Tại sao Alicia không chết thay em chứ?*”

Tôi chết lặng khi nghe đến đó. Tôi không chắc mình hiểu những điều vừa được nghe.

“Tại sao không phải là Alicia chết thay ư?”

“Ông ấy đã nói như vậy.”

“Và Alicia đã nghe thấy điều đó?”

“Vâng. Và chị Alicia đã thì thầm với tôi một điều mà tôi không bao giờ quên được. Chị ấy nói: Bố đã giết chị, bố vừa mới giết chết chị...”

Tôi nhìn Paul chăm chăm, không nói nên lời. Trong đầu tôi, từng

hồi chuông như ngân vang không ngừng, réo rắt và vang vọng. Đây chính là điều mà tôi đã tìm kiếm. Cuối cùng, tôi đã tìm thấy nó mảnh ghép còn thiếu của bức tranh. Tại đây, trên nóc một ngôi nhà ở Cambridge.

Suốt quãng đường trở về London, tôi cứ nghĩ về ý nghĩa của những điều tôi vừa được nghe. Bây giờ thì tôi đã hiểu tại sao vở kịch *Alcestis* lại có sự đồng điệu với Alicia. Giống như Admetus đã đẩy Alcestis vào chỗ chết, Vernon Rose đã giết chết cô con gái của mình về mặt tinh thần. Admetus hẳn đã yêu thương Alcestis ở một mức độ nào đó. Nhưng Vernon Rose không hề có chút tình yêu nào dành cho con gái, trong lòng ông ta chỉ chất chứa nỗi căm hận. Vậy nên ông ta đã cư xử như một kẻ cuồng loạn, muốn giết chết chính con đẻ của mình, và Alicia thì biết điều đó.

“Bố đã giết chị... Bố vừa mới giết chết chị...”

Giờ thì cuối cùng tôi đã có một manh mối để suy ngẫm. Đây là điều tôi biết rõ - ảnh hưởng về mặt cảm xúc của những vết thương tâm lý đối với trẻ em, và cách chúng điều khiển đứa trẻ khi nó đã lớn lên. Hãy tưởng tượng mà xem - phải nghe cha ruột của mình, người duy nhất mà ta có thể dựa vào - nói rằng ông ấy chỉ muốn ta chết đi. Điều ấy thật đáng sợ đối với một đứa bé. Ý thức về giá trị bản thân sẽ tan thành mây khói. Nỗi đau ấy quá lớn nên ta chọn cách kìm nén, chôn vùi nó sâu trong tâm hồn. Dần dà theo năm tháng, đứa trẻ có thể mất dần kết nối với gốc rễ của cơn đau ấy, tách biệt khỏi khởi nguồn của vết thương, và dần quên chúng đi. Nhưng một ngày, tất cả những tổn thương và giận dữ ấy bùng phát

trở lại, như ngọn lửa phun trào từ miệng con rồng, và nó sẽ cầm khẩu súng lên. Vì không thể trút cơn thịnh nộ vào người cha, người đã chết và không thể gặp lại nữa, cô ấy đã trút lên người chồng - người đàn ông chiếm vị trí vô cùng quan trọng trong cuộc đời cô ấy, người đã yêu thương và gối ấp tay kề cùng cô ấy. Cô ấy đã bắn vào đầu anh ta năm phát súng mà có lẽ còn không biết vì sao.

Con tàu lao vào màn đêm để trở về London. Cuối cùng, tôi đã biết cách để tiếp cận được cô ấy.

Giờ thì chúng tôi có thể bắt đầu.

Chương 9

Tôi ngồi với Alicia trong im lặng.

Tôi ngày càng giỏi giữ im lặng hơn, và cũng giỏi chịu đựng nó hơn. Tôi đắm mình trong im lặng, ngày một trở nên lì lợm trước nó, đến mức lại thấy thoải mái khi ngồi trong căn phòng nhỏ đó với cô và không làm gì ngoài việc giữ im lặng.

Alicia đặt tay lên đùi, hết nắm tay vào rồi lại thả ra một cách đều đặn như nhịp tim. Cô ngồi đối diện tôi, không nhìn vào tôi mà nhìn ra ngoài những chấn song cửa sổ.

Trời đã ngừng mưa, mây tạm tản ra trong phút chốc, để lộ nền trời xanh nhợt nhạt, nhưng rồi những đám mây khác lại xuất hiện, che kín và khiến cảnh vật trở nên xám xịt. Tôi cất tiếng.

“Có một chuyện tôi vừa được biết. Em họ của cô đã kể cho tôi.”

Khi nói ra điều này, tôi dùng giọng nhẹ nhàng hết mức có thể. Alicia không phản ứng gì nên tôi tiếp tục.

“Paul nói rằng khi cô còn nhỏ, cô đã tình cờ nghe thấy cha mình nói ra điều gì đó vô cùng đáng buồn. Sau vụ tai nạn cướp đi mạng sống của mẹ cô... cô đã nghe thấy ông ấy nói rằng ước gì cô mới là người chết chứ không phải mẹ cô.”

Tôi cứ một mực tin rằng điều này sẽ gây ra sự phản ứng gần như tức khắc ở Alicia, một sự ghi nhận nào đó. Nhưng tôi chờ mãi mà chẳng thấy gì.

“Tôi không biết cô cảm thấy thế nào khi Paul kể cho tôi chuyện

ấy. Nó gần như một sự phản bội lòng tin. Nhưng tôi nghĩ anh ấy chỉ muốn tốt cho cô mà thôi. Vì suy cho cùng, tôi đang trị liệu cho cô.”

Không có phản ứng nào. Tôi ngập ngừng. “Nếu tôi nói với cô điều này, có thể cô sẽ thấy khá hơn. Không - nói như vậy có phần giả tạo - có lẽ tôi sẽ cảm thấy khá hơn mới phải. Sự thật là tôi hiểu cô nhiều hơn cô nghĩ. Dù không thể kể mọi sự cho cô, tôi có thể nói tuổi thơ của hai ta có nhiều điểm tương đồng, với hai người cha khá giống nhau. Và ta đều rời khỏi nhà ngay khi ta có thể. Nhưng ta cũng sớm biết rằng khoảng cách về địa lý chẳng có mấy ý nghĩa trong thế giới tinh thần. Có những điều chẳng dễ gì bị bỏ lại phía sau. Tôi biết cô đã có một tuổi thơ đầy trắc trở. Cô cần phải hiểu chuyện này nghiêm trọng đến thế nào. Những điều cha cô nói chẳng khác nào tội giết trẻ con. Ông ấy đã giết chết cô.”

Lần này đã có phản ứng.

Alicia vụt ngược mắt lên và nhìn thẳng vào tôi. Ánh mắt cô như muốn thiêu đốt tôi. Nếu ai đó có thể giết người bằng ánh mắt, hẳn tôi đã chết cứng vào lúc này. Nhưng tôi không hề nao núng trước cái nhìn ấy.

“Alicia!” Tôi nói. “Đây là cơ hội cuối cùng của chúng ta. Tôi đã đến đây mà không có sự cho phép của Giáo sư Diomedes. Nếu tôi tiếp tục phạm luật như thế này vì cô, tôi sẽ bị đuổi việc. Vậy nên đây sẽ là lần cuối cô thấy tôi. Cô hiểu chứ?”

Tôi nói ra điều này mà không bày tỏ cảm xúc hay mong đợi gì, vì chúng đã gần như trôi tuột đi hết. Tôi đã chán đập đầu vào một bức tường không bao giờ lay chuyển. Tôi chẳng còn trông mong một phản ứng gì từ Alicia. Thế rồi...

Ban đầu tôi tưởng mình tự huyền hoặc ra nó. Tôi tưởng mình nghe thấy điều gì đó. Tôi nín thở nhìn Alicia, đến nỗi nghe rõ tiếng tim mình đập trong lồng ngực. Miệng tôi khô khốc khi nói ra những lời này. “Có phải... có phải cô vừa... nói gì đó không?”

Vẫn là sự im lặng. Có lẽ tôi đã nhầm. Hẳn là tôi đã tưởng tượng ra mà thôi. Nhưng rồi... việc đó xảy ra một lần nữa.

Môi Alicia chậm chậm hé mở, một cách đau đớn; giọng cô khàn đục như cánh cửa kéo kẹt vì đã đóng lâu ngày và cần được tra dầu.

“Cái gì...” Cô thì thầm. Rồi ngừng lại. Và tiếp tục. “Cái gì... Cái gì...”

Trong một khoảnh khắc, chúng tôi chỉ nhìn nhau. Nước dần dâng lên trong khóe mắt tôi - những giọt nước mắt kinh ngạc, phần khích, và biết ơn.

“Tôi muốn cái gì ư?” Tôi nói. “Tôi muốn cô tiếp tục nói. Hãy nói... nói với tôi, Alicia...”

Alicia nhìn tôi. Cô đang suy nghĩ điều gì đó. Và cuối cùng cô quyết định. Cô chậm chậm gật đầu.

“Được.” Cô nói.

Chương 10

“Cô ta đã nói *cái gì cơ?*”

Giáo sư Diomedes sững sờ nhìn tôi. Lúc ấy, chúng tôi đang đứng ngoài hút thuốc. Có thể thấy ông đã rất phấn khích, vì ông đánh rơi điếu xì gà mà còn chẳng hề nhận ra. “Cô ta đã nói ư? Alicia thật sự đã nói sao?”

“Đúng vậy.”

“Thật đáng kinh ngạc! Vậy là anh đã đúng, và tôi đã sai.”

“Không phải như vậy đâu. Tôi đã sai khi đến gặp cô ấy mà chưa xin phép ông, thưa Giáo sư. Tôi xin lỗi, tôi đã làm theo linh tính mách bảo...”

Diomedes xua tay ra chiều gạt đi lời xin lỗi của tôi và nói nốt thay tôi. “Anh đã làm theo linh tính. Nếu là anh, Theo, tôi cũng sẽ làm như vậy. Làm tốt lắm!”

Tôi lưỡng lự không muốn tỏ ra vui mừng quá sớm. “Ta không nên cầm đèn chạy trước ô tô. Đây đúng là một bước đột phá, nhưng chẳng có một sự đảm bảo nào, cô ấy vẫn có thể quay trở lại tình trạng cũ bất cứ lúc nào.”

Diomedes gật đầu. “Anh nói cũng phải. Ta nên tổ chức một cuộc đánh giá chính thức, và phỏng vấn Alicia càng sớm càng tốt. Cho cô ấy ngồi trước một hội đồng, có tôi, anh và ai đó đến từ Quỹ Tín Thác Julian cũng được đấy, anh ta có vẻ hiền lành...”

“Ông đang vội vàng quá rồi. Hãy nghe tôi này. Lúc này còn quá

sớm. Nếu làm như vậy, ta sẽ khiến cô ấy hoảng sợ. Ta cần làm mọi việc thật chậm rãi.”

“Nhưng Quỷ Tín Thác cần phải biết...”

“Chưa cần đâu. Biết đâu chuyện vừa rồi chỉ xảy ra một lần. Ta hãy chờ xem. Chưa cần thông báo cho ai cả. Giờ chưa phải lúc.”

Diomedes gật gật đầu ra chiều chấp nhận. Ông đặt tay lên vai tôi và bóp nhẹ. “Anh làm tốt lắm.” Ông nhắc lại. “Tôi rất tự hào về anh.”

Tôi cảm thấy có chút tự hào, như một người con được người cha chúc mừng. Tôi biết tôi thậm chí ước muốn được làm Diomedes hài lòng, củng cố niềm tin của ông nơi tôi, và khiến ông tự hào. Tôi cảm thấy xúc động, nên phải châm một điếu thuốc để che giấu điều đó.

“Giờ thì chúng ta nên làm gì?”

“Anh cứ tiếp tục gặp cô ta.” Diomedes nói. “Hãy tiếp tục trị liệu với Alicia.”

“Nếu Stephanie biết chuyện này thì sao?”

“Hãy quên Stephanie đi, cứ để tôi lo chuyện ấy. Anh chỉ cần tập trung vào Alicia.”

Và tôi đã làm theo lời ông.

Trong phiên trị liệu tiếp theo, Alicia và tôi đã nói chuyện không ngừng. Sau khi cô đã im lặng quá lâu như vậy, việc được nghe giọng cô có phần lạ lẫm và khiến tôi bối rối. Ban đầu, cô khá ngập ngừng, thận trọng, giống như người mới đứng dậy sau khi đã ngồi

quá lâu. Dần dần, cô tìm lại được cảm giác, bắt đầu nói nhanh hơn, rõ hơn, câu chữ tuôn ra như thể cô chưa từng giữ im lặng.

Khi phiên trị liệu kết thúc, tôi quay trở lại văn phòng. Ngồi xuống bàn làm việc, tôi bắt đầu ghi lại những gì chúng tôi đã nói trong khi vẫn còn nhớ rõ chúng trong đầu. Tôi đã ghi lại mọi thứ, từng từ một, cố gắng càng chính xác càng tốt.

Và bạn sẽ thấy, không nghi ngờ gì nữa, đây là một câu chuyện đáng kinh ngạc.

Nhưng bạn tin nó hay không lại là chuyện khác.

Chương 11

Alicia ngồi trên chiếc ghế đối diện tôi trong phòng trị liệu.

"Trước khi chúng ta bắt đầu..." Tôi nói. "Tôi có một vài câu hỏi cho cô. Có vài điều tôi muốn làm rõ..."

Không có câu trả lời từ Alicia. Cô chỉ nhìn tôi bằng ánh mắt khó hiểu như mọi khi.

Tôi tiếp tục nói: "Cụ thể, tôi muốn hiểu lý do cô giữ im lặng. Tôi muốn biết vì sao cô không chịu nói."

Alicia tỏ ra mất hứng trước câu hỏi đó. Cô quay đầu nhìn ra cửa sổ.

Chúng tôi im lặng ngồi đó khoảng chừng một phút, và tôi cố gắng kiềm chế cảm giác hồi hộp của mình. Liệu có phải hành động đột phá kia chỉ xảy ra một lần? Và giờ chúng tôi đã trở lại với tình trạng như trước? Tôi không thể để điều đó xảy ra.

"Alicia. Tôi biết việc này khó khăn nhưng một khi cô bắt đầu nói chuyện với tôi, cô sẽ thấy dễ dàng hơn, tôi hứa đấy."

Vẫn không có phản ứng nào.

"Cô cứ thử nói đi. Xin cô đấy. Đừng bỏ cuộc khi cô đã tiến xa được từng này. Hãy nói tiếp đi. Hãy kể cho tôi... lý do vì sao cô không chịu nói."

Alicia quay lại và nhìn tôi bằng ánh mắt lạnh lùng. Giọng cô trầm trầm: "Chẳng có gì... chẳng có gì để nói."

"Tôi không tin điều đó. Tôi nghĩ cô có rất nhiều điều để kể."

Một khoảng lặng. Rồi Alicia nhún vai. “Có lẽ...” Cô nói. “Có lẽ... anh nói đúng.”

“Cô nói tiếp đi.”

Cô ngậm ngừng. “Lúc đầu... khi Gabriel... khi anh ấy chết, tôi đã cố gắng nói... nhưng không thể nói được gì. Tôi mở miệng nhưng không phát ra âm thanh nào. Giống như trong giấc mơ, ta muốn hét lên nhưng không hét được ấy.”

“Lúc ấy cô đang bị sốc. Nhưng sau đó vài ngày, hẳn là cô đã có thể nói trở lại chứ?”

“Lúc ấy... có nói cũng chẳng để làm gì nữa. Đã quá muộn rồi.”

“Quá muộn? Để tự bào chữa cho mình?”

Alicia nhìn tôi thật lâu, một nụ cười bí hiểm nở trên môi. Cô không nói gì.

“Hãy cho tôi biết vì sao cô nói trở lại.”

“Anh biết câu trả lời mà.”

“Vậy sao?”

“Đó là vì anh.”

“Vì tôi ư?” Tôi nhìn cô vẻ ngạc nhiên.

“Vì anh đã đến đây.”

“Điều đó tạo nên sự khác biệt ư?”

“Khác hoàn toàn, nó khiến mọi việc... khác hoàn toàn.” Alicia hạ thấp giọng và nhìn tôi không chớp mắt. “Tôi muốn anh hiểu được... chuyện đã xảy ra với tôi. Tôi đã cảm thấy ra sao. Quan trọng là... anh phải hiểu.”

“Tôi muốn hiểu. Vậy nên cô mới đưa tôi cuốn sổ phải không? Vì

cô muốn tôi hiểu. Theo như tôi thấy, những người quan trọng nhất với cô đều không tin những lời cô nói về người lạ mặt kia. Có lẽ cô đang tự hỏi... rằng tôi có tin cô không."

"Anh tin tôi." Alicia nói.

Đó không phải là một câu hỏi, mà là một lời khẳng định. Và tôi gật đầu.

"Phải, tôi tin cô. Sao ta không bắt đầu từ đó? Những dòng nhật ký cuối cùng mà cô viết là khi người đàn ông đó đột nhập vào nhà. Chuyện gì xảy ra tiếp theo?"

"Không có gì cả."

"Không ư?"

Cô lắc đầu. "Đó không phải là hẳn."

"Không phải ư? Vậy đó là ai?"

"Đó là Jean-Felix. Anh ta muốn... anh ta đến để bàn về buổi triển lãm."

"Theo như những gì cô viết, có vẻ khi ấy cô không muốn tiếp khách lắm."

Alicia chỉ nhún vai coi như thừa nhận.

"Anh ta ở đó có lâu không?"

"Không. Tôi đã bảo anh ta về. Anh ta không muốn, và tỏ ra khá hệt hững. Anh ta còn to tiếng với tôi một chút, nhưng cuối cùng anh ta vẫn ra về."

"Và rồi... chuyện gì xảy ra sau khi Jean-Felix đi?"

Alicia lắc đầu. "Tôi không muốn nhắc lại chuyện đó."

"Không ư?"

“Không phải lúc này.”

Alicia nhìn vào mắt tôi trong thoáng chốc, rồi lại hướng về phía cửa sổ, ngắm nhìn bầu trời đang tối dần bên ngoài.

Cách mà cô nghiêng nghiêng đầu gần như khiến tôi cảm thấy đang bị tán tỉnh, một nụ cười ẩn hiện nơi khóe miệng cô. Alicia đang thấy thích thú với việc này. Khi cô có thể thao túng tôi.

“Cô muốn nói về chuyện gì?” Tôi hỏi.

“Tôi không biết. Tôi không nghĩ ra gì cả. Tôi chỉ muốn nói chuyện thôi.”

Vậy là chúng tôi đã nói chuyện. Về Lydia và Paul, về mẹ cô, và mùa hè mà bà ấy qua đời. Chúng tôi nói về tuổi thơ của Alicia, và của tôi. Tôi kể cho cô ấy về cha tôi, về quãng thời gian tôi lớn lên trong căn nhà ấy; Alicia có vẻ muốn biết càng nhiều càng tốt về quá khứ của tôi, điều gì đã hình thành nên con người tôi bây giờ.

Tôi đã nghĩ mình không thể quay lại nữa rồi. Chúng tôi đã đạp đổ mọi giới hạn cuối cùng giữa một nhà trị liệu và bệnh nhân. Và chẳng mấy chốc, tôi sẽ chẳng thể phân biệt nổi ai là bệnh nhân và ai là bác sĩ nữa.

Chương 12

Chúng tôi gặp lại nhau vào sáng hôm sau. Alicia có vẻ khác với hôm qua - kín kẽ hơn, thận trọng hơn. Tôi cho rằng đó là vì cô đang chuẩn bị tinh thần để nói nhiều hơn về cái ngày Gabriel chết.

Cô ngồi đối diện tôi, nhưng không giống như mọi khi, cô nhìn thẳng vào tôi mà không hề nhìn đi chỗ khác. Cô bắt đầu nói mà không cần ai mớm lời, một cách chậm rãi, từ tốn, cẩn thận lựa từng từ như thể đang đưa từng nét bút trên khung vải trắng.

“Chiều hôm ấy tôi ở nhà một mình.” Cô bắt đầu kể. “Tôi biết mình phải vẽ, nhưng trời quá nóng, tôi không nghĩ mình có thể chịu nổi. Tôi mang cái quạt nhỏ vào xưởng vẽ trong vườn và thử vẽ, nhưng rồi...”

“Rồi sao?”

“Điện thoại của tôi đổ chuông. Đó là Gabriel. Anh ấy nói anh ấy sẽ hoàn thành buổi chụp hình và về nhà khá muộn.”

“Anh ấy có hay làm như vậy không? Gọi điện và báo sẽ về muộn ấy?”

Alicia nhìn tôi vẻ ngạc nhiên, như thể đó là một câu hỏi kỳ cục. Cô lắc đầu. “Không. Tại sao anh lại hỏi như vậy?”

“Tôi muốn biết anh ấy có gọi về vì một lý do nào đó khác không. Để xem cô có ổn không chẳng hạn? Theo như nhật ký của cô, có vẻ anh ấy khá lo lắng cho tâm trạng của cô.”

“Ồ...” Alicia suy ngẫm điều này, có vẻ như cô chưa từng nghĩ tới

nó. Cô chậm chậm gật đầu. "Tôi hiểu rồi. Vâng, có thể lắm..."

"Tôi xin lỗi đã chen ngang. Cô nói tiếp đi. Chuyện gì xảy ra sau khi anh ấy gọi điện thoại?"

Alicia ngần ngừ. "Tôi đã nhìn thấy hắn."

"Hắn ư?"

"Người lạ mặt ấy. Tôi nhìn thấy bóng của hắn trên cửa sổ thì đúng hơn. Hắn đã vào trong xưởng vẽ. Và đứng ngay sau tôi." Alicia nhắm mắt lại và ngồi im phăng phắc, không nói gì một lúc lâu.

Tôi khẽ cất tiếng. "Cô mô tả hắn được không? Trông hắn như thế nào?"

Cô mở mắt ra nhìn tôi một chốc. "Hắn cao... rắn chắc. Tôi không thể nhìn thấy mặt, hắn đeo mặt nạ màu đen. Nhưng tôi nhìn thấy mắt hắn, chúng đen và sâu thẳm thẳm, không có ánh sáng nào trong đó."

"Cô đã làm gì khi thấy hắn?"

"Không gì cả. Tôi quá sợ hãi, chỉ biết nhìn hắn... Hắn cầm dao trong tay. Tôi hỏi hắn muốn gì, nhưng hắn không nói. Tôi bảo rằng tôi để tiền trong túi ở trong bếp, nhưng hắn lắc đầu và nói: "Tôi không cần tiền." Rồi hắn cười. Tiếng cười khủng khiếp, như tiếng kính vỡ vụn. Hắn kề dao vào cổ tôi... bảo tôi vào nhà cùng hắn."

Alicia lại nhắm mắt vào khi nhớ đến những cảnh đó. "Hắn dẫn tôi ra khỏi xưởng vẽ, đi qua bãi cỏ về phía ngôi nhà. Tôi nhìn thấy cửa trước dẫn ra đường, chỉ cách tôi vài mét... Vậy là có thứ gì đó trong tôi trỗi dậy, đây là cơ hội duy nhất để tôi trốn thoát. Tôi đá hắn thật mạnh và vùng ra. Tôi chạy về phía cánh cổng..." Cô mở

mắt ra và mỉm cười khi nghĩ đến đó. "Tôi đã được tự do... trong vài giây."

Rồi nụ cười của cô tắt dần. "Hắn nháy chồm lên tôi từ phía sau. Cả hai chúng tôi ngã ra đất... Hắn bịt tay lên miệng tôi, và lưỡi dao lạnh ngắt lại kề vào cổ tôi. Hắn nói sẽ giết tôi nếu tôi động dậy. Chúng tôi nằm đó một vài giây, và tôi nghe thấy hơi thở của hắn phả vào mặt tôi. Nó thật hơi hám. Rồi hắn lôi tôi dậy, và kéo lê tôi vào trong nhà."

"Và rồi... chuyện gì đã xảy ra?"

"Hắn khóa cửa lại. Và tôi bị kẹt bên trong."

Đến đây, Alicia thở một cách nặng nhọc, má cô đỏ bừng. Tôi sợ rằng cô sẽ bị căng thẳng quá mức, và tôi sợ tôi đã ép cô quá đà.

"Cô có cần nghỉ một lát không?" Tôi hỏi.

Cô lắc đầu. "Ta cứ tiếp tục. Tôi đã chờ quá lâu để được nói ra chuyện này. Tôi muốn nói hết cho xong."

"Cô chắc chứ? Có lẽ tốt hơn là cô nghỉ một lúc."

Alicia ngần ngại hỏi. "Tôi hút thuốc được không?"

"Thuốc lá ư? Tôi không biết là cô cũng hút đấy."

"Tôi không hút. Trước đây thì có. Anh cho tôi một điếu được không?"

"Làm sao cô biết tôi cũng hút thuốc?"

"Tôi ngửi thấy mùi thuốc trên người anh."

Tôi mỉm cười, có phần xấu hổ. "Được rồi." Tôi nói và đứng dậy. "Ta ra ngoài thôi."

Chương 13

Sân của bệnh viện đầy những bệnh nhân. Họ đang túm tụm thành nhóm như thường lệ, buôn chuyện, tranh cãi, hút thuốc; có những người tự vòng tay quanh mình và không ngừng giậm chân để giữ ấm cơ thể.

Alicia đưa điếu thuốc lên môi, giữ nó giữa hai ngón tay thon dài. Tôi châm thuốc cho cô. Ngọn lửa liếm đến đầu thuốc, làm nó rực hồng lên. Cô hít một hơi thật sâu, mắt không rời khỏi tôi. Cô ra chiều thích thú. “Anh không định hút thuốc sao? Hút thuốc cùng bệnh nhân là một việc không phải phép ư?”

Alicia đang chế nhạo tôi. Nhưng cô nói đúng - không có quy định nào nói rằng nhân viên của bệnh viện và bệnh nhân không được hút thuốc cùng nhau. Nhưng khi các nhân viên hút thuốc, họ thường làm việc đó một cách bí mật, lén ra cầu thang thoát hiểm ở sau tòa nhà chẳng hạn. Chắc chắn họ không hút thuốc trước mặt bệnh nhân. Việc đứng trong sân và hút thuốc cùng bệnh nhân chẳng khác nào phạm quy. Và có lẽ trí tưởng tượng của tôi đã đi hơi quá đà, nhưng tôi cứ có cảm giác đang bị theo dõi, như thể Christian đang đứng bên cửa sổ mà nhìn chúng tôi. Tôi nhớ lại lời anh ta, “Những người bị rối loạn nhân cách ranh giới khiến ta bị thu hút.” Tôi nhìn vào mắt Alicia. Chúng không thu hút tôi, chúng còn chẳng có chút thân thiện nào. Phía sau đôi mắt ấy là một tinh thần thép, một cái đầu cực thông minh chỉ vừa mới thức tỉnh. Alicia Berenson là một nhân vật đáng gờm. Giờ thì tôi đã hiểu.

Có lẽ đây là lý do Christian cảm thấy cần phải tiêm thuốc an thần cho cô.

Anh ta sợ Alicia có thể làm hay nói ra điều gì đó ư? Bản thân tôi cũng có phần sợ cô, không hẳn là sợ, mà là cảnh giác và e ngại. Tôi biết mình phải thật thận trọng.

“Tại sao lại không nhỉ?” Tôi nói. “Tôi sẽ hút một điếu.”

Tôi đưa thuốc lên miệng và châm lửa. Chúng tôi lặng lẽ hút thuốc một hồi, mắt vẫn nhìn nhau, chỉ đứng cách nhau vài phân; nhưng rồi tôi chợt cảm thấy lúng túng và quay đi hướng khác. Tôi vụng về che đậy sự bối rối bằng cách chỉ ra phía sân.

“Ta vừa đi vừa nói chuyện tiếp nhé?”

Alicia gật đầu. “Được thôi.”

Chúng tôi đi bộ sát bức tường, men theo đường chu vi của cái sân. Những bệnh nhân khác nhìn chúng tôi, và tôi không biết họ đang nghĩ gì. Alicia thì không mảy may bận tâm, cô còn chẳng chú ý đến họ. Chúng tôi cứ lặng thinh mà đi một lúc. Cuối cùng, cô lên tiếng. “Anh muốn tôi kể tiếp chứ?”

“Vâng, nếu cô muốn... Cô đã sẵn sàng chưa?”

Alicia gật đầu. “Tôi sẵn sàng rồi.”

“Chuyện gì xảy ra khi hai người đã vào trong nhà?”

“Gã đàn ông nói... hẳn muốn thứ gì đó để uống, và tôi mang bia của Gabriel cho hẳn. Nhưng tôi không uống bia. Tôi không còn món gì khác trong nhà.”

“Sau đó thì sao?”

“Hẳn nói khá nhiều.”

“Về chuyện gì?”

“Tôi không nhớ.”

“Cô không nhớ ư?”

“Không.”

Alicia lại chìm vào im lặng. Tôi cố gắng chờ lâu hết mức có thể trước khi khế nhắc cô. “Cô kể tiếp đi. Cô đang ở trong bếp. Khi ấy cô cảm thấy thế nào?”

“Tôi... không nhớ là đã cảm thấy như thế nào.”

Tôi gật đầu. “Đó cũng không phải là chuyện lạ. Trong trường hợp này, một là cô bỏ chạy, hai là chống trả. Thật ra có một phản ứng nữa cũng khá thường gặp khi ta bị tấn công tê liệt.”

“Tôi không bị tê liệt.”

“Không ư?”

“Không.” Cô lia ánh mắt sắc lẹm về phía tôi. “Tôi đang chuẩn bị hành động, tôi đang lấy tinh thần... để chiến đấu. Sẵn sàng để giết hắn.”

“Tôi hiểu rồi. Cô định làm việc đó bằng cách nào?”

“Khẩu súng của Gabriel. Tôi phải lấy được nó.”

“Nó đang nằm ở trong bếp. Cô đã cất nó ở đó. Cô viết như vậy trong nhật ký.”

Alicia gật đầu. “Đúng, trong tủ bếp cạnh cửa sổ.” Cô hít một hơi thật sâu và phả ra một làn khói dài. “Tôi bảo hắn là tôi muốn uống nước, và đi lấy cốc. Tôi bước về phía bên kia căn bếp, chỉ có vài bước thôi mà tưởng chừng như vô tận. Từng chút một, tôi tiến đến gần tủ bếp. Tay tôi run lên... Tôi mở tủ ra...”

“Và?”

“Nó trống không. Khẩu súng đã biến mất. Và tôi nghe thấy giọng hăn: “Cốc đựng nước ở trong tủ bếp phía bên phải cô.” Tôi quay lại, và khẩu súng đã nằm đó, trong tay hăn. Hăn chìa nó về phía tôi và phá lên cười.”

“Rồi sao?”

“Rồi sao ư?”

“Cô đã nghĩ gì?”

“Nghĩ rằng đó là cơ hội cuối cùng để tôi trốn thoát, và giờ thì hăn sẽ giết tôi.”

“Cô tin là hăn sẽ giết cô?”

“Tôi biết là như vậy.”

“Vậy tại sao hăn chưa ra tay ngay?” Tôi hỏi. “Sao không làm chuyện đó ngay sau khi hăn đột nhập vào nhà?”

Alicia không trả lời. Cô liếc nhìn tôi. Và trước vẻ ngạc nhiên của tôi, cô mỉm cười.

“Khi tôi còn nhỏ, dì Lydia từng nuôi một con mèo, một con mèo mướp. Tôi không thích con mèo đó lắm, nó sống khá hoang dại, và thỉnh thoảng cào tôi. Nó khá độc ác.”

“Loài vật chỉ hành động theo bản năng thôi, sao chúng có thể độc ác được?”

Alicia nhìn tôi chăm chú. “Chúng có thể độc ác chứ. Nó thường mang về một thứ gì đó nó bắt được ngoài đồng, như chuột hoặc chim nhỏ chẳng hạn, và chúng đang dở sống dở chết. Chúng bị thương, nhưng còn sống. Nó sẽ giữ chúng lại và vờn chúng.”

“Tôi hiểu rồi. Cô muốn nói cô như là con mồi của gã đàn ông kia? Rằng hắn đang chơi một thứ trò chơi tàn bạo với cô, phải không?”

Alicia thả mẫu thuốc xuống đất và dẫm chân lên đó.

“Cho tôi một điều nữa đi.”

Tôi đưa bao thuốc cho cô, cô lấy ra một điều và tự châm thuốc. Cô hút thuốc một hồi, rồi tiếp tục. “Gabriel sẽ về nhà lúc 8h tối. Còn hai tiếng nữa. Tôi cứ liên tục nhìn đồng hồ. “Có chuyện gì thế?” Hắn hỏi. “Cô không thích giết thời gian cùng tôi sao?” Nói rồi, hắn dùng khẩu súng mà ve vuốt da tôi, dọc theo cánh tay.” Cô rùng mình khi nhớ lại cảnh đó. “Tôi nói Gabriel sẽ về nhà bất cứ lúc nào. “Vậy thì sao chứ? Anh ta sẽ cứu cô ư?” Hắn hỏi.”

“Thế cô đã nói gì?”

“Tôi không nói gì cả. Tôi chỉ nhìn đồng hồ... và rồi điện thoại của tôi đổ chuông. Người gọi là Gabriel. Hắn chìa súng vào đầu và bảo tôi nghe điện.”

“Gabriel đã nói gì?”

“Anh ấy nói... buổi chụp hình khá tệ, rằng tôi nên ăn cơm trước và đừng chờ anh ấy. Anh ấy sẽ không kịp về nhà trước 10 giờ. Tôi cúp máy và nói. “Chồng tôi đang trên đường về, vài phút nữa là tới nhà. Anh nên đi khỏi đây trước khi Gabriel về.” Gã lạ mặt chỉ cười. “Nhưng tôi nghe thấy anh ta nói anh ta sẽ không về trước 10 giờ. Ta còn tận vài tiếng nữa. Cô lấy dây thừng ra đây.” Hắn nói. “Hoặc bằng dùi cui cũng được. Tôi muốn trói cô lại.” Tôi làm theo lời hắn. Tôi biết tình trạng của tôi lúc này thật vô vọng. Tôi biết chuyện này sẽ kết thúc như thế nào.”

Alicia ngừng nói và nhìn tôi. Trong mắt cô là thứ cảm xúc đau đớn trần trụi, khiến tôi không khỏi nghĩ có lẽ nào tôi đã dồn ép cô quá mức chẳng.

“Ta hãy nghỉ một lúc.”

“Không, tôi cần kể nốt. Tôi phải làm điều này.”

Alicia tiếp tục kể một cách gấp gáp hơn. “Tôi không có dây thừng, nên hắn lấy xuống sợi dây tôi dùng để treo tranh. Hắn bắt tôi đi vào phòng khách, lôi một chiếc ghế thẳng lưng trong phòng ăn ra, và bắt tôi ngồi xuống đó. Hắn bắt đầu quấn dây quanh cổ chân tôi, trói tôi vào chiếc ghế. Sợi dây nghiêng vào chân tôi. “Xin anh đấy.” Tôi nói. “Làm ơn...” Nhưng hắn không nghe. Hắn tiếp tục trói ngoặt tay tôi về phía sau. Lúc ấy, tôi biết chắc hắn sẽ giết tôi. Tôi ước gì... ước gì hắn giết tôi đi.”

Khi nghe Alicia nói ra câu đó, tôi sửng người vì kinh ngạc.

“Tại sao cô lại ước như vậy?”

“Vì việc hắn đã làm còn tệ hơn thế.”

Tôi những tưởng Alicia sẽ khóc, và đột nhiên tôi muốn ôm lấy cô trong vòng tay, hôn cô, an ủi cô và cam đoan rằng giờ cô đã được an toàn. Nhưng tôi phải tự kìm mình lại. Tôi gí đầu thuốc lá vào bức tường gạch đỏ.

“Tôi nghĩ cô cần được ai đó quan tâm.” Tôi nói. “Tôi muốn chăm sóc cho cô, Alicia.”

“Không.” Alicia quả quyết lắc đầu. “Đó không phải là điều tôi muốn ở anh.”

“Vậy cô muốn gì?”

Alicia không trả lời. Cô quay lưng và đi vào bên trong.

Chương 14

Tôi bật đèn trong phòng trị liệu và đóng cửa phòng. Khi tôi quay lại, Alicia đã ngồi xuống - nhưng không phải trên ghế của cô, mà là của tôi.

Đó là một hành động ẩn chứa nhiều ngụ ý, và thông thường tôi sẽ tìm cách luận ra ý nghĩa của nó. Tuy nhiên, lần này, tôi không nói gì cả. Nếu việc ngồi lên ghế của tôi là một hành vi để thể hiện ưu thế của Alicia, tôi hoàn toàn đồng ý. Tôi nóng lòng muốn biết cái kết của câu chuyện, chúng tôi đã đến rất gần nó rồi. Vì vậy, tôi chỉ ngồi xuống và đợi cô nói tiếp. Alicia nhắm hờ mắt và ngồi im như bức tượng. Cuối cùng, cô cũng lên tiếng.

“Tôi bị trói vào ghế. Mỗi lần tôi cựa quậy, sợi dây lại cửa sâu hơn, khiến chân tôi rỉ máu. Nhưng tôi thấy nhẹ nhõm hơn khi có thể tập trung vào nỗi đau thay vì những suy nghĩ của tôi trong đầu. Chúng quá đáng sợ! Tôi nghĩ tôi sẽ không bao giờ được gặp Gabriel nữa... Tôi nghĩ tôi sẽ chết...”

“Chuyện gì xảy ra tiếp theo?”

“Tôi và hân ngồi đó tưởng chừng như hàng thế kỷ. Tôi đã luôn nghĩ rằng nỗi sợ đi kèm cảm giác lạnh người. Nhưng không, tức cười thay, nó lại thiêu đốt tôi như hỏa ngục vậy. Căn phòng rất nóng, rèm bị kéo kín và cửa sổ thì đóng. Nó yên ắng, ngọt ngào, bầu không khí vô cùng nặng nề. Mồ hôi của tôi chảy thành dòng trên trán, làm mắt tôi cay xè. Tôi ngửi thấy mùi rượu và mùi mồ hôi

từ người hấn. Hấn không ngừng uống rượu và nói. Tôi không chú ý lắng nghe cho lắm, tôi chỉ chú ý tới một con ruồi bị kẹt giữa tấm rèm và cửa sổ. Nó liên tục va vào cửa kính. Hấn hỏi về tôi và Gabriel, chúng tôi đã gặp nhau như thế nào, đã ở bên nhau bao lâu, và chúng tôi có hạnh phúc không. Tôi nghĩ nếu tôi khiến hấn nói chuyện liên tục thì cơ hội sống của tôi sẽ cao hơn. Vì vậy, tôi trả lời tất cả các câu hỏi của hấn - về tôi, về Gabriel và công việc của tôi. Tôi nói về bất cứ điều gì mà hấn muốn nghe, chỉ để câu thêm thời gian. Và tôi cứ nhìn mãi vào chiếc đồng hồ, chăm chú nghe từng tiếng tích tắc. Kim đồng hồ chỉ mười giờ, rồi mười rưỡi... Gabriel vẫn chưa về nhà."

"Anh ta về muộn rồi..." Gã đàn ông nói. "Hoặc là anh ta sẽ không về."

"Anh ấy đang về!" Tôi nói chắc nịch.

"Tốt thôi, may mà có tôi ở đây để cô đỡ buồn."

Và rồi chuông đồng hồ điểm mười một giờ, đó cũng là lúc tôi nghe thấy tiếng ô tô bên ngoài. Hấn lại gần cửa sổ, nhìn ra ngoài rồi nói. "Đúng lúc lắm!"

Những gì xảy ra tiếp theo cứ như một cuốn phim tua nhanh.

Gã đàn ông tóm lấy tay Alicia và xoay chiếc ghế lại, khiến cô ngồi quay lưng với cửa. Hấn nói chỉ cần cô phát ra bất kỳ tiếng động nào, hấn sẽ lập tức bắn vào đầu Gabriel. Nói rồi, hấn biến mất.

Một lát sau, đèn vụt tắt, xung quanh trở nên tối đen như mực. Ngoài hành lang, có tiếng cánh cửa mở ra rồi đóng lại.

“Alicia?” Gabriel gọi tên cô.

Không có tiếng trả lời. Gabriel tiếp tục gọi cô lần nữa. Anh bước vào phòng khách và thấy cô đang ngồi bên lò sưởi, quay lưng về phía anh.

“Tại sao em lại ngồi trong bóng tối?” Gabriel hỏi.

Vẫn không có tiếng trả lời.

“Alicia?”

Alicia vật lộn để giữ im lặng. Cô muốn khóc thật to, nhưng khi đôi mắt đã quen với bóng tối, cô có thể nhìn thấy phía trước mặt, trong góc phòng, nòng súng của gã đàn ông khế lóe lên. Hắn đang chĩa súng về phía Gabriel. Và Alicia nhất định phải giữ im lặng.

“Alicia?” Gabriel tiến về phía cô. “Có chuyện gì vậy?”

Ngay khi Gabriel chạm tay vào người cô, gã lạ mặt nhảy ra từ trong bóng tối. Alicia hét lên nhưng đã quá muộn. Gabriel bị đánh gục. Hắn đè anh xuống, dùng báng súng mà đập vào đầu Gabriel - một, hai rồi ba lần. Gabriel nằm đó bất tỉnh, máu chảy lênh láng quanh đầu anh. Hắn dựng anh dậy, đặt anh lên ghế rồi trói anh lại bằng dây. Gabriel cựa quậy khi bắt đầu tỉnh lại.

“Chuyện quái quỷ gì thế này?”

Gã đàn ông giơ súng lên và nhắm vào Gabriel. Một tiếng nổ vang lên. Thêm một phát nữa, rồi một phát nữa. Alicia bắt đầu la hét. Gã đàn ông vẫn tiếp tục nổ súng. Hắn đã bắn sáu phát vào đầu Gabriel. Sau đó, hắn ném súng xuống sàn rồi bỏ đi mà không nói thêm lời nào nữa.

Chương 15

Bạn nghe kể rồi đấy. Alicia Berenson không giết chồng mình. Một kẻ lạ mặt đã đột nhập vào nhà họ, và bằng một hành động ác ý không rõ chủ đích, đã bắn chết Gabriel trước khi biến mất trong màn đêm. Alicia hoàn toàn vô tội.

Ấy là nếu bạn tin những lời kể đó.

Nhưng tôi thì không. Không một từ nào trong đó.

Ngoài những chi tiết thiếu chính xác và không thống nhất một cách lộ liễu - giả dụ như việc Gabriel không phải bị bắn sáu phát đạn, mà là năm, và một trong số đó là phát bắn lên tường, hay việc Alicia không hề bị trói vào ghế khi họ tìm thấy cô, mà đang đứng giữa phòng và đã cửa đứt cổ tay mình - Alicia không hề nhắc tới việc người đàn ông kia cởi trói cho cô, và cũng không giải thích vì sao cô không kể với cảnh sát phiên bản này của sự việc ngay từ đầu. Tôi biết Alicia đã nói dối trắng trợn, một cách vụng về và không có mục đích. Và tôi khó chịu với điều đó. Tôi thoáng băn khoăn liệu có phải cô đang thử tôi không, để xem liệu tôi có chấp nhận lời kể ấy? Nếu vậy, tôi quyết không để lộ sự nghi ngờ của mình.

Tôi im lặng ngồi đó. Thường thì Alicia sẽ là người lên tiếng trước.

"Tôi mệt rồi." Cô nói. "Tôi muốn dừng lại ở đây."

Tôi gật đầu vì không có quyền phản đối.

“Ngày mai, ta sẽ tiếp tục.” Cô nói.

“Cô còn điều gì để kể ư?”

“Còn. Một điều cuối cùng.”

“Tốt thôi.” Tôi nói. “Ngày mai nhé.”

Yuri đang đợi ngoài hành lang. Anh ta dẫn Alicia về phòng của cô, còn tôi quay lại văn phòng của mình.

Như đã nói, nhiều năm nay, tôi có thói quen ghi chép lại các phiên trị liệu ngay sau khi nó kết thúc. Kỹ năng ghi chép lại chính xác những gì đã được nói ra trong suốt năm mươi phút trị liệu có tầm quan trọng lớn lao với một bác sĩ - bằng không, nhiều chi tiết sẽ bị lãng quên, và tính thời điểm của cảm xúc cũng bị đánh mất.

Tôi ngồi bên bàn làm việc và viết lại, càng nhanh càng tốt, mọi thứ đã được nói ra giữa hai chúng tôi. Ngay khi vừa hoàn thành, tôi tức tốc bước ra ngoài, những tờ giấy ghi chép kẹp dưới cánh tay.

Tôi gõ cửa phòng của Diomedes. Không có tiếng trả lời, nên tôi gõ một lần nữa. Vẫn không có ai đáp lời. Tôi mở hé cửa, và thấy Diomedes đang ngủ trên chiếc ghế trường kỷ hẹp.

“Thưa Giáo sư!” Rồi tôi nhắc lại, to hơn. “Giáo sư Diomedes?”

Ông giật mình tỉnh giấc và mau chóng ngồi dậy. Ông chớp mắt nhìn tôi.

“Sao thế? Có chuyện gì vậy?”

“Tôi cần nói chuyện với ông, nhưng tôi có thể quay lại sau.”

Diomedes khẽ cau mày và lắc đầu. “Tôi chớp mắt một chút thôi. Cứ sau bữa trưa là như vậy. Nó giúp tôi tỉnh táo suốt buổi chiều. Càng già, việc ấy càng quan trọng với ta.” Ông ngáp dài và đứng

dậy. “Vào đi, Theo. Ngồi xuống đây. Nhìn anh thì tôi đoán việc này rất quan trọng.”

“Tôi nghĩ là như vậy.”

“Về Alicia phải không?”

Tôi gật đầu, ngồi xuống bàn, đối diện ông. Trông ông vẫn còn ngái ngủ.

“Ông chắc là không muốn tôi quay lại sau chứ?”

Diomedes lắc đầu rồi rót nước vào ly. “Tôi tỉnh rồi. Anh nói đi. Có chuyện gì vậy?”

“Tôi đã nói chuyện... với Alicia. Tôi cần nghe ý kiến của ông.”

Diomedes gật đầu. Trông ông đã tỉnh táo hơn, và hứng thú hơn với câu chuyện của tôi.

“Anh nói đi.”

Tôi ngồi xuống và bắt đầu đọc ghi chép về toàn bộ phiên trị liệu cho ông nghe. Tôi nhắc lại chính xác từng lời của Alicia và tái hiện lại câu chuyện cô đã kể: cách người lạ mặt - kẻ đã theo dõi cô - đột nhập vào nhà, trói cô lại và bắn chết Gabriel.

Khi tôi đọc xong, Diomedes im lặng một hồi lâu. Ông không để lộ nhiều những suy nghĩ của mình. Ông lấy hộp đựng xì gà khỏi ngăn kéo, lấy ra một chiếc máy xén nhỏ bằng bạc. Ông đưa đầu điều xì gà vào trong máy và xén đứt nó.

“Hãy bắt đầu với ấn tượng chuyển di ngược.” Ông nói. “Hãy kể cho tôi về cảm xúc của anh. Từ đầu. Khi cô ấy bắt đầu kể chuyện, những cảm xúc gì đã xuất hiện trong anh?”

Tôi ngẫm nghĩ một hồi. “Tôi đoán mình cảm thấy háo hức... và

cả hồi hộp. Thậm chí sợ hãi.”

“Sợ hãi ư? Đó là nỗi sợ của anh hay của cô ta?”

“Tôi đoán là cả hai.”

“Và anh đã sợ điều gì?”

“Tôi không biết chắc. Có lẽ tôi sợ thất bại. Chuyện này có khá nhiều rủi ro, ông biết đấy.”

Diomedes gật đầu. “Còn gì nữa không?”

“Tôi cũng thấy bức bối. Khá thường xuyên, trong các phiên trị liệu.”

“Và tức giận?”

“Vâng, tôi đoán là như vậy.”

“Anh thấy bức bối như một người cha đang phải dạy dỗ đứa con khó bảo?”

“Vâng. Tôi muốn giúp cô ấy nhưng không biết cô ấy có muốn được giúp không.”

Ông lại gật đầu. “Hãy nói tiếp về cảm giác giận dữ của anh. Anh đã làm gì với nó?”

Tôi ngần ngừ. “Tôi hay bị đau đầu sau mỗi phiên trị liệu.”

Diomedes lại gật gù. “Phải rồi. Nó phải được xả ra bằng cách này hay cách khác. “Một thực tập sinh mà không cảm thấy hồi hộp thì chắc chắn anh ta sẽ phát ốm.” Ai đã nói câu đó nhỉ?”

“Tôi không biết. Tôi vừa hồi hộp vừa thấy phát ốm.”

Diomedes mỉm cười. “Anh không phải là thực tập sinh nữa, nhưng đúng là những cảm xúc ấy chẳng bao giờ biến mất hoàn toàn.” Ông cầm điều xì gà lên. “Ta ra ngoài hút thuốc đi.”

Chúng tôi đi ra cầu thang thoát hiểm. Diomedes nhâm nhi điều xì gà một hồi trong lúc nghiền ngẫm mọi sự. Cuối cùng, ông đi đến một kết luận.

“Cô ta đang nói dối.”

“Về việc người đàn ông kia đã giết Gabriel? Tôi cũng nghĩ như vậy.”

“Không chỉ có chuyện đó.”

“Vậy thì còn chuyện gì?”

“Tất cả. Toàn bộ câu chuyện nhằm nhí này. Tôi không tin một lời nào trong đó.”

Tôi rất sửng sốt khi nghe ông nói vậy. Tôi chỉ nghĩ ông sẽ không tin một vài điểm trong câu chuyện của Alicia, nhưng không ngờ ông lại gạt bỏ toàn bộ.

“Ông không tin là có kẻ lạ mặt ư?”

“Không. Tôi không nghĩ anh ta từng tồn tại. Chỉ là cô ta tưởng tượng ra mà thôi. Ngay từ đầu.”

“Sao ông lại tin chắc như vậy?”

Diomedes mỉm cười vẻ lạ lùng. “Cứ cho đó là linh tính đi. Sau nhiều năm làm việc với những kẻ giàu trí tưởng tượng.” Tôi chực chen ngang nhưng ông đã phẩy tay ra chiều ngăn tôi lại. “Tất nhiên tôi không nghĩ anh đồng ý với quan điểm này, Theo. Anh lún quá sâu vào mối quan hệ với Alicia, cảm xúc của anh bị ràng buộc với cô ta, như một cuộn len rối. Vậy nên ta mới cần đến sự theo dõi của tôi - để giúp anh gỡ những chỗ bị rối - để nhận ra đâu là cảm xúc của cô ta, và đâu là của anh. Một khi đã thiết lập lại được khoảng

cách với cô ta, và có góc nhìn rõ ràng hơn, tôi nghĩ anh sẽ cảm thấy rất khác về trải nghiệm với Alicia Berenson.”

“Tôi không hiểu ý ông cho lắm.”

“Nói thẳng ra thì... tôi e rằng cô ta chỉ đang diễn kịch cho anh xem. Thao túng anh. Và màn kịch ấy được dàn dựng riêng để thỏa mãn lòng trượng nghĩa của anh, thậm chí là... bản tính lãng mạn trong anh nữa. Ngay từ đầu, tôi đã thấy anh có ý muốn giải cứu cô ta. Tôi dám chắc Alicia cũng nhận thấy điều đó. Vậy nên cô ta mới quyến rũ anh.”

“Ông nói giống hệt Christian. Cô ấy không quyến rũ tôi. Tôi hoàn toàn có khả năng cưỡng lại sức hút thể chất từ một bệnh nhân. Giáo sư đừng đánh giá thấp tôi chứ.”

“Đừng coi thường Alicia. Cô ta đang diễn một vai xuất sắc đấy.” Diomedes lắc đầu và ngược nhìn lên bầu trời xám xịt. “Một phụ nữ yếu đuối bị tấn công, cô đơn, và cần được bảo vệ. Alicia tự chọn cho mình vai nạn nhân, còn gã đàn ông kia là kẻ xấu. Nhưng thật ra, Alicia và gã chỉ là một người. Cô ta đã giết Gabriel. Cô ta có tội, nhưng vẫn chưa chấp nhận sự thật đó. Vậy nên cô ta phân thân, tự tách mình ra trong ảo tưởng - Alicia trở thành nạn nhân vô tội, và anh là người bảo vệ cô ta. Và khi anh thừa nhận ảo tưởng ấy, anh đang cho phép cô ta chối bỏ mọi trách nhiệm.”

“Tôi không đồng ý với điều này. Tôi không nghĩ cô ta đang nói dối, ít nhất là một cách tinh tế. Ít nhất thì Alicia vẫn nghĩ câu chuyện ấy là thật.”

“Phải, cô ta tin như vậy. Cô ta đang bị tấn công bởi chính tinh thần của cô ta chứ không phải thế giới bên ngoài.”

Tôi biết đó không phải là sự thật, nhưng có tranh luận thêm cũng không để làm gì. Tôi dụi tắt điếu thuốc lá.

“Ông nghĩ tôi nên làm gì tiếp theo?”

“Anh phải ép cô ta đối mặt với sự thật. Chỉ khi ấy, cô ta mới có hy vọng hồi phục được. Anh phải một mực gạt bỏ câu chuyện của cô ta. Hãy thách thức cô ta. Yêu cầu cô ta nói ra sự thật.”

“Ông nghĩ cô ấy sẽ làm như vậy ư?”

Diomedes nhún vai và rít một hơi dài. “Điều đó... không ai biết chắc được.”

“Tốt thôi. Tôi sẽ nói chuyện với cô ấy vào ngày mai. Tôi sẽ gây sức ép với cô ấy.”

Diomedes thoáng có vẻ khó chịu, và chực mở miệng định nói thêm điều gì đó. Nhưng rồi ông đổi ý, gạt đầu và dùng chân dụi tắt điếu xì gà. “Ngày mai...” Ông nhắc lại.

Chương 16

Sau giờ làm, tôi bám theo Kathy đến công viên một lần nữa. Không có gì đáng ngạc nhiên, gã nhân tình của cô ấy đã đứng đợi sẵn ở vị trí lần trước. Họ lại hôn nhau và quấn lấy nhau như mấy đứa trẻ học cấp ba.

Kathy liếc nhìn về hướng tôi đang đứng, và tôi đã tưởng cô ấy nhìn thấy tôi, nhưng không, trong mắt cô ấy lúc này chỉ có hắc. Tôi cố gắng nhìn cho rõ mặt hắc lần này, nhưng vẫn không nhìn được. Dáng người hắc trông khá quen. Tôi có cảm giác đã thấy hắc ở đâu đó.

Họ đi bộ về hướng Camden và cùng nhau vào một quán rượu, quán Hoa Hồng & Vương Miện, một nơi có vẻ tồi tàn. Tôi ngồi đợi ở quán cà phê đối diện. Khoảng một giờ sau, họ ra ngoài. Kathy cứ bám chặt lấy hắc và hôn hắc. Họ đứng hôn nhau một lúc bên vệ đường. Nhìn cảnh đó, tôi cảm thấy phát ói và lòng bùng cảm hận.

Cuối cùng thì cô ấy cũng chào tạm biệt hắc.

Hai người đi về hai hướng ngược nhau. Nhưng tôi không đi theo Kathy.

Tôi bám theo gã đàn ông kia.

Hắc đứng đợi xe buýt. Tôi đứng ngay phía sau và nhìn vào lưng hắc, tưởng tượng đến cảnh xô hắc về phía chiếc xe đang đi tới. Nhưng tôi không làm như vậy. Hắc lên xe, và tôi cũng lên theo.

Tôi cứ tưởng hắc sẽ về thẳng nhà, nhưng tôi đã nhầm. Hắc đổi

tuyến một vài lần. Tôi thận trọng bám theo nhưng giữ khoảng cách.

Hắn đi về hướng East End, rồi biến mất trong một nhà kho khoảng nửa tiếng. Sau đó hắn lại lên xe buýt. Hắn gọi điện cho một vài người, hạ giọng thì thầm, và không ngớt cười khúc khích. Tôi không biết có phải hắn đang nói chuyện với Kathy không. Nỗi bức dọc và chán nản trong tôi ngày một tăng dần.

Nhưng tôi là một kẻ cứng đầu, nên nhất quyết không bỏ cuộc.

Cuối cùng thì hắn cũng về nhà. Ra khỏi xe buýt, hắn rẽ vào một con phố vắng với hai hàng cây bên đường. Hắn vẫn đang nói chuyện điện thoại trong lúc tôi bám theo từ xa. Con phố chẳng có lấy một bóng người. Nếu quay lại, chắc chắn hắn sẽ nhìn thấy tôi, nhưng hắn không ngoái lại một lần nào.

Tôi đi ngang qua một khu vườn đầy những đá và cây xương rồng. Khi ấy, tôi không kịp suy nghĩ mà chỉ hành động theo bản năng, tôi vớ tay qua phần tường thấp ngăn cách mảnh vườn với con phố, và nhặt lấy một hòn đá. Nó khá nặng trong tay tôi. Tôi biết mình sẽ làm gì: tôi sẽ giết hắn, đập vỡ sọ kẻ đê tiện đáng chết kia. Tôi cứ bám theo hắn trong trạng thái nửa tỉnh nửa mơ, lặng lẽ lại gần hắn hơn. Chẳng mấy chốc, tôi đã đến đủ gần. Tôi giơ hòn đá lên, chuẩn bị dùng hết sức bình sinh đập nó vào đầu hắn. Tôi sẽ làm cho hắn ngã lăn ra đất, rồi cứ thế đập đến khi sọ vỡ nát và não trào ra. Tôi ở gần đến nỗi nếu không bận nghe điện thoại, chắc hắn đã nghe thấy tôi ở phía sau rồi.

Tôi giơ hòn đá lên và...

Ngay đằng sau tôi, về phía bên trái, một cánh cửa mở ra. Tiếng người nói ồn ào chợt vang lên, họ đang cảm ơn và tạm biệt chủ

nhà. Tôi sống người. Ngay trước mặt tôi, gã nhân tình của Kathy dừng lại và nhìn về hướng phát ra tiếng ồn. Tôi bước vội sang một bên và nấp sau một cái cây. Hắn không nhìn thấy tôi.

Hắn tiếp tục bước đi, nhưng tôi không bám theo nữa. Sự can thiệp đột ngột kia đã khiến tôi bừng tỉnh khỏi cơn mê. Hòn đá rơi khỏi tay tôi, đập mạnh xuống mặt đất. Tôi quan sát hắn từ phía sau cái cây. Hắn bước lên thêm một ngôi nhà, mở cửa và đi vào trong.

Một vài giây sau, đèn bếp vụt sáng. Hắn đứng quay một nửa mặt về phía cửa sổ. Tôi chỉ nhìn được một nửa căn phòng từ ngoài phố. Hắn đang nói chuyện với ai đó mà tôi không nhìn thấy, vừa nói vừa khui một chai rượu.

Họ ngồi xuống bàn và dùng bữa tối. Và tôi thoáng nhìn thấy người còn lại. Đó là một phụ nữ. Đó có phải là vợ hắn không? Tôi không nhìn rõ cô ta. Hắn vòng tay qua người cô ta và hôn.

Vậy ra tôi không phải là người duy nhất bị phản bội. Hắn đã về nhà, sau khi hôn vợ tôi, và ăn bữa tối mà người phụ nữ này đã nấu, như thể chưa từng có chuyện gì xảy ra. Tôi biết mình không thể để chuyện này chấm dứt tại đây - tôi phải làm gì đó. Nhưng tôi nên làm gì? Dù có giỏi tưởng tượng đến cảnh giết người đến mấy, tôi cũng không phải một kẻ sát nhân. Tôi đã không thể giết hắn.

Tôi phải nghĩ ra điều gì đó thông minh hơn.

Chương 17

Tôi đã định nói chuyện với Alicia sáng nay, bắt cô thừa nhận rằng cô đã nói dối về việc người đàn ông kia giết Gabriel, và buộc cô đối mặt với sự thật.

Nhưng đáng tiếc thay, cơ hội ấy không bao giờ tới.

Yuri đã đứng sẵn ở quầy lễ tân để đợi tôi. "Theo, tôi cần nói chuyện với anh..."

"Có việc gì thế?"

Tôi quan sát anh ta kỹ hơn. Anh ta dường như đã già thêm vài tuổi chỉ sau một đêm, gương mặt hốc hác, xanh xao và nhợt nhạt. Đã có chuyện không hay xảy ra.

"Đã có sự cố." Anh ta nói. "Alicia... cô ấy đã uống thuốc quá liều."

"Sao cơ? Cô ấy đã..."

Yuri lắc đầu. "Cô ấy vẫn còn sống, nhưng..."

"Ơn Chúa..."

"Nhưng cô ấy đã hôn mê. Tình hình không khả quan lắm."

"Cô ấy đang ở đâu?"

Yuri dẫn tôi qua một dãy cửa khóa chặt, vào trong khu chăm sóc đặc biệt. Alicia nằm trong một phòng riêng. Họ cho cô dùng máy đo điện tâm đồ và máy thở. Mắt cô nhắm nghiền.

Christian đang ở đó cùng một bác sĩ khác. Anh ta trông tái nhợt,

khác hẳn với cô bác sĩ trực phòng cấp cứu, người có nước da nâu giòn - cô ta vừa đi nghỉ về, nhưng không có vẻ gì là sáng khoái mà chỉ thấy mệt mỏi.

"Alicia thế nào rồi?" Tôi hỏi.

Bác sĩ kia lắc đầu. "Không ổn lắm. Cô ấy đã hôn mê. Hệ hô hấp của cô ấy không còn hoạt động."

"Cô ấy đã uống thuốc gì?"

"Một dạng thuốc giảm đau. Có lẽ là hydrocodone."

Yuri gật đầu. "Có một lọ thuốc rỗng trên bàn trong phòng cô ấy."

"Ai là người tìm thấy cô ấy?"

"Là tôi." Yuri nói. "Cô ấy nằm trên sàn cạnh giường. Trông như thể đã tắt thở. Ban đầu tôi còn nghĩ cô ấy đã chết rồi."

"Anh có biết làm thế nào mà cô ấy có lọ thuốc không?"

Yuri liếc nhìn Christian, anh ta chỉ nhún vai.

"Ta đều biết có kẻ bán lậu thuốc trong viện."

"Elif đã bán chúng." Tôi nói.

Christian gật đầu. "Tôi cũng nghĩ như vậy."

Indira bước vào, vẻ mặt như sắp khóc. Bà đứng cạnh giường Alicia và quan sát cô một chốc.

"Chuyện này sẽ ảnh hưởng xấu đến những bệnh nhân khác." Bà nói. "Tiến độ của các bệnh nhân khác đều bị chậm đi vài tháng sau khi những chuyện như thế này xảy ra." Bà ngồi xuống, cầm tay Alicia và khẽ vuốt. Ống thở của cô khẽ dâng lên rồi hạ xuống. Tất cả chúng tôi cùng im lặng một hồi.

"Lỗi là ở tôi." Tôi nói.

Indira lắc đầu. “Đây không phải là lỗi của anh, Theo.”

“Lẽ ra tôi nên chăm sóc cô ấy cẩn thận hơn.”

“Anh đã cố hết sức. Anh đã giúp được cô ấy, nhiều hơn tất cả những người khác.”

“Đã ai báo cáo với Diomedes chưa?”

Christian lắc đầu. “Chúng tôi vẫn chưa liên lạc được với ông ấy.”

“Anh thử gọi vào điện thoại di động chưa?”

“Rồi, và cả điện thoại nhà riêng, nhiều hơn một lần.”

Yuri khẽ cau mày. “Nhưng... tôi đã thấy Giáo sư Diomedes ban nãy. Ông ấy đã đến đây rồi.”

“Vậy sao?”

“Đúng vậy, tôi thấy ông ấy sáng sớm nay. Ông ấy ở cuối hành lang, và có vẻ vội vã - ít nhất tôi cũng nghĩ đó là ông ấy.”

“Lạ lùng thật! Chắc là ông ấy đã về nhà rồi. Anh cứ thử gọi lại xem sao nhé?”

Yuri gật đầu, ánh mắt anh ta trông như thể đang nhìn ra xa xăm, sững sờ và bối rối. Có vẻ chuyện này đã tác động mạnh đến anh ta. Tôi thấy thương thay cho anh ta.

Máy nhắn tin của Christian rung lên khiến anh ta giật mình. Anh ta nhanh chóng rời khỏi phòng cấp cứu, theo sau là Yuri và vị bác sĩ kia.

Indira ngáp ngừng rồi khẽ nói. “Anh có muốn ở một mình với Alicia một chút không?”

Tôi chỉ biết gật đầu vì không dám mở lời. Indira đứng dậy và nắm chặt vai tôi một giây, sau đó bước ra ngoài.

Trong phòng chỉ còn lại tôi và Alicia. Tôi ngồi xuống bên mép giường, nắm lấy cánh tay Alicia.

Có một ống nhỏ được gài trên mu bàn tay cô. Tôi khẽ nắm tay cô, ve vuốt lòng bàn tay và phần cổ tay, cảm nhận mạch máu dưới lớp da, và những nốt sẹo sần sùi từ những lần cô cắt tay tự tử.

Thì ra đây là cách chuyện này sẽ kết thúc. Alicia lại chìm vào im lặng, và lần này là mãi mãi.

Tôi không biết Diomedes sẽ nói gì về chuyện này. Tôi có thể tưởng tượng ra những gì Christian sẽ nói với ông - anh ta sẽ tìm cách đổ lỗi cho tôi: những cảm xúc tôi đã khuấy động lên trong lòng Alicia là quá sức chịu đựng với cô. Cô tìm được lọ hydrocodone, những mong có thể xoa dịu tâm hồn. Vụ uống thuốc quá liều có thể chỉ là một tai nạn, Diomedes sẽ nói như vậy, nhưng hành vi của cô là có tính chất tự sát. Và câu chuyện sẽ dừng lại ở đó.

Nhưng sự việc không chỉ có thế.

Họ đã bỏ qua chi tiết nào đó. Một chi tiết quan trọng mà không ai nhận ra - ngay cả Yuri, khi anh ta thấy Alicia nằm bất tỉnh cạnh giường. Đúng là có một lọ thuốc rỗng trên bàn, và vài viên thuốc rơi vãi trên sàn, nên họ dĩ nhiên sẽ cho rằng cô đã uống thuốc quá liều.

Nhưng dưới những ngón tay của tôi, ở mặt trong cổ tay của Alicia, có một vết tím và vết xước nhỏ, chúng hé lộ một câu chuyện khác.

Một chấm nhỏ trên mạch máu, một lỗ tí hon do đầu mũi tiêm dưới da để lại. Sự thật đã hiện ra: Alicia không uống hết cả lọ thuốc kia để tự vẫn. Cô đã bị tiêm rất nhiều morphine. Đây không phải là một vụ sốc thuốc.

Đây là hành vi cố sát.

Chương 18

Nửa giờ sau, Diomedes xuất hiện. Ông vừa bận họp với Quỹ Tín Thác, và rồi chuyến tàu của ông bị trễ do mất tín hiệu. Ông đã bảo Yuri mời tôi qua văn phòng gặp ông.

Yuri đến tìm tôi. "Giáo sư Diomedes đã quay lại. Ông ấy đi cùng Stephanie. Họ đang đợi anh."

"Cảm ơn, tôi sẽ đến đó ngay."

Tôi đến văn phòng của Diomedes, trong đầu tưởng tượng ra kịch bản tồi tệ nhất. Họ cần một con tốt thí để lãnh trách nhiệm. Tôi từng chứng kiến điều đó ở Broadmoor, trong các trường hợp tự sát: nhân viên nào có quan hệ gần gũi nhất với bệnh nhân sẽ phải chịu trách nhiệm, dù đó là nhà trị liệu, bác sĩ hay y tá. Không có gì bất ngờ khi Stephanie muốn tôi phải giơ đầu chịu báng.

Tôi gõ cửa và vào trong. Stephanie và Diomedes đang đứng ở hai đầu bàn. Nhìn họ, tôi đoán đã có một vụ tranh cãi diễn ra.

Diomedes là người lên tiếng trước. Ông có vẻ rất bức bối, hai tay cứ vung lên trong khi nói.

"Tôi tệ hết sức! Quá tệ! Chuyện này không thể nào xảy ra vào một thời điểm tệ hơn được. Nó khiến Quỹ Tín Thác có một lý do xác đáng để đóng cửa bệnh viện."

"Tôi không nghĩ Quỹ Tín Thác là mối lo lớn nhất lúc này." Stephanie nói. "An toàn của bệnh nhân mới là ưu tiên số một. Ta cần biết chính xác chuyện gì đã xảy ra."

Cô ta quay sang nhìn tôi. "Indira nói anh nghi ngờ Elif đã bán thuốc. Vì vậy mà Alicia có được lọ hydrocodone?"

Tôi ngần ngừ. "Tôi không có bằng chứng. Tôi chỉ từng nghe vài y tá nói chuyện, nhưng có điều này tôi nghĩ cô cần biết..."

Stephanie lắc đầu chặn lời tôi. "Chúng tôi biết chuyện gì đã xảy ra. Đó không phải là do Elif."

"Không ư?"

"Christian đã tình cờ đi ngang qua văn phòng của y tá lúc đó, và anh ta thấy tủ thuốc đang mở. Không có ai trong văn phòng. Yuri đã quên khóa tủ. Ai cũng có thể vào đó và lấy trộm thuốc. Christian cũng thấy Alicia lảng vảng ở gần đó. Anh ấy đã bắn khoăn không biết cô ta làm gì ở đó. Và giờ thì mọi chuyện đã rõ."

"May sao Christian lại có mặt đúng lúc để chứng kiến." Giọng tôi có phần mĩa mai, nhưng Stephanie vẫn quyết định làm ngơ.

"Christian không phải là người duy nhất nhận ra sự bất cẩn của Yuri." Cô ta tiếp tục nói. "Tôi cũng thường xuyên thấy Yuri quá lơ đãng trong vấn đề đảm bảo an toàn. Quá gần gũi với bệnh nhân. Quá coi trọng việc lấy lòng họ. Tôi ngạc nhiên khi thấy chuyện này không xảy ra sớm hơn đây."

"Tôi hiểu rồi." Tôi nói. Và đó là sự thật. Tôi đã hiểu vì sao lần này Stephanie lại có vẻ ngọt nhạt với tôi. Có vẻ tôi đã thoát chết; cô ta đã chọn Yuri làm tốt thí thay vì tôi.

"Yuri lúc nào cũng có vẻ kỹ tính." Tôi liếc nhìn Diomedes, tự hỏi ông có định can thiệp vào việc này không. "Tôi không nghĩ rằng..."

Diomedes nhún vai. "Theo tôi nghĩ thì Alicia vốn có xu hướng

muốn tự sát. Khi ai đó muốn chết, dù ta có cố gắng bảo vệ họ đến đâu, nhiều khi ta vẫn không thể ngăn nổi họ.”

“Đó chẳng phải là nhiệm vụ của chúng ta sao?” Stephanie nạt lại. “Ngăn cản họ tự tử ấy?”

“Không.” Diomedes lắc đầu. “Việc của chúng ta là giúp họ chữa lành thương tổn. Nhưng chúng ta không phải là Chúa trời. Chúng ta không có quyền quyết định sống chết. Alicia Berenson muốn chết. Đã có lúc cô ta suýt nữa làm được. Hoặc ít nhất là thành công một phần.”

Tôi lưỡng lự. Đây chính là thời khắc quyết định.

“Tôi không chắc đó là sự thật.” Tôi lên tiếng. “Tôi không nghĩ đây là một vụ tự tử.”

“Anh nghĩ đó là một tai nạn ư?”

“Không. Tôi cũng không nghĩ đây là một tai nạn.”

Diomedes nhìn tôi vẻ tò mò. “Ý anh là sao, Theo? Còn khả năng nào khác ư?”

“Ít nhất thì tôi cũng không tin Yuri đã giúp Alicia có lọ thuốc.”

“Ý anh là Christian đã nhầm?”

“Không. Anh ta đã nói dối.”

Diomedes và Stephanie nhìn tôi vẻ sửng sờ. Tôi tiếp tục nói trước khi họ kịp ngắt lời tôi.

Tôi nhanh chóng kể lại mọi điều tôi đã đọc được trong nhật ký của Alicia: về chuyện Christian đã bí mật trị liệu cho Alicia trước khi Gabriel bị sát hại, và cô chỉ là một trong số nhiều bệnh nhân mà anh ta đã trị liệu không chính thức. Không những không ra trước

tòa để làm chứng, anh ta còn vờ như không quen biết Alicia khi cô nhập viện ở The Grove.

“Không có gì khó hiểu khi anh ta phản đối nỗ lực giúp cô ấy nói trở lại.” Tôi kết luận. “Nếu có thể nói trở lại, cô ấy có khả năng lật tẩy anh ta.”

Stephanie nhìn tôi bằng ánh mắt thất thần. “Nhưng... anh nói gì cơ? Anh không định ám chỉ rằng anh ấy...”

“Đúng là tôi định ám chỉ như thế đấy. Cô ấy không uống thuốc quá liều. Đây là một vụ cố sát.”

“Cuốn nhật ký của Alicia đâu rồi?” Diomedes lên tiếng. “Anh vẫn còn giữ nó chứ?”

Tôi lắc đầu. “Không. Tôi đã trả nó lại cho Alicia. Có lẽ nó ở trong phòng cô ấy.”

“Vậy ta phải tìm ra nó.” Ông quay sang Stephanie. “Nhưng trước hết, tôi nghĩ ta nên báo cảnh sát trước đã, phải không?”

Chương 19

Sau đó, mọi chuyện diễn ra thật chóng vánh. Các sĩ quan cảnh sát rầm rầm đến The Grove, thăm vấn mọi người, chụp ảnh cũng như phong tỏa phòng vẽ và phòng ngủ của Alicia.

Người đứng đầu nhóm điều tra là Chánh Thanh tra Steven Allen - một người đàn ông phục phịch, hói đầu và đeo cặp kính dày đến nỗi mắt ông ta trông như lồi ra và to hơn hẳn, không ngừng sẫm soi và tò mò.

Allen lắng nghe câu chuyện của tôi một cách hứng thú và chăm chú. Tôi kể với ông ta mọi điều tôi đã nói với Diomedes, và cho ông ta xem biên bản theo dõi của tôi.

“Cảm ơn anh nhiều, anh Faber.” Ông ta nói.

“Ông cứ gọi tôi là Theo.”

“Tôi muốn anh ra làm chứng. Và tôi sẽ nói chuyện với anh nhiều hơn khi gần đến ngày ra tòa.”

“Vâng, được thôi.”

Thanh tra Allen dẫn tôi ra khỏi văn phòng của Diomedes, ông ta tạm lấy căn phòng đó để phỏng vấn. Sau khi lấy lời khai với một sĩ quan cấp thấp hơn, tôi vẫn quanh quẩn trong hành lang để chờ. Chẳng mấy chốc, tôi đã thấy Christian bị một sĩ quan dắt ra cửa. Trông anh ta có vẻ khó chịu và sợ hãi - rõ ràng anh ta nghĩ mình có tội. Tôi thấy hài lòng khi biết anh ta sẽ sớm bị kết án.

Bây giờ, tôi không còn việc gì khác để làm ngoài chờ đợi. Trên

đường ra khỏi The Grove, tôi đi ngang qua phòng Bể Cá Vàng. Tôi liếc nhìn vào bên trong, và lập tức đứng chết trân trước cảnh tượng vừa thấy.

Yuri đang tuồn ít thuốc cho Elif, và đồng thời đút túi một ít tiền.

Elif phi ra ngoài và nhìn tôi bằng con mắt duy nhất còn lại. Một cái nhìn khinh miệt và chán ghét.

“Elif...” Tôi cất tiếng.

“Biến đi!”

Elif biến mất sau góc hành lang. Yuri cũng từ phòng Bể Cá Vàng bước ra. Ngay khi thấy tôi, anh ta há hốc mồm và lắp bắp.

“Tôi... tôi đã không nhìn thấy anh.”

“Rõ ràng là không rồi.”

“Elif... quên không uống thuốc. Tôi chỉ đưa thuốc cho cô ta.”

“Tôi hiểu rồi...”

Vậy ra Yuri chính là người tuồn thuốc cho Elif. Tôi tự hỏi liệu anh ta còn đang âm mưu chuyện gì khác. Có lẽ tôi đã hơi hồ đồ khi kiên quyết bảo vệ anh ta trước mặt Stephanie. Tốt nhất tôi nên dè chừng anh ta.

“Tôi muốn hỏi anh...” Vừa nói, anh ta vừa dắt tôi đi xa khỏi phòng Bể Cá Vàng. “Ta nên làm gì với Martin?”

“Ý anh là sao?” Tôi nhìn anh ta vẻ bất ngờ. “Ý anh là Jean-Felix Martin? Anh ta thì sao?”

“Anh ta đã đến đây từ mấy tiếng trước. Anh ta đến thăm Alicia, và vẫn chờ từ bấy đến giờ.”

“Sao cơ? Sao anh không nói với tôi? Anh ta đã ở đây suốt từ lúc

ấy đến giờ sao?”

“Xin lỗi, tôi quên bémng mất vì có quá nhiều chuyện xảy ra. Anh ta đang ở trong phòng chờ.”

“Tôi hiểu rồi. Tôi sẽ ra gặp và nói chuyện với anh ta.”

Tôi vội vã xuống tầng dưới, ra khu vực lễ tân, vừa đi vừa ngẫm nghĩ. Jean-Felix đến đây để làm gì? Không biết anh ta muốn gì?

Tôi vào phòng chờ và nhìn quanh.

Nhưng không có ai ở đó.

Chương 20

Tôi ra khỏi The Grove và châm một điếu thuốc. Tôi nghe thấy giọng một người đàn ông gọi tên mình, và tôi ngược nhìn lên vì ngỡ đó là Jean-Felix, nhưng không phải anh ta.

Đó là Max Berenson. Anh ta vừa ra khỏi xe và đang bước nhanh về phía tôi.

“Cái quái quỷ gì thế?” Anh ta hét lên. “Chuyện gì đã xảy ra?” Mặt anh ta đỏ như quả cà chua, méo xệch vì giận dữ. “Họ vừa gọi điện báo cho tôi về Alicia. Đã có chuyện gì với cô ấy?”

Tôi lùi lại một bước. “Tôi nghĩ anh nên bình tĩnh lại, anh Berenson.”

“Bình tĩnh ư? Em dâu tôi đang bị hôn mê chỉ vì sự vô trách nhiệm của anh...”

Tay Max siết chặt lại thành nắm đấm. Anh ta giơ tay lên chực đấm tôi. Nhưng Tanya đã ngăn anh ta lại. Cô cũng vội vàng lao về phía chúng tôi, vẻ mặt bức bối không kém gì anh ta - nhưng là với Max chứ không phải với tôi.

“Anh thôi đi, Max!” Cô lên tiếng. “Lạy Chúa! Mọi chuyện còn chưa đủ tồi tệ hay sao? Đây không phải là lỗi của Theo!”

Max bỏ ngoài tai lời của cô và quay lại nhìn tôi. Mắt anh ta long lên.

“Anh là người chăm sóc cho Alicia.” Anh ta hét lên. “Sao anh có thể để chuyện đó xảy ra? Tại sao chứ?”

Những giọt nước mắt giận dữ trào ra từ mắt anh ta. Max còn không bận tâm che giấu cảm xúc của mình. Anh ta cứ đứng đó mà khóc. Tôi liếc nhìn Tanya, và rõ ràng là cô biết chuyện anh ta thầm yêu Alicia.

Tanya có vẻ chán nản và bất lực. Cô quay lưng đi về phía chiếc xe mà không nói thêm lời nào.

Tôi chỉ muốn tránh xa khỏi Max càng nhanh càng tốt. Tôi cứ thế bước đi.

Anh ta vẫn không ngừng gào lên chửi bới tôi. Tôi tưởng anh ta sẽ đuổi theo tôi, nhưng không, anh ta đứng đó như trời trồng, gọi tên tôi và gào khóc một cách tội nghiệp: "Anh phải chịu trách nhiệm. Alicia tội nghiệp, cô gái của tôi... Alicia tội nghiệp của tôi... Anh sẽ phải trả giá! Anh nghe chưa?"

Max tiếp tục gào thét, nhưng tôi phớt lờ anh ta. Chẳng mấy chốc, giọng anh ta nhỏ dần và biến mất. Tôi chỉ còn lại một mình.

Tôi cứ thế bước tiếp.

Chương 21

Tôi trở lại ngôi nhà nơi gã tình nhân của Kathy sống. Tôi đứng đó suốt một giờ và quan sát. Cuối cùng thì cửa cũng mở ra và hăn xuất hiện. Tôi nhìn hăn ra khỏi nhà. Hăn đang đi đâu vậy? Có phải đi gặp Kathy không? Tôi lưỡng lự nhưng rồi quyết định không bám theo hăn, thay vào đó, tôi ở lại và theo dõi căn nhà.

Tôi quan sát vợ hăn qua lớp kính cửa sổ. Càng quan sát, tôi càng đoán chắc mình phải làm gì đó để giúp cô ấy. Cô ấy cũng giống như tôi: hai nạn nhân vô tội, bị phản bội và lừa dối. Cô ấy tin hăn yêu mình - nhưng không.

Có lẽ tôi đã lầm khi cho rằng cô ấy chẳng biết gì về mối tình vụng trộm kia. Có lẽ cô ấy đã biết, và họ đang tận hưởng một mối quan hệ mở, và chính cô ấy cũng có một gã nhân tình? Nhưng vì một lý do nào đó, tôi nghĩ cô ấy không biết. Trông cô ấy thật ngây thơ, như tôi ngày xưa vậy. Tôi có nhiệm vụ phải khai sáng sự thật cho cô ấy. Tôi sẽ lật tẩy bộ mặt của gã đàn ông đang sống cùng cô ấy, người đã đầu gối tay ấp với cô ấy. Tôi phải giúp cô ấy, không còn cách nào khác.

Một vài ngày tiếp theo, tôi cứ quay lại nơi đó. Đến một ngày, cô ấy ra khỏi nhà và đi dạo. Tôi bám theo nhưng giữ khoảng cách.

Tôi cứ lo rằng cô ấy đã nhìn thấy tôi, nhưng kể cả như vậy, tôi cũng chỉ là một người lạ mặt. Ít nhất là lúc này.

Tôi đi tìm mua một vài thứ, rồi quay trở lại đó. Tôi đứng ở bên

kia đường, quan sát ngôi nhà. Và tôi lại thấy cô ấy, đứng bên cửa sổ.

Tôi không có một kế hoạch cụ thể nào, chỉ có một ý tưởng mơ hồ về những gì tôi muốn đạt được. Giống như một nghệ sĩ non nớt, tôi chỉ biết kết quả mà mình cần, và không biết làm thế nào để có được nó. Tôi đợi một hồi lâu, rồi tiến về phía ngôi nhà. Tôi thử đẩy cánh cổng và nó không khóa. Cánh cổng bật mở và tôi bước vào trong vườn. Adrenaline đột nhiên dâng trào trong tôi. Nỗi phấn khích tội lỗi của một kẻ đột nhập trái phép.

Sau đó, tôi thấy cửa sau ngôi nhà mở ra. Tôi vội tìm chỗ trốn. Tôi liếc thấy một căn phòng nhỏ để hóng mát vào mùa hè ở phía bên kia bãi cỏ, nên lặng lẽ chạy về hướng ấy và chui vào bên trong. Tôi đứng đó một giây để lấy hơi. Tim tôi đập thành thịch. Cô ấy đã nhìn thấy tôi chưa? Tôi nghe tiếng bước chân cô ấy tiến lại gần. Tôi không thể ra ngoài nữa, quá muộn rồi. Tôi thò tay vào túi quần và lôi chiếc mặt nạ màu đen vừa mua ra. Tôi trùm nó qua đầu và đeo găng tay vào.

Cô ấy bước vào phòng, vừa đi vừa nghe điện thoại. “Được rồi, anh yêu.” Cô ấy nói. “Hẹn gặp anh lúc 8 giờ. Vâng... Em cũng yêu anh.”

Cô ấy dập máy và bật chiếc quạt điện. Cô ấy đứng trước quạt để gió thổi bay tóc mình. Cô ấy cầm cây cọ vẽ lên rồi tiến về phía khung vải trên giá vẽ. Cô ấy đứng quay lưng về phía tôi, và chợt nhìn thấy bóng phản chiếu của tôi trên cửa sổ... Tôi nghĩ cô ấy nhìn thấy con dao của tôi trước. Cô cứng người, chầm chậm quay lại, mắt mở to vì sợ hãi. Chúng tôi im lặng nhìn nhau.

Đây là lần đầu tôi đối diện với Alicia Berenson.

Phần còn lại của câu chuyện, như họ vẫn nói, tất cả đều đã biết.

PHẦN NĂM

Nếu tôi tự bào chữa, chính miệng tôi sẽ kết tội tôi.
- Job 9:20 -

Chương 1

Nhật ký của Alicia Berenson

Ngày 23 tháng 2

Theo vừa ra khỏi phòng. Mình chỉ còn lại một mình và đang cố gắng viết nhanh nhất có thể. Mình không còn nhiều thời gian. Mình phải viết ra trong khi còn đủ sức.

Lúc đầu, mình đã tưởng mình mất trí. Điều ấy còn dễ tin hơn rằng đây là sự thật. Nhưng mình không điên. Mình không điên.

Lần đầu gặp anh ta trong phòng trị liệu, mình đã không dám chắc - ở anh ta có nét gì đó rất quen thuộc, nhưng cũng không giống hoàn toàn - mình nhận ra đôi mắt ấy, không chỉ có màu mắt, mà còn hình dáng của nó. Và cùng một thứ mùi trộn lẫn giữa khói thuốc lá và kem cạo râu. Cả cái cách anh ta nhả chữ, nhịp điệu của lời nói - nhưng tông giọng thì có vẻ đã khác đi phần nào. Vậy nên mình đã không dám chắc. Nhưng lần gặp tiếp theo, anh ta đã lòi đuôi. Anh ta lặp lại chính xác từng từ, chính xác câu nói anh ta đã nói khi ở nhà mình, khiến mình nhớ như in. "Tôi muốn giúp cô - tôi muốn giúp cô nhìn ra một cách rõ ràng."

Ngay khi nghe câu ấy, có thứ gì đó trong đầu mình chợt lóe lên, và bức tranh trở nên rõ ràng, hoàn chỉnh.

Đó chính là anh ta.

Và thứ gì đó đột nhiên trỗi dậy trong mình, như bản năng của một con thú. Mình muốn giết anh ta, hoặc bị anh ta giết - mình chồm lên người Theo và tìm cách bóp cổ anh ta, móc mắt anh ta ra, đập đầu anh ta xuống sàn cho đến khi nó vỡ thành từng mảnh. Nhưng mình đã không giết được anh ta, lại còn bị họ ghì xuống sàn, tiêm thuốc, và sau đó trói chân tay lại. Sau đó, mình không còn tỉnh táo nữa. Mình lại bắt đầu nghi ngờ bản thân - có lẽ mình đã nhầm, có lẽ mình đã tưởng tượng ra chuyện này, có lẽ đó không phải là anh ta.

Làm sao đó có thể là Theo được? Anh ta đến đây và chế giễu mình như vậy để làm gì cơ chứ? Và rồi mình chợt hiểu ra. Những lời nhảm nhí về việc muốn giúp đỡ mình chỉ là phần ít bệnh hoạn nhất ở anh ta. Anh ta muốn tận hưởng điều này, anh ta có khoái cảm khi làm việc này - vậy nên anh ta mới đến đây - anh ta quay lại để cười nhạo mình.

“Tôi muốn giúp cô - tôi muốn giúp cô nhìn ra một cách rõ ràng.”

Giờ thì mình đã thấy. Thấy rất rõ. Mình muốn anh ta biết rằng mình đã biết. Vậy nên mình nói dối về cách mà Gabriel đã chết. Trong khi nói, mình biết anh ta đã nhận ra mình nói dối. Mình và anh ta nhìn nhau, và anh ta biết mình đã nhận ra anh ta. Trong mắt anh ta xuất hiện một thứ mình chưa từng nhìn thấy trước đây. Nỗi sợ. Anh ta sợ mình, sợ những điều mình có thể nói ra. Anh ta sợ giọng nói của mình.

Vậy nên anh ta đã quay lại đây vài phút trước. Lần này, anh ta không nói gì cả. Không một lời nào. Anh ta chỉ túm lấy cổ tay mình,

và chọc mũi tiêm vào đó. Mình không kháng cự. Mình không chống trả. Mình để anh ta làm như vậy. Mình xứng đáng bị như thế này - xứng đáng bị trừng phạt. Mình có tội - nhưng anh ta cũng không trong sạch. Vậy nên mình mới viết ra những dòng này để anh ta không thể thoát tội. Anh ta cũng sẽ bị trừng phạt.

Mình phải viết thật nhanh. Mình đã bắt đầu cảm thấy tác dụng của thứ mà anh ta tiêm cho mình. Mình cảm thấy đỡ dần và muốn nằm xuống. Mình muốn ngủ... Nhưng chưa được. Mình phải tỉnh, phải hoàn thành câu chuyện. Và lần này, mình sẽ kể sự thật.

Tối hôm ấy, Theo đột nhập vào nhà và trói mình lại. Khi Gabriel về đến nhà, Theo đã đánh ngất anh ấy. Lúc đầu, mình tưởng anh ta đã giết chết Gabriel - nhưng rồi mình thấy Gabriel vẫn còn thở.

Theo dựng Gabriel dậy và trói anh ấy vào ghế. Anh ta kéo ghế lại để mình và Gabriel ngồi quay lưng vào nhau, và mình không thể nhìn thấy mặt anh ấy.

"Xin anh đấy..." Mình van nài. "Đừng làm đau anh ấy. Tôi xin anh - tôi sẽ làm bất cứ việc gì mà anh muốn."

Theo rú lên cười. Mình căm ghét điệu cười của anh ta - thật lạnh lùng, vô cảm. Vô nhân tính. "Làm đau hấn ư?" Anh ta lắc đầu. "Tôi sẽ giết hấn."

Anh ta nói thật. Mình cảm nhận được nỗi sợ dâng lên trong mình, khiến mình bật khóc không tài nào ngừng lại được. Mình khóc lóc và van xin. "Tôi sẽ làm bất cứ điều gì anh muốn - xin anh... hãy để anh ấy sống - anh ấy xứng đáng được sống. Anh ấy là người tốt bụng, tử tế nhất trên đời - và tôi yêu anh ấy vô cùng..."

"Hãy nói xem nào, Alicia. Nói xem cô yêu hấn đến mức nào. Cô

có nghĩ hẳn cũng yêu cô không?”

“Anh ấy yêu tôi chứ.” Mình nói.

Mình nghe tiếng đồng hồ điểm từng giây trong bóng tối. Dường như mình đã đợi hàng thế kỷ trước khi nghe được câu trả lời của anh ta. “Để rồi xem.” Đôi mắt đen của anh ta quay sang nhìn mình, và mình bất chợt cảm thấy bị nuốt trọn vào bóng tối. Trước mặt mình là một sinh vật không giống với con người nữa. Đó là quỷ dữ.

Anh ta bước vòng ra sau và đối diện với Gabriel. Mình ngoái đầu lại hết sức có thể, nhưng vẫn không nhìn thấy họ. Có một tiếng đập rợn người - mình run rẩy khi nghe thấy anh ta đập vào mặt Gabriel. Anh ta đánh hết lần này đến lần khác, cho tới khi Gabriel bắt đầu tỉnh lại và ú ớ.

“Xin chào, Gabriel.” Anh ta nói.

“Mày là thằng chết tiệt nào?”

“Tao là một người đã có vợ.” Theo nói. “Vậy nên tao hiểu thế nào là tình yêu. Và tao cũng hiểu thế nào là nổi thất vọng.”

“Mày nói cái quái gì thế?”

“Chỉ có những thằng hèn mới phản bội người yêu thương mình. Mày có phải là thằng hèn không, Gabriel?”

“Mẹ kiếp!”

“Tao đã định giết mày. Nhưng Alicia đã xin tao tha mạng cho mày. Vậy nên, tao sẽ cho mày một lựa chọn. Một trong hai người phải chết, hoặc là mày... hoặc là Alicia. Mày chọn đi.”

Anh ta nói bằng giọng bình thản. Vô cảm. Gabriel không trả lời ngay. Có vẻ như anh phải lấy hơi, như người vừa bị đâm.

“Không...”

“Có chứ. Hoặc là Alicia, hoặc là mày. Chọn đi, Gabriel. Để xem mày yêu cô ấy đến mức nào. Mày có sẵn lòng chết vì cô ấy không? Mày có mười giây để quyết định. Mười... Chín...”

“Đừng tin lời hắn.” Mình gào lên. “Hắn sẽ giết cả hai chúng ta. Em yêu anh...”

“Tám... Bảy...”

“Em biết anh yêu em, Gabriel...”

“Sáu... Năm...”

“Anh yêu em mà...”

“Bốn... Ba...”

“Gabriel, hãy nói rằng anh yêu em...”

“Hai...”

Và rồi Gabriel cất tiếng. Mình đã không nhận ra giọng anh lúc ấy.

Giọng anh nhỏ và xa xăm như một đứa trẻ. Một đứa bé trai - nằm trong tay quyền sinh quyền sát.

“Tao không muốn chết.” Anh ấy nói.

Tất cả chìm vào im lặng. Mọi thứ như ngừng lại. Bên trong mình, mọi tế bào như cạn khô; chúng héo lại, như cánh hoa úa tàn rơi khỏi đài hoa. Những bông hoa nhài rụng xuống sân. Có phải mình ngửi thấy mùi hoa nhài ở đâu đây không? Phải rồi, hoa nhài ngát hương - trên bậc cửa sổ thì phải...

Theo lùi xa dần khỏi Gabriel và bắt đầu nói với mình. Mình khó mà tập trung vào những lời của anh ta được. “Cô thấy chưa, Alicia? Tôi biết Gabriel là một thằng hèn - kẻ đã ngủ với vợ tôi khi tôi

không ở đó. Hắn đã hủy hoại niềm hạnh phúc duy nhất của đời tôi..." Theo cúi người về phía trước, sát vào mặt mình. "Tôi xin lỗi vì đã làm việc này. Nhưng ít ra, cô cũng đã biết sự thật... Cô chết đi có lẽ sẽ tốt hơn."

Anh ta giờ khẩu súng lên và chĩa vào đầu mình. Mình nghe thấy Gabriel rú lên. "Đừng bắn, đừng bắn, đừng..."

Tiếng bóp cò, rồi tiếng súng vang lên, to đến nỗi át hết mọi âm thanh khác. Rồi tất cả chìm vào im lặng. Mình nghĩ mình đã chết.

Nhưng mình đâu may mắn đến thế.

Mình mở mắt ra. Theo vẫn đứng đó, chĩa súng lên trần nhà. Anh ta mỉm cười. Anh ta đặt tay lên môi mình, ra hiệu cho mình im lặng.

"Alicia?" Gabriel gào lên. "Alicia?"

Mình nghe thấy Gabriel vặn vẹo trên ghế, tìm cách quay lại để xem chuyện gì đã xảy ra.

"Mày đã làm gì cô ấy, thằng khốn? Đồ khốn kiếp. Chúa ơi..."

Theo tháo sợi dây trói cổ tay mình ra. Anh ta ném khẩu súng xuống sàn, rồi hôn lên má mình, thật dịu dàng, trước khi bước ra khỏi cửa và đóng sầm nó lại phía sau lưng. Chỉ còn lại mình và Gabriel.

Anh ấy đang khóc, không nói nên lời mà chỉ biết gọi tên mình. "Alicia, Alicia..."

Mình vẫn im lặng.

"Alicia? Chết tiệt, chết tiệt..."

Mình vẫn không nói gì.

"Alicia, trả lời anh đi, Alicia... Chúa ơi..."

Mình vẫn lặng im. Làm sao mà nói được đây? Gabriel đã trao cho mình án tử.

Người chết thì đâu có nói.

Mình tháo dây trói cổ chân rồi đứng dậy. Mình với tay xuống sàn. Những ngón tay mình va phải khẩu súng. Nó vẫn còn ấm, và thật nặng. Mình bước vòng ra sau và đối diện với Gabriel. Nước chảy thành dòng hai bên má anh ấy. Mắt anh ấy mở to.

“Alicia? Em còn sống... Ơn Chúa, em còn...”

Mình ước gì có thể nói mình đã đứng lên vì những kẻ yếu thế - rằng mình đã làm việc này vì những người bị phản bội và tổn thương - rằng Gabriel là một tên bạo chúa, giống như cha mình. Nhưng mình chẳng thể nào nói dối được. Sự thật là khi ấy, mình chỉ nhìn thấy đôi mắt của mình trên mặt Gabriel, và đột nhiên, mình đang nhìn ra từ đôi mắt của chính anh ấy. Vào một khoảnh khắc nào đó, bọn mình đã hoán đổi chúng cho nhau.

Và giờ mình đã nhận ra. Mình sẽ chẳng bao giờ được an toàn. Chẳng bao giờ được yêu thương. Mọi hy vọng đã bị đập nát, mọi giấc mơ vỡ vụn, chẳng còn lại gì ở đây. Cha mình đã nói đúng - mình không đáng được sống. Mình chẳng là gì cả. Đó là điều Gabriel đã làm với mình.

Đó là sự thật. Mình không giết Gabriel. Gabriel đã giết mình.

Mình chỉ là người bóp cò súng.

Chương 2

“Không có gì đáng buồn bằng việc phải nhìn thấy toàn bộ đồ đạc của ai đó nằm gọn trong một chiếc hộp các-tông...” Indira nói.

Tôi gạt đầu rồi buồn bã nhìn quanh căn phòng.

“Thật ngạc nhiên khi nhận ra Alicia có rất ít đồ đạc.” Bà nói tiếp. “Trong khi phần lớn những bệnh nhân khác gom về đủ thứ đồng nát, những gì Alicia có chỉ là vài cuốn sách, mấy bức vẽ và đôi ba bộ quần áo.”

Indira và tôi dọn dẹp phòng của Alicia theo chỉ đạo của Stephanie. “Có lẽ Alicia sẽ chẳng bao giờ tỉnh lại nữa...” Cô ta nói. “Và chúng ta cần thêm giường bệnh.”

Chúng tôi dọn dẹp trong im lặng, tự quyết định xem nên giữ lại hay vứt đi thứ gì. Tôi cẩn thận nhìn từng món đồ của cô ấy. Tôi muốn đảm bảo rằng không có bằng chứng nào chống lại tôi.

Tôi tự hỏi làm thế nào mà Alicia giấu được cuốn nhật ký lâu như vậy. Mỗi bệnh nhân chỉ được phép mang theo một ít vật dụng cá nhân khi nhập viện. Alicia đã mang đến rất nhiều bản phác thảo, và tôi đoán đó là nơi cô cất giấu cuốn nhật ký. Tôi mở tập phác thảo, xem qua các bản vẽ, hầu hết là những phác thảo bằng chì. Vài nét bút ném bừa lên trang giấy, bỗng chốc trở nên có hồn, sống động, giống với sự vật một cách khó tin.

Tôi cho Indira xem một bản vẽ phác. “Cô ấy vẽ bà này!” Tôi nói.

“Sao cơ? Không phải đâu.”

“Đúng mà!”

“Thật sao?” Indira vui mừng ra mặt. Bà cầm bức vẽ lên và ngắm thật kỹ. “Anh nghĩ cô ấy vẽ tôi sao? Tôi chưa từng thấy Alicia vẽ tôi. Không biết là khi nào nhỉ? Bức này đẹp đúng không?”

“Vâng. Bà nên giữ nó.”

Indira xì mặt và trả lại bức tranh cho tôi. “Tôi không thể làm như vậy được!”

“Tất nhiên là được chứ. Alicia sẽ không thấy phiền đâu.” Tôi mỉm cười. “Thậm chí còn chẳng ai biết chuyện này.”

“Tôi nghĩ là không...” Indira liếc nhìn bức vẽ dựng trên sàn nhà. Đó là bức tranh vẽ tôi và Alicia trên lối thoát hiểm của tòa nhà đang bốc cháy - bức vẽ đã bị Elif hủy hoại một phần.

“Bức tranh đó thì sao?” Indira hỏi. “Anh có muốn giữ nó không?”

Tôi lắc đầu. “Tôi sẽ gọi cho Jean-Felix. Anh ta có thể giữ nó.”

Indira gật đầu. “Thật đáng tiếc khi anh không thể giữ nó.”

Tôi quan sát bức tranh một lúc. Tôi không thích nó. Trong tất cả những bức tranh của Alicia, đây là tác phẩm duy nhất mà tôi không thích. Điều đó thật lạ lùng, nhất là khi tôi là nhân vật chính trong bức tranh ấy.

Tôi muốn làm rõ một việc. Tôi chưa bao giờ nghĩ Alicia sẽ bắn Gabriel. Đây là một chi tiết quan trọng. Tôi chưa từng có ý xúi giục và cũng không ngờ rằng Alicia lại giết anh ta. Tôi chỉ muốn thức tỉnh Alicia để cô nhìn ra chân tướng cuộc hôn nhân, như tôi vậy. Tôi muốn Alicia nhận ra Gabriel không hề yêu vợ, và cuộc sống của cô chỉ toàn là dối trá, cuộc hôn nhân của họ toàn là giả tạo. Chỉ khi ấy,

cô mới có cơ hội xây dựng lại cuộc đời từ đồng hoang tàn, dựa trên sự thật thay vì những lời dối trá, giống như tôi trước kia.

Tôi đã không hay biết về tiền sử bất ổn của Alicia. Nếu biết, tôi đã không để mọi việc đi xa đến mức này. Tôi không ngờ cô lại phản ứng như vậy. Khi vụ án đã lên khắp các mặt báo và Alicia bị đưa ra tòa vì tội giết người, tôi cảm thấy một cách sâu sắc mình phải có trách nhiệm, và tôi muốn chuộc lại lỗi lầm, muốn chứng minh rằng tôi không phải là nguyên nhân cho những gì đã xảy ra. Vì vậy, tôi nộp đơn xin việc tại The Grove. Tôi muốn giúp cô vượt qua hậu quả của vụ giết người, giúp cô hiểu rõ những gì đã xảy ra và tìm lại tự do. Tất nhiên, nếu bạn là người hoài nghi, bạn có thể nói tôi đã quay lại hiện trường để xóa dấu vết. Nhưng đó không phải là sự thật. Dù biết rõ những rủi ro của việc này, và khả năng tôi bị bắt là khá cao, và mọi chuyện có thể thất bại thảm hại, nhưng tôi không có lựa chọn nào khác, vì đây là bản tính của tôi.

Tôi là một nhà tâm lý trị liệu. Alicia cần được giúp đỡ - và chỉ có tôi biết cách giúp cô ấy.

Tôi từng lo Alicia sẽ nhận ra tôi, mặc dù đêm ấy tôi đã đeo mặt nạ và giả giọng, nhưng có vẻ Alicia không phát hiện ra điều gì cả. Vậy là tôi đã có thể đóng một vai mới trong cuộc đời của cô ấy. Đêm đó, ở Cambridge, cuối cùng tôi cũng hiểu được mình đã vô tình phạm phải sai lầm gì: tôi đã giẫm phải quả mìn bị lãng quên từ lâu. Gabriel là người thứ hai kết án tử đối với Alicia. Khi tôi gợi lại nỗi đau ấy, nó đã vượt quá sức chịu đựng của cô ấy. Đó là lý do tại sao Alicia cầm khẩu súng lên và thực hiện hành động trả thù đã phải chờ đợi nhiều năm trời, nhưng không phải với cha mình, mà

với Gabriel. Đúng như tôi đã đoán, vụ giết người ấy bắt nguồn từ một xúc cảm sâu xa, đã có từ lâu, chứ không chỉ đơn thuần là hành động bột phát sau những gì tôi đã làm.

Nhưng khi cô ấy nói dối tôi về cái cách Gabriel đã chết, rõ ràng Alicia đã nhận ra tôi và chỉ đang thử tôi. Tôi buộc phải hành động, để khiến Alicia im lặng mãi mãi. Tôi đổ trách nhiệm lên Christian - thực thi công lý một cách thi vị. Tôi không thấy có lỗi về việc đổ tội cho anh ta. Christian đã không ở đó khi Alicia cần anh ta nhất, và anh ta đáng bị trừng phạt.

Khiến Alicia im lặng thật không hề dễ dàng. Tiêm morphine cho cô ấy là điều khó khăn nhất tôi từng làm. Alicia sẽ không chết mà chỉ chìm vào giấc ngủ. Mọi việc diễn ra theo cách này sẽ tốt hơn, vì mỗi ngày tôi vẫn có thể đến thăm, ngồi bên giường bệnh và nắm lấy bàn tay cô ấy. Tôi sẽ không đánh mất cô ấy.

“Chúng ta xong việc rồi đúng không?” Indira hỏi và làm gián đoạn những suy nghĩ của tôi.

“Tôi nghĩ là như vậy.”

“Tốt! Tôi phải đi rồi, tôi cần gặp một bệnh nhân lúc 12 giờ.”

“Bà cứ đi trước đi.” Tôi nói.

“Hẹn gặp anh vào bữa trưa nhé.”

“Vâng.”

Indira khẽ nắm lấy cánh tay tôi rồi ra khỏi phòng.

Tôi nhìn đồng hồ. Có lẽ tôi nên về nhà sớm. Tôi kiệt sức rồi. Khi chuẩn bị tắt đèn và ra khỏi phòng, một ý nghĩ chợt nảy ra trong đầu khiến tôi cứng người.

Cuốn nhật ký. Nở ở đâu rồi nhỉ?

Mắt tôi đảo quanh căn phòng, mọi đồ đạc đã được xếp gọn vào trong hộp. Chúng tôi đã kiểm lại tất cả mọi thứ. Tôi cũng đã để ý kỹ từng món đồ cá nhân của cô ấy.

Nhưng cuốn nhật ký không có ở đây.

Làm thế nào mà tôi có thể bắt căn như vậy? Chính là Indira và cuộc trò chuyện vô bổ của bà ta. Indira đã làm tôi mất tập trung.

Nó ở đâu được nhỉ? Chắc chắn chỉ loanh quanh đâu đây thôi. Nếu không có cuốn nhật ký, tôi sẽ có rất ít bằng chứng để kết tội Christian. Tôi phải tìm ra nó.

Tôi điên cuồng tìm kiếm khắp căn phòng, lật úp tất cả các hộp các-tông, vớt hết đồ đạc bên trong ra sàn nhà. Tôi lục lọi trong đồng hồ, xé cả quần áo của Alicia. Tôi lục tung xấp bản vẽ phác thảo, quăng những bản vẽ xuống sàn, nhưng vẫn không thấy nó ở đâu cả. Sau đó, tôi mở tủ, kéo tất cả các ngăn kéo ra để kiểm tra rồi ném chúng sang một bên.

Nhưng vẫn không thể tìm ra cuốn nhật ký.

Chương 3

Julian McMahon, người của Quỹ Tín Thác, đang đợi tôi ở quầy tiếp tân. Anh ta có thân hình lực lưỡng và mái tóc xoăn màu đỏ. Julian đặc biệt thích những cụm từ như “bí mật nhé”, “cuối cùng thì” hay “điểm mấu chốt là” - những cụm từ thường xuyên xuất hiện trong cùng một câu nói của anh ta. Julian được coi là nhân vật hiền lành nhất Quỹ Tín Thác - hoa hậu thân thiện của tổ chức này. Anh ta muốn nói chuyện với tôi trước khi tôi về nhà.

“Tôi vừa gặp Giáo sư Diomedes...” Anh ta nói. “Tôi nghĩ anh nên biết chuyện ông ấy đã từ chức.”

“Ồ... Vậy sao...”

“Ông ấy nghỉ hưu sớm. Chuyện này bí mật nhé, ông ấy chỉ có nước nghỉ hưu, hoặc là đối mặt với một cuộc điều tra về vụ lùm xùm này...” Anh ta nhún vai “Tôi thấy tiếc thay cho ông ấy. Đây không phải một cái kết vinh quang cho sự nghiệp lâu dài và đáng nhớ của ông ấy. Nhưng ít nhất, Diomedes có thể tránh được báo giới và những vụ ồn ào. Và tình cờ, ông ấy có nhắc đến anh.”

“Vậy sao?”

“Phải. Ông ấy đề nghị chúng tôi để anh đảm nhận cương vị của ông ấy...” Julian nháy mắt. “Diomedes nói anh là người hoàn hảo cho vị trí đó.”

Tôi mỉm cười. “Ông ấy thật là tử tế.”

“Nhưng thật không may, cuối cùng thì sau vụ việc với Alicia và

vụ bắt giữ Christian, ta chẳng còn lý do gì để The Grove tiếp tục hoạt động nữa. Chúng tôi sẽ phải đóng cửa nó vĩnh viễn.”

“Tôi cũng không lấy làm ngạc nhiên lắm. Như vậy cũng có nghĩa là tôi sẽ không làm việc ở đây nữa?”

“Chà, điểm mấu chốt là... trong vài tháng nữa, chúng tôi có kế hoạch mở một dịch vụ trị liệu tâm lý ở đây, có khả năng sinh lời hơn. Và chúng tôi muốn mời anh điều hành nó, Theo.”

Thật khó mà che giấu nỗi phấn khích trong tôi khi nghe tin ấy. Tôi lập tức nhận lời.

“Bí mật nhé...” Tôi mượn chính cụm từ của anh ta. “Đây là cơ hội mà tôi đã mong chờ từ lâu.” Và đây cũng là cơ hội để tôi giúp đỡ được nhiều người hơn bằng phương pháp của riêng tôi, thay vì chỉ kê thuốc cho họ. Đó là cách mà Ruth đã giúp tôi, và cách mà tôi đã dùng để giúp Alicia.

Mọi chuyện đã diễn ra rất thuận lợi cho tôi. Tôi sẽ là một kẻ vô ơn nếu không thừa nhận điều ấy.

Có vẻ như tôi đã có mọi thứ tôi muốn. Gần như mọi thứ.

Năm ngoái, tôi và Kathy đã rời khỏi khu trung tâm London để chuyển về Surrey - nơi tôi đã lớn lên. Sau khi cha tôi mất, ông để lại cho tôi ngôi nhà. Mặc dù nó vẫn thuộc về mẹ tôi cho tới khi bà mất, nhưng bà quyết định trao nó cho chúng tôi, còn bà thì vào viện dưỡng lão.

Kathy và tôi nghĩ rằng việc có thêm không gian và một khu vườn sẽ đáng để đánh đổi lại quãng đường khá xa giữa Surrey và London. Tôi nghĩ điều này có lợi cho cả hai chúng tôi. Chúng tôi đã

hứa sẽ sửa sang lại ngôi nhà, trang trí và sắp xếp lại nó. Nhưng đã gần một năm kể từ khi chúng tôi chuyển về đây, nơi này vẫn còn dang dở. Những bức tranh và gương mà chúng tôi mua ở chợ Portobello vẫn chỉ dựng bên bức tường chưa sơn lại. Nó vẫn chẳng khác gì nhiều so với ngôi nhà nơi tôi đã lớn lên. Tôi cũng không quan tâm nhiều đến việc thay đổi căn nhà. Trớ trêu thay, tôi cảm thấy khá thoải mái khi ở đây.

Tôi về đến nhà và bước vào trong, cởi bỏ áo khoác vì người tôi nóng nực như ở trong nhà kính. Tôi tắt máy sưởi ở hành lang. Kathy luôn thích căn nhà ấm sức, còn tôi chỉ thích lạnh. Vì thế, chúng tôi thường cãi nhau về chiếc máy sưởi này. Tôi có thể nghe thấy tiếng người nói trong ti vi cả khi đang đứng ngoài hành lang. Những ngày này, Kathy xem ti vi rất nhiều. Những thứ âm thanh rác rưởi tràn ngập căn nhà, khiến cuộc sống của chúng tôi trở nên mệt mỏi.

Kathy đang ở trong phòng khách, cuộn tròn trên ghế sofa. Trên đùi cô ấy là một túi snack tôm chua cay khổng lồ, cô ấy thọc những ngón tay đỏ lòm gia vị vào trong túi, bốc bánh ra và thả vào miệng. Cô ấy luôn ăn uống thiếu khoa học như thế, nên chẳng có gì ngạc nhiên khi gần đây Kathy bắt đầu tăng cân. Trong vài năm vừa qua, cô ấy không còn đi làm thường xuyên nên đã dần thu mình lại, thậm chí là bị trầm cảm. Bác sĩ muốn kê thuốc chống trầm cảm cho cô ấy, nhưng tôi đã phản đối. Tôi gợi ý cô ấy đến gặp một nhà trị liệu tâm lý và giải bày những cảm xúc của mình. Tôi thậm chí còn đề nghị tìm giúp cô ấy một nhà trị liệu, nhưng Kathy dường như không muốn nói chuyện với ai cả.

Đôi khi, tôi bắt gặp cô ấy nhìn tôi bằng ánh mắt kỳ lạ, và tôi tự

hỏi cô ấy đang nghĩ gì. Có phải cô ấy đang cố gắng thu hết can đảm để nói với tôi về Gabriel và vụ ngoại tình hay không? Nhưng cô ấy chỉ im lặng, không nói một lời. Cô ấy ngồi lặng lẽ giống như Alicia. Tôi ước gì mình có thể giúp cô ấy, nhưng tôi thậm chí còn chẳng thể chạm được đến tâm hồn cô ấy. Thật là trớ trêu: tôi làm tất cả những điều này để giữ Kathy lại, nhưng cuối cùng, tôi vẫn để mất cô ấy.

Tôi ngồi xuống phần tay vịn ghế và ngắm Kathy một lúc.

“Một bệnh nhân của anh đã dùng thuốc quá liều.” Tôi nói. “Cô ấy hiện đang hôn mê...”

Kathy không có phản ứng gì.

“Có vẻ như một nhân viên ở viện đã cố ý làm như vậy... Một đồng nghiệp của anh.”

Vẫn không có phản ứng nào.

“Em có nghe anh nói không?”

Kathy chỉ nhún vai. “Em không biết phải nói gì cả.”

“Em nói vài lời cảm thông cũng được mà...”

“Với ai? Với anh sao?”

“Với cô ấy. Anh đã từng trị liệu riêng cho cô ấy. Tên cô ấy là Alicia Berenson.”

Tôi liếc nhìn Kathy khi nhắc tới tên Alicia. Nhưng Kathy chẳng hề có chút phản ứng nào dù là nhỏ nhất. Tôi tiếp tục nói. “Cô ấy rất nổi tiếng. Người ta đã nhắc nhiều về cô ấy vài năm trước. Cô ấy đã giết chồng, em nhớ không?”

“Không, em cũng không chắc nữa!” Kathy nhún vai và chuyển

kênh. Và thế là chúng tôi lại tiếp tục trò chơi “Hãy giả bộ...”

Những ngày này, dường như tôi đã giả bộ rất nhiều - với phần lớn mọi người và với cả chính mình. Vậy nên, tôi phải viết ra những dòng này - một nỗ lực để vượt qua cái tôi quá lớn và tiếp cận sự thật về bản thân, nếu điều đó là có thể.

Tôi cần một chút rượu. Tôi vào bếp và rót cho mình một ly vodka. Rượu thiêu đốt cổ họng tôi. Tôi rót thêm một ly khác.

Tôi tự hỏi Ruth sẽ nói gì nếu tôi đến tìm bà, thú nhận với bà mọi chuyện, giống như tôi đã làm cách đây sáu năm. Nhưng tôi biết điều đó là không thể. Tôi, ở thời điểm này, đã là một sinh vật hoàn toàn khác, nhiều tội lỗi và ít thành thật hơn. Làm thế nào tôi có thể ngồi đối diện với người phụ nữ mảnh mai đó, nhìn thật lâu vào đôi mắt trong xanh như làn nước của bà - đôi mắt đã mang lại cho tôi cảm giác an toàn, vẻ đàng hoàng, lòng tốt và sự thật, và chỉ toàn nhận lại vẻ xấu xa, tàn nhẫn, hận thù và đôi bại của tôi. Tôi chẳng hề xứng đáng với Ruth và tất cả những gì bà đã cố gắng làm cho tôi trong suốt thời gian qua. Làm thế nào tôi có thể nói với bà rằng tôi đã hủy hoại ba cuộc đời? Rằng tôi không tuân theo bất kỳ quy tắc đạo đức nào; rằng tôi đã làm những việc tồi tệ nhất mà không hề hối hận; và thứ duy nhất tôi quan tâm là chính bản thân mình?

Và có lẽ, tệ hơn cả nỗi sợ hãi hay ghê tởm, thậm chí là sợ hãi trong con mắt của Ruth khi nghe tôi kể những chuyện này - chính là nỗi buồn, sự thất vọng và nỗi ân hận, bởi tôi đã không chỉ khiến bà thất vọng, mà còn khiến bà thấy ân hận vì đã không cứu nổi tôi, vì bà là người có nhiều khả năng cứu được tôi nhất - bà đã làm việc suốt nhiều năm để trị liệu cho một người mặc dù vẫn còn rất trẻ

nhưng đã phải chịu những tổn thương tinh thần nặng nề, người ấy rất sẵn lòng thay đổi, để trở nên tốt hơn, để được chữa lành. Ấy vậy mà, dù đã trải qua hàng trăm giờ trị liệu, tâm sự, lắng nghe và phân tích, bà vẫn không thể cứu vớt được tâm hồn của người đó. Có lẽ tôi đã lầm. Có lẽ một số người trong chúng ta đơn giản sinh ra đã là ác quỷ. Và dù có nỗ lực đến đâu chăng nữa, họ vẫn chẳng thể đổi thay.

Chuông cửa reo vang, ngắt quãng dòng suy nghĩ của tôi. Kể từ khi chuyển đến Surrey, chẳng mấy khi chúng tôi có khách đến nhà vào buổi tối. Tôi thậm chí còn chẳng thể nhớ được lần cuối cùng chúng tôi mời bạn đến nhà là khi nào.

“Em có hẹn với ai à?” Tôi hỏi nhưng không có tiếng trả lời. Có lẽ tiếng ti vi đã át tiếng nói của tôi.

Tôi ra mở cửa. Ngạc nhiên thay, đó là Chánh thanh tra Allen. Ông ta quấn khăn kín cổ và mặc chiếc áo khoác to sụ. Hai má ông ta đỏ ửng lên.

“Chào buổi tối, anh Faber!” Ông ta nói.

“Thanh tra Allen, ông đang làm gì ở đây vậy?”

“Tôi tình cờ đi ngang qua đây. Có vài chi tiết mới về vụ án mà tôi muốn nói với anh. Bây giờ có tiện cho anh không?”

Tôi ngần ngại. “Thật ra, tôi chuẩn bị nấu bữa tối, nên...”

“Sẽ không mất nhiều thời gian đâu.”

Allen mỉm cười. Rõ ràng là ông ta không muốn nghe câu từ chối. Tôi tránh sang một bên để ông ta bước vào nhà. Allen có vẻ hài lòng khi được vào bên trong. Ông ta cởi găng tay và áo khoác ra.

“Ngoài trời lạnh khủng khiếp! Tôi cá là sắp có tuyết đến nơi.”

Hơi nước bốc lên làm mờ mắt kính của ông ta. Ông ta tháo kính ra và dùng khăn tay lau nó.

“Trong này lại hơi nóng.” Tôi nói.

“Không đâu. Với tôi thì thế này là vừa đủ ấm.”

“Ông sẽ hợp với vợ tôi đấy.”

Tôi vừa dứt lời thì Kathy xuất hiện ở hành lang. Cô ấy hết nhìn tôi lại đến ngài thanh tra với vẻ hoài nghi.

“Có chuyện gì vậy?”

“Kathy, đây là Chánh thanh tra Allen. Ông ấy phụ trách điều tra về bệnh nhân mà anh đã kể với em.”

“Chào buổi tối, cô Faber.”

“Thanh tra Allen muốn nói chuyện với anh một lát, sẽ không mất nhiều thời gian đâu. Em có thể lên tầng và đi tắm. Anh sẽ gọi em xuống khi bữa tối đã sẵn sàng.”

Tôi gật đầu với thanh tra để mời ông ta vào bếp.

“Ông đi trước đi.” Tôi nói.

Thanh tra Allen liếc nhìn Kathy một lần nữa trước khi đi vào bếp. Tôi đi theo ông ta, Kathy còn nán lại ở hành lang một lúc trước khi tôi nghe tiếng bước chân của cô ấy từ từ đi lên tầng.

“Ông có muốn uống chút gì đó không?” Tôi hỏi.

“Cảm ơn anh. Cho tôi một tách trà là được rồi.”

Tôi thấy ông ta liếc nhìn chai vodka trên mặt bàn. Tôi mỉm cười.

“Ông có muốn chút gì đó mạnh hơn không?”

“Ồ không, cảm ơn anh! Một tách trà là đủ rồi.”

“Ông muốn uống đặc hay loãng?”

“Trà đặc và thêm một chút sữa cho có màu. Làm ơn đừng cho đường, tôi đang cố gắng ăn kiêng.”

Dù vẫn lắng nghe Allen nói, tâm trí tôi lại dạt đi nơi khác, tôi tự hỏi ông ta đang làm gì ở đây, và liệu tôi có nên lo lắng hay không. Ông ta có dáng vẻ thật thà, dễ khiến người ta cảm thấy an toàn. Thêm nữa, cũng đâu có điều gì đáng để tôi phải lo lắng.

Tôi bật ầm điện và quay lại nhìn ông thanh tra.

“VẬY... ông muốn nói về chuyện gì?”

“À, chủ yếu là về anh Martin.”

“Về Jean-Felix sao? Thật ư?” Điều này làm tôi thấy ngạc nhiên. “Anh ta thì làm sao?”

“À, anh ta có đến The Grove để lấy đồ vẽ của Alicia. Chúng tôi có nói chuyện với nhau vài câu. Anh Martin quả là một người thú vị. Anh ta đang định làm một đợt triển lãm tất cả các tác phẩm của Alicia từ trước đến giờ. Anh ta cho rằng đây là thời điểm thích hợp để đánh giá lại Alicia với vai trò một nghệ sĩ. Khi mà báo chí liên tục đưa tin về cô ấy như thế này, tôi cá là anh ta đã đúng.”

Allen nhìn tôi vẻ dò xét. “Có thể anh sẽ muốn viết một cuốn sách về cô ấy đấy. Tôi chắc hẳn họ sẽ hứng thú với một cuốn sách về Alicia.”

“Tôi chưa từng nghĩ đến chuyện này.” Tôi nói. “Chính xác thì kế hoạch triển lãm của Jean-Felix có liên quan gì tới tôi vậy, thưa ngài thanh tra?”

“Ồ... anh Martin đặc biệt thích thú với bức tranh mới của Alicia. Anh ta không quan tâm tới việc Elif đã phá hoại nó cho lắm. Anh ta cho rằng như vậy bức tranh càng có thêm giá trị. Tôi không nhớ chính xác anh ta đã dùng từ gì. Tôi không rành về nghệ thuật cho lắm. Anh thì sao?”

“Tôi cũng vậy.” Tôi tự hỏi khi nào thì ông ta mới vào thẳng vấn đề, và vì sao tôi đang cảm thấy ngày một khó chịu hơn.

“Dù sao đi nữa...” Allen tiếp tục. “Trong lúc chiêm ngưỡng bức tranh, anh Martin đã lại gần nó để nhìn cho rõ hơn và đã tìm ra một thứ.”

“Thứ gì vậy?”

“Thứ này.”

Ông ta rút ra thứ gì đó từ trong túi áo khoác. Tôi lập tức nhận ra nó.

Đó là cuốn nhật ký.

Ấm nước bắt đầu sôi và rít lên. Tôi đi tắt bếp, đổ một ít nước sôi vào cốc trà. Trong lúc khuấy cốc trà, tôi thấy tay mình run lên.

“Ồ, tốt quá!” Tôi nói. “Tôi đã tìm nó mãi.”

“Nó được nhồi chặt vào phía sau bức tranh, góc phía trên bên trái của chiếc khung tranh.”

Vậy ra đó là nơi Alicia đã giấu cuốn nhật ký. Phía sau bức tranh mà tôi căm ghét, nơi tôi không bao giờ thèm ngó tới.

Ông thanh tra vuốt ve lớp bìa đen nhẵn nhéo bạc màu và mỉm cười. Ông ta mở cuốn sổ ra và lật qua vài trang. “Thú vị thật. Những mũi tên, sự lộn xộn.”

Tôi gật đầu. “Chân dung một tâm trí không còn tỉnh táo.”

Thanh tra Allen lật đến trang cuối và bắt đầu đọc to lên. “Anh ta sợ giọng nói của mình... Anh ta túm lấy cổ tay mình, và chọc mũi tiêm vào đó.”

Tôi bắt đầu hoảng loạn tột độ. Tôi đã không hề biết đến sự tồn tại của những câu từ đó. Tôi chưa từng đọc đoạn đó. Đây là thứ bằng chứng buộc tội mà tôi đang tìm kiếm, và nó đã rơi vào tay một người mà tôi không muốn chút nào. Tôi muốn cướp lấy cuốn nhật ký từ tay Allen và xé rách mấy trang ấy. Nhưng tôi không tài nào cử động được. Tôi bắt đầu lắp bắp.

“Tôi... tôi nghĩ... sẽ tốt hơn nếu...”

Giọng tôi run rẩy, và ông thanh tra nhận ra nỗi sợ hãi trong đó.

“Sao cơ?”

“Không có gì.”

Tôi không cố gắng ngăn cản ông ta nữa. Bất kỳ hành động nào lúc này cũng có thể được xem là bằng chứng chống lại tôi. Tôi không còn lối thoát nào nữa. Nhưng điều kỳ lạ nhất là... tôi bỗng cảm thấy thật nhẹ nhõm.

“Ông biết đấy, tôi không nghĩ rằng ông tình cờ đi ngang qua khu này đâu.” Tôi nói và đưa cốc trà cho Allen.

“Ồ vâng, anh nói đúng. Tôi nghĩ không nên thông báo mục đích của chuyến viếng thăm này ngay từ ngoài cửa. Nhưng sự thật là, thứ này khiến tôi có một cái nhìn khác về sự việc.”

“Tôi rất tò mò và muốn nghe tiếp. Ông có thể đọc to lên được không?”

“Được thôi.”

Tôi thấy bình tĩnh lạ lùng khi ngồi trên chiếc ghế cạnh cửa sổ. Ông thanh tra hăng giọng và bắt đầu đọc.

“Theo vừa ra khỏi phòng. Mình chỉ còn lại một mình và đang cố gắng viết nhanh nhất có thể...”

Trong lúc nghe ông ta đọc, tôi nhìn lên những đám mây trắng đang lửng lơ trôi. Cuối cùng, trời cũng bắt đầu có tuyết. Tôi mở cửa sổ và đưa tay ra ngoài. Tôi với tay bắt lấy một bông tuyết, nhìn nó tan dần trên đầu ngón tay.

Tôi mỉm cười và bắt lấy một bông tuyết khác.

HẾT

Lời cảm ơn

Tôi vô cùng biết ơn người đại diện của tôi, Sam Copeland, người đã biến giấc mơ này thành hiện thực. Tôi cũng gửi lời cảm ơn đặc biệt đến các biên tập viên Ben Willis ở Anh và Ryan Doherty ở Mỹ, vì đã giúp cuốn sách trở nên hoàn thiện hơn.

Tôi cũng nợ một lời cảm ơn với Jamie Raab và Deb Futter ở Celadon, những người đã tin tưởng và truyền cảm hứng cho tôi, cùng với đội ngũ của họ, bao gồm Anne Twomey, Rachel Chou và Christine Mykityshyn. Tôi muốn cảm ơn Harriet Bourton, Poppy Stimpson và Amy Davies ở Orion vì những đóng góp của họ cho cuốn sách. Và cảm ơn đội ngũ bản quyền bao gồm Zoe Nelson, Stephen Edwards và Tristan Kendrick ở Rogers, Coleridge & White, họ đã làm việc không biết mệt mỏi vì cuốn sách này.

Tôi cũng muốn cảm ơn Hal Jensen và Iván Fernandez , Soto vì đã đóng góp nhiều ý kiến quý báu; cảm ơn Kate White, vì suốt nhiều năm đã cho tôi thấy tác dụng của trị liệu; cảm ơn các nhân viên và những con người trẻ tuổi ở Northgate vì mọi điều họ đã dạy tôi; cảm ơn Diane Medak vì đã cho phép tôi sử dụng ngôi nhà của cô làm nơi viết lách; cảm ơn Uma Thurman và James Haslam đã giúp tôi cải thiện kỹ năng viết của mình. Và cảm ơn Emily Holt, Victoria Holt, Vanessa Holt, Nedie Antoniadis, cùng Joe Adams vì những gợi ý hữu ích và sự động viên quý giá.

Table of Contents

Start

PHẦN MỞ ĐẦU Nhật ký của Alicia Berenson

PHẦN MỘT

Chương 1

Chương 2

Chương 3

Chương 4

Chương 5

Chương 6

Chương 7

Chương 8

Chương 9

Chương 10

PHẦN HAI

Chương 1 Nhật Ký của Alicia Berenson

Chương 2

Chương 3

Chương 4

Chương 5

Chương 6

Chương 7

Chương 8

Chương 9

Chương 10

Chương 11

Chương 12

Chương 13 Nhật ký của Alicia Berenson

Chương 14

Chương 15

Chương 16

Chương 17

Chương 18
Chương 19
Chương 20
Chương 21
Chương 22 Nhật ký của Alicia Berenson
Chương 23
Chương 24
Chương 25
Chương 26
Chương 27
Chương 28
Chương 29
Chương 30
Chương 31
Chương 32
Chương 33
Chương 34

PHẦN BA

 Nhật Ký của Alicia Berenson

PHẦN BỐN

Chương 1
Chương 2
Chương 3
Chương 4
Chương 5
Chương 6
Chương 7
Chương 8
Chương 9
Chương 10
Chương 11
Chương 12
Chương 13
Chương 14
Chương 15
Chương 16

Chương 17

Chương 18

Chương 19

Chương 20

Chương 21

PHẦN NĂM

Chương 1 Nhật ký của Alicia Berenson

Chương 2

Chương 3

Lời cảm ơn

Table of Contents

Start

PHẦN MỞ ĐẦU Nhật ký của Alicia Berenson

PHẦN MỘT

Chương 1

Chương 2

Chương 3

Chương 4

Chương 5

Chương 6

Chương 7

Chương 8

Chương 9

Chương 10

PHẦN HAI

Chương 1 Nhật Ký của Alicia Berenson

Chương 2

Chương 3

Chương 4

Chương 5

Chương 6

Chương 7

Chương 8

Chương 9

Chương 10

Chương 11

Chương 12

Chương 13 Nhật ký của Alicia Berenson

Chương 14

Chương 15

Chương 16

Chương 17

Chương 18

Chương 19
Chương 20
Chương 21
Chương 22 Nhật ký của Alicia Berenson
Chương 23
Chương 24
Chương 25
Chương 26
Chương 27
Chương 28
Chương 29
Chương 30
Chương 31
Chương 32
Chương 33
Chương 34

PHẦN BA

Nhật Ký của Alicia Berenson

PHẦN BỐN

Chương 1
Chương 2
Chương 3
Chương 4
Chương 5
Chương 6
Chương 7
Chương 8
Chương 9
Chương 10
Chương 11
Chương 12
Chương 13
Chương 14
Chương 15
Chương 16
Chương 17

Chương 18

Chương 19

Chương 20

Chương 21

PHẦN NĂM

Chương 1 Nhật ký của Alicia Berenson

Chương 2

Chương 3

Lời cảm ơn